

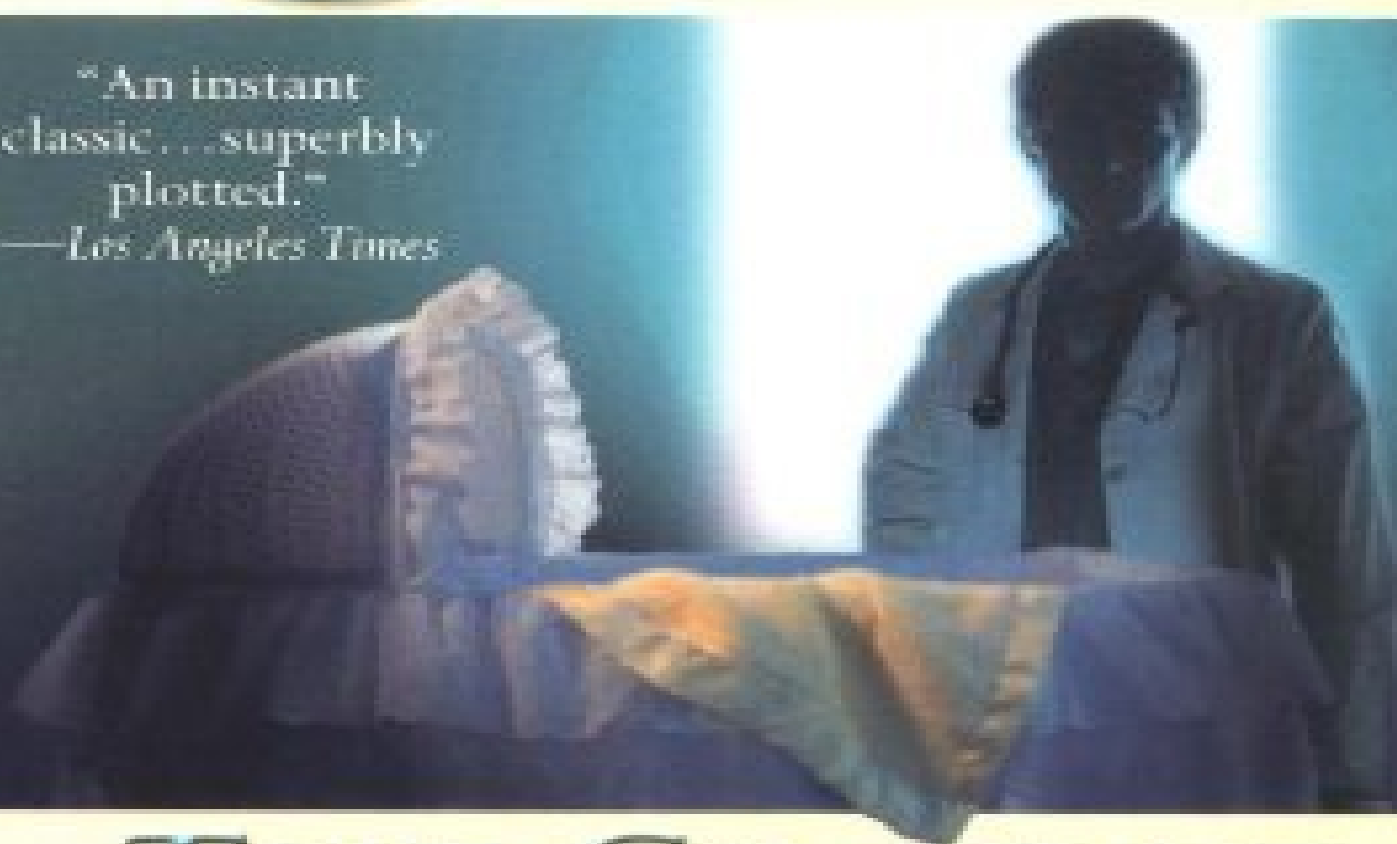
Copyrighted Material

MARY HIGGINS CLARK

THE QUEEN OF SUSPENSE

#1
NEW YORK
TIMES
BESTSELLER!

"An instant
classic...superbly
plotted."
—*Los Angeles Times*



THE CRADLE WILL FALL

Copyrighted Material

Lộ Diện

Mary Higgins Clark

Chia sẻ ebook : <http://downloadsachmienphi.com/>

Tham gia cộng đồng chia sẻ sách :

Fanpage : <https://www.facebook.com/downloadsachfree>

Cộng đồng Google : <http://bit.ly/downloadsach>

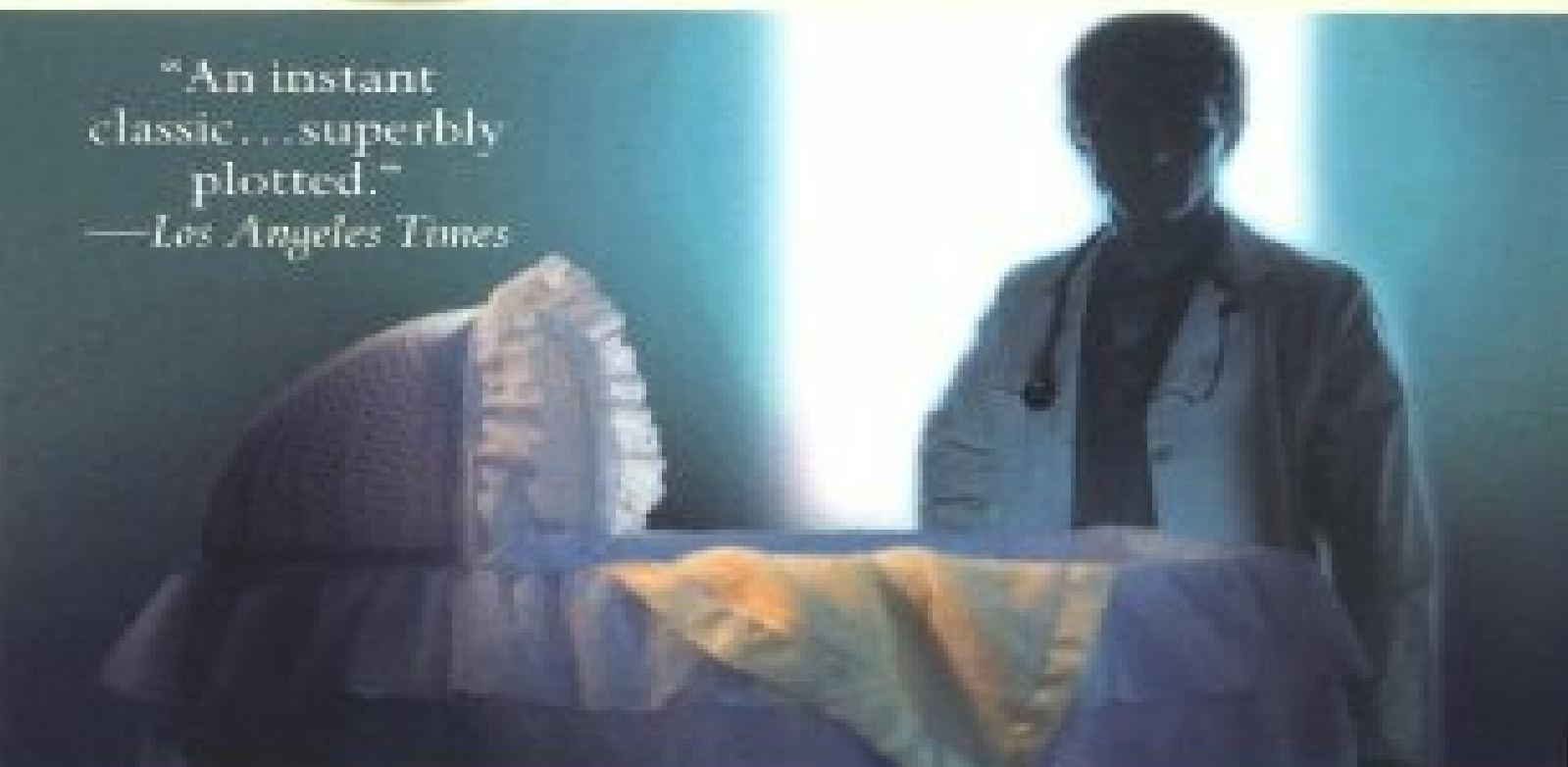
Copyrighted Material

MARY HIGGINS CLARK

THE QUEEN OF SUSPENSE

#1
NEW YORK
TIMES
BESTSELLER!

"An instant
classic...superbly
plotted."
—*Los Angeles Times*



THE CRADLE
WILL FALL

Copyrighted Material

Nếu tâm trí không bị cuốn hút bởi vụ kiện mà nàng vừa thắng thì hẳn Katie không ôm cua nhanh đến thế. Nhưng lúc đó, nàng đang trong tâm trạng thích thú với phán quyết của tòa. Phải gay go lắm nàng mới thắng kiện. Điều đó càng khẳng định Roy O'Connor là một trong những luật sư sáng giá nhất của New Jersey. Trong khi xét xử, tòa đã không kể đến những lời thú tội của bị cáo và điều đó khiến sự buộc tội càng trở nên khó khăn. Nhưng cuối cùng Katie đã thành công trong việc làm cho ban hội thẩm hiểu rằng Teddy Cppeland là người đã sát hại đã man cô Abigail Rawling trong một vụ cướp có vũ trang.

Có mặt tại phiên tòa, Margaret - chị của Rawling, đã bước đến bên Katie - sau khi tòa tuyên án và nói: "Thưa cô Katie De Maio, thật không thể ngờ nổi. Trông cô có dáng vẻ của một sinh viên, tôi đã nghĩ rằng cô chẳng thể làm gì được, vậy mà mỗi lần lên tiếng là cô mang lại cho phiên tòa những chứng cứ hữu ích. Cô đã giải thích cho mọi người biết về những gì mà người đàn ông đó đã làm hại Abby. Nhưng cuối cùng sự việc sẽ ra sao ?"

Katie đáp:

"Với tư pháp lý lịch đó, hẳn hẳn ta sẽ phải sống phần đời còn lại trong tù thôi".

"Cầu Trời lắng nghe lời cô" - Margaret Rawling nói.

Bà kín đáo thấm những giọt lệ trên đôi mắt nhạt màu vì tuổi tác rồi nói tiếp: "Tôi rất buồn khi phải mất Abby. Chúng tôi chỉ có hai chị em. Tôi bị dẫn vật bởi cái ý nghĩ rằng, hẳn em tôi đã phải khiếp sợ lắm. Thật là tồi tệ nếu thủ phạm thoát khỏi bị trừng phạt".

"Và hẳn đã không thoát khỏi", - Katie thầm nghĩ. Mãi nhớ lại những lời nói của người chị nạn nhân nên nàng không để ý đến con đường phía trước và nhấn thêm ga. Chiếc xe đột nhiên lao nhanh khi rẽ ở khúc quanh. Và trượt dài trên mặt đường đóng băng.

"Ồ !... không". - Katie thốt lên và bám lấy vô lăng. Con đường nhỏ thật âm u. Chiếc xe trượt nhanh ra khỏi lộ và quay ngược đầu. Katie trông thấy những ánh đèn xe từ xa đang tiến đến.

Nàng cố hướng xe theo chiều trượt, nhưng không thể làm chủ được chiếc xe đang lao lên lề đường phủ băng, tựa một vận động viên trượt tuyết chuẩn bị nhảy. Bốn bánh chổng chơ, chiếc xe nằm trên lề đường một lúc mới rơi xuống sườn dốc, về phía cánh đồng có trồng nhiều cây.

Có cái bóng âm u sừng sững phía trước, đó là một cây xanh cổ thụ. Chiếc xe va chạm vào thân cây cùng với sự rung chuyển thật mạnh. Katie bị đẩy mạnh vào vô lăng rồi hất ngược ra sau. Nàng đưa hai cánh tay ra phía trước, cố che khuôn mặt khỏi những mảnh kính xe đang tung tóe. Nàng thấy đau buốt nơi hai cổ tay và đầu gối. Đèn xe và những đèn hiệu nơi biển kiểm soát đều tắt ngúm. Tất cả tầm tối tựa như những tấm màn nhung phủ xuống. Nàng nghe có tiếng còi hụ vọng đến từ nơi xa.

Rồi có tiếng cửa xe mở ra, một làn không khí lạnh ập vào, và nàng nghe có tiếng: "Chúa tôi, Katie De Maio đây mà !"

Nàng thấy cái giọng nói đó khá quen. Chắc là Tom Goughlin, một nhân viên hình sự còn trẻ. Tuần qua, anh đã tham dự phiên tòa với tư cách là nhân chứng.

Cũng lại giọng nói đó: "Cô Katie đã bất tỉnh".

Katie muốn phủ nhận điều đó, nhưng nàng không thốt được nên lời. Nàng cũng không thể mở mắt.

Lại giọng nói cất lên: "Cánh tay cô ấy đầm máu. Hình như một động mạch đã bị đứt".

Có ai đó nắm lấy cánh tay nàng và dùng một cái gì đó để siết chặt nó.

Một giọng nói khác cất lên: "Tom à, có lẽ cô ấy bị chấn thương. Bệnh viện Westlake gần đây. Cậu hãy ở đó với cô ấy, để tôi đi gọi xe cứu thương".

Katie thấy mình bênh bồng, bênh bồng. Nàng thầm nghĩ, "Tôi vẫn khỏe, chỉ có điều tôi không thể đến bên các bạn được".

Có những bàn tay nâng nàng lên và đặt xuống trên cái cang. Rồi một cái chăn được phủ lên mình nàng. Tuyết tan làm cho nàng cảm thấy ran rát ở mặt.

Nàng được khiêng đi. Có tiếng xe khởi động. Xe cứu thương. Những cánh cửa xe mở ra, đóng lại. Katie thầm nghĩ, phải chi mình có thể nói cho họ hiểu. Nàng muốn nói, "Tôi đang nghe các bạn nói đây. Tôi nào có bất tỉnh".

Tom đọc lớn tên nàng: "Kathleen De Maio, trú tại Abbingdon. Cô ấy là phó biện lý. Không, cô ấy chưa tái giá. Cô là vợ của cố thẩm phán Demaio".

"Vợ của cố thẩm phán John De Maio". Katie cảm thấy cô đơn tột cùng. Nàng mở to mắt và sau đó là tiếng nói: "Cô Katie đã hồi tỉnh. Thưa cô Katie, cô bao nhiêu tuổi?"

Một câu hỏi khá bài bản. Cuối cùng, nàng có thể nói: "Hai mươi tám tuổi"

Một ai đó tháo cái garô mà Tom đã buộc quanh cánh tay nàng. Nàng cố nén cơn đau để khỏi cau mặt khi nhân viên cấp cứu khâu vết thương.

"Phải chụp X quang". - Bác sĩ trực phòng cấp cứu nói "Cô may mắn đấy, cô Katie à. Chỉ bị bầm một vài nơi chứ không gãy xương. Cô không nên lo sợ. Mọi việc sẽ ổn thôi".

"Chỉ là..." Katie cắn môi.

Nàng từ từ định thần và cố trấn tĩnh để không bị rơi vào nỗi sợ hãi vì phải nhập viện.

Tom hỏi: "'Cô có muốn tôi báo tin cho chị cô không? Như vậy tối nay sẽ có người trực bên cô".

"Thôi, đừng. Molly vừa bị cảm cúm. Cả nhà đều bị cả". - Giọng nàng thật nhỏ khiến Tom phải cúi người để có thể nghe được.

Tom nói:

"Cô hãy yên tâm, mọi chuyện rồi sẽ qua. Tôi sẽ đưa xe cô vào trạm sửa chữa".

Chiếc giường lăn được đẩy vào góc phòng, ngăn cách bởi một tấm màn. Máu nhỏ từng giọt theo cái ống nhỏ gắn nơi cánh tay phải của nàng. Đầu óc nàng dịu dần.

Nàng thấy đau buốt ở cánh tay trái và hai đầu gối. Nàng thấy đau toàn thân. Nàng đang trong bệnh viện chỉ một mình thôi.

Cô y tá vuốt tóc và sờ trán nàng rồi nói: "Thưa cô Katie, mọi việc đều ổn cả rồi. Rồi cô sẽ chóng bình phục thôi. Tại sao cô khóc chứ?"

"Tôi đâu có khóc". - Tuy nói vậy nhưng Katie không thể ngăn được nước mắt.

Giường của nàng được đẩy vào một căn phòng. Cô y tá trao cho nàng một viên thuốc và cốc nước rồi nói: "Thuốc này sẽ giúp cô được yên ổn".

Katie biết chắc đó là thuốc ngủ. Nàng chẳng muốn uống chút nào bởi thứ thuốc đó luôn làm

nàng gặp phải cũng chỉ những cơn ác mộng đó. Nhưng nàng thấy tốt hơn là không nên nói ra làm gì.

Cô y tá tắt đèn. Đôi chân cô di động thật êm khi cô rời phòng. Căn phòng lạnh ngắt. Khăn trải giường lạnh và ráp. Katie thầm nghĩ, phải chăng những khăn trải giường ở bệnh viện đều lạnh như thế này ? Rồi nàng chìm vào giấc ngủ đầu biết rằng mình sẽ không thoát khỏi mộng dữ.

Nhưng lần này cơn ác mộng lại có một vẻ khác hẳn. Katie thấy mình đang chơi trò tụt dốc. Xe trượt càng lúc càng lên cao và sườn dốc càng lúc càng thẳng đứng. Rồi nàng không còn điều khiển được nữa. Nàng cố lèo lái nhưng xe vẫn cứ lệch hướng, trật bánh và rơi xuống. Trước khi thấy mình bị bẹp dí trên mặt đất, Katie đã giật mình thức giấc, run lấy bầy.

Tuyết tan rơi lã chã trên ô kính. Katie mệt mỏi gượng dậy. Cánh cửa sổ chưa được kéo xuống hẳn nên tấm sáo lay động và gió lùa vào phòng. Katie quyết định sập hẳn cửa và kéo tấm sáo lên như thế có thể nàng sẽ dễ ngủ hơn. Sáng mai, nàng sẽ về nhà. Nàng quá sợ bệnh viện rồi.

Nàng lão đảo đi về phía cửa sổ. Bộ áo ngủ của bệnh viện ngắn cùn cởn khiến đôi chân nàng lạnh run. Đã vậy, tuyết tan càng làm cho cái lạnh dữ dội hơn. Giờ đây, chẳng còn tuyết nữa mà là mưa. Katie tựa người vào mép cửa và nhìn ra ngoài.

Mưa như trút nước trên bãi đậu xe.

Nắm lấy tấm sáo, Katie chăm chú nhìn những chiếc ô tô đang đậu dưới đó, cách nàng hai dãy lầu.

Nàng thấy cái nắp cốp xe từ từ nhấc lên. Bỗng dưng nàng cảm thấy chóng mặt, lão đảo và buông tấm sáo ra. Tấm sáo đột ngột kéo lên, bám vào mép cửa sổ, nàng cố nhìn vào phía trong cốp xe. Nàng thắc mắc tự hỏi, phải chăng nàng đã thật sự trông thấy một vật gì đó màu trắng đang lún sâu trong đó ? Một tấm chăn ư ? Hay là một bọc quần áo lớn ?

Nàng thầm nghĩ, hẳn ta đang mơ. Và, ngay tức khắc, nàng đưa tay lên miệng để ngăn tiếng hét. Đèn trong cốp xe bật sáng và nàng đang nhìn chăm về phía đó. Qua lớp tuyết tan đang lã chã trên ô kính. Katie trông thấy cái khối màu trắng đó hé mở và - trước khi cốp xe đóng lại - hình ảnh mà nàng ghi nhận được là khuôn mặt lạ lùng của một phụ nữ đã chết từ lâu.

Tiếng chuông đánh thức ông ta vào lúc hai giờ sáng. Sau nhiều năm chung sống với những cú gọi cấp cứu trong đêm, ông có thói quen thức dậy ngay. Ông ra khỏi giường, bước đến bên chậu rửa của phòng thí nghiệm, rửa mặt bằng nước lạnh, rồi cẩn thận thắt lại cà vạt và chải tóc. Đôi tất ngắn của ông vẫn chưa khô. Ông thấy chúng còn ướt và lạnh khi lấy chúng lên từ máy sưởi. Ông cau mặt khi mang đôi tất ngắn, rồi mang giày vào.

Ông đưa tay với lấy cái áo khoác và khi chạm vào nó, ông rút tay lại. Cái áo khoác ướt sũng. Suốt buổi tối treo bên máy sưởi cũng chẳng ích gì. Ông biết mình sẽ bị viêm phổi nếu khoác nó lên người. Hơn nữa, những sợi vải màu trắng của tấm chăn hẳn còn vương lại đâu đó trên nền vải màu xanh đậm của áo khoác. Điều đó có thể gây ra những nghi ngờ.

Trong tủ hộc tường, ông vẫn luôn treo sẵn chiếc áo mưa hiệu Burberry đã cũ. Ông quyết

định mặc cái áo đỏ và bỏ cái áo khoác ướt sũng lại để ngày mai đưa đi giặt tẩy. Ông biết mình sẽ lạnh cóng với chiếc áo mưa không lớp lót, nhưng ông chẳng còn một lựa chọn nào khác. Và lại, chiếc áo mưa màu xanh ô liu này trông khá tầm thường và hơi rộng. Như vậy, ông sẽ khó bị nhận ra nếu ai đó trông thấy chiếc xe và ông ở trong xe.

Ông bước vội đến tủ hộc tường, lấy chiếc áo mưa ra và máng vào bên trong chiếc xe áo khoác Chesterfield ướt sũng. Chiếc áo mưa có mùi ẩm mốc - cái mùi khó ngửi của bụi hắt vào mũi ông. Ông bịt mũi kinh tởm rồi mặc áo và cài nút lại.

Ông đến bên cửa sổ, kéo tấm sáo lên khoảng vài phân.. vẫn còn khá nhiều ô tô trong bãi đậu, như vậy cũng đủ để chẳng còn ai thèm quan tâm đến chiếc xe của ông, dù nó có đỏ hay đã đi rồi. Ông cẩn thận khi thấy cái bóng đèn hồng nơi bãi đậu đã được thay mới khiến khu xa nhất của bãi xe giờ không còn tăm tối nữa. Phần đuôi xe của ông nằm lọt trong vùng sáng của ánh đèn. Như vậy, ông buộc phải men theo vùng bóng tối của những chiếc xe và bỏ cái xác vào cốp xe, càng nhanh càng tốt.

Ông thấy đã đến lúc.

Ông mở cửa khoa chứa tân được và cúi người xuống. Đôi tay thành thạo của ông mò mẫm những đường cong của cái xác dưới lớp chăn. Gừ lên một tiếng, ông luồn một tay xuống dưới cổ, tay kia đặt dưới hai đầu gối và nhấc cái xác lên. Ông biết thông thường trước đây người đàn bà này cần nặng khoảng năm mươi lăm ký nhưng vì có thai nên nặng hơn. Các cơ bắp của ông trĩu nặng khi ông đưa cái xác lên bàn xét nghiệm. Trong ánh sáng của cây đèn bấm đặt trên bàn, ông dùng chân quấn kín cái xác.

Ông thận trọng kiểm tra dưới sàn kho tân được trước khi đóng cửa lại. Rồi ông nhẹ nhàng mở cái cửa dẫn ra bãi đậu xe. Giữ chìa khóa cốp xe trong hai ngón tay, ông bình thản quay lại bàn xét nghiệm và nhấc cái xác người đàn bà lên. Ông đã chuẩn bị tinh thần để đương đầu với hai mươi giây định mệnh sắp đến.

Mười tám giây sau, ông đã ra đến xe. Tuyết tan quất mạnh vào mặt ông. Cái xác quấn chăn trĩu nặng đôi tay ông. Ông chuyển sức nặng sang một bên tay để dùng tay kia đút chìa khóa vào khóa cốp xe. Tuyết đóng băng trên lưỡi khóa khiến ông phải vội vã cạo nó đi. Một lúc sau, chìa khóa đã đút được vào, và nắp cốp xe từ từ mở lên. Ông liếc nhìn về các cửa sổ của bệnh viện. Nơi căn phòng giữa của lầu hai, một tấm sáo đã được kéo lên. Ông thầm nghĩ, không biết có ai đó đang đứng nhìn ra ngoài không ? Trong khi nôn nóng đặt cái xác vào cốp xe, nên khi rút vội bàn tay trái ra ông đã để gió làm hé mở tấm chăn khiến khuôn mặt người đàn bà lộ ra. Ông giật mình buông cái xác ra và đóng cốp xe lại.

Khuôn mặt đó đã lộ rõ dưới ánh đèn và ông thầm nghĩ chẳng hay có ai đã trông thấy ? Một lần nữa, ông ngược mắt nhìn về phía cửa sổ, nơi có tấm sáo đã kéo lên. Ông thắc mắc muốn biết liệu người ta có thể trông thấy gì từ ô cửa đó ? Ông quyết định sau này sẽ tìm hiểu xem ai là người đang trong căn phòng ấy.

Ông vào xe, mở máy và phóng nhanh ra khỏi bãi, không bật đèn xe cho đến khi xe đã ra đến đường.

Có lẽ không ai ngờ rằng, chỉ trong một đêm mà ông đã hai lần đến Chapin River ? Giả dụ nếu ông không rời khỏi bệnh viện vào lúc mà bà ta chạy ào ra khỏi phòng mạch của bác sĩ Fukhito và gọi ông thì mọi việc đã khác hẳn.

Rồi bà ta đã đến bên ông và nói: "Thưa bác sĩ, tuần nay tôi không thể đến khám như bác sĩ đã hẹn. Ngày mai tôi sẽ đi Minneapolis để gặp bác sĩ trước đây của tôi là ông Salem. Có lẽ tôi sẽ ở lại đó để nhờ bác sĩ Salem lo cho tôi chuyện sinh nở".

Ông thầm nghĩ, "Nếu không gặp bà ta thì mọi kế hoạch của ông đều phá sản".

Nhưng ông đã gặp bà ta và thuyết phục được bà ta theo ông về phòng mạch. Ông đã nói chuyện, đã trấn an và mời bà một cốc nước. Vào phút cuối, bà có vẻ nghi ngờ và toan đẩy ông ra để rời khỏi phòng mạch. Khuôn mặt kiêu diễm của bà đầy vẻ khiếp đảm.

Tuy vậy, sau khi đã đưa bà ta vào cũi im lặng vĩnh hằng, nhưng nguy cơ phát hiện vẫn còn quá lớn lao. Và thế là ông đã giấu cái xác trong kho tân dược để có thời gian suy nghĩ và tìm phương kế.

Chiếc xe màu đỏ của Vangie là một hiểm nguy kề cận. Bằng mọi cách, ông phải đưa nó ra khỏi bãi đậu xe của bệnh viện. Nếu không, khi hết giờ thăm bệnh, người ta sẽ để ý đến chiếc xe bởi đó là chiếc Lincoln Continental de Luxe, một chiếc xe rất sang trọng.

Ông biết rõ ngôi nhà của bà tại Chapin River. Bà đã cho ông biết rằng chồng bà là hoa tiêu của hãng hàng không United Airlines và sớm lắm thì ngày mốt mới về nhà. Ông quyết định đưa chiếc Lincoln về đó, bỏ xác tay của bà trong nhà và làm như thể là bà đã về nhà.

Điều đó xem chừng đối với ông thật quá dễ (dễ hơn ông nghĩ nhiều). Vì thời tiết xấu nên đường rất vắng xe. Qui hoạch đô thị của Chapin River buộc mỗi nhà phải xây trên một phần đất rộng tối thiểu là một héc-ta. Nhà cửa ở đây khuất xa đường 16, muốn vào nhà người ta phải lái xe theo một con đường riêng quanh co. Ông sử dụng hệ thống tự động nơi biển kiểm soát của chiếc Lincoln để mở cửa nhà xe rồi đưa xe vào.

Chìa khóa nhà được móc chung với chìa khóa xe nhưng ông không cần dùng đến. Cửa từ nhà xe dẫn vào phòng làm việc nhỏ không khóa. Ánh đèn trong nhà được thấp sáng, hẳn là do hệ thống tự động. Ông vội vã bước ngang qua phòng làm việc, đi theo hành lang dẫn về các phòng. Ông tìm căn phòng chính. Đó là căn phòng cuối, ở phía tay phải. Ngoài ra, còn có hai phòng khác. Một trong hai phòng đó được dành sẵn cho em bé sắp sinh với những con thú nhồi bông sặc sỡ, cái nôi và tủ côm-mốt mới toanh.

Chính lúc đó, ông mới nghĩ ra rằng ông có thể ngụy trang cái chết của bà ta thành một vụ tự tử. Ba tháng trước kỳ hạn sinh nở, bà ta đã chuẩn bị xong căn phòng chờ em bé và nỗi lo sợ bị sẩy thai là một lý do khiến bà tự tử.

Ông bước vào căn phòng chính. Chiếc giường lớn với tấm phủ giường bằng vải dày màu trắng đã được vội vã kéo lên. Chiếc áo ngủ và áo mặc trong nhà vút cạnh đó, trên chiếc ghế dài lưng chếch. Ông ước gì có thể đưa cái xác về đây, đặt lên chiếc giường của bà ta. Chuyện đó khá bất trắc nhưng dầu sao cũng an toàn hơn là vút xác trong rừng, khiến cảnh sát phải điều tra và lùng sục khắp nơi.

Ông bỏ cái xác tay của bà ta lên chiếc ghế dài lưng chếch. Với chiếc Lincoln trong nhà xe và xác tay trong phòng ngủ, điều đó chứng tỏ rằng bà ta đã về nhà sau khi rời bệnh viện.

Xong xuôi đầu đó, ông cuốc bộ sáu cây số để ngược về bệnh viện. Ông biết đi như thế là nguy hiểm bởi đoạn đường này ngang qua những ngôi nhà sang trọng và nếu gặp xe cảnh sát tuần tra thì nguy to. Ông sẽ bị xét hỏi và chẳng có lý do chính đáng nào để lang thang trong khu

này. Nhưng, gần một tiếng sau đó, ông đã về đến bệnh viện. Ông vào phòng bằng ngõ sau của bệnh viện, ngõ dẫn về bãi đậu xe.

Áo khoác, giày và tất ngắn của ông ướt sũng. Ông lạnh run. Ông biết sẽ có nguy cơ bị một ai đó bắt gặp khi đưa cái xác ra khỏi bệnh viện. Toán y tá trực sẽ đến thay phiên vào nửa đêm. Vì vậy, ông quyết định chờ qua nửa đêm rồi sẽ hành động. Ngõ vào khu cấp cứu nằm ở cánh phía Đông của bệnh viện. Bằng ngõ đó, ông sẽ không sợ bị để ý, vì ở đó người ta luôn bận rộn bởi những ca cấp cứu.

Rồi ông đã chỉnh đồng hồ để chuông báo thức reo vào lúc hai giờ. Sau đó, ông nằm dài lên bàn xét nghiệm và đã ngủ một giấc cho đến khi chuông reo.

Giờ đây, sau khi vượt qua cây cầu gỗ, ông hướng xe về Winding Brook Lane. Ngôi nhà của người chết nằm bên phải.

Ông tắt đèn xe, lái men theo lối đi rồi dừng lại trước cửa nhà xe. Ông tháo đôi găng da để mang vào đôi bao tay của bác sĩ giải phẫu. Rồi mở cửa nhà xe để vào phía trong. Ông đi qua phòng làm việc. Ngôi nhà vắng tanh. Chỉ vài phút nữa là xong.

Ông bước vội dọc theo hành lang, về phía căn phòng chính, toàn thân căng thẳng dưới sức nặng của cái xác. Ông đặt cái xác xuống giường và tháo tất chắn ra.

Rồi ông vào phòng tắm kế cận rồi bỏ những hạt xianua vào cái ly xanh có vẽ hoa. Ông hứng nước vào ly rồi đổ bỏ phần lớn thứ nước đó vào chậu rửa. Ông dọn sạch chậu rửa chà rửa cẩn thận trước khi trở vào phòng ngủ. Ông đổ những giọt sau cùng trong ly xuống tấm phủ giường rồi đặt cái ly trong tầm tay người chết. Hẳn nhiên người ta sẽ tìm thấy dấu tay của người đàn bà trẻ đã chết này trên cái ly. Cái cứng ngắc của xác chết đã rõ dần. Đôi tay người đàn bà lạnh ngắt. Ông cẩn thận xếp cái chắn lại.

Cái xác ở tư thế nằm ngửa, hai mắt nhìn sững, đôi môi méo xệch như muốn nói lời phản kháng trong cơn hấp hối. Ông thấy điều đó là hoàn hảo bởi hầu hết những kẻ tự tử đều hối tiếc một khi đã quá muộn.

Ông thắc mắc không biết mình có quên sót gì không ? Không. Các xắc tay và xâu chìa khóa đã được bỏ lại trên chiếc ghế dài, một chút ít dấu vết của xianua vẫn còn đó trong cái ly. Ông thầm hỏi, liệu có nên cởi áo khoác của bà ta ra không nhỉ ? Thôi, để vậy cũng được. Càng ít động đến cái xác chừng nào càng tốt chừng ấy.

Rồi ông thầm nghĩ, phải chăng ông đã cởi giày của bà ta ? Hay chính bà ta đã tháo chúng ra ?

Ông kéo vạt áo caretan dưới lớp áo khoác lên và cảm thấy sững người. Bàn chân phải sừng húp vẫn còn trong chiếc giày mọi đã cũ. Bàn chân trái thì chỉ có lớp vớ, chẳng thấy giày đâu.

Hẳn chiếc giày mọi đã rơi ở đâu đó. Nhưng ở đâu chứ ? Trên bãi đậu xe, trong phòng làm việc của ông hay trong nhà này ? Ông chạy ra khỏi phòng, nhìn khắp nơi rồi lần ra đến nhà xe. Không tìm thấy chiếc giày trong nhà và cũng chẳng có trong nhà xe. Cuống cuống vì nôn nóng, ông chạy ào ra xe, nhìn vào cốp. Vẫn không thấy.

Ông thầm nghĩ, hẳn nó đã rơi ở bãi đậu xe, khi ông ẵm cái xác đi. Ông chắc như thế bởi nếu nó rơi trong phòng làm việc của ông thì hẳn ông đã nghe thấy nó rơi. Đương nhiên là nó cũng không có trong kho tân được. Ông chắc như thế.

Chính vì cái chân sừng húp đó mà bà ta phải thường xuyên mang giày mọi. Có lần ông đã

nghe bà ta nói đùa như thế với cô nhân viên tiếp tân.

Ông thấy mình cần phải trở lại bãi đậu xe để tìm cho ra chiếc giày. Và lỡ nếu ai đó, vì đã trông thấy bà ta mang chiếc giày đó nên đã nhặt nó thì sao ? Điều đó sẽ gây ra nhiều chuyện một khi cái xác của bà ta bị phát hiện. Giả dụ có ai đó nói rằng: "À, tôi đã trông thấy chiếc giày mọi của bà ấy trong bãi đậu xe. Hẳn bà ta đã đánh rơi nó trong khi về nhà vào tối thứ hai". Ngay cả khi bà ta chỉ bước vài bước không giày trên bãi đậu xe, thì chiếc vớ của bà hẳn bị vấy bẩn. Cảnh sát sẽ hiểu ra điều đó và sẽ đến bãi đậu xe để tìm chiếc giày.

Nhưng đó chỉ là sự tiên liệu của ông, còn vào lúc này thì ông đang vội vã trở vào phòng và mở tủ treo áo ra. Trên sàn tủ là mớ giày của người đã chết mà đa số là giày cao gót. Sẽ chẳng ai tin được rằng bà đã chọn mang giày cao gót trong khi thai nghén và với thời tiết như thế này. Ngoài mớ giày cao gót, ông cũng trông thấy vài ba đôi ủng, nhưng vì bàn chân sưng húp của bà nên ông không tài nào kéo được cái khóa rút Eclair lên.

Và rồi ông trông thấy một đôi giày đế bằng, loại mà các bà bầu thường mang qua một lần. Nhẹ nhõm, ông chộp lấy chúng và vội vã quay về giường. Ông tháo chiếc giày trên chân người chết ra và mang vào đôi giày vừa lấy trong tủ áo. Sao đó, ông nhét chiếc giày mọi vào túi áo mưa, kẹp nách tấm chăn trắng và rời phòng, men theo hành lang, ngang qua phòng làm việc và ra khỏi nhà trong đêm.

Khi ông về đến bãi đậu xe của bệnh viện, tuyết tan đã ngưng đổ nhưng gió nổi lên và trời rét buốt. Ông dừng xe ở nơi xa nhất của bãi đậu, dự định rằng, nếu người bảo vệ có ngang qua và hỏi thì ông sẽ đơn giản trả lời rằng có điện thoại gọi ông đến đây để gặp một bệnh nhân đang chuyển dạ. Nếu vì lý do nào đó mà ông bị điều tra về chuyện này thì ông sẽ tỏ ra bức tức và nói là có một tên gàn dở nào đó đã gọi đến ông để quậy phá.

Nhưng tốt hơn hết, ông không nên để bị ai đó trông thấy. Men theo vùng tối của hàng cây, ông vội vã đi lại dưới con đường, nơi trước đây ông đã đậu xe để về phòng. Đúng ra thì chiếc giày hẳn phải rơi khi ông mở cốp xe và làm lay động cái xác. Ngồi xổm, ông đảo mắt nhìn vùng đất chung quanh. Rồi từng bước một, ông lặng lẽ đi về phía bệnh viện. Toàn bộ các phòng phía bên này của bệnh viện đều chìm trong bóng tối. Ông ngược mắt nhìn lên cái cửa sổ ở giữa tầng hai. Tấm sáo ở đó đã được hạ xuống. Nghiêng người về phía trước, ông bước chậm trên lối đi trải nhựa. Sự tức giận và ức chế khiến ông quên đi cái lạnh lẽo giá rét. Chiếc giày ở đâu nhỉ ? Ông phải cần tìm thấy nó ngay.

Có ánh đèn xe chiếu sáng ở khúc quanh dẫn vào bãi đậu. Chiếc ô tô dừng lại trong tiếng rít của bánh xe. Có lẽ người tài xế đã nhận ra rằng trong khi vội vã tìm khu cấp cứu, anh đã vào nhầm cổng. Anh trở đầu xe và phóng nhanh.

Ông quyết định phải rời khỏi nơi đây. Chẳng ích gì nữa. Thế rồi ông vấp chân và ngã trên lối đi trải nhựa. Bàn tay ông trượt dài và cùng lúc đó cảm nhận có một chiếc giày da đang nằm dưới các ngón tay. Ông chộp lấy nó và cầm lên. Ngay cả trong bóng tối, ông cũng biết chắc đó là chiếc giày mọi. Như thế là ông đã tìm thấy nó.

Mười lăm phút sau, ông đã về đến nhà. Ông cởi áo mưa và máng vào trong tủ treo áo nơi lối vào. Tấm gương lớn nơi cánh cửa phản chiếu hình ảnh của ông. Ông chán ngán khi trông thấy chiếc quần ướt sũng và lấm đầy bùn ở hai đầu gối. Đầu tóc ông bù xù, hai bàn tay bẩn thỉu. Mặt ông đỏ ửng, đôi mắt lờn ra thái quá, con ngươi mở lớn. Ông có cái vẻ của ông người đang bị cú

số lớn.

Bước vội lên cầu thang, ông cởi bỏ quần áo, vút vào giỏ đựng đồ dơ rồi đi tắm và mặc đồ ngủ vào. Đầu óc ông vẫn còn quá căng thẳng đến nỗi ông không thể nhắm mắt ngủ được, hơn nữa, ông đang đói đến cồn cào.

Trước khi ra về, bà giúp việc đã để lại những lát thịt cừu trên đĩa. Trên bàn bếp còn có một miếng pho mát bri, trong tủ lạnh là những trái táo chua, giòn. Ông chăm chút dọn bữa ăn cho mình, bỏ lên khay và mang vào thư phòng. Ông đến quầy rượu, rót một ly lớn whisky và ngồi vào bàn giấy. Vừa ăn ông vừa ôn lại những sự cố xảy ra trong đêm. Ông biết rằng, nếu không xem lại lịch hẹn, hẳn ông đã không gặp được bà ấy. Như vậy, có thể bà ấy đã ra đi và ông chẳng còn cách gì để giữ bà lại.

Ông mở ngăn kéo bàn giấy và lôi lớp dưới ngăn kéo ra, nơi ông luôn cất giữ hồ sơ của sự việc mà ông đặc biệt theo dõi. Ở lớp dưới ngăn kéo này chỉ có một bao thư bằng giấy bìa. Ông lấy một tờ giấy trắng và viết ra những ghi chú sau cùng.

15 tháng hai

Hai mươi giờ bốn mươi. Bác sĩ đóng cửa sau của phòng khám lại.

Nữ bệnh nhân ấy vừa ra khỏi phòng mạch của Fukhito. Nữ bệnh nhân ấy bước đến bên bác sĩ và cho biết bà sẽ về nhà cha mẹ tại Minneapolis và bà sẽ nhờ Emmet Salem, bác sĩ trước đây của bà, đỡ đẻ cho bà. Bà ta có vẻ hoảng loạn và được mời vào phòng khám của bác sĩ. Dĩ nhiên bà ta không được phép ra đi như thế. Bực tức vì con bệnh đã làm trái ý mình nên bác sĩ đã nghĩ đến chuyện thủ tiêu con bệnh. Lấy lý do mời con bệnh uống nước, bác sĩ đã bỏ những hạt xianua vào ly và buộc con bệnh phải uống. Con bệnh tắt thở vào đúng hai mươi giờ năm mươi phút. Thai nhi đã được hai mươi sáu tuần tuổi. Theo bác sĩ nếu được sinh ra thì hẳn thai nhi có thể sống. Tập hồ sơ này chứa đựng những báo cáo y khoa đầy đủ, chính xác, chúng thay thế và hủy bỏ những báo cáo của bệnh viện Westlake.

Ông thở dài, đặt bút xuống, nhét tờ giấy vào bao thư rồi dứt khoát xếp lại hồ sơ. Sau đó, ông đứng dậy và bước đến bên ngăn cuối của kệ sách. Thọc tay ra sau một cuốn sách, ông nhấn vào cái nút panô, kệ sách xoay nhẹ, để lộ cái kết sắt gắn sát tường. Ông vội vã mở kết, bỏ hồ sơ vào và vô tình nghĩ đến số lượng càng lúc càng nhiều của các bao thư. Ông nhớ nằm lòng những cái tên đó: Elisabeth Berkeley, Anna Horan, Maureen Crowley, Linda Evans... Cả thảy hơn sáu chục hồ sơ, tất cả là những thành công và thất bại trong nghề bác sĩ của ông.

Ông đóng kết sắt lại, đẩy cái kệ sách vào chỗ cũ rồi chậm rãi bước lên cầu thang. Ông nằm xuống giường và nhắm mắt lại.

Giờ đây, sau khi mọi chuyện đã kết thúc, ông cảm thấy mệt lử. Ông thắc mắc không biết mình có quên sót gì không? Lọ xianua, ông đã cất vào kết sắt rồi. Còn đôi giày mọi, ông sẽ vút chúng ở một nơi nào đó vào tối mai. Sáng mai, trên đường đến bệnh viện, ông sẽ ghé tiệm giặt ủi để bỏ mớ quần áo. Tuy ít khi nghĩ ngợi và tưởng tượng nhiều chuyện này nọ, nhưng bà giúp việc Milda sẽ để ý đến những đốm bùn ướt đầm nơi hai đầu gối quần ông. Ông quyết định sẽ tìm cho ra người bệnh nhân đã ở trong căn phòng giữa của tầng hai, cánh Đông bệnh viện và tìm hiểu xem bà ta đã trông thấy gì. Rồi ông thấy đã đến lúc mình cần phải ngủ và thôi nghĩ đến chuyện đó. Chống người lên khuỷu tay, ông mở ngăn kéo tủ nhỏ đầu giường và lấy ra hộp thuốc nhỏ. Thứ thuốc ngủ loại nhẹ mà ông đang cần. Với thứ này, ông có thể an giấc trong hai

tiếng đồng hồ. Những ngón tay của ông mò mẫm trước khi giữ lấy viên thuốc nhỏ. Ông nuốt chửng viên thuốc rồi ngã người xuống và nhắm mắt.

Cô y tá nói:

- Tôi thấy tốt hơn cô nên đi ra bằng ngõ sau bệnh viện bởi lối đi chính đã bị phủ băng và các nhân viên đang tìm cách giải tỏa. Taxi sẽ chờ cô ở ngõ sau đó.

Katie đáp:

- Được về nhà thì dù có nhảy qua cửa sổ tôi cũng vui. Nhưng có điều đáng buồn là tôi phải trở lại đây vào thứ sáu để thứ bảy tái khám.

-Ồ ! - Cô y tá thốt lên rồi nhìn vào phiếu bệnh lý của Katie - Có gì không ổn chẳng ?

- Có lẽ do di truyền nên tôi mắc phải một chứng bệnh y hệt như mẹ tôi. Mỗi tháng trong kỳ kinh, tôi luôn bị xuất huyết.

- Hẳn vì thế mà phiếu xét nghiệm cho thấy huyết cầu của cô khá thấp. Cô không nên lo lắng. Chứng đó cũng dễ trị thôi. Bác sĩ điều trị cho cô là ai ?

- Bác sĩ Highley.

-Ồ ! Ông ấy giỏi lắm. Nhưng cô sẽ phải nằm tại cánh Tây của bệnh viện. Những bệnh nhân của ông ấy đều ở cánh đó cả. Ở đó chẳng khác gì một khách sạn năm sao. Cô biết không, ông ấy là bác sĩ trưởng ở đây.

Rồi nhìn vào tấm phiếu, cô y tá nói tiếp:

- Cô thường khó ngủ, có phải thế không ?

- Vâng, tôi chẳng thể ngon giấc được - Katie nói và cau mày khi cài khuy chiếc áo sômi nữ. Chiếc áo vấy máu, nàng để cánh tay áo bên trái buông thõng trên cánh tay được băng bó. Cô y tá giúp nàng mặc áo khoác.

Trời buổi sáng xám xịt và rét đậm. Katie thấy rằng tháng hai chính là cái tháng mà nàng chẳng ưa chút nào. Nàng run rẩy khi ra khỏi bệnh viện để đi về phía bãi đậu xe. Nhớ lại cơn ác mộng đêm qua, đây chính là nơi mà đêm qua nàng đã từ phòng nhìn xuống. Chiếc taxi dừng lại. Nàng bước về chiếc xe, lòng nhẹ nhõm tuy hai đầu gối vẫn đau nhức. Cô y tá giúp nàng lên xe, chào từ biệt và đóng cửa xe lại. Chiếc xe phóng đi. Bác tài hỏi: "Về đâu, thưa cô ?"

Từ cửa sổ của căn phòng lầu hai nơi Katie vừa ra khỏi, có một người đàn ông đang nhìn theo cho đến khi nàng đi khuất. Ông ta cầm trên tay tấm phiếu bệnh lý mà cô y tá đã bỏ lại trên bàn giấy. Tấm phiếu có ghi: Kathleen N. De Maio, 10 Wookfield Way, Abbingdon. Địa chỉ cơ quan: Văn phòng biện lý, hạt Valley.

Ông ta rùng mình vì sợ.

Lời ghi chú trên phiếu cho biết cô y tá trực đêm đã trông thấy Katie De Meio ngồi ở mép giường vào lúc hai giờ tám phút sáng, tâm trạng hoang mang cực độ và than phiền rằng đã gặp ác mộng.

Đêm qua, tấm sáo của căn phòng này đã được kéo lên. Hẳn cô ta đã đến bên cửa sổ. Và cô ta

đã thấy gì ? Nếu cô ta đã trông thấy một điều gì đó thì dẫu cô ta có nghĩ rằng đó là cơn ác mộng, thì kinh nghiệm nghề nghiệp cũng sẽ khiến cô ta phải nêu lên những thắc mắc. Giờ đây đối với ông ta, Katie là một nguy cơ, một nguy cơ không thể chấp nhận.

Họ ngồi bên nhau, vai kề vai, trang một quán cà phê ở Đường 87. Họ không đụng đến những chiếc bánh mì nhỏ được dọn ra và uống cà phê với vẻ buồn bã. Người đàn bà trẻ mặc đồng phục xanh và tay áo veste của nàng đặt lên quần hàm vàng óng thêu trên y phục của người đàn ông. Những ngón tay của họ đan vào nhau.

Chàng dịu dàng nói:

- Anh nhớ em nhiều lắm.

- Chris à, em cũng nhớ anh nhiều. Chính vì thế mà em hối tiếc rằng anh đã muốn gặp em trong sáng nay. Điều này chỉ làm cho những sự việc trở nên khó khăn hơn.

- Nay Joan, hãy cho anh một ít thời gian. Anh hứa là chúng ta sẽ tìm được một giải pháp. Chúng ta phải thoát khỏi bế tắc.

Nàng lắc đầu. Chàng nhìn nàng mà đau lòng khi thấy sao nàng có vẻ buồn khổ đến thế. Đôi mắt biếc của nàng không còn tươi sáng nữa. Mái tóc màu hạt dẻ, được búi lại đã làm cho làn da, vốn mịn và sáng nay trở nên xanh xao hơn.

Kể từ năm ngoái, khi được chuyển về New York, chàng đã bao lần tự hỏi tại sao mình không bỏ hẳn Vangie cho xong. Tại sao chàng phải chịu theo những lời năn nỉ nhằm cứu vớt cuộc hôn nhân của họ khi mà những nỗ lực hàn gắn trong mười năm qua đều vô vọng.

Và giờ đây, đứa bé lại sắp chào đời. Chàng nhớ đến trận cãi vã dữ dội đã xảy ra giữa chàng và Vangie trước khi chàng đi. Liệu chàng có nên cho Joan biết ? Không, chuyện đó chẳng ích gì.

Chàng hỏi:

- Em thấy Trung Hoa thế nào ?

Khuôn mặt nàng sáng rỡ:

- Thật đẹp. Đẹp tuyệt vời.

Joan là tiếp viên của hãng hàng không Pan American. Cách đây sáu tháng, chàng và nàng đã gặp nhau tại Hawaii trong một buổi dạ tiệc do Jack Lane, một trong những cơ trưởng của hãng hàng không United chiêu đãi.

Joan sống tại New York và ở chung một căn hộ trong khu Manhattan với hai nữ tiếp viên khác của hãng hàng không Pan Am.

Thật không thể tin nổi. Chris và Joan là những người có thể hòa hợp và hiểu ngay trong phút đầu gặp gỡ. Chàng đã cho Joan biết là chàng đã có vợ nhưng đồng thời chàng cũng thành thực nói rằng chàng muốn cắt đứt với Vangie khi được chuyển từ Minneapolis về New York. Nỗ lực sau cùng để cứu vãn cuộc hôn nhân của họ đã thất bại. Đó chẳng phải do lỗi của ai. Đúng ra, họ không nên kết hôn với nhau.

Và Vangie đã nói với chàng về đứa bé.

Joan nói:

- Anh đã về từ tối qua ?

- Ừ. Tụi anh đã gặp một số vấn đề về động cơ tại Chicago và chuyến bay đã bị hủy. Sau đó, tụi anh được đưa về New York. Xuống sân bay lúc mười tám giờ, anh về khách sạn Holiday Inn ở Đường 57.

- Tại sao anh không về nhà ?

- Vì từ hai tuần nay anh không gặp em. Vì anh muốn gặp em và anh cần phải gặp em. Em đừng lo. Vangie nghĩ rằng anh chỉ về đến nhà sau mười một giờ.

- Nay Chris, em đã nói với anh rồi, em đã làm đơn xin chuyển sang Nam Mỹ. Đơn đã được chấp nhận. Tuần tới, em sẽ đi Miami.

- Đừng, Joan !

- Đó là giải pháp duy nhất. Chris à, em rất tiếc, nhưng em không phải là loại đàn bà chạy theo những người đàn ông có vợ. Em không phải là hạng người phá hoại gia đình người khác.

- Nhưng quan hệ của hai chúng ta hoàn toàn trong sạch.

- Vào thời buổi này thì có ai tin chuyện đó ? Chỉ một tiếng đồng hồ nữa đây, anh sẽ nói dối với vợ rằng anh vừa xuống sân bay, có phải thế không ? Đừng quên rằng em là con gái của một mục sư. Liệu ba em sẽ nghĩ sao khi em cho ba biết rằng em đang yêu một người đàn ông, không những đã có vợ, mà còn sắp sửa có đứa con mà vợ chồng ông đã mong ước từ mười năm nay.

Nàng dịu dàng rút những ngón tay ra khỏi tay chàng, rồi nói tiếp: "Chris à, thôi em đi về đây. Em đã thấm mệt sau chuyến bay dài. Cả anh nữa, phải về nhà thôi".

Họ nhìn thẳng vào mắt nhau. Nàng đưa tay vuốt nhẹ mặt chàng, muốn xóa đi những nếp nhăn buồn khổ in hằn trên trán chàng:

- Phải chi chúng ta được sánh đôi bên nhau thì tuyệt vời biết mấy.

Rồi nàng nói tiếp: "Trông anh phờ phạc quá".

- Đêm qua anh không ngủ được. - Chàng ngượng cười - "Joan à, anh không bỏ cuộc đâu. Anh thề rằng một ngày nào đó anh sẽ đến Miami. Và cũng chính ngày đó anh sẽ không còn vương bận gì nữa".

Ra khỏi taxi, Katie khố sở leo lên những bậc thang dẫn đến cổng nhà. Tra chìa khóa vào ổ, nàng mở cửa và nói nhỏ: "Thế là ta đã về nhà". Nàng có cảm tưởng mình đã vắng nhà trong nhiều tuần chứ không phải chỉ một đêm và nàng nhìn những sắc màu nâu êm đềm, dịu dàng, những cành cây leo nơi lối vào phòng khách bằng một ánh mắt mới lạ.

Nàng thầm nhớ đến người chồng đã ra đi. Phải chi John còn sống để gọi cho nàng trong đêm qua...

Cởi áo khoác, Katie ngã người xuống đi văng bực nhưng màu mơ vàng của phòng khách. Nàng hướng mắt về bức chân dung của John đặt trên lò sưởi. John Anthony De Maio, thẩm

phán trẻ tuổi nhất của hạt Essex. Nàng nhớ rõ cái hôm đầu tiên gặp chàng. Hôm đó chàng đã đến trường đại học Luật để nói chuyện tại Saton Hall.

Sau buổi nói chuyện, các sinh viên đã vây quanh John để góp ý. "Thưa thẩm phán, tôi hy vọng rằng tòa án tối cao sẽ bác bỏ đơn chống án của Collins".

- Thưa thẩm phán, tôi hoan nghênh quyết định của ngài trong vụ Reicher.

Và đến lượt Katie phát biểu:

- Thưa thẩm phán, thú thật tôi không đồng ý với quyết định của ngài trong vụ án Kipling.

John đã mỉm cười:

- Đó là quyền của cô. Chẳng ai có thể ngăn cấm cô, thưa cô..

- Tên tôi là Katie... Kathleen Callahan.

Ngày hôm đó, John và Katie đã ghé lại một quán cà phê. Tối hôm sau, chàng đưa nàng đi ăn tối tại Monsignor II ở New York. Khi các nhạc sĩ vĩ cầm đến bên bàn của John và Katie, chàng đã yêu cầu họ chơi bài: "Viena, thành phố mộng mơ của ta". Và chàng đã cùng họ ngân nga, "Wien, Wien, nur Du allein..."

Sau đó chàng đã hỏi nàng; "Này Katie, em đã đến Viena chưa ?"

- Em chưa từng ra nước ngoài, ngoại trừ chuyến du khảo do trường tổ chức ở Bermunda. Trong chuyến ấy, trời đã mưa suốt bốn ngày.

- Anh muốn một ngày nào sẽ đưa em đi nước ngoài. Trước tiên, anh sẽ đưa em tham quan Italia, một đất nước rất tuyệt vời.

Tối hôm đó, khi đưa nàng về, John đã nói: "Em có đôi mắt biếc đẹp nhất mà anh từng được chiêm ngưỡng. Tuy anh hơn em mười hai tuổi nhưng anh không nghĩ rằng đó là một sự cách biệt quá lớn. Em có đồng ý điều đó không ?

Ba tháng sau đó, khi Katie tốt nghiệp cử nhân luật, họ đã thành hôn.

Ngôi nhà này là nơi John đã lớn lên và là di sản của bố mẹ chàng.

Katie đã từng nói với John:

- John ạ, thuở nhỏ em đã sống trong căn nhà nhỏ ba phòng, trong khu phố Queens. Em đã phải ngủ trên một trường kỷ ở phòng khách. Em rất yêu ngôi nhà này.

- Katie ạ, anh rất hạnh phúc khi có em bên cạnh.

Họ yêu thương nhau và cũng rất hiểu nhau. Nàng cho chàng biết về những cơn ác mộng của nàng: "Này anh, em phải báo cho anh biết rằng, thỉnh thoảng ban đêm em giật mình thức giấc và gào thét. Chuyện đó đã bắt đầu khi em lên tám, sau khi cha mất. Sau một cơn đau tim, ba em được đưa vào bệnh viện và ở đó ông bị đột quỵ lần thứ hai. Trông thấy thế, một ông cụ cùng phòng bấm chuông gọi y tá, nhưng chẳng ai đến. Và khi họ đến thì đã quá muộn.

- Thế là từ đó em bắt đầu bị ác mộng.

- Em nghĩ rằng vì đã nghe đi nghe lại nhiều lần câu chuyện đó nên nó đã tạo ấn tượng sâu đậm trong em. Trong cơn mộng dữ, em thấy mình ở bệnh viện, đi từ giường này sang giường khác để tìm cha. Em trông thấy từng khuôn mặt người quen trên giường. Đôi khi đó là những đứa bạn gái ở trường, hoặc các chị em họ hoặc bất cứ ai. Nhưng chẳng trông thấy ba đâu. Em

biết ba đang cần em. Cuối cùng, trông thấy một y tá, em chạy về phía cô và hỏi ba em đang ở đâu. Cô ta mỉm cười và nói: "Ồ, ông ấy đã chết. Tất cả những người đó đều đã chết. Và cô bé rồi cũng sẽ chết".

- Tội nghiệp cô bé của anh.

-Ồ ! John em biết rằng thật là vô lý khi không làm chủ được chính mình. Nhưng thú thật với anh, em sẽ điên mất khi nghĩ rằng một ngày nào đó mình sẽ phải vào bệnh viện.

- Anh sẽ giúp em vượt qua chuyện đó.

Vợ chồng họ đã qua tuần trăng mật tại Italia. Con đau đã khởi phát trong chuyến du hành và họ phải trở về với những công việc đang chờ đợi. John về với tòa án hạt Essex trong khi Katie làm thư ký cho một dự thẩm của hạt Valley.

Một tháng sau khi trở về, John đến bệnh viện để kiểm tra sức khỏe. Thay vì phải nằm viện một đêm, cuộc kiểm tra đã kéo dài trong ba ngày với những xét nghiệm bổ sung. Rồi một hôm, chàng đã chờ nàng trước cầu thang bệnh viện, với nụ cười nhạt trên môi.

Chàng nói ngay khi gặp nàng:

- Chúng ta gặp một khó khăn em ạ.

Nàng thầm nghĩ, trong những tháng ngắn ngủi đã qua, họ chỉ một lần gặp khó khăn. Lần đó, trong phòng ngủ, chàng đã nói với nàng: "Đó là một khối u ác tính. Hình như ở cả hai phổi. Nhưng Katie à, cảm ơn Trời, anh không hút thuốc".

Không muốn tin vào sự thật, họ đã cười ngất trong tuyệt vọng và khinh thường. John Anthony De Maio, thẩm phán tòa án hạt Essex, nguyên chủ tịch đoàn luật sư New Jersey, ba mươi tám tuổi, chỉ được hoãn án tử trong sáu tháng. Với trường hợp của John, chẳng có biện hộ cũng chẳng có kháng án.

Ung thư phát triển. Con đau tuần tự tăng dần. Lúc đầu, chàng phải nhiều lần nhập viện trong vài ngày để chữa trị bằng liệu pháp hóa học. Nàng, một lần nữa lại bị ác mộng. Con mộng dữ đều đặn xuất hiện. Rồi John lại xuất viện và họ có nhiều thời gian để sống bên nhau hơn. Nàng xin thôi việc để ở bên chàng.

Khi bệnh tình đi vào giai đoạn cuối, chàng đã nói: "Em có muốn đưa mẹ từ Florida về đây sống với em không ?"

-Ồ, không ! Mẹ thật tuyệt vời nhưng em và mẹ đã sống với nhau cho đến khi em vào đại học. Như vậy là đủ. Dẫu sao, mẹ cũng thích sống ở Florida hơn..

- Vậy thì em có Molly và Bill ở gần đây. Họ sẽ lo lắng cho em. Hơn nữa, gia đình họ đông con nên em sẽ đỡ buồn.

Chàng và nàng lặng im. Bill Kennedy là bác sĩ giải phẫu chính hình. Ông và Molly có sáu con và sống tại Chapin River, cách nhà vợ chồng nàng hai thành phố.

Lần sau cùng, khi John nhập viện để hóa trị thì chàng không về nữa. Vì quá yếu nên bệnh viện đã giữ chàng lại trong đêm đó. Trước khi chìm vào hôn mê, chàng còn nói chuyện với nàng. Chàng ước rằng mình sẽ được chết tại nhà và nàng cũng mong điều đó, nhưng đêm đó chàng đã từ trần tại bệnh viện.

Tuần sau đó, Katie nộp đơn xin việc tại văn phòng biện lý và được chấp nhận. Đó là một

quyết định đứng đắn bởi văn phòng này luôn đầy ắp công việc và nàng có dịp vui đầu vào những chồng hồ sơ để quên đi những đau buồn.

Nàng đã giữ lại ngôi nhà của John. John đã để lại cho nàng toàn bộ tài sản. Tuy vậy, nàng biết rằng một phụ nữ ở tuổi hai mươi tám như nàng với mức lương hai trăm đôla mỗi tháng thì không thể sống trong một ngôi nhà trị giá một phần tư triệu đôla và bao quanh bởi hai heta rưỡi vườn.

Molly và Bill khuyên Katie nên bán ngôi nhà di.

Bill đã nói với nàng: "Nếu không bán nó đi thì cô sẽ chẳng bao giờ ra khỏi dĩ vãng".

Katie trầm nghĩ, có lẽ Bill nói đúng. Nàng cự mình và đứng dậy. Nàng cảm thấy rất buồn cho phận mình và quyết định gọi cho Molly để mời chị đến. Nhưng trước khi nàng chạm đến máy thì chuông điện thoại đã reo. Nàng trầm nghĩ, hẳn là Molly, ma quỷ thật !

Nhưng chẳng phải Molly mà là Richard Carroll, bác sĩ pháp y.

- Sao, có khỏe không Katie ? Tôi vừa nghe tin cô bị tai nạn.

- Nhẹ thôi. Tôi bị lạc tay lái và tông vào một thân cây.

- Chuyện xảy ra khi nào ?

- Mười giờ tối hôm qua, khi tôi từ văn phòng về nhà. Tôi phải qua một đêm tại bệnh viện và mới vừa về nhà.

- Ai đã đưa cô về ? Molly à ?

- Không. Chị ấy chưa hay tin. Tôi đã đi bằng taxi.

- Vẫn mãi đơn độc à ? Sao không gọi cho tôi ?

Katie cười. Cái giọng lo lắng của Richard nghe có vẻ tán tỉnh và đáng ngại. Richard và chồng của chị Molly là bạn thân. Nhiều lần trong sáu tháng gần đây, Molly đã mời Richard và Katie ăn tối với ý đồ đưa họ lại gần nhau. Nhưng Richard có những thái độ khiến Katie cảm thấy thiếu an tâm khi có mặt anh ta. Dầu sao, nàng chẳng có ý định kết bạn với bất cứ ai, nhất là những người mà nàng thường phải gặp qua công việc.

Richard nói:

- Thôi, tôi phải ngừng đây. Có một đường dây khác đang gọi tôi. Năm giờ rưỡi chiều nay, tôi sẽ tắt qua văn phòng cô để mời cô đi uống một ly.

Rồi anh ta gác máy trước khi nàng kịp trả lời.

Katie nhấn số điện thoại của Molly. Ở đầu giây bên kia, giọng Molly nghe cuống cuồng.

- Katie à, hình như em đã biết chuyện rồi phải không ?

- Chuyện gì ?

- Những người của văn phòng biện lý vừa đến.

- Đến đâu chứ ?

- Đến nhà vợ chồng Lewis, láng giềng của chị. Katie à, anh chồng đáng thương ấy vừa về nhà sau chuyến bay đêm và phát hiện thấy Vangie, vợ của anh ta đã tự vẫn. Vangie đang mang thai được sáu tháng.

Vợ chồng Lewis. Katie nhớ ra rồi. Nàng đã gặp họ trong buổi chiều dài đầu năm tại nhà Molly và Bill. Vangie là một cô tóc vàng xinh đẹp và Chris là hoa tiêu hàng không.

Sững sờ, Katie nghe Molly hỏi: "Này Katie, tại sao một phụ nữ đang ao ước được có con đến thế lại tự tử chứ?"

Câu hỏi được bỏ lửng. Katie rùng mình. Mái tóc dài xoã xuống trên hai vai. Con ác mộng của nàng, trí tưởng tượng có thể đưa ta đến những điều kinh khủng. Ngay khi vừa nghe Molly nói đến cái tên đó, con ác mộng đêm qua lại trôi lên. Khuôn mặt mà nàng đã trông thấy từ cửa sổ bệnh viện đúng là Vangie Lewis.

Đến đại lộ Winding Brook, Richard Carroll cho xe vào nơi đậu dành riêng cho cảnh sát. Chàng ngạc nhiên khi biết vợ chồng Lewis là láng giềng của Bill và Molly Kennedy, bạn của chàng thời nội trú ở bệnh viện Saint-Vincent.

Chàng đến đây để tiến hành một cuộc điều tra. Một phụ nữ ba mươi sáu tuổi vừa tự tử. Công việc của chàng là tìm kiếm những dấu hiệu y học cho thấy rằng Vangie Lewis không hề tự tử. Sau đó, vào cuối ngày, chàng sẽ giải phẫu tử thi.

Chàng quá xót thương khi nghĩ đến thai nhi trong bụng mẹ. Người chết đã không cho đứa bé một cơ may nào. Chàng thầm nghĩ, thế này thì làm sao có thể gọi là tình mẫu tử?

Một nhân viên hình sự trẻ của Chapin River đưa Richard vào nhà.

Phòng khách nằm bên trái lối vào. Ngồi ở đó là một người đàn ông trẻ mặc bộ đồ hoa tiêu hàng không, mặt tái mét, run lẩy bẩy. Đó là người chồng. Richard bỗng dưng thấy có cảm tình với anh ta. Thật là khủng khiếp khi về đến nhà và thấy vợ mình đã tự tử. Richard quyết định sau này sẽ nói chuyện với người đàn ông đó.

Chàng hỏi nhân viên hình sự:

- Ở đâu?

- Lối này - Chàng trai trẻ hất hàm về phía cuối nhà. — Phía trước mặt là nhà bếp, các phòng ngủ ở tay phải. Bà ấy ở phòng chính.

Richard bước vội. Charley Nugent, thanh tra của đội trọng án đang trong căn bếp. Họ gật đầu chào nhau.

Richard hỏi: "Ông thấy thế nào?"

- Thì anh cứ xem đi đã, rồi chúng ta sẽ nói sau.

Là một xác chết, Vangie Lewis trông chẳng đẹp chút nào. Mái tóc vàng óng của bà giờ chỉ là một màu nâu bẩn. Khuôn mặt đã bị biến dạng, tay chân cứng ngắt, thẳng đơ. Cái bụng bầu kéo chiếc áo khoác không cài khuy lên quá đầu gối. Chiếc áo caftan vải hoa bên trong hầu che khuất đôi giày.

Richard kéo chiếc áo caftan lên đến mắt cá chân của người chết. Hai chân sưng húp kéo giãn lớp vỏ và mép giày chân phải bấu sâu vào da.

Bằng một động tác chuyên nghiệp, Richard giữ bàn chân phải của xác chết một lúc rồi để

rơi xuống. Sau đó, chàng xem xét làn da tái xanh quanh miệng, nơi thuốc độc đã làm cháy.

Đứng bên Richard, Charley hỏi: "Theo anh bà ấy đã chết lâu rồi ?"

- Khoảng từ mười hai đến mười lăm tiếng đồng hồ. Xác đã cứng ngắc lắm rồi.

Richard thầm nghĩ, áo khoác chưa cởi ra, giày vẫn còn trên chân, bà ta vừa về đến nhà hay định ra đi ? Điều gì đã đột ngột đưa đẩy bà đến chỗ tự tử ? Trên giường, cạnh bà ta là cái ly. Richard khom người để ngửi. Cái mùi hạnh nhân đặc trưng của xianua len qua mũi chàng. Chàng thẳng người lên để hỏi: "Bà ta có viết thư để lại không ?"

Charley lắc đầu:

- Chẳng thư từ gì cả. Từ mười năm nay, bà ta là vợ của ông phi công ngoài phòng khách kia. Họ từ Minneapolis dọn về sống ở đây gần được một năm. Từ lâu, bà ấy vẫn mơ có đứa con. Khi biết mình có thai, bà rất mừng. Bà dọn sẵn phòng cho bé, nói về bé suốt ngày, sáng, trưa, chiều tối.

- Và sau đó, bà tự tử, mang theo đứa bé ?

- Theo ông chồng cho biết thì dạo sau này bà khá bồn chồn. Một số ngày, bà cứ đinh ninh rằng sẽ bị hư thai. Khi khác thì bà tỏ vẻ sợ sanh nở.

- Và thay vì đương đầu với nguy cơ bị sẩy thai hoặc nỗi sợ hãi sinh đẻ thì bà ta đã tự tử ? — Richard nói, giọng hoài nghi. — Này Charley, Phil có cùng đến đây với ông không ?

- Ông ấy đang ngoài kia, nói chuyện với những người hàng xóm.

- Ai đã phát hiện người chết ?

- Ông chồng. Vừa đi bay về. Ông đã gọi ngay xe cứu thương và cảnh sát khu vực.

Richard chăm chú nhìn những vết bọng quanh miệng Vangie Lewis. Rồi chàng nói, giọng trầm tư:

- Thuốc độc hẳn đã tóe ra. Có lẽ bà ta đã cố khạc nhổ nhưng quá muộn. Ta có thể mời người chồng vào đây để nói chuyện chứ ?

- Dĩ nhiên. — Charley đáp.

Ông hất hàm về phía nhân viên hình sự trẻ. Người này đi nhanh ra hành lang.

Khi bước vào phòng, Chris Lewis có vẻ như chực nôn ọe. Mặt ông tái xanh, trán ướt đẫm mồ hôi.

Richard liếc nhìn Chris. Chris trông sờ sững, bồn chồn. Nhưng có một cái gì đó thiếu hẳn nơi ông ta. Ông không có cái vẻ của một người đàn ông mà đời sống vừa bị tan vỡ.

Đã bao lần Richard từng là nhân chứng của cái chết. Chàng đã từng trông thấy những bậc phụ huynh chết lặng vì đau buồn. Số khác thì la hét điên loạn, khóc lóc kêu gào và ngã bổ vào xác chết. Một số khác thì mân mê bàn tay người quá cố, mong được hiểu.

Thương tiếc là thế đó.

Lúc này , dấu cho Chris Lewis có cảm xúc như thế nào thì Richard vẫn tin chắc rằng Chris không phải là người tuyệt vọng.

Charley hỏi Chris:

- Thưa ông, tôi biết điều này hẳn làm ông khổ sở, nhưng tôi mong ông trả lời chúng tôi một

số câu hỏi, như thế sẽ giúp chúng tôi dễ dàng hơn trong việc điều tra.

Chris lớn tiếng phản đối:

- Trả lời ở đây à ?

- Rồi ông sẽ hiểu thôi. Chúng tôi sẽ không kéo dài lâu đâu. Lần cuối ông gặp bà nhà là khi nào ?

- Cách đây hai hôm. Tôi bay tuyến vùng bờ biển phía Tây.

- Và ông đã về nhà vào lúc nào ?

- Cách đây khoảng một tiếng.

- Trong hai ngày qua ông có gọi điện về cho bà nhà không ?

- Không.

- Tâm trạng của bà nhà ra sao vào lúc ông ra đi ?

- Thì tôi đã nói với ông rồi.

- Xin ông vui lòng nói lại cho bác sĩ Richard đây.

- Vangie có vẻ bồn chồn. Nhà tôi rất lo sợ khi nghĩ đến chuyển sảy thai.

- Chuyện đó có làm ông e ngại ?

- Tôi thấy Vangie có vẻ nặng nề, chân bị phù, nhưng nhà tôi đã được bác sĩ kê toa và tôi nghĩ đó là chứng khá phổ biến trong thời kỳ thai nghén.

- Ông có gọi điện cho bác sĩ của Vangie để hỏi về tình trạng của bà ấy không ?

- Không.

- Thưa ông, giờ thì xin ông vui lòng đảo mắt nhìn quanh phòng để xem có một cái gì là bất thường không ? Tôi biết chuyện này quả là đau lòng, nhưng tôi mong ông hãy nhìn kỹ bà nhà để xem trên người bà có một điều gì đó khiến ông thắc mắc. Chẳng hạn như cái ly này đây. Nó có đúng cái ly ông thường xài trong phòng tắm không ?

Chris chăm chú nhìn. Khuôn mặt ông ta càng lúc càng tái nhợt. Ông nhìn từng chi tiết trên xác vợ.

Charley và Richard theo dõi ông ta.

Cuối cùng, Chris nói nho nhỏ: "Không, chẳng có gì cả".

Charley nói:

- Vâng, thế thì sau khi chụp ảnh, chúng tôi sẽ đưa xác đi giải phẫu tử thi. Ông có cần chúng tôi báo tin cho thân nhân để họ đến chia buồn ?

- Tôi sẽ gọi điện cho song thân của Vangie. Chắc ông bà cụ sẽ buồn khổ lắm. Tôi vào phòng làm việc để gọi điện đây.

Sau khi Chris ra khỏi phòng, Richard và Charley liếc mắt nhìn nhau.

Rồi Charley nói dứt khoát:

- Ông ta đã trông thấy một cái gì đó mà chúng ta không phát hiện.

Richard gật đầu:

- Tôi biết.

Họ buồn bã nhìn cái xác.

Trước khi gác máy, Katie đã kể lể cho Molly nghe về chuyện nàng bị tai nạn. Và ngỏ ý mời chị đến nhà ăn trưa. Nhưng vì ba đứa con của Molly đang bị cảm cúm nên chị Molly quyết định sẽ đến đón Katie sang nhà chị.

Trong khi chờ đợi, chỉ với một tay còn lại, Katie vội vã tắm rửa và thay đồ. Nàng chọn chiếc áo săng-day bằng len dày để mặc với quần tây. Màu đỏ của chiếc áo làm cho khuôn mặt nàng bớt xanh xao hơn. Trong khi tắm rửa và thay đồ nàng cố tìm một lời giải thích hợp lý cho cái ảo ảnh mà nàng trông thấy đêm qua.

Phải chăng nàng đã thực sự đến bên cửa sổ ? Hay đó chỉ là cơn mộng ? Có lẽ tấm sáo đã tự động kéo ào lên, lôi nàng ra khỏi giấc mộng. Nàng nhắm mắt và một lần nữa cái cảnh tượng đó bỗng bành trong tâm trí nàng. Mọi sự xem chừng quá thực. Đèn cốp xe đã rơi thẳng vào bên trong, soi sáng đôi mắt nhìn chăm chăm, mái tóc dài, đôi mi nhướng lên thái quá. Trong phút chốc, mọi sự xem chừng quá rõ. Và sự rõ ràng đó chính là điều làm nàng khiếp đảm. Khuôn mặt đó trông rất quen, ngay cả trong cơn mộng.

Nàng đắn đo, không biết mình có nên kể cho chị Molly ? Chắc là không bởi dạo gần đây Molly thường lo ngại cho tình trạng sức khỏe của Katie. Chị thường nói: "Katie à, em xanh xao quá. Em làm việc quá nhiều, suốt ngày chỉ trong bốn bức tường". Molly cũng khuyên nàng nên đi giải phẫu: "Em không thể để cái tình trạng đó kéo dài mãi. Về lâu dài, chứng xuất huyết đó có thể gây nguy hiểm". Và chị nói thêm: "Katie à, đã đến lúc em phải hiểu rằng em là một phụ nữ trẻ. Em phải nghỉ ngơi, thư giãn và đi đây đó".

Ở bên ngoài, có tiếng kèn xe khi Molly dừng xe trước cửa nhà. Katie vịn người để khoác chiếc áo veste da hải ly, kéo cổ áo đến tận tai, tuy hai đầu gối bị sưng, nhưng nàng cũng bước vội ra khỏi nhà.

Molly mở cửa xe cho Katie, cúi xuống hôn cô em và hỏi ngay: "Katie à, em bị có nặng lắm không ? Nói thật cho chị biết đi".

- Cũng may, không đến nỗi nào. - Mùi bơ đậu phộng và bubblegum thoang thoang trong xe mang lại một cảm giác yên ổn, thân quen và làm cho tinh thần Katie bớt đi sa sút. Nhưng cái không khí đó đột ngột thay đổi khi Molly nói: "Khu nhà chị rối tung lên. Các đồng nghiệp của em tại văn phòng biện lý đã xuống nhà vợ chồng Lewis và có một thanh tra đến tìm gặp những người ở khu phố để hỏi han đủ chuyện. Khi chị lên xe thì ông ta bước đến và rồi chị cho biết chị là chị của Katie. Họ tỏ ra rất ngưỡng phục em".

Katie nói: "Có thể là Phil Cunningham hoặc Charley Nugent".

- To cao, mặt chữ điền và nhìn rất dễ mến.

- Thế là Phil Cunningham. Một chàng trai dũng cảm. Anh ấy hỏi gì hả chị ?

- Thì đại khái là những câu như chị có trông thấy bà Vangie Lewis ra khỏi nhà ? Bà ấy về nhà vào lúc nào ?

- Thế thì chị có trông thấy bà ta không ?

- Nhà cửa cách xa nhau cả khu vườn, ngày thường trời nắng còn không thấy hướng hồ đêm mưa.

Xe ngang qua cây cầu gỗ trước khi rẽ vào đại lộ Winding Brook. Katie căn môi: "Molly à, chị vui lòng dừng xe cho em xuống trước nhà Lewis nhé ?"

Molly ngạc nhiên hỏi: "Tại sao ?"

Katie cố ngượng cười: "Vì em là phó biện lý và đồng thời là cố vấn cho sở cảnh sát Chapin River. Theo lẽ em không buộc phải đến đó, nhưng vì tiện đường nên em nghĩ tốt hơn nên ghé lại".

Chiếc ô tô của phòng pháp y đang de vào lối đi dẫn vào nhà Lewis trong khi Richard đang đứng ở cổng. Chàng bước về phía Molly khi bà dừng xe. Molly ngắn gọn giải thích "Trưa nay Katie ăn cơm với tôi và cô ấy muốn ghé lại nhà này một lúc. Lát nữa, nếu rảnh, mời anh ghé nhà cùng dùng cơm cho vui".

Richard gật đầu đồng ý và giúp Katie ra khỏi xe.

Chàng nói:

- Tôi mừng khi thấy cô đến. Trong vụ này có cái gì đó khiến tôi khó chịu.

Katie thấy miệng mình khô khốc khi nàng biết mình sắp vào nhà để nhìn cái xác. Richard nói: "Người chồng đang trong phòng làm việc".

- Tôi đã có lần gặp ông ấy nhân buổi dạ tiệc Tân Niên tổ chức tại nhà Molly. Hôm đó vì anh đến quá trễ nên vợ chồng họ đã ra về.

- Chúng ta sẽ nói chuyện đó sau. Đây là phòng nơi bà ấy chết.

Nàng buộc phải nhìn cái khuôn mặt đã quen, và tức khắc nàng nhận ra ngay. Nàng rùng mình, nhắm mắt lại và tự hỏi, phải chăng mình mất trí ?

Richard vội vã hỏi, "Katie, cô sao vậy ?"

Katie thầm nghĩ, tại sao mình ngốc đến thế ? Rồi cố trấn tĩnh, nàng nói: "Không sao cả. Tôi vẫn khỏe. Tôi muốn nói chuyện với ông Chris Lewis".

Khi đến trước phòng làm việc, họ thấy cửa đóng. Không gõ cửa, Richard nhẹ nhàng mở ra. Chris Lewis đang nói chuyện qua điện thoại, lưng quay về phía họ. Ông nói nhỏ tiếng, nhưng rõ ràng: "Joan à, chuyện này xem chừng không tương tượng nổi, nhưng anh thề với em rằng vợ anh không hề hay biết về chuyện tui mình".

Richard lặng lẽ đóng cửa lại. Chàng và Katie nhìn nhau. Rồi Katie nói: "Tôi sẽ yêu cầu Charley trực ở đây trong khi ông Scott ra lệnh mở cuộc điều tra". - Scott Myerson là ngài biện lý.

Richard nói: "Tôi sẽ đích thân giải phẫu tử thi. Một khi biết chắc cái chết của bà ta do xianua thì ta phải tìm hiểu xem bà ta đã kiếm được thứ ấy ở đâu. Chúng ta sẽ không nấn ná lâu tại nhà Molly".

Ngôi nhà của Molly cũng là một nơi rất yên bình, với mùi thức ăn thoang thoảng, tiếng chân trẻ trên cầu thang, tiếng cười nói của chúng lẫn với tiếng truyền hình. Đối với Katie, khi bước vào đây, nàng có cảm tưởng như mình đang đi vào thế giới thực sau một ngày phải đương đầu

với những án mạng, trộm cướp, bắt cóc, tổng tiền, cháy nhà và đủ chuyện khác.

Họ ngồi quanh chiếc bàn nơi căn bếp. Căn bếp rộng và khang trang. Molly lấy Hamburger từ lò nướng ra, mời rượu nhưng vì không ai uống nên bà pha cà phê. Katie thầm nghĩ, chị Molly mà nấu nướng thì ngon tuyệt. Nhưng khi Katie thấy muốn ăn thì nàng nhận ra rằng mình không nuốt nổi. Nàng nhìn Richard. Chàng ta để nước sốt lên phần thịt và ăn ngon lành. Nàng ao ước phải chi mình có được cái điềm tĩnh của Richard. Một mặt, chàng có thể thưởng thức món ăn ngon, mặt khác chàng có vẻ như đang suy nghĩ về vụ Lewis. Nàng biết rằng lúc này, cũng như nàng, Richard đang thắc mắc về chuyện Chris Lewis đã gọi điện cho ai ?

Katie hỏi:

- Chị Molly à, chị nghĩ sao về ông bà Lewis ? Em muốn nói, chị thấy họ có tâm đầu ý hợp không ?

Molly có vẻ bối rối:

- Thành thật mà nói, chị nghĩ họ không mấy thuận hòa. Mỗi khi hai ông bà đến đây, bà không ngớt nói về chuyện thai nghén và các em bé khiến ông bức mình ra mặt. Vì chị có phần nào trách nhiệm trong chuyện thai nghén của bà nên chị khá áy náy.

Richard ngẩng đầu và hỏi ngay:

- Chị nói sao ạ ?

- Katie à, hẳn em cũng hiểu tánh chị. Mùa hè năm ngoái, khi ông bà Lewis dọn về khu này, chị đã sang nhà họ để mời họ ăn tối. Họ đã nhận lời và ngay sau đó Vangie Lewis cho chị biết bà rất ao ước có một em bé. Bà rất buồn khổ khi thấy rằng mình sắp bước vào tuổi ba mươi, có lẽ thời kỳ lý tưởng nhất để sinh nở đã qua rồi.

Molly uống cạn cốc Bloody Mary rồi nói tiếp: "Và chị đã kể cho Vangie nghe về trường hợp Liz Berkeley. Nhờ một bác sĩ phụ sản, chuyên gia về vấn đề vô sinh, mà Liz đã có một bé gái. Rồi chị đã cho Vangie biết về ông bác sĩ đó. Ông tên là Highley. Vangie đã tìm đến ông ta và ít sau đó, bà có thai. Nhưng sau đó, chị ân hận vì đã can dự.

- Bác sĩ Highley ư ? - Katie hỏi, vẻ sửng sốt.

Molly gật đầu: "Đúng, ông ấy là người đang..." - Katie lắc đầu và giọng nói của Molly im bật.

Edna Bums yêu thích công việc của mình. Cô đảm nhiệm cùng lúc hai công việc kế toán - tiếp tân cho hai bác sĩ đang điều hành bệnh viện phụ sản Concept Westlake. Có lần cô đã tâm sự với bạn bè: "Bác sĩ Highley là một đại gia. Các vị biết không, ông ấy đã kết hôn với Winifred Westlake và khi chết bà đã để lại cho ông tất cả cơ ngơi".

Highley là bác sĩ phụ sản và theo lời Edna thì "với những phụ nữ hiếm muộn thì ông ta là người có thể làm được phép lạ. Ngoài ra, Highley cũng là một bác sĩ mà bạn phải tìm đến nếu cơ thể bạn có một vấn đề mà bạn không muốn để nó phát triển. Hẳn các bạn hiểu tôi muốn nói về chuyện gì rồi chứ ?"

Cùng làm việc với Highley có Fukhito, bác sĩ tâm thần. Phương thức điều trị của bệnh viện phụ sản Concept Westlake dựa trên quan điểm rằng muốn cho thai nghén và sinh đẻ được tốt

đẹp thì tinh thần và thể xác phải hài hòa. Có nhiều phụ nữ sợ dĩ không thể thụ thai là vì họ phải sống trong hoàn cảnh đầy lo âu và sợ hãi. Theo qui định của bệnh viện thì tất cả những bệnh nhân phụ khoa đều phải khám bác sĩ Fukhito ít nhất là một lần, còn phụ nữ có thai thì phải thường xuyên được ông theo dõi.

Trong những lúc vui miệng, Edna đã cho các bạn biết rằng dự án thành lập Concept Westlake là của bác sĩ Westlake, nhưng ông đã qua đời trước khi thực hiện giấc mơ. Sau đó, cách nay tám năm, Winifred con gái ông, đã kết hôn với bác sĩ Highley. Khi bệnh viện River Falls bị phá sản, vợ của bác sĩ Highley đã mua lại và đặt cho nó cái tên Westlake, tên của thân phụ bà. Thở dài, Edna nói: "Vợ chồng bác sĩ Highley yêu nhau say đắm. Dĩ nhiên, bà ấy lớn hơn ông đến mười tuổi và không đẹp, nhưng họ rất yêu nhau. Mỗi tuần hai lần, ông bảo tôi mang hoa đến cho bà, và mặc dầu công việc bề bộn, ông luôn đưa bà đi mua sắm quần áo. Theo tôi nghĩ thì hẳn ông ấy phải sốc lắm trước cái chết của bà. Chẳng ai ngờ rằng bà ấy bị đau tim. Nhưng rồi sau khi mất bà, ông tiếp tục làm việc như điên. Tôi đã từng trông thấy những ca hiếm muộn mà rồi sau đó sinh con đến lần thứ hai, thứ ba. Tôi cũng đã từng thấy bác sĩ Highley nhiều khi đã buộc các bà bầu phải nhập viện hai tháng trước ngày sinh nở. Điều đó rất tốn kém cho các sản phụ, nhưng các bạn phải hiểu rằng một khi bạn muốn có con và đồng thời giàu có thì bạn sẵn sàng bung tiền".

Rồi Edna nói thêm: "Chuyện đó, chẳng bao lâu nữa các bạn sẽ được biết thôi. Tạp chí Newsmaker đang chuẩn bị một bài dành cho bác sĩ Highley và bệnh viện Concept Westlake. Số báo đó sẽ phát hành ngày thứ ba".

Trên bàn giấy của cô nhân viên kế toán tiếp tân Edna có một tấm biển ghi rõ ràng mọi viện phí đều phải được thanh toán bằng tiền mặt và muốn biết thêm chi tiết, xin liên hệ với cô Burns. Với Edna, bác sĩ Highley đã căn dặn rằng, trước khi bệnh nhân rời khỏi bệnh viện, nhiệm vụ của cô là kiểm tra lịch tái khám của họ xem đã được xác định chưa và nếu vì một lý do nào đó có bệnh nhân hủy cuộc hẹn thì Edna phải gọi đến nhà bệnh nhân để dứt khoát thỏa thuận một cái hẹn khác. Edna biết đó là một nguồn lợi lớn cho bác sĩ Highley.

Edna thở dài. Cô cảm thấy mệt mỏi. Tối hôm qua, hai ông bác sĩ đã rời bệnh viện rất muộn. Sau đó, Edna phải làm sổ sách một lúc. Hẳn vì thế mà tối nay cô nôn nóng về nhà và dứt khoát sẽ không đi đâu cả. Cô sẽ mặc áo ngủ, làm một món Manhattan kha khá. Cô còn dăm bông trong tủ lạnh và sẽ ngồi trước truyền hình để ăn tối.

Lúc này là mười bốn giờ, chỉ còn ba tiếng nữa là cô có thể ra về. Cô quyết định dành chút ít thời gian để kiểm tra xem hôm qua cô đã lên lịch hẹn đầy đủ chưa.

Edna là một phụ nữ vạm vỡ ở tuổi bốn mươi, nhưng bề ngoài trông cô có vẻ già hơn cả mười tuổi. Tuổi thanh xuân của cô, cô đã dành để phụng dưỡng cha mẹ, vì thế, mỗi khi nhìn lại những bức ảnh chụp dạo vào trường đào tạo thư ký Drake, cô hơi ngạc nhiên khi trông thấy cô gái xinh đẹp là Edna, cách một phần tư thế kỷ.

Tuy có phần nào tập trung vào trang giấy trước mặt, nhưng bỗng dưng có điều gì đó làm Edna quan tâm hơn. Cô ngưng đọc, và nhớ đến cái hẹn vào lúc hai mươi giờ hôm qua của Vangie Lewis.

Tối qua, Vangie đã đến bệnh viện sớm hơn giờ hẹn và đã nói chuyện một lúc với Edna. Dĩ nhiên, Vangie là loại phụ nữ thích than vãn, nhưng vì bà quá đẹp nên Edna thích được nhìn và

nói chuyện với bà. Trong thời gian qua, Vangie đã lên cân nhiều và với kinh nghiệm, Edna biết rằng bà đang có vấn đề. Bằng tất cả tấm lòng, Edna cầu mong cho bà được mẹ tròn con vuông.

Edna biết rằng tình trạng sức khỏe của Vangie thực sự không ổn. Kể từ tháng trước, bà ấy phải mang đôi giày mọi xấu tệ đó vì chẳng còn đôi giày nào thích hợp với đôi chân sưng phù của bà. Bà đã nói khi cho Edna xem đôi giày: "Cô hãy nhìn xem. Bàn chân phải của tôi sưng phù đến nỗi tôi chỉ còn có thể mang được đôi giày cũ do bà người làm của tôi để quên lại. Vì vậy tôi thường đánh rơi chiếc giày bên trái".

Và Edna đã trêu Vangie: "Với đôi giày đó thì tôi phải gọi bà là Cô Lọ Lem và chồng bà là Hoàng tử trong mộng".

Lúc đó, Vangie đã trề môi và nói: "Hoàng tử là của Bạch Tuyết chứ không phải của cô Lọ Lem".

Tối qua, Vangie đã mặc chiếc áo caftan dài để che giấu cẳng chân sưng húp. Bà đã kéo tà áo lên và nói với Edna: "Cô biết không, bàn chân tôi chỉ xỏ được đôi chút vào chiếc giày này. Nhưng để làm gì chứ? Lạy Trời, chẳng có ích gì?" - Vangie chực bật khóc.

Chính vào lúc đó, bác sĩ Fukhito đã nhấn chuông yêu cầu đưa bà Vangie Lewis vào. Vangie đi vào hành lang để đến phòng khám. Khi rời khỏi phòng tiếp tân, bà trượt chân và để rơi chiếc giày mọi của chân trái.

"Ồ ! Phiền phức quá !" - bà thốt lên và tiếp tục bước. Edna cúi nhặt chiếc giày, nghĩ rằng Vangie sẽ trở lại lấy nó sau khi ra khỏi phòng khám của bác sĩ Fukhito.

Như mọi khi, tối thứ hai, Edna thường về muộn vì bận lo sổ sách. Nhưng vào lúc hai mươi một giờ, khi cô chuẩn bị về nhà, cô vẫn không thấy Vangie trở lại phòng tiếp tân. Cuối cùng, Edna quyết định gọi bác sĩ Fukhito để nhấn rằng cô đã để chiếc giày bà Vangie trong hành lang, trước phòng mạch của ông.

Nhưng điện thoại của bác sĩ Fukhito cứ reo mãi mà không ai nhấc, điều đó cũng có nghĩa là Vangie đã ra về bằng lối cửa đưa thẳng ra bãi đậu xe. Edna thầm nghĩ, Vangie đi chân đất như thế là quá điên bởi bà ta sẽ chết lạnh mất.

Không biết phải làm sao, Edna cầm lấy chiếc giày và khóa cửa phòng tiếp tân lại. Khi cô đi ra bãi đậu để lấy xe, cô trông thấy chiếc Lincoln Continental đỏ của Vangie rời khỏi bệnh viện và người cầm lái là bác sĩ Highley. Edna chạy theo xe để ra hiệu, nhưng vô ích. Thế là Edna đành về nhà.

Hắn bác sĩ Highley đã cho Vangie một cái hẹn mới, nhưng Edna biết nhiệm vụ của mình là gọi cho Vangie để xác định lại. Cô vội vã nhấc số điện thoại nhà Lewis. Chuông điện thoại reo một lần, hai lần.

Rồi một giọng đàn ông nói: "Nhà của ông bà Lewis đây".

- Xin ông vui lòng cho tôi nói chuyện với bà Vangie Lewis. - Edna nói và nghĩ rằng người ở đầu dây kia là chồng bà Vangie.

- Xin cho biết ai gọi ạ ?

- Phòng mạch của bác sĩ Highley đây. Chúng tôi muốn báo cho bà Vangie lịch hẹn tái khám.

- Xin cô đừng rời máy !

Edna biết rằng ống nói đang bị ai đó che lại. Cô nghe có những tiếng nói mù mờ. Cô thắc mắc không biết chuyện gì đã xảy ra ? Phải chăng Vangie ngã bệnh ? Nếu thế thì phải báo cho bác sĩ Highley.

Giọng nói ở đầu dây bên kia lại cất lên: "Thanh tra Cunningham của văn phòng biện lý hạt Valley đây. Tôi rất tiếc phải báo với cô rằng bà Vangie Lewis đã đột ngột từ trần. Cô vui lòng báo với bác sĩ rằng, sáng ngày mai chúng tôi sẽ đến gặp ông ấy".

Edna sửng sốt thốt lên: "Bà Vangie Lewis đã từ trần ! Ồ, chuyện gì đã xảy ra thế thưa ông ?"

Sau một hồi im lặng là giọng nói: "Hình như là tự tử", rồi gác máy.

Edna chậm rãi gác ống nghe. Cô nói nhỏ nhỏ, "không như thế được, chẳng thể nào như thế được !"

Những bệnh nhân có hẹn vào lúc mười bốn giờ đã đến: bà Volmer khám với bác sĩ Highley và bà Lashley với bác sĩ Fukhito. Edna gật đầu chào họ một cách máy móc.

Trông thấy thế, bà Volmer hỏi: "Cô có khỏe không Edna ? Trông cô có vẻ lo lắng điều gì thì phải ?"

Edna biết bà Volmer thỉnh thoảng có trò chuyện với Vangie trong phòng đợi, vì thế cô suýt nữa báo cho bà ta biết rằng Vangie đã chết. Nhưng vì bác sĩ Highley đã có lần cảnh cáo Edna không được nhiều chuyện và hơn nữa trực giác báo cho cô biết rằng không nên nói điều gì cả, vì vậy cô đành im lặng.

Bệnh nhân khám lúc mười ba giờ ba mươi ra khỏi phòng mạch. Qua hệ thống nội đàm, bác sĩ nói: "Cô Edna à, hãy để bà Volmer vào". Edna liếc nhìn hai người đàn bà và biết họ sẽ nghe được câu chuyện nếu nàng nói với bác sĩ Highley qua nội đàm.

Cuối cùng, Edna quyết định: "Thưa bác sĩ, tôi có thể vào gặp bác sĩ được không ạ ? Tôi có chuyện cần nói với bác sĩ". Edna nhận thấy mình đã giải quyết khá gọn vấn đề và mừng thầm vì mình đã giữ được bình tĩnh.

"Dĩ nhiên", - bác sĩ Highley nói, giọng không vui. Ông ta xem chừng có đôi chút hoảng sợ, tuy vậy đôi lúc, ông có thể tỏ ra rất dễ mến. Tối qua, Edna đã hiểu được điều đó...

Cô bước vội theo hành lang và thở hổn hển khi gõ cửa phòng mạch. Từ bên trong, bác sĩ Highley nói: "Vào đi, Edna", giọng có vẻ bức dọc.

Edna rón rén mở cửa và bước vào.

Rồi cô ta vội vã nói: "Thưa bác sĩ, tôi muốn trình với bác sĩ một chuyện. Tôi vừa gọi cho bà Vangie Lewis để xác định lịch hẹn vì bác sĩ có dặn tôi rằng bà ấy phải đến khám mỗi tuần một lần.

"Đúng, đúng. Nay Edna, cô làm ơn khép cửa lại giùm tôi nếu không cả bệnh viện đều nghe thấy tiếng cô".

Edna vội vã tuân lời. Rồi, nhỏ giọng lại, cô nói tiếp: "Thưa bác sĩ, khi tôi gọi đến nhà bà Vangie thì ở đầu dây là một thanh tra cảnh sát. Ông này cho biết bà Vangie đã tự tử và ngày mai ông sẽ ta đến gặp bác sĩ.

- Cô nói sao ? Highley hỏi, vẻ sửng sốt.

Bỗng dưng, Edna không thể kìm chế được, nàng nói giọng quả quyết: "Tối qua, bà Vangie có

vẻ rất lo lắng, có phải thế không bác sĩ ? Thật sự thì cả tôi lẫn bác sĩ đều nhận thấy điều đó. Hẳn vì thế mà tối qua bác sĩ đã lái xe đưa bà ấy về. Bác sĩ quả là người tử tế. Lúc đó tôi đã vẫy tay nhưng bác sĩ không trông thấy tôi. Theo tôi nghĩ thì bác sĩ là người đã hiểu rõ hơn cả về tình trạng sa sút tinh thần của bà ấy".

- Nay Edna, cô đã kể cái chuyện này cho bao nhiêu người rồi ?

Có cái gì đó trong giọng nói của ông ta khiến Edna e ngại. Bối rối, cô ta né tránh tia nhìn của ông: "Thưa bác sĩ, tôi không hề nói với ai. Tôi vừa được biết cái tin đó".

- Tại phòng tiếp tân, cô có nói với bà Volmer hay ai khác về cái chết của bà Vangie Lewis không ?

- Không... không... thưa bác sĩ.

- Và cô không nói gì với ông thanh tra qua điện thoại chứ ?

- Thưa bác sĩ, không ạ.

- Nay Edna, ngày mai khi cảnh sát đến đây, tôi và cô sẽ cho họ biết về tình trạng sa sút tinh thần của bà Vangie như chúng ta đã thấy. Nhưng cô hãy nghe cho kỹ đây". - Ông ta nghiêng người ra trước và chỉ tay về Edna khiến cô ta phải lùi người ra sau một bước. "Tôi không muốn cô nhắc đến cái tên bà Vangie Lewis cho bất cứ ai. Bất cứ ai, cô hiểu chứ. Bà Vangie là một người loạn thần kinh, tuy vậy cái chết của bà có ảnh hưởng rất xấu đối với bệnh viện. Cô nghĩ sao khi báo chí biết rằng bà ấy là một trong những bệnh nhân của tôi ? Tôi không muốn cô nói chuyện này với bất cứ bệnh nhân nào trong phòng tiếp tân bởi trong số họ có những người có nguy cơ bị sẩy thai. Cô hiểu chứ ?

- Thưa bác sĩ, vâng ạ.

- Nay Edna, cô thích được làm việc ở đây chứ ?

- Thưa bác sĩ, thích ạ.

- Nay Edna, cô đừng kể cho ai - bất cứ ai, về chuyện bà Vangie Lewis. Nếu không, tôi sẽ đuổi cô ngay. Cô rõ chưa ?

- Thưa bác sĩ, rõ ạ.

- Tối nay cô định đi chơi với bạn bè không ? Cô có biết một khi đã uống rượu thì sẽ ra sao không ?

Edna chực bật khóc: "Tôi sẽ về nhà. Thưa bác sĩ, tôi thấy mình không được khỏe. Tôi muốn giữ cho đầu óc được sáng suốt vì ngày mai còn phải trả lời với mấy ông cảnh sát. Tội nghiệp cho cô Lọ Lem". Edna thấy cổ họng mình thắt lại và nước mắt lưng tròng. Đồng thời nàng cũng thấy vẻ cau kỉnh và nhòm tởm hiện trên khuôn mặt ông bác sĩ.

Trong phòng giải phẫu của nhà xác hạt Valley, Richard Carroll nhẹ nhàng lấy ra cái bào thai từ xác Vangie Lewis. Những ngón tay thon dài của chàng nhấc thai nhi lên và chàng thấy nước ối đã bắt đầu trào ra. Nếu còn sống, Vangie cũng chẳng thể giữ được đứa bé này lâu hơn. Đứa bé nặng khoảng hai cân rưỡi và là một bé trai.

"Một đứa con trai đầu lòng". - Richard thăm nghĩ, chàng lắc đầu tiếc nuối trước sự mất mát này và đặt đứa bé lên chiếc bàn cạnh bàn giải phẫu. Vangie có những triệu chứng của chứng nhiễm độc huyết. Thật không thể tưởng tượng nổi. Một bác sĩ, dầu thế nào chăng nữa, cũng không thể để cho tình trạng đó phát triển đến mức độ như vậy. Chàng muốn biết tỷ lệ bạch cầu của Vangie là bao nhiêu. Hẳn phải cao khủng khiếp.

Chàng đã gửi những mẫu nước ối và dịch sang phòng thí nghiệm. Không còn nghi ngờ gì nữa, người thiếu phụ này đã chết vì xianua. Họng và miệng bà ta bị cháy và bỏng vì độc được. Hẳn bà ta đã uống một ngụm rất lớn.

Tỉ mỉ quan sát những vết cháy quanh miệng xác chết, Richard cố tưởng tượng đến cái lúc bà ta uống thuốc độc. Hẳn vừa uống xong, bà cảm thấy cháy bỏng cả miệng nên hồi hận và cố khạc nhổ ra. Thứ nước đó chảy xuống trên môi và cằm bà.

Điều đó xem chừng không đúng với thực tế.

Có những sợi vải còn vương trên áo khoác của người quá cố và hình như chúng xuất phát từ một tấm chăn. Chàng đã gửi những sợi vải đó sang phòng thí nghiệm hình sự. Chàng còn nhớ khi chết, Vangie đã nằm dài trên tấm phủ giường bằng vải tua lụa. Chàng muốn biết những sợi vải lấy được từ áo khoác của Vangie có khác với những sợi của tấm phủ giường hay không.

Vì thân thể bị phù thũng nên Vangie đã mặc đại bất cứ thứ áo nào, không buồn chọn lựa, miễn sao đủ để che kín là được. Tuy vậy, bà đã mang một đôi giày hiệu đẹp và đắt tiền. Đó là một chi tiết khá kỳ cục. Đã vậy, đôi giày có vẻ rất mới. Thật không thể hiểu nổi vì sao đôi giày có thể mới đến thế khi Vangie đã mang chúng để đi đây đó trong ngày thứ hai. Chẳng chút dấu vết nào của mưa, của tuyết nơi đôi giày trong khi chiếc vớ của bà ta thì lấm bùn tuyết đến mắt cá. Phải chăng điều đó có nghĩa là bà ta đã ra khỏi nhà rồi trở về, lại quyết định đi ra ngoài nên thay giày và sau đó tự tử?

Điều đó xem chừng lại càng không đúng.

Một chi tiết khác nữa là bà ta mang đôi giày quá chật, nhất là chân phải, cứ như là kẻ bị kẹp trong cái mỏ cặp. Đôi giày chẳng những không ăn khớp với bộ đồ xuềnh xoàng mà còn hành hạ đôi chân, vậy thì tại sao phải mang chứ?

Điều này in sâu trong tâm trí Richard. Chàng đứng dậy. Công việc giải phẫu tử thi hầu như đã hoàn tất. Một khi có kết quả xét nghiệm, chàng sẽ báo cáo với ông Scott Myerson về điều chàng đã tìm thấy.

Một lần nữa, chàng xem xét thai nhi. Độc chất xianua đã ngấm vào máu đứa bé. Cũng như mẹ, bé hẳn đã chết trong đờn đau. Richard chăm chú quan sát. Sự sống là một phép lạ luôn mãi làm chàng ngạc nhiên hay đúng hơn cái phép lạ đó trở nên lớn lao hơn khi chàng đối diện với cái chết. Chàng choáng ngợp trước tính quân bình của cơ thể: sự hài hòa của tay chân, cơ bắp, gân, cốt; sự phức hợp sâu sắc của hệ thần kinh, khả năng tự chữa trị những thương tổn của cơ thể và những khả năng tinh vi nhằm bảo vệ cái chưa được sinh ra.

Richard bất thần cúi người trên thai nhi. Chàng cắt bỏ nhau và chăm chú nhìn thai nhi dưới ánh sáng đèn. Rồi chàng thốt lên nho nhỏ, "có thể nào như thế?"

Đó là một linh cảm, một linh cảm mà chàng cần phải kiểm chứng. Dave Broad có thể giúp chàng chuyện này. Dave đang là trưởng bộ môn nghiên cứu về tiền thai sản tại bệnh viện

Mount Sinai. Richard sẽ gửi thai nhi đến để hỏi ý kiến ông ta.

Nếu những gì chàng đang nghĩ trong đầu được xác định là đúng thì hãn cơ trưởng Chris Lewis sẽ có lý do để sững sốt về cái thai của vợ mình.

Và sự sững sốt đó cũng đủ để ông phải giết bà ta !

Scott Myerson, biện lý hạt Valley quyết định triệu tập phiên họp vào lúc mười bảy giờ tại phòng làm việc của ông với thành phần tham dự là Katie, Richard và hai thanh tra của đội trọng án đặc trách điều tra về cái chết của Vangie Lewis.

Katie là người đầu tiên bước vào căn phòng làm việc nhỏ, với tường sơn màu vàng nhạt nhợt và những kệ đựng hồ sơ bằng sắt xám cũ kỹ đỏ. Nàng thận trọng ngồi xuống trên chiếc ghế không mấy êm ái. Scott nhìn nàng, một thoáng mỉm cười trên môi. Scott là người nhỏ con và có giọng nói rất trầm. Với cặp kính gọng lớn, bộ râu tía khéo, và bộ đồ cắt may theo lối cổ điển, ông trông giống một chủ ngân hàng hơn là người bảo vệ pháp luật. Trông thấy cánh tay băng bó và vết thương dưới mắt Katie, ông nói:

- Cám ơn cô đã đến. Tôi biết cô đang bẽ bộn công việc, vì thế tôi càng khâm phục cô hơn. Nhưng ngày mai thì cô có thể khỏi đến cũng được.

Katie lắc đầu:

- Thừa ông, tôi vẫn khỏe và ngày mai hãn tôi sẽ có mặt.
- Được, nhưng ngày mai nếu thấy không khỏe thì cô có thể ở nhà.

Richard và hai thanh tra bước vào. Họ lặng lẽ ngồi xuống trên ba chiếc ghế còn lại.

Ông biện lý hỏi:

- Các anh đã tìm thấy gì rồi ?

Rút sổ tay ra, Phil Cunningham nói:

- Theo những người hàng xóm cho biết thì vợ chồng Lewis không mấy hòa thuận. Mọi người đều mến Chris Lewis. Nhưng phần Vangie thì bà ấy nổi tiếng hay ghen, không quan tâm đến bất kỳ một sinh hoạt nào của khu phố và bất cần mọi chuyện. Trong những buổi dạ tiệc, nếu thấy chồng nói chuyện với một phụ nữ quá năm phút là Vangie nổi đóa. Đã vậy, sau khi có bầu, bà càng khó tánh khó nết hơn. Bà ta chỉ nói về đứa bé trong bụng mà thôi.

Mở sổ tay, Charley báo cáo:

- Văn phòng bác sĩ nơi Vangie khám thai có gọi điện cho bà để xác định lịch hẹn. Tôi có cho họ biết ngày mai chúng tôi sẽ đến gặp ông bác sĩ.

Richard từ tốn nói:

- Tôi có nhiều thắc mắc muốn hỏi ông bác sĩ đó về tình trạng sức khỏe của bà Vangie.

Scott quay sang hỏi Richard:

- Anh đã giải phẫu tử thi chưa ?
- Xong rồi. Đúng là xianua. Bà ấy đã chết ngay, miệng và họng bồng nặng.

Trên tủ đựng hồ sơ có một bình nước và những cái cốc bằng giấy bìa. Richard bước đến, rót đầy một cốc nước và nói:

- Giả dụ cái cốc này chứa xianua và tôi muốn tự tử nên uống một ngụm lớn.

Nói xong, chàng uống ngay. Cái cốc giờ đã vơi phân nửa. Mọi người chăm chú nhìn chàng.

Rồi chàng nâng cốc lên và nói tiếp:

- Với lượng xianua tìm thấy trong cơ thể của Vangie, theo tôi bà ấy đã uống ít nhất là hai xentilit, lượng nước mà tôi vừa uống. Chỉ có điều làm tôi thắc mắc là tại sao mép ngoài hai môi, cằm và ngay cả cổ của Vangie đều bị cháy bỏng ? Giải thích duy nhất đó là... Vangie đã khạc nhổ ra không ít cái thứ nước đó. Nhưng nếu đã uống xong một ngụm thì còn nước đâu để mà khạc ra nữa chứ ? Phải chăng Vangie đã uống thêm một ngụm khác để rồi khạc ra ? Không thể có chuyện đó bởi tác dụng của thuốc độc là ngay tức khắc.

Scott hỏi:

- Hay là bà ấy đã nuốt xong nửa ngụm rồi khạc ra phần còn lại ?

Richard nhún vai:

- Lượng xianua quá lớn trong cơ thể và trên mặt bà ấy đủ để chúng ta không chấp nhận giả thuyết đó. Đã vậy, lượng xianua tìm thấy trên tấm phủ giường thì quá ít và trong ly thì chỉ còn vài giọt. Vậy thì, với một ly nước đầy, bà ấy hẳn phải làm đổ một phần trên môi và cằm rồi sau đó uống hết phần còn lại trong ly, như thế mới phù hợp với lượng thuốc đã ngấm trong cơ thể bà. Điều đó hẳn đã xảy ra như vậy, nhưng tôi không tin. Một vấn đề khác đó là đôi giày mà Vangie mang trên chân.

Richard ngắn gọn nêu lên sự việc và cho biết theo chàng nghĩ thì Vangie Lewis không thể đi đứng dễ dàng khi mang đôi giày đó. Trong khi nghe Richard nói, Katie bỗng nhớ đến khuôn mặt của Vangie. Khuôn mặt người chết mà nàng trông thấy trong cơn mộng dữ và khuôn mặt của cái xác trên giường chồng chất lên nhau trong tâm trí nàng. Nàng cố định thần để chú tâm vào công việc và nghe thấy Charley đang nói với Scott: "... Richard và tôi nghĩ rằng chồng bà Vangie đã trông thấy một điều gì đó nơi xác Vangie, nhưng anh ta không nói ra".

- Theo tôi nghĩ thì đó là đôi giày, - Richard nói.

Katie quay sang Scott: "Và còn một chuyện mà tôi đã báo cáo với ông đó là cú điện thoại của Chris Lewis".

Ngả người ra lưng ghế, Scott nói:

- Được lắm. Vậy thì Charles và Phil hãy dò tìm những thông tin về Chris Lewis và điều tra xem Joan là ai. Hãy kiểm tra xem sáng nay máy bay của Chris đã hạ cánh vào lúc nào. Và đồng thời rà soát những cú điện thoại mà Vangie Lewis đã gọi vào những ngày sau cùng. Hãy gọi Rita đến ông bác sĩ của Vangie để hỏi về tình trạng tâm lý và thể chất của Vangie trước khi bà từ trần. Còn một điều tra nữa mà tôi muốn biết đó là bà ấy đã lấy đâu ra xianua ?

- Không tìm thấy xianua cất giấu trong nhà. Hoàn toàn không có. Nhưng trước đây Vangie có làm vườn và có thể bà ấy đã dành ra đôi chút...

Richard từ tốn nói:

- Cũng có thể. Nhưng mơ hồ lắm... và xét theo những dữ kiện vừa được trình bày, tôi nghĩ

chuyện đó khó có thể xảy ra. Hãy cho tôi hai mươi bốn tiếng đồng hồ nữa và rồi tôi sẽ nêu ra những nhận định chính xác hơn.

Scott gật đầu:

- Hãy trở lại gặp tôi.

Rồi ông nói tiếp: "Vậy tất cả chúng ta đều nhất trí không đi đến kết luận đó là một vụ tự tử. Nay Richard, có thể nào bà ta đã chết ở một nơi nào đó và được đưa về đặt lên giường?"

Richard cau mày:

- Có thể... nhưng sự đông tụ của máu trong cơ thể bà ta cho thấy bà ấy đã nằm trong tư thế đó kể từ khi uống xong ly thuốc độc.

Scott nói:

- Tôi có ý kiến vậy thôi. Bây giờ chúng ta chấm dứt buổi họp.

Katie khổ sở đứng dậy:

- Tôi biết đó là chuyện điên rồ, nhưng...

Richard đưa tay đỡ nàng đồng thời cắt ngang:

- Hình như cô bị tê chân.

Trong thoáng chốc, nàng suýt nữa kể cho họ nghe về cơn ác mộng mà nàng đã gặp trong bệnh viện nhưng rồi giọng nói của Richard bất chợt đưa nàng về thực tại. Với lòng biết ơn, nàng mỉm cười và nói: "Có lẽ tôi bị tê cái đầu thì đúng hơn".

Ông dứt khoát không để cho Edna phá hủy cả sự nghiệp của ông - một đời làm việc cật lực. Đôi tay ông bầu chặt lấy vô lăng, ông cảm nhận run rẩy đang rần rần trong chúng và ông biết mình phải trầm tĩnh lại.

Edna đã trông thấy ông lái chiếc Lincoln ra khỏi bãi đậu xe và dĩ nhiên cô ta nghĩ rằng Vangie vẫn còn sống và ông chỉ đơn giản đưa bà ấy về nhà thôi. Nhưng một khi Edna kể chuyện đó cho cảnh sát thì hỏng cả. Ông biết thế nào mình cũng bị cảnh sát chất vấn: "Thưa bác sĩ, có phải bác sĩ đã đưa và Vangie Lewis về? Bác sĩ đã làm gì sau khi ra khỏi nhà bà Vangie? Bác sĩ có gọi taxi? Lúc đó là mấy giờ, thưa bác sĩ? Cô Edna có cho chúng tôi biết rằng bác sĩ đã rời khỏi bãi đậu xe vào lúc hai mươi mốt giờ hơn".

Giải phẫu tử thi chắc chắn sẽ cho biết rằng Vangie đã chết trong khoảng thời gian đó. Cảnh sát sẽ nghĩ sao nếu ông nói rằng ông đã đi bộ về bệnh viện dưới cơn bão tuyết đó?

Ông quyết định phải thủ tiêu Edna. Trên băng ghế cạnh ông là cái túi dụng cụ y khoa. Và nó chẳng chứa gì khác ngoài cái chặn giấy mà ông đã lấy trên bàn làm việc. Đã từ lâu ông không dùng đến cái túi này nhưng sáng nay ông đã lấy nó ra với ý định bỏ đôi giày mọi của Vangie vào để khi đi ăn tối ở New York ông sẽ vứt mỗi chiếc giày vào một thùng rác khác nhau.

Nhưng sáng nay bà người làm Hilda đã đến sớm. Bà đứng ở cửa khi ông mặc áo khoác để chờ trao cho ông cái mũ và cái túi khiến ông không thể giấu đôi giày mọi của Vangie vào đó. Thế là đôi giày vẫn còn nằm dưới đáy tủ sát tường và Hilda chẳng có lý do gì để mở cái tủ đó ra.

Ông quyết định sẽ rút bỏ đôi giày đó vào tối mai.

Thật may mắn cho ông khi Edna ở không xa bệnh viện, như thế mà ông biết căn hộ của cô ta. Có lần khi Edna bị đau dây thần kinh hông, ông đã đến nhà Edna để giao công việc cho cô làm. Giờ đây, vấn đề của ông là làm sao để cho người ta lầm tưởng rằng Edna bị bọn trộm giết chết. Ông sẽ lấy đi cái gì và vài món nữ trang khốn khổ của cô ta. Nghĩ đến đó, ông chợt nhớ rằng Edna có một cái ghim cài hình bướm có đính một hạt rubi bé tí và một chiếc nhẫn có viên kim cương nhỏ. Trước đây, Edna đã khoe với ông khi ông vào căn hộ của cô để giao công việc.

Với vẻ hãnh diện, Edna đã nói: "Chiếc nhẫn này là của mẹ tôi và sau khi mẹ mất, ba tôi đã trao cho tôi. Như thế là để kỉ niệm rồi. Bác sĩ biết không, chỉ hai tháng sau khi mẹ tôi mất thì cha tôi cũng qua đời. Còn cái ghim là món quà cha tôi tặng mẹ nhân kỷ niệm mười năm ngày kết hôn".

Ông thầm nghĩ, sẽ không khó khăn gì khi mang đi cái hộp nhỏ bằng nhựa đựng nữ trang mà ông đã thấy Edna cất trong ngăn kéo cái tủ nhỏ đầu giường. Cũng không khó để lấy cái ví trong xách tay. Sau đó, ông sẽ rút bỏ chúng cùng với đôi giày và thế là xong chuyện.

Nhưng còn Katie De Maio thì chưa xong.

Ông cắn môi, thấy miệng mình khô khốc.

Ông nghĩ đến căn hộ của Edna. Vào bằng cách nào đây ?

Nếu ông nhấn chuông, liệu cô ta có để ông vào ? Trong trường hợp cô ta đang tiếp bạn bè thì sao ?

Nhưng Edna đang một mình. Ông biết chắc như thế. Hồi chiều Edna đã tỏ ra bồn chồn nôn nóng và điều đó cho thấy cô ta đang bận tâm về những chuyện mà ngày mai cô sẽ kể cho mấy ông cảnh sát.

Mồ hôi lạnh ướt đầm khuôn mặt khi ông nghĩ rằng có thể Edna đã kể cho các bệnh nhân của ông nghe trường hợp của Vangie. Ông thầm nghĩ, sẽ chẳng còn bao lâu nữa Edna ạ. Chẳng còn lâu nữa đâu !

Xe đã đến khu chung cư nơi Edna cư ngụ. Lần cuối khi đến đây, ông đã đậu xe ở phía sau chung cư, nơi bãi đậu xe dành cho khách đến thăm, ông đã đi vòng từ ngã sau. Edna sống trong căn hộ tầng trệt. Những bụi cây rậm che khuất cái hàng rào sắt hoen rỉ ngăn cách khu chung cư với đường xe lửa phía ngoài.

Phòng của Edna nhìn ra bãi đậu xe. Dưới cửa sổ phòng nàng là những bụi cây rậm không được cắt tỉa. Nếu ông nhớ không lầm thì cửa sổ phòng nàng khá thấp. Ông thầm nghĩ, giả dụ cái cửa sổ đó vẫn còn để mở ? Trực giác cho ông biết rằng lúc này Edna đã say khướt và ông có thể ra vào bằng ngã cửa sổ. Điều đó khiến người ta dễ tin rằng đây là một vụ trộm. Nếu cửa sổ đã đóng thì ông sẽ nhấn chuông, bước vào giết chết Edna và sau đó ra đi.

Hài lòng, ông cho xe chậm lại. Trên bãi đậu có khoảng sáu chiếc xe. Ông cho xe vào đậu giữa chiếc xe cắm trại và một chiếc xe hòm. Thế là xe ông khuất hẳn giữa hai chiếc xe dềnh dàng đó. Ông đeo găng giải phẫu và nhét cái chặn giấy vào túi áo khoác. Thận trọng bước ra khỏi xe, ông đóng nhẹ cửa và khuất hẳn trong vùng âm u của khối nhà.

Tuy bức màn của phòng Edna đã được hạ xuống nhưng ông vẫn thận trọng dừng lại nơi bụi cây trước cửa sổ. Từ bên ngoài, người ta có thể thấy rõ mọi vật bên trong. Căn phòng được

chiếu sáng bởi ánh đèn nơi lối vào. Cánh cửa sổ hé mở. Hẳn Edna đang ở trong phòng khách hoặc trong căn bếp. Một chương trình truyền hình đang phát ra những âm thanh khá ồn ào. Ông quyết định xâm nhập bằng ngả cửa sổ.

Sau khi đảo mắt nhìn quanh để một lần nữa biết chắc rằng nơi đây hoàn toàn hoang vắng, ông dùng hết sức để đẩy cửa sổ, cánh cửa sập lên rồi đến tấm màn, không một tiếng động. Sau đó leo qua cửa, chuyện quá dễ đối với một người không mấy to con như ông.

Giờ thì ông đã ở trong phòng. Trong cảnh tranh tối tranh sáng, ông nhận thấy căn phòng thật sạch sẽ và thơm mát, tấm phủ giường bằng vải bông, cây thập tự trên đầu giường, những bức ảnh của một cặp vợ chồng lớn tuổi, chiếc khăn ren phủ trên cái com mốt gỗ gụ.

Cái lúc định đoạt đã đến. Đó là cái giây phút mà ông chẳng chút ưa thích. Bàn tay ông mân mê cái chặn giấy trong túi. Ông nhón gót bước theo lối vào nhỏ hẹp. Phòng tắm ở tay phải. Phòng khách và bếp ở phía trái, cách hai thước Ông thận trọng quan sát. Tuy truyền hình để mở nhưng phòng khách trống trơn. Rồi ông nghe có tiếng động phát ra từ cái ghế và ông đoán Edna hẳn đang trong bếp. Rất thận trọng ông bước vào phòng khách. Đây là lúc quyết định. Ông thầm nghĩ, nếu Edna trông thấy ông và hét lên...

Nhưng không, Edna đang quay lưng về ông. Trong chiếc áo ngủ mềm mại màu xanh, cô ta đang ngồi nơi bàn kế bên một ly cocktail lớn, đầu gục xuống ngực. Tiếng thở đều vì nhẹ cho biết Edna đang ngủ. Người cô ta nặc nùng mùi rượu.

Ông nhanh chóng nhận định tình huống. Ánh mắt ông dừng lại trên chiếc máy sưởi ở cánh phải của cái bàn. Máy sưởi loại cũ bởi những bộ phận không liền lạc và có nhiều góc nhọn. Ông đắn đo, không biết mình có cần dùng đến cái chặn giấy hay không ? Có thể...

Ông nho nhỏ gọi: "Edna".

"Gì... Ô !... Edna hướng đôi mắt lơ mơ về phía ông. Sửng sốt, cô vụng về đứng dậy. "Bác sĩ..."

Một cú thật mạnh hất người Edna ra phía sau, đập đầu cô vào cái máy sưởi. Có những thứ ánh sáng lóe lên, chói chang, làm nổ tung đầu cô. "Ồ ! Đau quá ! Trời ơi, sao đau quá !" — Edna rên lên. Dòng máu nóng tuôn ra, khiến Edna trôi bèo trên những tấm tối. Con đau lan rộng, tăng dần, đạt đến đỉnh điểm, voi dần rồi biến mất.

Ông lùi lại một bước, sợ bị vấy máu, rồi cúi xuống, chăm chú nhìn Edna. Phút chốc sau đó, ông thấy nhip đập nơi họng nạn nhân giảm dần rồi ngưng hẳn. Ông kề sát mắt Edna. Cô ta đã ngừng thở. Ông nhét cái chặn giấy vào túi. Giờ thì ông không cần đến nó nữa. Ông không cần phải nguy trang cái chết này bằng một vụ trộm cướp. Người ta sẽ nghĩ rằng Edna bị trượt chân té ngã, thế thôi. Ông vẫn còn cơ may. Ông sẽ an toàn ra khỏi nơi đây.

Ông rút êm theo ngả đã vào, kéo màn xuống và hạ cánh cửa đúng ngang tầm mà Edna đã để. Đúng vào lúc đó, ông nghe có tiếng chuông cửa. Chuông cửa của căn hộ Edna ! Ông đảo mắt nhìn quanh. Nền đất cứng và khô không giữ lại dấu vết nào của ông. Thành cửa sổ sạch trơn, vì ông đã bước qua cửa nên không để lại dấu giày.

Ông chạy ra xe. Máy xe nổ êm. Ông rời khỏi khu chung cư trong bóng đêm và chỉ bật đèn xe khi ra đến đường liên bang 4.

Giờ đây, ông chỉ còn một hiểm nguy duy nhất, đó là Katie De Maio. Ông quyết định sẽ loại bỏ cái hiểm nguy đó.

Sợ làm phật lòng Richard nên Katie không gọi taxi, khi họ cùng ra khỏi văn phòng biện lý Scott. Nàng nhận lời để Richard đưa về nhà. Nhưng khi cả hai đã lên xe, Richard nói: "Chúng ta đi ăn tối cái đã. Một bữa ăn ngon và một chai rượu vang sẽ giúp cho cô khỏe hơn".

- Khỏe hơn ư ? - Katie hỏi với vẻ dè dặt.

Richard chọn một nhà hàng xây theo kiểu nhà miền núi, cheo leo trên một vách đá nhìn ra biển. Phòng ăn nhỏ được thắp sáng bằng những ngọn nến và sưởi ấm bằng lò sưởi đun củi.

Katie thốt lên, "Ồ ! Đẹp quá".

Ông chủ nhà hàng có vẻ rất quen Richard. Ông bước đến chào họ và đưa họ về ngồi ở cái bàn trước lò sưởi.

Richard gọi một chai Saint-Emilion và người bồi dọn rượu cùng bánh mì nướng tỏi ra. Họ thưởng thức rượu và nhâm nhi bánh mì trong không khí tĩnh lặng và dịu dàng.

Richard nói:

- Cô có biết rằng từ sáu tháng nay tôi luôn ao ước được có dịp mời cô đi ăn và phải đến hôm nay tôi mới thỏa nguyện.

Katie đáp bằng giọng nước đôi:

- Thì anh có mời tôi bao giờ đâu.

- Cô không cho tôi cơ hội để mời. Cô luôn nghĩ rằng tôi quấy rầy cô, tại sao thế chứ ?

- Tôi thấy tốt hơn không nên đi chơi với những người mà mình đang làm việc chung với họ. Đó là vấn đề nguyên tắc.

- Tôi hiểu. Nhưng đó không phải là điều mà chúng ta đang nói. Tôi và cô thích được gặp nhau. Cả hai chúng ta đều biết như thế nhưng cô không muốn nói ra. Đây là thực đơn, cô hãy chọn.

Giọng nói của Richard trở nên rộn rã hơn: "Lươn bò và thịt nướng tiêu là hai món đặc sản của nhà hàng này". Rồi thấy nàng chần chừ, chàng gợi ý: "Cô dùng thịt nướng tiêu nhé. Ngon lắm".

- Đồng ý - Katie nói.

Khuôn mặt chàng ngời sáng. Chàng gọi cho mình món xà lách dầu dấm, khoai tây đút lò, rồi tựa lưng vào ghế và nhìn nàng.

Chàng hỏi:

- Bộ cô không thích ư ?

- Xà lách, thịt nướng ?

- Thôi, cô hãy bỏ cái trò mèo vờn chuột đó đi. Đồng ý là tôi đang tìm cách buộc cô phải nghe tôi nói. Nhưng tôi muốn biết cô đã đi đâu những lúc cô không có mặt ở văn phòng hoặc ở nhà gia đình Kennedy. Tôi biết cô thích trượt tuyết.

- Đúng. Tôi có một người bạn thời còn trung học. Chị ấy đã ly dị chồng. Vào mùa đông, sau

khi chồng tôi mất, chị ấy đưa tôi đến Vermont. Giờ thì vào mùa trượt tuyết, chúng tôi muốn một căn hộ ở Stowe và tôi thường đến đó mỗi cuối tuần. Tuy trượt tuyết không giỏi nhưng tôi rất thích môn đó.

Richard nói:

- Trước đây tôi trượt tuyết không đến nổi tệ, nhưng sau một lần bị bong gân đầu gối thì tôi không chơi nữa. Có lẽ tôi phải chơi lại thôi. Thỉnh thoảng cô cho tôi được đi trượt tuyết cùng cô nhé ? Cô biết không, thuyền buồm vẫn là môn thể thao mà tôi ưa thích. Mùa xuân vừa qua, tôi đã dong buồm đến vùng Caribbean, đi từ đảo này sang đảo khác... Món thịt nướng của cô đây.

Ăn xong, họ dành ra khá nhiều thời gian để uống cà phê. Richard kể sơ cho Katie nghe về đời chàng rồi nói sang vụ Lewis.

Chàng nói:

- Chuyện đó làm tôi điên tiết. Cứ mỗi lần thấy một cuộc sống bị huỷ hoại là tôi điên tiết. Vangie là một phụ nữ trẻ, còn cả tương lai trước mắt.

- Anh cho là đó không phải một vụ tự tử sao ?

- Tôi không dứt khoát điều gì cả. Tôi cần nhiều thông tin trước khi đưa ra một phán đoán.

Katie nói:

- Tôi không nghĩ rằng Chris là kẻ sát nhân. Vào thời buổi này nếu ta muốn được tự do thì ly hôn là chuyện không khó.

Richard bậm môi:

- Chúng ta có thể xem xét điều đó dưới một khía cạnh khác. Thôi chúng ta không nói đến chuyện đó nữa.

Richard đưa Katie về đến nhà vào lúc hai mươi hai giờ ba mươi. Khi lái xe theo lối đi vào nhà, Richard nhìn ngôi nhà đồ sộ với vẻ bối rối.

Chàng hỏi:

- Này Katie, ngôi nhà này rộng bao nhiêu ? Tôi muốn hỏi nó bao nhiêu phòng ?

Katie miễn cưỡng đáp:

- Mười hai phòng. Đây là nhà của John.

Katie không có ý định mời Richard vào nhà nhưng chàng không để cho nàng có thời gian nói lời từ biệt khi đứng trước cửa. Lấy xâu chìa khóa từ tay Katie, chàng mở cửa và theo nàng vào bên trong.

Chàng nói:

- Tôi sẽ không nấn ná đây lâu. Thú thật với cô tôi không ngăn được nỗi tò mò muốn biết nơi cô ở.

Katie bật đèn và nhìn Richard đang đảo mắt nhìn lối vào phòng khách. Chàng thốt lên: "Đẹp lắm, rất đẹp". Rồi bước về phía bức chân dung của John, chàng nhìn một lúc và nói: "Hình như chồng của cô rất tài ba".

- Đúng vậy.

- Cô biết anh ấy bị bệnh từ lúc nào ?

- Một thời gian ngắn sau khi chúng tôi đi hưởng tuần trăng mật về.

- Như vậy hai người không còn có một chuyến du lịch nào khác nữa sao ? Và rồi là tang tóc. Katie à, hãy thứ lỗi cho tôi, nghề nghiệp đã làm cho con người tôi trở nên thô bạo. Thôi, tôi về đây.

Rồi Richard dẫn đo và nói: "Theo tôi nghĩ thì cô nên buông màn cửa xuống mỗi khi ở nhà một mình".

Katie nhún vai:

- Tại sao chứ ? Sẽ chẳng ai đột nhập vào nhà tôi đâu.

- Hơn ai hết, hẳn cô là người biết rõ con số những vụ trộm đã xảy ra. Trong ngôi nhà này, cô là người đầu tiên bị nhắm đến, nhất là khi bọn cướp biết cô sống một mình. Cô cho phép nhé ?

Không chờ Katie trả lời, Richard đến bên cửa sổ và buông xuống.

- Thôi, tôi về đây. Hẹn sáng mai, xe cô đã sửa xong chưa ?

- Chưa, nhưng dịch vụ sửa chữa ô tô sẽ cho tôi mượn một chiếc xe. Sáng mai họ sẽ mang đến.

- Tốt.

Chàng đứng đó một lúc, tay giữ nắm cửa, rồi nói: "Thôi chào nhé Katie. Bây giờ cô hãy khóa cửa cẩn thận. Tôi không muốn có kẻ đột nhập vào đây để làm hại cô". Chàng cúi xuống, hôn lên má nàng và ra khỏi nhà.

Katie mỉm cười đóng cửa lại. Có tiếng chuông đồng hồ gõ nhịp. Richard đi rồi, phòng khách trở nên vắng lặng. Katie vội vã tắt đèn và lên tầng trên.

Khi nàng chuẩn bị lên giường ngủ thì chuông điện thoại reo. Nhắc ống nghe, Katie thầm nghĩ hẳn là Molly gọi. Nhưng ở đầu dây bên kia là một giọng đàn ông đáp lại tiếng "Allô ?" của nàng.

- Có phải bà Katie De Maio ?

- Vâng, tôi đây.

- Thưa bà, tôi là bác sĩ Highley. Tối nay tôi đã nhiều lần gọi cho bà nhưng không gặp, vì thế tôi phải làm phiền bà trong đêm hôm như thế này. Xin bà thứ lỗi cho. Nêu tôi không làm thì hôm qua bà đã bị tai nạn và có qua một đêm tại bệnh viện. Bà thấy thế nào ?

- Thưa bác sĩ, bệnh viện rất chu đáo ạ. Cám ơn bác sĩ đã gọi cho tôi.

- Chứng xuất huyết của bà ra sao rồi ? Theo hồ sơ thì đêm qua bà đã được truyền máu.

- Tôi e rằng cái chứng đó chẳng mấy thuyên giảm. Tôi nghĩ rằng kỳ kinh của tôi đã dứt, nhưng hôm qua tôi có lại. Có lẽ do tôi bị choáng trong khi gặp tai nạn.

- Hẳn cô biết rằng theo lẽ cô phải chữa trị cái chứng đó ít nữa là từ một năm nay. Nhưng không sao đâu. Tuần tới chúng ta phải tính chuyện với nó. Nhưng tôi muốn cô phải được truyền máu một lần nữa để cô có đủ sức trước khi chữa trị, đồng thời tôi cũng muốn cô bắt đầu uống ngay một số thuốc. Chiều mai cô ghé lại bệnh viện được chứ ?

- Vâng. Đẳng nào thì tôi cũng phải đến. Bác sĩ có nghe tin về bà Vangie Lewis chứ ?

- Vâng. Chuyện thật khủng khiếp và đáng buồn.

- Được, vậy thì ngày mai tôi sẽ gặp bà. Hãy gọi tôi vào sáng mai để có cái hẹn chính xác.
- Vâng. Xin cảm ơn bác sĩ.

Katie gác máy. Khi tắt đèn, nàng bỗng nhớ đến người bác sĩ mà trong lần khám đầu tiên, nàng thấy không ưa chút nào. Nàng thầm nghĩ, phải chăng vì cái vẻ lạnh lùng của ông ta ? Giờ thì nàng thấy ông dễ mến khi đã nhọc công gọi điện cho nàng. Người ta đôi khi dễ nhầm lẫn khi vội xét đoán.

Bill Kennedy nhấn chuông nhà Chris Lewis. Là bác sĩ giải phẫu của bệnh viện Lenox Hill nên ông phải làm việc suốt ngày trong phòng giải phẫu và chỉ sau khi về đến nhà ông mới nghe tin Vangie Lewis từ trần. Bà Molly đã khuyên chồng nên sang nhà Chris Lewis để mời Chris sang nhà dùng cơm hầu vơi đi nỗi đau buồn và cô đơn.

Chris mở cửa. Tuy không nói ra với ai, kể cả với Molly, nhưng từ ngày thấy Chris ngồi uống cà phê với cô bồ xinh đẹp trong một Drugstore gần bệnh viện, Bill cảm thấy không ưa anh ta, người bày trò bồ bịch trong khi vợ đang mang bầu. Nhưng hôm nay, trông thấy khuôn mặt đầy buồn phiền và đôi mắt u uất của Chris, Bill cảm thấy thương cho anh ta. Nắm lấy hai cánh tay của người đàn ông trẻ, Bill nói: "Xin thành thật chia buồn cùng anh".

Chris gật đầu, vẻ sờ sững. Chàng thấy hình như tất cả những sự việc xảy ra trong ngày hôm nay đang lần lượt lộ ra cái ý nghĩa đích thực của chúng. Vangie đã chết. Phải chăng chuyện cãi vã giữa vợ chồng đã khiến Vangie tự tử ? Chàng không tin điều đó, tuy vậy, chàng cảm thấy cô đơn, sợ hãi và có lỗi. Chàng nhận lời sang nhà Bill ăn tối. Đầu óc chàng rối bời vì thế chàng thấy cần phải ra khỏi nhà. Molly và Bill là những người rất tử tế. Chàng thắc mắc không biết liệu có thể nói cho họ về những điều chàng biết ? Liệu chàng có thể nói ra cho bất cứ ai ? Chàng uể oải cầm lấy cái áo veste và đi theo Bill.

Về đến nhà, Bill rót cho Chris một ly Scott đầy. Chris uống một hơi cạn nửa ly rồi cố nén cơn buồn phiền để uống chậm lại. Whisky làm nóng ran họng và ngực Chris đồng thời làm vơi đi sự căng thẳng. Chàng nhủ thầm, hãy bình tĩnh, hãy bình tĩnh nào. Hãy thận trọng. Chàng thầm nghĩ điều gì đã đẩy đưa Vangie đến chỗ tự sát, hay là ai đó đã giết Vangie ? Ai ? Đó là thắc mắc của chàng bởi chàng biết đêm qua Vangie không ở một mình.

Chàng không cho cảnh sát biết điều đó vì như thế sẽ gây rắc rối và buộc họ phải mở cuộc điều tra. Và cuộc điều tra sẽ đi đến đâu ? Đến Joan. Đến chàng.

Đêm qua nhân viên bảo vệ đã trông thấy chàng rời khỏi khách sạn. Lúc đó chàng có ý định về nhà để giải thích cho Vangie hiểu. Chàng đã ghi vội trên mảnh giấy những con số mà chàng tính sẽ nêu ra với Vangie. Cô ta sẽ giữ ngôi nhà và chàng sẽ trợ cấp hai mươi ngàn đô la mỗi năm, ít nữa là cho đến khi con của họ được mười tám tuổi. Ngoài ra chàng sẽ đóng cho cô ta một số tiền bảo hiểm lớn và thanh toán học phí cho đứa con. Chỉ cần cô ta buông tha chàng, để chàng được tự do ra đi.

Đêm qua chàng đã về đến nhà vào khoảng nửa đêm. Khi lái xe theo lối đi dẫn vào nhà và cánh cửa nhà xe mở ra, chàng biết rằng có điều gì đó đã xảy ra khi suýt nữa xe chàng va móp chiếc Lincoln. Vangie đã bỏ chiếc Lincoln nơi chỗ thường dành cho xe của chàng hoặc đứng

hơn ai đó đã lái chiếc xe của Vangie vào chỗ đậu xe của chàng bởi Vangie chẳng thể nào hoặc chẳng cố tình lái chiếc Lincoln bề thế đó vào đậu giữa những hàng cột và bức tường cánh phải nhà xe. Nhà xe ở đây rộng lớn. Cánh trái nhà xe đủ rộng để chứa hai chiếc ô tô và đó là nơi mà Vangie luôn đậu chiếc Lincoln bởi Vangie lái xe khá tệ và tầm nhìn của Vangie cũng khá kém, ít khi lượng được khoảng cách cần thiết để đỗ xe một cách ngay ngắn. Vậy mà tối qua, chiếc Lincoln đã được đưa vào cánh phải nhà xe một cách tài tình.

Trong ngôi nhà hoàn toàn trống vắng, Chris trông thấy cái xắc tay của Vangie vút trên chiếc ghế dài lưng chếch. Chris đã nghĩ rằng Vangie qua đêm tại nhà một bạn gái, thích thú khi có người để tâm sự. Chàng luôn khuyến khích Vangie có bạn bởi cô ta sống quá khép kín. Nhưng lúc đó Chris thắc mắc phải chăng Vangie đã quên các xắc tay. Ngôi nhà hoang vắng làm Chris cảm thấy buồn bã vì thế chàng quyết định trở về khách sạn.

Và sáng nay, chàng phát hiện Vangie đã chết. Ai đó đã đưa chiếc Lincoln của Vangie vào nhà xe trước nửa đêm. Ai đó đã đưa Vangie về nhà sau nửa đêm. Ngoài ra, còn có một chi tiết làm Chris thắc mắc đó là đôi giày của Vangie. Trước đây, Vangie chỉ một lần mang đôi giày đó. Hôm đó, nhân dịp gần lễ Noel, chàng đã đưa Vangie đi chơi New York và khi họ vào nhà hàng, Vangie đã không ngớt ta thán về đôi giày đang bầu vào mắt cá chân phải nàng.

Kể từ đó, Vangie chỉ mang đôi giày mọi cũ rách. Chàng đã năn nỉ Vangie mua giày mới, nhưng nàng nói rằng đôi giày mọi là dễ đi hơn cả. Chàng thắc mắc không biết đôi giày mọi đó giờ ở đâu. Chàng đã lục lọi khắp nhà nhưng không thấy. Hẳn ai đó đêm qua đưa Vangie về phải biết đôi giày ở đâu.

Chàng quyết định sẽ không nói gì với cảnh sát bởi chàng không muốn Joan bị liên lụy. Chàng sẽ khai rằng: "Tôi đã mượn phòng tại một khách sạn vì vợ chồng tôi có xích mích. Tôi muốn ly dị. Sau đó, tôi quyết định quay về nhà để nói phải trái với vợ tôi nhưng vì vợ tôi không có đó nên tôi đã rời nhà". Chàng thấy không cần phải nói nhiều hơn, kể cả chuyện đôi giày cũng không quan trọng.

Nhưng chàng thấy cần phải cho cảnh sát biết là chàng có về nhà và đồng thời cho họ biết về lối đậu xe khá bất thường của chiếc Lincoln.

Giọng Molly nghe thật dịu dàng: "Mời anh Chris vào phòng ăn dùng một chút gì cho đỡ đói".

Chris mệt mỏi ngược mắt lên. Chàng nói:

- Xin cảm ơn chị. Tôi sẽ ăn chút ít thôi rồi phải đi ngay. Vì lát nữa đây giám đốc công ty mai táng sẽ đến lấy quần áo của Vangie. Bố mẹ của Vangie muốn trông thấy mặt con lần cuối, trước khi chôn cất.

- Vangie sẽ được an táng tại đâu ?

- Chiều mai sẽ di quan về Minnesota bằng máy bay. Tôi sẽ đi trong chuyến đó và lễ an táng sẽ được cử hành vào hôm sau.

Di quan... an táng... Những từ đó nện vào đầu Chris như trong cơn mộng dữ.

"Ồ ! Đúng là ác mộng". - Chàng nói thầm, "Vangie à, anh muốn thoát khỏi em, nhưng anh đâu muốn em chết. Anh đã đẩy em đến chỗ tự sát, Joan đã có lý. Theo lẽ anh phải ở bên em".

Chris trở về nhà lúc 20 giờ. Đến 20 giờ 30, sau khi Chris đã soạn xong quần áo của Vangie thì ông Paul Halsey, giám đốc nhà đôn đến. Với vẻ cảm thông, ông chia buồn với Chris rồi ngăn

gọn hỏi chàng những thông tin cần thiết và ghi vào sổ tay: sinh ngày 15 tháng tư. Mất này 15 tháng hai. Sau đó, ông nói: "Chỉ hai tháng trước ngày sinh nhật của bà nhà".

Chris xoa xoa cái điểm đau nhức giữa hai chân mày. Đã có một điều gì đó không khớp. Ngay trong những tình huống hầu như không thật này, khi mọi sự xem chừng chẳng có gì khớp nhau, thì vẫn có một điểm rất chính xác.

Chàng nói:

- Không. Hôm nay là ngày 16 chứ không phải 15.

Halsey lắc đầu:

- Giấy khai tử ghi rằng bà Lewis đã từ trần vào khoảng từ hai mươi đến hai mươi hai giờ đêm qua. Sở dĩ ông nghĩ rằng ngày 16 là vì ông đã phát hiện bà nhà vào sáng nay, tuy vậy bác sĩ pháp y đã giải phẫu tử thi và xác định giờ chết của bà nhà.

Chris nhìn sững ông giám đốc nhà đôn. Trong cảm giác mệt mỏi và không thực, đầu óc chàng rối bời. Hôm qua, chàng đã về nhà vào lúc nửa đêm, thấy chiếc xe và xác tay Vangie có đó. Chàng đã nấn ná trong nhà khoảng nửa tiếng trước khi về lại khách sạn tại New York. Sáng nay, khi về nhà, chàng nghĩ rằng đêm qua Vangie đã về nhà và tự sát khi chàng đã đi.

Vậy mà, theo bác sĩ pháp y, vào lúc nửa đêm, Vangie đã chết được hai tiếng rồi. Điều đó có nghĩa là đêm qua, sau khi chàng rời khỏi nhà, có ai đó đã mang xác Vangie về đặt lên giường và để cái ly cạnh cô ta.

Ai đó đã muốn ngụy tạo cái chết của Vangie bằng một vụ tự sát.

Hay là Vangie đã tự tử ở đâu đó và ai đó đã đưa cô ta về vì không muốn bị liên lụy đến ? Không thể được. Nếu có tự sát hẳn Vangie đã không chọn thứ thuốc độc khủng khiếp là xianua. Kẻ sát nhân đã dàn dựng một vụ tự sát.

Chris thốt lên nho nhỏ "Ô ! Chúa tôi". Khuôn mặt Vangie hiện lên trong tâm trí chàng với hàng mi rậm, đôi mắt to cấu giận, sống mũi thẳng và ngắn, tóc vàng óng như mật ngọt xoã xuống vàng trán, đôi môi mỏng với những đường cong toàn hảo. Hẳn vào phút cuối, Vangie rất khiếp đảm, khi bị buộc phải uống thuốc độc. Nỗi xót xa làm chàng rung rung nước mắt. Chris hiểu rằng trước một cái chết như thế, chẳng có một người chồng nào có thể chịu im tiếng để cho tội ác không bị trừng phạt.

Ông từ tốn gác ống nói. Như thế là Katie De Maioo chẳng tỏ vẻ nghi ngờ gì. Ngay cả khi nêu lên cái tên Vangie Lewis, Katie cũng không hề có ý nói rằng văn phòng biện lý muốn tiếp xúc với ông để tìm hiểu về tình trạng tâm lý của Vangie.

Nhưng theo ông nghĩ thì có lẽ vì mới gặp tai nạn nên Katie chưa qua khỏi cơn sốc.

Tỷ lệ huyết cầu của Katie đã quá thấp. Ngày mai, khi chất decomarin thấm dần vào cơ thể của nàng thì khả năng đông tụ máu sẽ bắt đầu suy thoái và cùng với nó là sự gia tăng xuất huyết. Katie sẽ càng lúc càng dễ bị chóng mặt. Nàng chắc chắn sẽ không còn đủ tỉnh táo để phân biệt đâu là một cơn ác mộng và đâu là một sự cố có thật.

Tuy vậy, nguy cơ của ông cũng vẫn còn quá lớn.

Giờ này ông đang trong thư phòng của ngôi nhà Westlake. Ngôi nhà đã thuộc quyền sở hữu của ông. Đây là một trang viên xây theo phong cách Tudor với những cửa vòm cung, những thư phòng, những lò sưởi bằng đá cẩm thạch và những ô kính ghép màu Tiffany. Đây là một ngôi nhà và ngày nay, dầu giàu có đến mấy, cũng không thể xây nổi vì chẳng còn những nghệ nhân đủ tầm cỡ như trước.

Ngôi nhà Westlake. Bệnh viện Westlake. Khoa phụ sản Westlake. Cái tên đó đã giúp ông rất nhiều và tức thì mở ra cho ông một con đường thênh thang trên phương diện nghề nghiệp và xã hội. Ông là một bác sĩ phụ sản nổi tiếng đã quen biết với Winifred Westlake trên một chuyến tàu biển vượt Đại Tây Dương. Rồi ông đã kết hôn với Winifred, người sau đó đã trở lại Hoa Kỳ để tiếp nối sự nghiệp của bố.

Đó cũng là một lý do tuyệt vời để ông rời Anh quốc. Không một ai, kể cả Winifred, biết rõ những năm tháng của ông ở bệnh viện Christ tại Devon.

Nhưng sau này, vào những tháng sau cùng, Winifred đã bắt đầu nêu lên những thắc mắc.

Bây giờ đã hai mươi ba giờ, vậy mà ông vẫn chưa ăn tối. Từ chiều đến giờ, vì phải lo giải quyết vụ Edna nên ông quên cả đói.

Nhưng bây giờ thì đã xong xuôi. Ông đã hết căng thẳng. Bây giờ, nhu cầu được ăn no đang thôi thúc ông. Ông đi vào bếp. Bà người làm Hilda đã để sẵn bữa ăn tối của ông trong lò, ông chỉ còn việc hâm nóng là xong.

Ông muốn có được cái cảm giác êm ả khi sống trong ngôi nhà của mình, được một mình thưởng thức ly rượu vang, ăn lúc nào tùy thích, không bị quấy rầy bởi bất cứ ai. Chính vì vậy mà ông đã cho thôi việc bà người làm vốn từng sống ở đây để phục vụ Winifred và cha cô ta. Con mụ đó đã nhìn ông bằng ánh mắt thù nghịch, mắt sưng húp vì khóc và đã nói: "Bà Winifred chẳng bệnh hoạn gì trước khi..."

Ông đã nhìn thẳng vào mắt mụ ta trước khi mụ nói hết câu. Mụ ta muốn nói rằng, "trước khi bà ấy kết hôn với ông".

Người anh họ của Winifred cũng chẳng ưa gì ông. Sau cái chết của Winifred, hắn định kiểm chuyện nhưng chẳng tìm được một chứng cứ nào. Thế là ông đã loại bỏ người anh họ của Winifred trong việc tranh chấp gia tài.

Sự thật thì ông không có nhiều tiền của như người ta tưởng bởi Winifred đã đổ ra bộn tiền để mua cái bệnh viện. Ngày nay, ông cần có nhiều tiền để đầu tư vào công việc và phần lớn số lợi nhuận của bệnh viện đều tùy thuộc vào hoạt động của ông. Dĩ nhiên, ông không có được sự tài trợ nào nhưng trong những điều kiện như thế, ông cũng có thể xoay sở được. Bởi để được có con, giới phụ nữ luôn sẵn sàng chi trả với bất cứ giá nào.

Lấy từ tủ lạnh chai rượu vang Pouilly Fuissé, ông ngồi vào bàn ăn.

Mãi khi ăn xong, tâm trí ông vẫn còn ưu tư về liều lượng thuốc mà ông sẽ cho Katie De Maio sử dụng. Ông biết rằng, sau khi Katie đã chết sẽ chẳng ai nghi ngờ về sự hiện diện của chất decamarin trong máu nàng. Những rối loạn của sự đông tụ máu sẽ được tình nghi là do truyền máu. Nếu kết hợp heparin với decamarin, người ta cũng sẽ chẳng tìm thấy dấu vết gì, trừ khi giải phẫu toàn diện tử thi. Chuyện đó, ông đã có cách ngăn trở.

Trước khi đi ngủ, ông bước về giá treo áo ở lối vào. Ông quyết định bỏ ngay đôi giày mọi

vào túi dụng cụ y khoa để ngày mai khỏi gặp phải một sự cố nào. Ông thọc tay vào túi áo mưa và lấy ra chiếc giày méo mó. Rồi chắc ăn, ông thọc bàn tay còn lại vào túi kia - lúc đầu bình thản nhưng sau đó là lục lọi. Ngay sau đó, ông cầm lấy cả cái áo mưa và vội vã lục lọi toàn bộ cái áo. Cuối cùng, ông quì xuống và tìm kiếm trong những đôi giày được sắp ngay ngắn dưới giá treo áo.

Rồi ông đứng lên, nhìn sững chiếc giày mọi méo mó trong tay. Ông nhớ rõ điều đã xảy ra và tưởng chừng mình đang rút chiếc giày ra khỏi bàn chân phải của Vangie.

Chiếc giày phải.

Đó là chiếc giày ông đang giữ trong tay.

Ông bật cười điên loạn - tiếng cười the thé được bật ra do sự tức giận đang chất chứa trong ông. Sau bao hiểm nguy, sau khi phải bò trên bãi đậu xe để tìm kiếm, tựa như con chó đánh hơi, thì mọi chuyện đều hồng cả.

Và ở một nơi nào đó. Chiếc giày mọi cũ rích, méo mó của Vangie — chiếc giày trái — đang chờ được tìm thấy, đang chờ để lần theo dấu vết của ông.

Buổi sáng, khi đến văn phòng biện lý, Katie được biết đêm qua không phải là một đêm bình yên: một bé gái mười bốn tuổi đã bị hiếp dâm, một gã say rượu đã gây tai nạn làm thiệt mạng bốn người. Ngoài ra còn có một vụ cướp và nhiều kẻ tình nghi bị bắt giữ.

Khi thấy ông Scott ra khỏi phòng làm việc, Katie nói: "Một buổi tối không đẹp để chút nào".

Scott gật đầu:

- Khốn nạn thật ! Gã ta say khướt và đâm vào xe của bốn sinh viên năm cuối trường Pascal-Hills đang trên đường đi dự buổi họp mặt. Tôi tính gọi Rita đến bệnh viện Westlake để hỏi các bác sĩ ở đó về vụ Vangie Lewis, nhưng Rita giờ đang bận điều tra vụ hiếp dâm. Tôi đặc biệt quan tâm đến ông bác sĩ tâm thần đã từng điều trị cho Vangie và tôi muốn biết ý kiến của ông ta về tình trạng tâm lý của bà ấy. Tôi có thể cử Charley hoặc Phil đến bệnh viện nhưng theo tôi nghĩ thì một phụ nữ sẽ ít gây chú ý hơn và có thể đi đây đó trong bệnh viện để dò hỏi xem Vangie Lewis có từng nói chuyện với các y tá và có quen biết với một số bệnh nhân nào không.

Katie đắn đo một lúc rồi nói:

- Tôi có thể đến đó thay cho Rita. Vả lại, hôm nay tôi cũng có cái hẹn với bác sĩ Highley.

Scott nhướng mày:

- Cô nghĩ sao về ông bác sĩ đó ? Hôm qua Richard có trình bày sơ qua về tình trạng sức khỏe của Vangie Lewis và theo anh ta thì bác sĩ Highley thiếu trách nhiệm trong việc chữa trị cho Vangie Lewis.

- Tôi không đồng ý với Richard. Bác sĩ Highley là một chuyên gia điều trị chứng hiếp dâm muộn và vô sinh. Mục tiêu của ông là giúp cho các bà mẹ được sinh nở đúng kỳ hạn, điều mà các bác sĩ khác thường khi thất bại. Vấn đề chỉ thế thôi. Tôi tin rằng ông ấy là một bác sĩ tận tâm.

Scott cau mày:

- Cô biết ông ấy từ bao lâu rồi ?

- Chỉ mới đây thôi. Số là ông bác sĩ phụ khoa mà tôi đến khám trước đây đã nghỉ hưu và rời vùng này từ hai năm nay. Sau đó tôi không khám một ai nữa cho đến khi thấy sức khỏe có vấn đề. Lúc đó chị Molly có nghe người bạn ca ngợi tài năng của bác sĩ Highley nên giới thiệu cho tôi. Tôi đã tìm đến phòng mạch của ông trong tháng qua. Highley là một bác sĩ giỏi.

Scott hỏi:

- Thời khóa biểu của cô hôm nay ra sao ?

- Buổi sáng rất bận còn buổi chiều thì khá rảnh.

- Được, vậy thì cô hãy đến bệnh viện Westlake để gặp Highley và ông bác sĩ tâm thần. Hãy hỏi họ xem họ có nghĩ rằng Vangie Lewis là một bệnh nhân có khuynh hướng tự tử. Hãy dò hỏi xem lần cuối bà ấy đến bệnh viện là vào lúc nào. Bà ấy có nói gì về người chồng của bà không ? Hôm nay Charles và Phil đang bận làm việc với Chris Lewis. Đêm qua, tôi trần trọc mãi với ý nghĩ rằng Richard đã có lý. Có một điều gì đó không ổn trong vụ tự tử đó. Khi đến bệnh viện, cô hãy luôn thể tiếp xúc với các cô y tá.

Katie mỉm cười

- Không phải với các cô y tá mà là với Edna, nhân viên phụ trách tiếp nhận bệnh nhân. Cô ấy biết khá nhiều chuyện về mọi người. Bản thân tôi, tháng qua, khi ngồi ở phòng đợi, cũng đã kể cho Edna nghe về đời mình. Theo tôi, ông có thể nêu tên cô như một nhân chứng trong phần lấy cung.

Scott nói, giọng khô khốc:

- Tôi sẽ nêu tên khá nhiều người. Thôi được, chúng ta sẽ tính chuyện đó sau.

Katie vào phòng làm việc, vội vã lấy những tập hồ sơ để đi gặp một luật sư đại diện cho thân chủ là một phạm nhân can tội sử dụng ma túy.

Trong chồng thư và điện nhắn tin gửi cho cô, có hai cuộc gọi cho bác sĩ Richard Carroll. Cuộc gọi thứ nhất vào chín giờ mười lăm và cuộc gọi thứ hai lúc chín giờ bốn mươi. Katie gọi lại cho Richard nhưng chàng đã rời khỏi văn phòng và điều đó làm cô hơi thất vọng.

Rồi nàng gọi cho cô thư ký của bác sĩ Highley, chờ được nghe cái giọng vồn vã của Edna. Nhưng thay vì Edna thì là một giọng trầm và đanh thép của trên phụ nữ xa lạ: "Thư ký phòng khám y khoa nghe đây".

Katie suy tính thật nhanh rồi hỏi:

- Cô Edna Bums có đó không ạ ?

Thoáng chốc im lặng trước khi trả lời:

- Hôm nay cô Edna không đi làm. Cô ấy đã xin nghỉ bệnh. Tôi là bà Fitzgerald đây, cô có cần gì không ?

- Tôi rất tiếc khi nghe tin cô Edna bị bệnh - Katie nói.

Rồi nàng ngẩn ngơ giải thích rằng bác sĩ Highley có dặn nàng gọi điện đến và đồng thời nàng cũng mong được gặp bác sĩ Fukhito.

Bà Fitzgerald yêu cầu Katie chờ máy một lúc. Vài phút sau, bà trở lại và nói:

- Thừa cô, cả hai bác sĩ đều đồng ý sẽ tiếp cô. Bác sĩ Highley cho biết nếu không gì trở ngại, tốt nhất cô nên đến vào lúc mười lăm giờ.

- Vâng, vậy thì tôi sẽ đến gặp bác sĩ Highley lúc mười lăm giờ và mười lăm giờ bốn mươi lăm, tôi sẽ gặp bác sĩ Fukhito.

Katie gác máy. Nàng chợt nhớ đến khuôn mặt Vangie Lewis và thắc mắc chẳng hiểu tại sao khuôn mặt đó lại liên tục hiện lên trong tâm trí nàng. Tại sao trong cơn ác mộng nàng lại trông thấy cái khuôn mặt đó ?

Richard đã qua một đêm mệt lử. Vào lúc hai mươi giờ, vài phút sau khi chàng về đến nhà, chuông điện thoại đã reo để báo rằng bốn sinh viên trẻ đã được đưa vào nhà xác.

Richard chậm rãi gác ống nghe. Chàng sống ở tầng thứ mười bảy của một cao ốc nằm ở phía Bắc cầu George-Washington. Qua ô kính rộng lớn, chàng chiêm ngưỡng một lúc những chiếc xe đang lao nhanh trên trục Henry-Hudson, và những ánh đèn màu xanh lục xa xa, những đường nét thanh tao của cây cầu George-Washington.

Cũng vào lúc đó, chuông điện thoại nhà phụ huynh của các sinh viên đã reo lên, báo cho họ biết rằng các con của họ sẽ mãi mãi không trở về.

Richard đảo mắt nhìn căn phòng khách của chàng. Một phòng khách được trang trí xinh xắn với trường kỷ và ghế bành rộng, thảm len Phương Đông màu xanh và nâu, một tủ sách và những cái bàn bằng gỗ sồi chắc chắn. Trên tường là những bức tranh màu nước với chủ đề về biển cả.

Richard thở dài. Cái ghế dài bọc da êm ái mà chàng ưa thích được đặt gần tủ sách. Chàng đã định cho mình một ly rượu sau cùng và đọc sách khoảng một tiếng đồng hồ trước khi đi ngủ. Nhưng thay vì thế, chàng quyết định đến nhà xác để đón phụ huynh của các nạn nhân khi họ đến nhận diện xác con.

Và rồi, chỉ sau bốn giờ sáng, chàng mới trở về căn hộ của mình. Trong khi thay quần áo, chàng thầm nghĩ liệu nghề nghiệp có tác động đến chàng. Những người trẻ đã chết không toàn thây sau tai nạn dữ dội và chàng thấy đau lòng trước cái xác của cô sinh viên trẻ. Cô bé có mái tóc nâu, sống mũi thẳng xinh xắn và ngay cả chết rồi, vẫn còn giữ vẻ kiêu diễm.

Cô sinh viên làm chàng nhớ đến Katie.

Chàng thắc mắc không hiểu tại sao Katie có vẻ sợ hãi ? Tại sao nàng không quên được John De Maio ? Tại sao nàng không thể nói "giã từ kỷ niệm" để tiếp tục bước đi ?

Rồi chàng ngủ thiếp đi trong hai tiếng, một giấc ngủ không yên và đến văn phòng vào lúc bảy giờ. Ít phút sau, chàng được tin có một phụ nữ lớn tuổi treo cổ tự tử trong một khu phố nghèo ở Chester. Chàng đi ngay đến hiện trường. Người chết đã tám mươi một tuổi, gầy và mong manh như một loài chim. Trên áo bà có ghim một mẫu giấy với dòng chữ: "Tôi chẳng còn người thân nào cả. Tôi quá bệnh và mệt mỏi. Tôi muốn được gặp lại Sam. Xin các bạn hãy tha thứ cho tôi vì đã gây phiền toái".

Mẫu giấy đó khiến Richard nghĩ đến một chi tiết làm chàng thắc mắc. Theo như chàng được biết thì Vangie Lewis thuộc loại người sẽ ghi lại trên giấy những lời lẽ nhằm giải thích hành vi của mình hoặc nhằm trút trách nhiệm lên chồng - trong trường hợp bà tự sát.

Khi trở về văn phòng, Richard gọi điện cho Katie hai lần nhưng không gặp. Chàng ao ước được nghe giọng nói của nàng. Vì một lý do nào đó mà chàng chẳng thể hiểu nổi, nhưng chàng không muốn để Katie sống một mình trong ngôi nhà to lớn mà chàng đã đến tối qua.

Chàng quay lại phòng thí nghiệm, làm việc không ngưng nghỉ đến mười sáu giờ ba mươi. Rồi về văn phòng. Chàng thầm nghĩ hẳn mình không nói quá khi cho Scott biết rằng có lẽ

Vangie sẽ không dùng đến xianua trừ khi bà ta biết rằng mình sẽ hư thai. Chàng muốn biết có bao nhiêu phụ nữ đã bị sẩy thai tại khoa phụ sản của bệnh viện Westlake ? Sỡ dĩ Molly đã không ngớt ca ngợi bác sĩ Highley là vì bà ta có một người bạn mẹ tròn con vuông tại bệnh viện Westlake và bà chỉ biết có thế thôi. Nhưng còn những thất bại thì sao ? Nào ai biết ? Richard nhấn nút máy nội đàm để gọi Marge, cô thư ký vào.

Marge ở độ tuổi bốn mươi lăm, với mái tóc bới phồng theo kiểu Jacqueline Kennedy của thập niên 60. Cô ta là hình ảnh của một phụ nữ đảm đang tỉnh lẻ và là một thư ký bản lĩnh, có thể chịu đựng cái không khí thường xuyên bị thăm của văn phòng bác sĩ pháp y.

Vừa trông thấy Marge, Richard nói ngay:

- Cô Marge à, trực giác thôi thúc tôi phải kín đáo mở cuộc điều tra khoa phụ sản của bệnh viện Westlake. Khoa phụ sản đó đã hoạt động trước tám năm nay và tôi muốn biết có bao nhiêu sản phụ đã chết trong khi sinh con hoặc chết trong thời kỳ thai nghén và tỷ lệ đó là bao nhiêu so với số nhập viện. Tôi muốn cuộc điều tra phải diễn ra một cách kín đáo, không để ai biết rằng tôi quan tâm đến chuyện đó. Cô có biết ai trong văn phòng chúng ta có thể kín đáo rà soát các hồ sơ ở Westlake ?

Marge cau mày:

- Tôi cần có thời gian để suy nghĩ.

- Được. Ngoài ra còn một chuyện khác. Hãy kiểm tra xem hai ông bác sĩ của khoa phụ sản đó có từng bị thưa kiện hay truy tố gì không. Tôi muốn biết những lý do thưa kiện, dù những vụ đó có được bãi nại.

Hài lòng sau khi quyết định mở cuộc điều tra, Richard phóng xe về nhà để tắm rửa và thay quần áo. Vài giây sau khi Richard rời khỏi văn phòng, bác sĩ David Broad của phòng thí nghiệm tiền thai sản thuộc bệnh viện Mount Sinai gọi đến. Ông yêu cầu Marge nhấn bác sĩ Richard hãy liên lạc với ông vào sáng mai vì có chuyện khẩn.

Ít phút trước giờ hẹn, Katie đã có mặt tại bệnh viện Westlake. Bà Fitzgerald, nhân viên tiếp tân đã tỏ ra nhã nhặn nhưng đồng thời cũng lạnh lùng khi tiếp đón Katie. Và khi Katie hỏi bà có thường thay chân cho Edna không thì bà trả lời bằng giọng khô khốc: "Cô Edna Bums hầu như chẳng vắng mặt bao giờ vì thế tôi chẳng có dịp làm thay cô ta".

Thấy bà Fitzgerald có vẻ trong tư thế phòng thủ nên Katie sinh nghi và cố tình dò hỏi:

- Tôi rất buồn khi được tin cô Edna bị bệnh. Chắc bệnh tình của cô ấy không nặng lắm chứ ?

Vẻ căng thẳng lộ rõ, bà Fitzgerald nói:

- Không. Chỉ cảm cúm hoặc viêm họng thôi. Tôi tin chắc ngày mai Edna sẽ đi làm trở lại.

Có nhiều sản phụ đang ngồi trong phòng đợi và đang đọc các tạp chí. Katie thấy mình không có cách nào để bắt chuyện với họ. Một sản phụ mặt phị chậm rãi bước ra khỏi hành lang. Chuông máy nội đàm reo. Bà Fitzgerald nhắc ống nghe, rồi nói: "Thưa bà Katie De Maio, bác sĩ Highley đang chờ bà".

Trông bà Fitzgerald có vẻ nhẹ nhõm.

Katie bước vội theo hành lang. Nàng còn nhớ phòng khám của bác sĩ Highley là phòng đầu tiên. Làm đúng theo lời dặn ghi trên cửa. "Yêu cầu gõ cửa và bước vào", Katie đi vào một căn phòng rộng vừa phải, trông khá tiện nghi, với một bên tường là những hàng kệ và tường bên kia treo nhiều bức ảnh chụp các bà mẹ với những trẻ sơ sinh. Bác sĩ Highley đang ngồi sau bàn giấy. Ông đứng dậy và nói, "Chào bà De Maio". Giọng ông nhã nhặn, thoáng chút âm giọng của người Anh. Bác sĩ Highley không cao lắm. Ông có khuôn mặt đầy đặn và nhẵn nhụi, với cái cằm trái xoan, không râu. Toàn bộ con người ông toát ra cái ấn tượng của sức mạnh được kiềm chế. Nói tóm lại, Highley không phải là người điển trai, quyến rũ, nhưng là người có vẻ bề thế và quyền uy.

Katie đỏ mặt khi nhận thấy bác sĩ Highley đang biết nàng chăm chú quan sát ông. Nàng vội vã ngồi xuống và ngỏ lời cảm ơn về việc ông đã gọi điện cho nàng.

Highley khoát tay trước lời cảm ơn của Katie và nói:

- Tôi muốn được cô cảm ơn vì một lý do đích thực hơn. Nếu trước đây cô cho bác sĩ trực khu cấp cứu biết rằng cô là một bệnh nhân của tôi thì hẳn ông ấy đã cho cô nằm tại một phòng ở cánh Tây. Như thế sẽ được tiện nghi hơn và đồng thời cô cũng được trông thấy một cảnh quang tương tự như căn phòng mà cô đã nằm.

Đang lục tìm cuốn sổ tay trong xắc, Katie vội vã ngược mắt lên:

- Trông thấy ư ? Mọi cảnh tượng hẳn đều tốt đẹp hơn là cái cảnh mà tôi nghĩ rằng mình đã trông thấy trong đêm kia. Tại sao...

Nói đến đó, Katie im bặt. Cuốn sổ trong tay nhắc nhở Katie rằng nàng đang thực hiện một công tác. Nàng thầm nghĩ không biết Highley sẽ nghĩ sao nếu nàng kể cho ông những cơn ác mộng của nàng ?

Cố ngồi thẳng người trên chiếc ghế bành quá thấp và êm, Katie nói:

- Thưa bác sĩ, nếu không có gì bất tiện, xin bác sĩ hãy dành cho tôi ít phút để chúng ta nói về Vangie Lewis.

Rồi mỉm cười, nàng nói tiếp: "Tôi nghĩ rằng ít nữa là trong vài phút vai trò của tôi và của bác sĩ sẽ bị đảo ngược bởi chính tôi là người sẽ nêu ra câu hỏi.

Khuôn mặt Highley sa sầm:

- Cái chết của Vangie thật đáng buồn. Từ khi được tin bà ấy tự tử, tôi không ngưng suy nghĩ về trường hợp của bà ta.

Katie gật đầu:

- Tôi có biết Vangie Lewis đôi chút và thú thật với bác sĩ, tôi cũng có một phản ứng tương tự như bác sĩ. Giờ đây, chúng tôi muốn biết một số thông tin về tình trạng tâm lý của Vangie trước khi bà tự tử. Thưa bác sĩ, lần sau cùng bác sĩ gặp Vangie Lewis là lúc nào ?

Với những ngón tay đan nhau dưới cằm, Highley từ tốn nói:

- Đó là hôm thứ ba. Sau khi đã mang thai được ba tháng. Vangie thường đến khám tôi ít nhất là một lần mỗi tuần. Tôi có hồ sơ bà ấy đây.

Highley chỉ cái bìa hồ sơ có ghi LEWIS, VANGIE. Katie thầm nghĩ, hẳn có gì quan trọng được ghi trong đó ngoài số đo huyết áp của Vangie, nhịp tim của thai nhi...

Katie hỏi:

- Thừa bác sĩ, xét về mặt thể lý và tâm lý thì bà Vangie Lewis như thế nào ?

- Trước tiên, tôi muốn cho cô biết về mặt thể lý của Vangie. Dĩ nhiên, đó là một tình trạng đáng ngại. Vangie có nguy cơ bị nhiễm độc huyết vì vậy tôi phải theo dõi rất sát.

- Bà ấy có biết không ?

- Không. Do đó mà thứ ba vừa qua tôi có cho bà Vangie Lewis biết rằng rất có thể chúng tôi phải buộc bà nhập viện trong hai tuần để giục cho bà chuyển dạ.

- Bà ấy đã phản ứng thế nào ?

Bác sĩ Highley cau mày:

- Tôi vẫn tưởng bà ấy sẽ tỏ ra lo ngại cho sự an toàn của đứa bé. Nhưng thật ra, càng đến gần ngày sinh thì tôi thấy bà ấy xem chừng e ngại chuyện sinh đẻ. Chính vì thế mà có khi tôi đã nghĩ rằng bà ta chẳng khác chi một bé gái muốn chơi trò làm mẹ và rồi hốt hoảng khi thấy con búp bê biến thành một em bé thực sự.

Vội vã ghi chép vào sổ tay, Katie nói:

- Tôi hiểu. Nhưng có những dấu hiệu chính xác nào ở Vangie cho thấy bà bị chứng trầm uất ?

Bác sĩ Highley lắc đầu:

- Tôi không nhận thấy điều đó. Theo tôi nghĩ thì bác sĩ Fukliito sẽ là người thích hợp để trả lời câu hỏi đó. Thứ hai qua ông đã khám cho Vangie và hẳn ông có thể phát hiện những triệu chứng của chứng trầm uất nơi Vangie. Theo tôi nghĩ thì bà ấy càng lúc càng tỏ ra khiếp sợ phải sinh đẻ.

Katie nói:

- Xin cho tôi được hỏi câu cuối. Phòng mạch của bác sĩ kề bên phòng mạch của bác sĩ Fukhito, vậy hôm thứ hai, bác sĩ có trông thấy bà Vangie Lewis không ?

- Không.

Katie bỏ cuốn sổ tay vào xác:

- Xin cảm ơn bác sĩ. Xin lỗi vì đã làm phiền bác sĩ. Bây giờ, tôi xin nhường lời cho bác sĩ.

Bác sĩ Highley nói ngay:

- Tôi e ngại cho tình trạng sức khỏe của cô. Lát nữa đây, sau khi đã gặp bác sĩ Fukhito, xin cô hãy đến phòng 101, ở cánh bên kia của bệnh viện để được truyền máu. Truyền máu xong, cô hãy nằm nghỉ ở đó trong nửa tiếng trước khi lái xe về nhà.

- Theo tôi biết thì chỉ những người hiến máu mới cần phải nằm nghỉ thôi chứ.

- Đó chỉ là biện pháp phòng ngừa, để biết chắc rằng sẽ không xảy ra một phản ứng nào. Mặt khác...

Rồi thọc tay vào ngăn kéo bàn giấy, nơi có những lọ thuốc nhỏ được sắp ngay ngắn, ông lấy ra một lọ chứa khoảng mười viên thuốc rồi nói tiếp: "Cô hãy uống một viên này tối nay. Rồi ngày mai, cứ cách bốn tiếng thì uống một viên, ngày thứ sáu cũng thế. Như vậy là ngày mai bốn viên và ngày thứ sáu bốn viên. Tôi mong cô hãy uống thuốc đúng theo lời dặn của bác sĩ. Như

cô đã biết, nếu dùng thuốc không khỏi thì cô phải qua giải phẫu.

Katie nói:

- Vâng, tôi sẽ tuân theo lời dặn của bác sĩ.

Bác sĩ Highley mở cửa phòng mạch:

- Được. Hẹn gặp lại cô vào sáu giờ chiều thứ sáu nhé.

Một mối nhưng đồng thời cũng phần khởi, Phil Cunningham và Charley Nugent về văn phòng biện lý mười sáu giờ. Họ đến gặp ngay Scott Myerson để báo cáo những gì mà họ đã phát hiện.

Phil nói ngay:

- Chồng bà Vangie Lewis đã nói dối. Theo lẽ ông ta không về trước sáng hôm qua, nhưng máy bay của ông đã bị hỏng máy. Hành khách của chuyến bay đó đã ghé lại Chicago và toàn bộ phi hành đoàn được đưa về New York. Chris Lewis về New York vào tối thứ hai.

- Tối thứ hai ! - Scott thốt lên.

- Vâng. Và ông ta đã đăng ký tại khách sạn Holiday Inn 57 Phố Tây.

- Làm sao anh biết được ?

- Chúng tôi có danh sách của các thành viên trong phi hành đoàn và đã tìm gặp họ để hỏi chuyện. Người tiếp viên trưởng sống tại New York. Chris đã gặp anh ta tại Manhattan và hai người cùng đi ăn tối. Chris đã cho anh ta biết rằng vợ Chris vắng nhà và ông tính đi xem phim và qua đêm tại New York.

- Chris đã nói thế với tiếp viên trưởng ư ?

- Vâng. Chris đã đăng ký phòng và gửi xe tại Holiday Inn để đi ăn tối với tiếp viên trưởng. Đến mười chín giờ hai mươi thì họ chia tay nhau. Sau đó Chris lấy xe đi. Phiếu gửi xe cho thấy ông ta đã ra đi trong hai tiếng rồi trở về khách sạn vào lúc hai mươi hai giờ. Và sau đó lại lấy xe đi vào lúc nửa đêm và trở về lúc hai giờ sáng.

Scott nói:

- Chris đã nói dối chúng ta về giờ giấc của chuyến bay và nói dối với người tiếp viên về chuyện vợ của Chris. Chris đã lấy xe đi đâu đó trong khoảng từ hai mươi đến hai mươi hai giờ và từ nửa đêm đến hai giờ sáng. Theo nhận định của Richard thì Vangie Lewis đã chết lúc nào ?

Phil nói:

- Khoảng từ hai mươi đến hai mươi hai giờ.

Từ này giờ vẫn im lặng, Charles Nugent lên tiếng:

- Còn một điều khác nữa là Chris có một cô bồ nhí tên là Joan Moore, tiếp viên của hãng hàng không Pan Am. Joan ở New York 201 87, Phố Đông. Người gác cổng ở đó cho chúng tôi biết rằng sáng hôm qua cơ trưởng Chris đã đưa Joan từ sân bay về. Họ bỏ vali nơi lối vào để sang Drugstore phía trước uống cà phê.

Scott nói, giọng khô khốc:

- Bây giờ là bốn giờ. Chẳng bao lâu nữa, các thẩm phán sẽ ra về. Hãy gọi ngay cho một trong những vị ấy và yêu cầu họ chờ chúng ta khoảng mười lăm phút. Cho họ biết rằng chúng ta đang cần có lệnh khám xét.

Bật dậy khỏi ghế, Phil cầm lấy máy điện thoại.

Chỉ tay về phía Charley, Scott nói:

- Còn anh, hãy tìm xem công ty mai táng nào đã đưa xác Vangie Lewis về Minheapolis. Hãy liên hệ với họ và bảo họ hãy khoan chôn cất xác. Ngoài ra, nếu Chris có ý định thiêu xác thì hãy tìm cách ngăn cản cho bằng được. Có thể chúng ta sẽ cần phải kiểm tra lại cái xác. Chris Lewis có cho biết bao giờ y trở lại thành phố này không ?

Charley gật đầu:

- Chris bảo sẽ trở về vào ngày mai, ngay sau tang lễ.

Scott lau bầu:

- Hãy xem Chris đi chuyến bay nào để ra sân bay đón y và đưa y về lấy khẩu cung.

Charley hỏi:

- Ông có nghĩ rằng Chris sẽ tìm cách chuồn không ?

- Không. Tôi không nghĩ như thế. Có lẽ y sẽ làm ra vẻ bạo dạn. Nếu tinh khôn, y sẽ nhận ra rằng chúng ta không nắm giữ một thông tin chính xác nào về y. À, tôi muốn biết về cô bồ nhí của Chris. Cô ấy thế nào ?

- Cô ấy hiện ở chung căn hộ cùng với hai nữ tiếp viên khác và có ý định xin chuyển sang làm việc trên những tuyến bay Nam Mỹ của hãng Pan Am, đặt trụ sở tại Miami. Hôm nay cô ấy đang ở Fort Lauderdale để ký hợp đồng thuê một căn hộ, và sẽ về đây vào chiều thứ sáu.

Scott nói:

- Anh hãy ra sân bay đón cô bồ nhí của Chris và đưa cô ấy về đây. Tôi có một số thắc mắc cần hỏi cô ấy. Còn tối thứ hai cô ấy ở đâu ?

- Cô ấy đang trên chuyến bay về New York. Đó là nguồn tin chính xác.

- Được. Còn một điểm khác nữa đó là tôi muốn có bảng danh sách cuộc gọi đến nhà Lewis, đặc biệt là những cuộc gọi trong tuần qua. Ngoài ra, anh kiểm tra xem có điện thoại nào trong nhà Lewis có gắn máy trả lời tự động không. Là cơ trưởng, hẳn Chris phải có máy trả lời tự động.

Gác ống nghe, Phil Cunningham nói:

- Thẩm phán Haywood cho biết ông sẽ chờ chúng ta.

Scott đưa tay cầm lấy máy điện thoại vội vã nhấn số văn phòng Richard, xin được gặp anh ta rồi nói nho nhỏ: "Mẹ kiếp. Lần đầu tiên Richard về nhà sớm và lại rơi đúng vào hôm nay".

Charley hỏi:

- Ông có cần gặp Richard ngay bây giờ không ?

- Tôi muốn hỏi Richard có ý gì khi bảo rằng có một điều gì đó nữa không ăn khớp. Anh còn nhớ cái nhận xét đó của Richard chứ ? Tôi muốn biết cái điều không ăn khớp đó là điều gì.

Chúng ta hãy bắt tay vào việc thôi. Hãy khám xét thật kỹ ngôi nhà của Lewis và cố tìm thấy nơi cất giấu xianua. Chúng ta phải nhanh chóng phát hiện do đầu Vangie đã có được xianua. Hoặc do đầu cơ trưởng Chris Lewis đã có được thứ thuốc độc đó.

Khác với phòng mạch bác sĩ Highley, phòng mạch của bác sĩ Fukhito xem chừng rộng rãi và sáng sủa hơn. Bàn làm việc ở đây cũng không choán chỗ như cái bàn giấy nặng nề của Highley. Và trên tường, thay vì những bức ảnh chụp các bà mẹ với em bé thì là những bức tranh mộc bản Ukiyo-e xinh xắn.

Tuy là người Nhật, bác sĩ Fukhito khá to cao, và theo Katie đoán thì ông cao khoảng một thước bảy. Cũng như người đồng nghiệp của ông, bác sĩ Fukhito ăn mặc sang trọng với somi xanh nhạt và cà vạt lụa, làm tăng thêm vẻ đắt giá của bộ veste sọc. Với mái tóc đen nhánh, bộ râu tỉa kỹ, và đôi mắt nâu, trông ông rất điển trai.

"Và có thể là một bác sĩ tâm thần rất giỏi". - Katie thầm nghĩ khi lấy sổ tay từ xác ra.

Cầm bút trong tay, Katie ngồi thẳng người trên ghế và hỏi:

- Thưa bác sĩ, như bác sĩ đã biết, Vangie Lewis, một trong những bệnh nhân của bác sĩ và đồng thời cũng là bệnh nhân của bác sĩ Highley, đã từ trần vào tối thứ hai.

Nhận thấy đôi lông mày của bác sĩ Fukhito hơi nhướng lên, Katie nói tiếp:

- Thưa bác sĩ, tối hôm đó bác sĩ đã gặp Vangie Lewis vào lúc tám giờ, phải không ?

Bác sĩ Fukhito gật đầu:

- Tôi đã gặp Vangie Lewis vào đúng tám giờ tối.

- Bác sĩ đã tiếp bà ấy trong bao lâu ?

- Gần bốn mươi phút. Chiều thứ hai, bà ấy đã gọi điện đến xin cái hẹn. Thông thường thì tối thứ hai tôi chỉ làm việc đến tám giờ và không một chút rảnh rỗi. Vì thế tôi đã giải thích cho Vangie và đề nghị bà hãy đến vào sáng thứ ba.

- Bà ấy đã phản ứng ra sao ?

- Bà ấy đã bật khóc qua điện thoại. Hình như bà ấy đang trong cơn khủng hoảng và vì thế tôi đã bảo bà cứ việc đến và tôi hứa tiếp bà lúc tám giờ.

- Lý do nào đã khiến Vangie Lewis bị khủng hoảng ?

Bác sĩ Fukhito chậm rãi nói, cân nhắc từng chữ:

- Bà ấy đã gây gổ với chồng. Bà khẳng định cho rằng ông không yêu bà và ông không muốn có con. Về mặt thể lý, sự mệt mỏi trong thai kỳ đã bắt đầu lộ rõ. Thật ra bà Vangie xem chừng thiếu trưởng thành, bà cứ như đứa trẻ con một được nuông chiều thái quá. Bà không chịu nổi những cơn đau và mệt mỏi thể lý. Hơn nữa cái viễn ảnh của sự sinh đẻ bỗng dưng làm bà khiếp sợ.

Katie tò mò quan sát bác sĩ Fukhito. Nàng thấy ông ta có vẻ bồn chồn và thầm nghĩ không biết, lần gặp Vangie ông ta có gọi lên trong tâm trí bà ta một điều gì khiến bà phải vội vã quay về nhà để tự sát ? Hoặc ông ta đã xô đẩy bà vào tay của một tên sát nhân, nếu quả đúng như

Richard đã linh cảm ? Vợ chồng Lewis đã gây gỗ nhau ư ? Chris Lewis không hề nói đến chuyện ông và Vangie đã gây gỗ.

Nghiêng người về phía trước, Katie nói:

- Thừa bác sĩ, tôi biết vì lý do nghề nghiệp, bác sĩ không muốn tiết lộ nội dung của những cuộc tiếp xúc giữa bác sĩ và bà Vangie, nhưng xin bác sĩ hiểu cho, vì công vụ, chúng tôi cần biết tất cả những thông tin mà bác sĩ có về sự gây gỗ giữa Vangie và chồng bà ấy.

Bác sĩ Fukhito tưởng chừng đang nghe giọng nói của Katie vang vọng đến từ một nơi thật xa xăm. Ông nhớ lại đôi mắt khiếp đảm của Vangie đang nhìn chăm chăm ông.

Cố làm sáng tỏ những ý nghĩ đang dày đặc tâm trí, ông nhìn thẳng vào Katie và nói:

- Bà Vangie bảo rằng theo bà nghĩ thì chồng bà đang yêu một ai khác. Bà đã lên án chồng, bà đã hăm rằng ngày nào bà phát hiện được người đàn bà đó, thì bà làm cho đời ông trở thành một địa ngục. Bà Vangie đã tỏ vẻ giận dữ, chao đảo, đầy cay đắng và sợ hãi.

- Thế thì bác sĩ đã nói gì với bà ấy ?

- Tôi đã hứa rằng trước lúc sanh và trong khi bà sanh nở, chúng tôi sẽ cung cấp cho bà ta tất cả những gì bà cần để được yên ổn và thoải mái. Tôi đã nói rằng chúng tôi hy vọng bà sẽ có được đứa con mà bà ao ước từ bấy lâu và đứa bé đó có thể là công cụ giúp củng cố cuộc hôn nhân của bà.

- Bà Vangie đã phản ứng ra sao ?

- Bà ta dần dần trầm tĩnh lại. Nhưng rồi lúc đó, vì thấy cần thiết nên tôi đã báo cho bà Vangie rằng, sau khi bà sanh con, nếu sự xung khắc giữa vợ chồng bà không vơi đi, thì bà phải tính chuyện ly hôn.

- Rồi sao, thưa bác sĩ ?

- Bà Vangie dùng dùng nổi giận. Bà thề sẽ không buông tha chồng, và bảo rằng tôi cũng về phe chồng bà, như bao người khác. Nói xong, bà đứng dậy, cầm lấy áo khoác.

- Lúc đó, bác sĩ đã làm gì ?

- Đó không phải lúc để làm bất cứ điều gì. Tôi đã khuyên bà ta nên về nhà, ngủ một đêm ngon giấc và sáng mai, hãy gọi điện cho tôi. Lúc đó, tôi hiểu ra rằng còn quá sớm để bà Vangie có thể chấp nhận cái sự thật không thể chối cãi là chồng bà muốn ly hôn.

- Và bà ấy đã ra về ?

- Vâng. Bà đậu xe ở phía sau bệnh viện. Thỉnh thoảng bà có xin phép tôi được vào phòng mạch theo lối đi riêng dành cho tôi hầu có thể ra khỏi bệnh viện bằng ngõ sau. Tối thứ hai bà đã ra khỏi bệnh viện bằng cổng đó, nhưng chẳng hề xin phép tôi.

- Và bác sĩ không còn nghe tin gì về bà ấy nữa ?

- Không.

- Vâng, tôi hiểu - Katie nói.

Nàng đứng dậy và bước về phía bức tường có treo tranh mộc bản. Nàng muốn nghe bác sĩ Fukhito tiếp tục nói. Nàng biết ông ta cố che giấu một điều gì đó. Trông ông ta có vẻ bồn chồn.

Rồi nàng nói:

- Tôi đã từng đến bệnh viện này sau một tai nạn xe cộ.
- Tôi rất mừng khi thấy cô chỉ bị thương nhẹ.
- Vâng, - Katie đáp.

Nàng dừng lại trước bức mộc bản Con Đường Nhỏ của Yabu Koji Atagoshita, và nói:

- Đẹp thật. Bức này là một trong loạt tranh mô tả cảnh Yedo, có phải vậy không, thưa bác sĩ ?

- Vâng. Tôi thấy cô rất rành về nghệ thuật Nhật Bản.

- Thưa bác sĩ, không hẳn thế đâu. Chồng tôi vốn am hiểu nghệ thuật Nhật Bản nên đã chỉ bảo cho tôi.

Bác sĩ Fukhito đột nhiên ở vào thế phòng thủ. Vì quay lưng về phía ông nên Katie không trông thấy ông đang mím môi.

Nàng quay lại và nói:

- Thưa bác sĩ, tối hôm đó, người ta đã đưa tôi đến đây vào lúc mười giờ. Xin bác sĩ có thể cho tôi biết liệu có thể nào Vangie đã rời khỏi bệnh viện lúc tám giờ và rồi mười giờ lại có mặt tại bệnh viện, nếu vì thế trong trạng thái nửa tỉnh nửa mê sau khi gặp nạn, tôi đã trông thấy Vangie ?

Toát mồ hôi lạnh, bác sĩ Fukhito nhìn chăm Katie. Rồi cố gượng cười, ông nói:

- Tôi không sao hiểu được.

Tuy vậy, Katie thấy những ngón tay của ông co lại như thể ông cố ngồi yên trên ghế, cố dằn không bỏ chạy và đồng thời nàng cũng nhận thấy trong mắt ông lóe lên thứ ánh sáng mà nàng không thể xác định đó là khiếp đảm hay giận dữ.

Vào lúc mười bảy giờ, Gertrude Fitzgerald nối dây điện thoại vào máy trả lời tự động rồi cẩn thận khóa các ngăn kéo bàn giấy của phòng tiếp tân. Rồi bà bồn chồn nhấn số điện thoại của Edna. Lại một lần nữa, không ai trả lời. Bà thầm nghĩ, hẳn Edna đang say rượu, bởi dạo sau này, cô ấy càng lúc càng uống nhiều hơn. Tuy vậy, Edna là người dễ mến và hào hứng. Cô ta luôn quan tâm đến mọi người.

Gertrude biết rằng, Edna không thoát được rượu bởi đó là phương cách để cô ta đẩy lùi cái cảm giác trống vắng của cuộc sống cô đơn sau những giờ làm việc đều đặn, buồn tẻ.

Về phần Gertrude, tuy góa chồng từ bảy năm nay, nhưng bà còn có con có cháu; những người quan tâm đến bà, gọi điện hỏi han bà, những người thỉnh thoảng đến mượn vài trăm đô, những người cần đến bạn bè. Dĩ nhiên, thỉnh thoảng bà cũng cảm thấy cô đơn, nhưng sự cô đơn của bà không như của Edna bởi dẫu sao bà cũng đã nếm trải hạnh phúc. Bà đã sáu mươi hai tuổi, khỏe mạnh và có những kỷ niệm để hồi tưởng.

Bà thầm nghĩ, nhưng nếu giờ này Edna không say mà đang bị bệnh hoặc gặp phải một chuyện gì đó thì sao ? Bà lạng người với cái ý nghĩ đó. Bà thấy mình cần phải đến nhà Edna ngay. Nếu Edna đang uống rượu thì bà sẽ ngăn lại và giúp cô tỉnh rượu. Nếu cô ta bị bệnh, bà sẽ

chăm sóc cho cô.

Nghĩ đến đó, Gertrude vội vã đứng dậy. Và rồi bà bỗng nhớ đến Katie De Maio của văn phòng biện lý. Katie đã tỏ ra dễ mến nhưng bà thấy rõ ý đồ của cô ấy là muốn nói chuyện riêng với Edna. Hẳn ngày mai Katie sẽ gọi điện cho Edna ? Cô ấy muốn gì chứ ? Liệu Edna sẽ kể cho Katie điều gì về bà Vangie Lewis ?

Cái thắc mắc đó làm bận rộn tâm trí Gertrude trên suốt tám cây số từ bệnh viện đến nhà Edna. Trước khi bà cho xe vào bãi đậu phía sau chung cư và đi về căn hộ của Edna.

Đèn trong căn hộ của Edna thấp sáng và tuy cửa đã đóng kín, nhưng bà Gertrude cũng đoán được đó là đèn của phòng khách và căn bếp. Khi đến gần cửa bà nghe có thứ âm thanh nho nhỏ, hẳn phát ra từ truyền hình.

Gertrude nhấn chuông. Một thứ âm thanh kim loại vang lên. Bà đứng chờ và lắng tai nghe ngóng nhưng chẳng nghe thấy có tiếng bước chân đi về phía cửa, cũng chẳng có tiếng nói quen thuộc: "Chờ chút, tôi ra ngay". Bà thầm nghĩ có lẽ Edna đang rửa mặt.

Nhưng vẫn không có tiếng bước chân hoặc tiếng nói thân quen. Gertrude lại tiếp tục nhấn chuông, bà thầm nghĩ hẳn Edna đang say ngủ. Trời rét đậm. Bà muốn về nhà.

Đến lần nhấn chuông thứ tư thì bà Gertrude không còn cảm thấy bức bối nữa, mà thực sự lo âu. Bà biết mình không nên mất công chờ đợi vì đã có chuyện gì đó xảy ra và bà cần phải vào bên trong căn hộ. Ông Krupshak, người gác cổng chung cư, ở phía bên kia sân. Gertrude chạy đến, kể cho ông về sự việc đã xảy ra. Vì đang ăn tối nên ông có vẻ không mấy nhiệt tình, nhưng Gana, vợ ông, đã lấy ngay xâu chìa khóa treo nơi cây đinh trên bồn rửa chén và nói: "Vâng, tôi sẽ theo bà đến đó".

Họ vội vã ngay qua sân.

Gana nói:

- Edna là một người bạn tốt. Thỉnh thoảng tôi có ghé vào nhà cô ấy để uống một ly rượu và trò chuyện. Chồng tôi ghét rượu, kể cả rượu vang. Tối qua, tôi có ghé Edna để uống rượu và cô ấy có kể tôi nghe chuyện một bệnh nhân mà cô thương mến vừa mới tự tử. Đây, chúng ta đến rồi.

Họ dừng lại trước cái cổng vòm nhỏ của căn hộ Edna. Bà Gana lần tìm chìa khóa rồi nói nho nhỏ: "Cái này đây". Bà đút chìa vào ổ khoá và mở cửa.

Cả hai đều cùng lúc trông thấy Edna: nằm trên đất, hai cẳng chân xếp dưới thân, chiếc áo ngủ hở ra, mái tóc dính vào khuôn mặt và trên đỉnh đầu là vòng máu đỏ sẫm đã khô.

"Không, không" - Gertrude nghe tiếng mình gào lên the thé, với một mãnh lực mà bà không kèm nổi. Bà đưa hai tay bụm chặt lên miệng.

Bằng giọng ngây dại, Gana nói:

- Mới hôm qua, tôi còn ngồi đây với cô ấy. Lúc đó Edna không vui như mọi khi và cô nói về một bệnh nhân vừa tự tử. Sau đó, Edna đã gọi điện cho người chồng của bà bệnh nhân ấy.

Rồi Gana òa khóa và nói tiếp: "Và giờ đây, Edna cũng đã chết".

Đứng bên phải quan tài, cạnh song thân của Vangie, Chris Lewis buồn bã đón nhận những lời chia buồn của những người thân và bạn bè.

Chris thầm nghĩ, bây giờ mới có thứ tư thôi sao ? Thế mà chàng tưởng chừng như nhiều tuần lễ đã trôi qua kể từ khi chàng bước vào căn phòng và rơi vào cơn ác mộng sáng hôm qua.

"Ông thấy cô bé gái của tôi có xinh không ?" - mẹ của Vangie hỏi một người khách đang đến gần quan tài.

Cô bé của tôi. Cô bé gái của tôi. Chris thầm nghĩ, nếu phải chi mẹ cứ để cho cô ta khôn lớn, thì hẳn mọi chuyện sẽ khác rồi. Chàng biết bố mẹ của Vangie chẳng ưa gì chàng và họ đang cố nén sự thù hận của họ. Đã có lúc, mẹ của Vangie nói bằng giọng lên án: "Một người đàn bà, nếu hạnh phúc, thì chẳng có lý do gì để kết liễu đời mình".

Buồn thương làm cho bố mẹ của Vangie già hẳn. Họ là những người bình dị, cần cù và hy sinh tất cả để bao bọc cho đứa con gái quá xinh đẹp của họ bằng sự xa hoa. Qua năm tháng nuông chiều, họ đã làm cho con gái của họ tin rằng mọi ước muốn của cô ta là tối thượng.

Chris thầm nghĩ, liệu bố mẹ Vangie sẽ vui đi sâu khổ nếu người ta cho ông bà biết rằng Vangie không hề tự tử mà là bị sát hại bởi một ai đó ? Hay là tốt hơn đừng nên cho họ biết điều đó, đừng để cho họ biết sự tàn bạo sau cùng đó ? Giờ đây, mẹ của Vangie đã tìm được một niềm an ủi, khi tạo ra một lối giải thích cho cái chết của bà. Bà nói: "Chris đi vắng, vợ chồng tôi thì ở xa. Cô bé gái của tôi, vì quá đau buồn nên đã uống một thứ gì đó để ngủ".

Chris thầm nghĩ, ồ, trời ơi, tại sao người ta có thể bóp méo sự thật, bóp méo đời sống. Chàng muốn được gặp Joan để nói chuyện. Khi nghe tin Vangie từ trần, Joan đã sững sờ đến nỗi không thốt nên lời. Và sau đó nàng đã hỏi, "Chị ấy có biết chuyện chúng mình ?" Cuối cùng, Chris phải thú nhận rằng Vangie đã nghi ngờ chàng đeo đuổi một người đàn bà khác.

Joan sẽ từ Florida trở về vào tối thứ sáu. Và chiều mai, ngay sau lễ an táng, chàng sẽ bay về New Jersey. Chàng quyết định sẽ không nói gì với cảnh sát cho đến khi chàng đã gặp Joan và báo cho nàng biết có thể nàng sẽ bị lôi kéo vào chuyện này. Cảnh sát sẽ dò tìm nguyên nhân đã khiến Chris giết Vangie và dưới mắt họ, Joan hẳn là động cơ của vụ án.

Chàng đắn đo không biết mình có nên để cho các sự việc tự chúng diễn tiến ? Liệu chàng có quyền lôi Joan vào vụ này ? Liệu chàng có nên tiết lộ một điều mà điều này sẽ làm cho cha mẹ Vangie bị tổn thương hơn ? Phải chăng đã có một người đàn ông nào đó trong đời của Vangie ? Chris liếc mắt về phía quan tài, nhìn khuôn mặt của người vợ giờ đã thanh thản với đôi tay đầm thắm chấp lại. Trong những năm sau này, chàng và Vangie đã sống như không còn là vợ chồng. Họ đã nằm bên nhau như hai kẻ xa lạ. Chàng chẳng còn chút tình nào dành cho nàng sau những cuộc cãi vã không dứt, nàng thêm được cứng chiu, nâng niu.

Hai tháng sau khi dọn về New Jersey, Vangie đã mang thai. Khi Chris chấp nhận cứu vãn cuộc hôn nhân, chàng đã có một nỗ lực chân thành. Nhưng mùa hè quả là đáng ghét. Đến cuối tháng tám, chàng và Vangie hầu như không nói chuyện với nhau nữa. Vào trung tuần tháng tám, vợ chồng họ có ngủ với nhau chỉ một lần. Và thật là oái ăm, sau mười năm chung sống, Vangie đã có thai vào đúng cái lúc Chris vừa gặp gỡ một người. Chàng thầm nghĩ, phải chăng Vangie đã có quan hệ với một người đàn ông khác và người này, vì đã có gia đình, nên chạy

trốn trách nhiệm trước Vangie và đứa bé ?

Như người mất hồn, chàng bắt tay, nói nho nhỏ những lời cảm ơn, nhìn những khuôn mặt thân quen, nhưng không thực sự trông thấy họ. "Tôi rất tiếc", người đàn ông nói khi bắt tay Chris. Ông ta khoảng sáu mươi lăm, người gầy, nhưng toát ra một sức sống mạnh mẽ, với mái tóc xám bạc, đôi mắt tinh anh.

Ông nói tiếp:

- Tôi là bác sĩ Emmet Salem. Khi Vangie chào đời thì chính tôi là người đỡ đẻ và sau này, tôi là bác sĩ phụ khoa đầu tiên của Vangie. Vangie là một trong những đứa bé xinh đẹp nhất mà tôi từng thấy và khi lớn lên, sự xinh đẹp đó cũng không hề suy giảm. Tôi tiếc rằng hôm thứ hai, tôi đã không có mặt tại phòng mạch khi Vangie gọi đến.

Nhìn chằm Emmet Salem, Chris hỏi:

- Hôm thứ hai, Vangie có gọi điện cho bác sĩ à ?

- Vâng. Cô y tá cho tôi biết Vangie có vẻ rất lo âu. Vangie muốn gặp tôi ngay. Lúc đó tôi đang hướng dẫn một buổi hội thảo tại Detroit, nhưng cô y tá có cho Vangie một cái hẹn với tôi vào ngày hôm nay. Theo như tôi biết thì Vangie dự tính đáp chuyến bay ngày hôm qua để về đây. Theo lẽ thì tôi có thể giúp được Vangie.

Chris thắc mắc, tại sao Vangie đã gọi điện cho ông Emmet Salem ? Tại sao chứ ? Chris có cảm giác đầu óc mình tê cóng, không còn suy nghĩ được nữa. Vì lý do nào Vangie muốn gặp lại người bác sĩ mà đã nhiều năm nàng không còn gặp ? Có lẽ nàng thấy trong người không ổn, nhưng nếu muốn khám bệnh, thì tại sao nàng chọn người bác sĩ ở cách xa nơi nàng sống hai ngàn cây số ?

- Phải chăng Vangie đã bị bệnh ? - Bác sĩ Salem hỏi.

Ông nhìn Chris với vẻ thắc mắc và chờ được trả lời.

Chris nói:

- Thừa bác sĩ, Vangie không hề bị bệnh. Hẳn bác sĩ cũng biết là Vangie đang mang thai. Đó là một thai kỳ khó khăn ngay từ ban đầu.

- Anh nói gì ? - Bác sĩ Salem cao giọng hỏi và ngạc nhiên nhìn Chris.

- Theo tôi biết thì Vangie chẳng còn hy vọng có con, nhưng ở New Jersey, Vangie đã vào khoa phụ sản của bệnh viện Westlake để được điều trị theo những phương pháp riêng ở đó. Hẳn bác sĩ đã nghe nói về cái bệnh viện đó hoặc về bác sĩ Edgar Highley.

- Thừa cơ trưởng Chris Lewis, tôi có thể nói chuyện với ông ? - Ông giám đốc nhà đôn đến bên Chris và hỏi.

Rồi nắm lấy cánh tay Chris, ông muốn kéo chàng ra khỏi phòng tang lễ để vào phòng làm việc ở bên kia lối vào.

Chris nói với bác sĩ Salem:

- Xin bác sĩ thứ lỗi cho.

Trước vẻ bối rối thấy rõ của ông giám đốc nhà đôn, chàng theo ông vào phòng làm việc.

Ông giám đốc nhà đôn đóng cửa lại rồi nhìn Chris, ông nói:

- Văn phòng biện lý hạt Valley, New Jersey vừa điện thoại cho tôi báo tin rằng họ vừa gửi một văn bản đến đây với lệnh không được chôn cất bà Vangie. Xác bà Vangie phải được gửi trả bằng máy bay về cho bác sĩ pháp y hạt Valley ngay sau khi cử hành xong các nghi thức tôn giáo.

Chns thầm nghĩ, vậy là họ biết đây không phải là một vụ tự tử. Họ đã biết điều đó và chàng chẳng thể làm gì để che giấu. Chàng quyết định, tối thứ sáu, sau khi nói chuyện với Joan, chàng sẽ kể cho ông biện lý những gì chàng biết hoặc những gì chàng nghi ngờ.

Không nói năng gì, chàng ra khỏi phòng làm việc. Chàng muốn nói chuyện với bác sĩ Salem và hỏi xem Vangie đã nói gì với cô y tá qua điện thoại.

Nhưng khi Chris vào phòng tang lễ thì bác sĩ Salem đã đi rồi. Ông đã ra đi mà không nói năng gì với bố mẹ của Vangie.

Đưa khăn tay lên thấm những giọt nước mắt, mẹ của Vangie hỏi Chris:

- Anh đã nói gì với bác sĩ Salem khiến ông phải đột ngột ra về như thế ? Tại sao anh làm ông phiền lòng đến như vậy ?

Chiều thứ tư, khi ông về nhà vào lúc sáu giờ, thì Hilda đang chuẩn bị ra về. Khuôn mặt lạnh lùng và vô cảm của bà ta lộ một vẻ gì đó không thoải mái. Ông không hỏi han bởi ông luôn tỏ ra cách biệt với Hilda. Ông biết Hilda yêu thích công việc này và bà không muốn phải thôi việc.

Tuy vậy, ngôi nhà luôn ngăn nắp, sạch sẽ, không có một bà chủ để phải nghe ra lệnh, không có trẻ nít để quậy phá.

Chẳng có đứa trẻ nào. Ông bước vào thư phòng, uống một ly scotch và đứng bên cửa sổ để nhìn cái bóng Hilda khuất dần trên đường, theo hướng trạm xe buýt cách đó hai phố.

Sở dĩ ông đã chọn ngành y khoa là vì mẹ ông đã phải hy sinh tính mạng khi cho ông chào đời. Cha ông, một người có tính nhút nhát và sống khép kín, rờn rã theo năm tháng đã kể cho ông nghe chuyện đó. Cha thường nói : "Mẹ con rất mong có được đứa con. Mẹ biết rằng tính mạng mình sẽ lâm nguy khi sanh nở, nhưng bà vẫn xem thường".

Thuở đó, ngồi trong hiệu thuốc tây ở Brighton, ông thường quan sát cha bào chế các loại thuốc. Ông luôn nêu lên những câu hỏi "thứ này là thứ gì ?", "Thuốc này trị bệnh gì ?", "Tại sao cha dán nhãn 'Cẩn Thận Khi Dùng Thuốc' lên những cái lọ đó ?" Dạo đó, như bị mê hoặc, ông lắng nghe từng lời nói của cha - người chỉ biết nói về chuyện thuốc men, cái thế giới duy nhất mà cha biết.

Rồi ông vào ngành y và sau những năm chuyên cần, ông là một trong mười sinh viên tốt nghiệp hạng ưu. Theo lẽ ông đã chọn làm việc nội trú tại một trong những bệnh viện lớn nhất của London hoặc Glasgow. Nhưng không, ông đã chọn bệnh viện Christ tại Devon vì nơi đó có phòng thí nghiệm được trang bị hiện đại để ông có thể nghiên cứu và thực hành. Và ông đã trở thành giáo sư và sự nổi tiếng của ông về khoa sản đã nhanh chóng lớn mạnh.

Vào năm hai mươi bảy tuổi, ông đã kết hôn với Claire, cô em họ của bá tước Sussex - thuộc giai cấp quyền quý hơn ông nhiều. Tuy vậy, sự nổi tiếng cùng với tương lai đầy hứa hẹn của ông đã san bằng những cách biệt giai cấp đó.

Và cuộc đời thật trớ trêu làm sao ! Ông, vốn là một chuyên gia về thai nghén và sinh đẻ, lại lấy phải một người vợ vô sinh.

Ông, người sống giữa những bức tường treo đầy hình ảnh các em bé kháu khỉnh, lại chẳng chút hy vọng được làm cha.

Ông thắc mắc không hiểu từ lúc nào ông đã thù hận Claire ? Điều đó đã xảy ra khá lâu - bảy năm trời.

Điều đó bắt đầu vào cái ngày mà ông nhận ra rằng Claire chẳng tha thiết gì về chuyện có con, cô ta chỉ giả vờ thất vọng vì trước khi kết hôn với ông, cô ta đã biết rằng cô không thể có con.

Ông bồn chồn rời khỏi cửa sổ. Trời càng rét đậm khi đêm buông xuống cùng với gió thổi về. Ông thầm hỏi, tại sao tháng hai, cái tháng ngắn nhất trong năm, luôn có vẻ là dài nhất ? Ông quyết định sẽ đi nghỉ sau khi vụ này đã xong xuôi. Ông thấy mình ngày càng bất an và không còn làm chủ được chính mình.

Sáng nay, suýt nữa ông đã bị lộ khi nghe Gertrude cho biết rằng Edna vừa gọi điện báo tin cô ta bị bệnh. Lúc đó, ông đã bấu tay vào bàn giấy, thấy những khớp tay của mình trở nên trắng bệch. Rồi ông bỗng nhớ ra: mạch đã ngưng, mắt đã đứng tròng, các cơ đã hoàn toàn buông lỏng. Edna đã chết. Gertrude cố che cho cô bạn. Gertrude đã nói dối.

Ông đã nhìn Gertrude với vẻ không hài lòng và lạnh lùng nói:

- Thật là phiền phức khi Edna vắng mặt hôm nay. Tôi mong ngày mai cô ấy sẽ đi làm.

Như thế là ông đã gài được Gertrude và bà ta có thể sẽ là một đồng minh của ông. Nếu cảnh sát có hỏi Gertrude: "Ông bác sĩ đã trả lời sao khi bà báo với ông rằng Edna vắng mặt ?". Thì bà ta sẽ trả lời: "Ông ấy đã tỏ ra rất bức. Ông ấy là người nghiêm túc, không muốn thấy công việc bị bê trễ và xáo trộn".

Còn chuyện chiếc giày đã mất. Sáng nay ông đã đến bệnh viện lúc trời vừa sáng để tìm trên bãi đậu xe và trong phòng mạch của ông. Ông thắc mắc không hiểu tối thứ hai, Vangie có mang chiếc giày đó khi vào phòng khám của ông không ? Tối đó Vangie mặc chiếc áo dài lót lông caftan và bên ngoài là chiếc áo khoác mùa đông không cài khuy. Bà ta đã kéo tà áo caftan để cho ông xem cẳng sừng phù. Ông đã trông thấy chiếc giày mọi nơi bàn chân đó, nhưng không để ý đến bàn chân kia.

Nếu chiếc giày mọi rơi xuống trên bãi đậu xe trong khi ông đưa xác Vangie ra ô tô, thì hẳn có người đã nhặt được nó. Có thể một nhân viên vệ sinh đã trông thấy và vứt nó vào thùng rác.

Ông nhớ lại hình ảnh của chính mình khi nhấc Vangie Lewis ra khỏi cốp xe, ẵm xác bà qua trước những hàng kệ chứa đầy dụng cụ làm vườn của nhà xe. Ông thầm nghĩ, phải chăng chiếc giày khá rộng đó đã vướng vào một vật gì đó ? Nếu phát hiện chiếc giày trên một ngăn kệ của nhà xe, hẳn người ta sẽ thắc mắc.

Giờ đây ông đã bỏ chiếc giày của bàn chân phải vào túi đựng dụng cụ y khoa và cất ở trong ngăn hành lý của xe. Ông thấy ngần ngại khi vứt bỏ nó - một khi chưa biết chắc chiếc giày kia đã được vứt bỏ hay chưa.

Ông biết rằng, ngay cả khi cảnh sát mở rộng điều tra về vụ tự sát, họ sẽ chẳng tìm thấy một chứng cứ nào để buộc tội ông.

Chẳng ai có đủ lý lẽ để có thể nghi ngờ ông — chẳng ai cả, ngoại trừ Katie De Maio. Katie đã suýt nói lên một điều gì đó khi nghe ông đề cập đến cảnh quang nhìn từ một căn phòng của bệnh viện, nhưng rồi cô ta đã im bật.

Giờ đây, khi uống xong ly scotch, ông chợt nghĩ rằng nếu cảnh sát đi đến kết luận là Vangie Lewis đã bị sát hại thì họ sẽ mở cuộc điều tra tại bệnh viện Westlake và họ sẽ thẩm vấn bác sĩ Fukhito.

Dẫu sao, bác sĩ Fukhito cũng được xem là người sau cùng đã nhìn thấy Vangie Lewis trước khi bà ta từ trần.

Sau khi ra khỏi phòng mạch của bác sĩ Fukhito, Katie đi về phía cánh Tây của bệnh viện để được truyền máu rồi rời khỏi bệnh viện Westlake lúc mười tám giờ. Nàng ngạc nhiên khi thấy mình vô tình lái xe về hướng Chapin River, rồi sực nhớ tối mai mình sẽ đến đó để ăn tối với Molly và Bill nên nàng trở đầu xe để hướng ra xa lộ. Nàng thấy đói và cái ý nghĩ về nhà lúc này không làm nàng vui chút nào. Dĩ nhiên, nàng đã tập làm quen với sự cô đơn, nàng đã tập cho mình cái thói quen trải qua một buổi tối êm đềm ngồi đọc sách và nghe nhạc. Nhưng trong những ngày gần đây, nàng thấy có một cảm giác trống vắng đang xâm chiếm nàng và điều đó thật là mới mẻ.

Khi xe ngang qua trước nhà hàng mà đêm qua Katie đã ăn tối với Richard, nàng không dẫn được phải lái xe vào. Hôm nay, nàng muốn thưởng thức món thịt lườn bò, đặc sản của nhà hàng. Và nàng nghĩ rằng sự êm ả, ấm cúng nơi đây sẽ giúp đầu óc nàng có đủ sáng suốt để suy nghĩ về một số vấn đề.

Nhận ra Katie, ông chủ nhà hàng bước đến và vui vẻ nói:

- Chào bà. Tuy bác sĩ Richard Carroll không đặt bàn trước, nhưng tôi có một bàn trống gần lò sưởi. Thưa bà, bác sĩ Richard đã đưa xe vào bãi chưa ạ ?

Katie lắc đầu:

- Hôm nay tôi đến một mình. Tôi đang lo âu.

Trong thoáng chốc, người đàn ông lộ vẻ bối rối, nhưng rồi nhanh chóng trầm tĩnh lại:

- Tôi mong bà sẽ là khách quen của nhà hàng chúng tôi.

Rồi ông đưa Katie đến bàn trống gần bàn đêm qua nàng và Richard đã ngồi.

Gật đầu nhận ly rượu Bourgogne do chủ nhà hàng mời, Katie cảm thấy thư thái, một tâm trạng tương tự như đêm qua, khi nàng ghé lại đây. Nàng hy vọng mình có thể tập hợp các ý tưởng, phân tích những ấn tượng mà nàng đã có khi nói chuyện với bác sĩ Highley và Fukhito về Vangie Lewis.

Katie lấy sổ tay ra và đọc những điều đã ghi chép qua hai cuộc nói chuyện. Nàng thấy những lời giải thích của bác sĩ Highley là hoàn toàn hợp lý về nhận định của ông về thái độ của Vangie khi biết ngày sinh nở đã kề cận là đúng đắn.

Bác sĩ Highley đã tỏ vẻ hối tiếc trước cái chết của Vangie, nhưng ông không buồn. Dĩ nhiên,

ông phải giữ một thái độ khách quan. Nàng vẫn thường nghe Bill và Richard đề cập đến thái độ khách quan cần thiết của một bác sĩ. Nếu không, người bác sĩ sẽ thường xuyên bị dẫn vật với những sự việc đau lòng và chẳng làm được gì.

Katie thầm nhớ đến Richard và hướng mắt về cái bàn, nơi đêm qua chàng và nàng đã ngồi. Nàng nhớ câu nói của chàng: "Hai ta đều biết rằng chúng ta hẳn sẽ rất hợp với nhau". Nàng thấy Richard có lý. Nàng biết điều đó. Có lẽ vì thế mà nàng thường cảm thấy bối rối trước sự hiện diện của chàng, như thể nàng không còn làm chủ được các sự việc.

Sáng hôm qua, sau bữa ăn vội vã của nàng và Richard Molly đã mời họ đến ăn tối vào thứ năm - ngày mai. Ngoài ra, Molly còn cho biết: "Liz và Jim Berkerley cũng sẽ có mặt. Liz là người rất tin tưởng vào bác sĩ Highley vì thế được dịp nói chuyện với chị ấy hẳn sẽ là điều rất hữu ích".

Giờ đây, Katie nhận thấy nàng đang nôn nóng chờ đợi bữa ăn tối ấy.

Một lần nữa, nàng nhìn vào sổ tay, phần ghi chép về bác sĩ Fukhito. Ở phần này, có một điều gì đó làm nàng ưu tư. Hình như bác sĩ Fukhito đã cố tình cân nhắc từng lời một khi ông kể về lần khám bệnh của Vangie vào tối thứ hai. Nàng có cảm tưởng ông ta như một kẻ đang thận trọng tiến từng bước trên một bãi mìn. Nàng thắc mắc không biết ông ta lo sợ điều gì ? Và ông ta đã tỏ vẻ thù nghịch khi nghe nàng hỏi liệu Vangie đã có mặt tại bệnh viện vào lúc hai mươi hai giờ, lúc nàng được nhập viện.

Katie thầm nghĩ, giả dụ nàng đã thật sự trông thấy Vangie, giả dụ lúc đó Vangie vừa rời khỏi phòng mạch của bác sĩ Fukhito và đang đi trên bãi đậu xe ? Điều đó giải thích rằng Katie đã trông thấy khuôn mặt của Vangie trong cơn ác mộng vô nghĩa của nàng.

Bác sĩ Fukhito có cho biết Vangie đã ra về bằng ngõ riêng dành cho bác sĩ. Nhưng chẳng ai trông thấy bà ta ra về. Và nếu Vangie không hề ra về ? Giả dụ Vangie đã ở lại với bác sĩ Fukhito. Giả dụ bác sĩ Fukhito đã cùng rời khỏi bệnh viện với Vangie hoặc ông ta đã theo Vangie về nhà. Giả dụ ông ta tin rằng Vangie đang có ý đồ tự sát, và ông ta phần nào có trách nhiệm...

Trước khi bỏ sổ tay vào xắc, Katie ghi vào đó một dòng cuối: Điều tra quá khứ của bác sĩ Fukhito.

Chiều thứ tư, trước khi ngang qua cầu George Washington để đến vùng ngoại ô Harlem River và khu Franklin Delano Roosevelt, Richard biết rằng mình phải hủy cuộc hẹn với Clovis. Cái chết của Vangie Lewis làm chàng ưu tư và tự thâm tâm, chàng biết có một điều gì đó mà chàng chưa khám phá được qua giải phẫu tử thi. Có một điều gì đó khiến chàng cần phải kiểm tra tử thi một cách kỹ lưỡng hơn. Nhưng điều gì chứ ?

Ngoài ra, chàng cũng lo lắng cho tình trạng sức khỏe của Katie. Tối hôm qua, chàng thấy nàng có vẻ rất gầy yếu và xanh xao. Và, chỉ sau khi uống hết hai ly rượu vang, thì má nàng mới có chút ửng hồng.

Katie không được khỏe. Đó là điều chắc chắn. Là một bác sĩ, theo lẽ chàng đã nhận thấy điều đó sớm hơn. Chàng thầm nghĩ, không biết Katie có được khám và chữa trị đầy đủ sau khi nàng bị tai nạn ? Hay là nàng đã bị thương trầm trọng hơn người ta tưởng ? Cái ý nghĩ đó làm

Richard ray rút khi chàng rời khỏi khu Franklin Delano Roosevelt bằng Đường 53 để hướng về căn hộ của Clovis.

Khi Richard đến, món cua lăn bột đã được Clovis lấy ra khỏi lò, đặt cạnh những ly Martini. Với làn da mịn, dáng cao và thon gọn, Richard thấy Clovis tựa như diễn viên Ingrid Bergman khi còn trẻ. Chỉ mới đây thôi, chàng vẫn còn ấp ủ cái ý nghĩ là chàng và Clovis sẽ suốt đời bên nhau. Clovis thông minh lại có học thức và quân bình. Vậy mà giờ đây, ngay cả khi trù mẹn hôn Clovis, chàng thấy chàng chưa từng quan tâm lo lắng cho Clovis như chàng đang lo cho Katie De Maio vào lúc này.

Mãi vẫn vợ suy nghĩ, giọng nói của Clovis kéo chàng về với thực tại: "... em vừa về đến nhà được mười phút. Buổi diễn tập đã kéo dài. Người ta phải sửa lại đôi chút kịch bản. Em đã pha cocktail và chuẩn bị xong đồ nhắm. Em nghĩ rằng anh có thể thư giãn và nhâm nhi đôi chút trong khi em thay đồ. Anh đồng ý chứ ?

Nhận lấy ly rượu, Richard bối rối mỉm cười:

- Anh rất tiếc. Hôm nay có một việc làm anh bận rộn. Em cho phép anh gọi điện trong khi em thay đồ nhé ?

- Được, anh cứ việc gọi tùy thích.

Clovis cầm lấy ly rượu và đi vào hành lang dẫn về phòng ngủ và phòng tắm.

Richard lấy từ ví ra tấm thẻ tín dụng và gọi nhân viên tổng đài. Chàng không muốn để một phụ nữ phải trả tiền cuộc điện thoại mà chàng gọi cho một người đàn bà khác. Chàng nói nhanh số tài khoản của chàng cho nhân viên tổng đài rồi khi điện thoại ở đầu bên kia reo lên, chàng để cho nó reo khoảng chục lần trước khi gác máy. Như vậy là Katie không có ở nhà.

Ngay sau đó, chàng gọi cho Molly, chàng nghĩ rằng; có lẽ Richard đang ghé lại đó. Nhưng Molly cho biết chẳng thấy tăm hơi Katie đâu.

Molly nói:

- Vì tối mai anh và Katie sẽ đến nhà tôi nên hôm nay tôi không có ý chờ Katie. Nhớ đến đúng hẹn nhé. Có lẽ tối nay Katie sẽ gọi cho tôi. Tôi hy vọng cô ấy sẽ về nhà đúng giờ để nghỉ ngơi.

Nghe Molly nói thế, Richard hỏi ngay:

- Này chị Molly, Katie đang gặp phải chuyện gì thế ? Có phải cô ấy đang bệnh ? Tôi muốn nói, ngoài vụ tai nạn ra, Katie hình như đang bị bệnh thì phải ?

Molly đắn đo nói:

- Tôi nghĩ anh nên hỏi thẳng chuyện đó với Katie thì hay hơn.

Thế là đúng rồi. Richard thấy lạnh người:

- Chị Molly à, chị có thể cho tôi biết Katie bị gì được không ?

Molly vội vã đáp:

- Ồ, chẳng có gì trầm trọng cả nhưng đó là vấn đề mà Katie không muốn đề cập đến. Tôi thấy tôi đã nói ra như thế là quá đáng lắm rồi. Hẹn anh ngày mai nhé !

Molly gác máy. Richard cau mày nhìn cái ống nghe rồi bỏ xuống. Sau đó, lòng thấy bồn

chờn, Richard gọi về văn phòng.

Chàng hỏi nhân viên trực đêm:

- Không có gì lạ chứ ?

- Người ta vừa yêu cầu đưa xe chở xác đến. Một cái xác vừa được phát hiện trong căn hộ ở Edgeriver. Có lẽ là tai nạn, nhưng cảnh sát địa phương muốn điều tra. Các nhân viên của Scott hiện đang có mặt tại hiện trường.

- Anh làm ơn chuyển điện thoại cho tôi sang văn phòng Scott.

Không nói năng nhiều, Scott hỏi ngay:

- Anh đang ở đâu ?

- Ở New York. Ông cần đến tôi chứ ?

- Cần. Xác người đàn bà chết trong căn hộ ở Edgeriver chính là cô nhân viên tiếp tân mà Katie muốn gặp để chất vấn ngày hôm nay tại Westlake. Tên cô ấy là Edna Bums. Được biết hôm nay cô ấy đã gọi điện đến văn phòng để báo cô bị bệnh, nhưng chắc chắn là cô ấy đã chết ít nhất là hai mươi bốn tiếng đồng hồ rồi. Một đồng nghiệp của Edna đã phát hiện xác cô. Tôi đang tìm cách để báo Katie và tôi muốn Katie có mặt tại hiện trường.

Richard nói:

- Xin ông cho tôi biết địa chỉ.

Chàng vội vã ghi vào sổ tay rồi gác máy. Katie muốn hỏi Edna Bums về chuyện Vangie Lewis và giờ đây Edna đã chết. Richard gõ cửa phòng Clovis. Nàng xuất hiện trong chiếc áo choàng và tươi cười hỏi:

- Có gì mà khẩn trương thế anh ? Em vừa tắm xong.

- Này Clovis, anh rất tiếc - Richard nói.

Chàng ngắn gọn giải thích sự việc và cho biết chàng phải đi ngay.

Lộ vẻ thất vọng, Clovis nói:

- Ồ, em biết anh đang bận việc, nhưng em muốn được ở bên anh một lúc. Như anh biết đấy, đã hai tuần nay chúng ta không gặp nhau. Được, anh cứ việc đi, nhưng tối mai về đây ăn tối với em nhé. Hứa chứ ?

Richard chần chừ tránh né:

- Ừ, ừ. Hẹn gặp lại.

Chàng chuẩn bị ra đi, nhưng nàng bá lấy cổ chàng để hôn.

Rồi nàng nói, giọng dứt khoát:

- Tối mai nhé..

Trên đường về, Katie bỗng nhớ đến buổi trò chuyện của nàng với Edna khi lần đầu tiên nàng đến khám bác sĩ Highley. Bản tính Katie, vốn ít khi kể chuyện đời tư của mình vậy mà cạnh Edna, nàng không ngờ đã kể cho Edna nghe rất nhiều điều về người chồng quá cố của

mình.

Katie thầm nghĩ, không biết Vangie có nói chuyện nhiều với Edna hay không ? Bà ấy đã đến điều trị tại Westlake từ mùa hè năm ngoái. Edna có biết gì về bác sĩ Fukhito ? Katie nhận thấy trong sự bồn chồn của bác sĩ Fukhito có một cái gì đó khá lạ lùng mà nàng chẳng hiểu vì lý do tại sao.

Katie dừng lại trước nhà và quyết định không đưa ô tô vào nhà xe. Nàng biết hôm nay là thứ tư, ngày bà Hodges đến lau dọn nhà cửa. Không khí của ngôi nhà có mùi sáp đánh bóng phẳng phất mùi chanh. Ở tiền sảnh, cái gương bóng loáng lấp lánh sáng bên trên cái bàn bằng cẩm thạch. Katie biết rằng khăn trải giường của nàng đã được thay, sàn bếp đã được chùi bóng, những tấm thảm và bàn ghế đã được hút bụi và nàng sẽ tìm thấy những bộ quần áo đã giặt ủi được sắp xếp ngăn nắp trong tủ.

Khi John còn sống, bà Hodges làm việc toàn thời gian. Và sau đó, đến tuổi nghỉ hưu, bà đã xin Katie được đến lau dọn nhà cửa một ngày mỗi tuần.

Katie biết điều đó chẳng thể kéo dài bao lâu. Chẳng bao lâu nữa, vì giờ đây, bà Hodges đã ngoài bảy mươi.

Nàng không biết mình sẽ thuê ai một khi bà Hodges không thể đến giúp việc được. Liệu có ai đủ cẩn thận và ngăn nắp như bà ta để chăm sóc những tác phẩm nghệ thuật cổ, bàn ghế Anh quốc, những tấm thảm Phương Đông tuyệt đẹp ?

Katie thầm nghĩ, đã đến lúc phải bán đi. Nàng biết nàng cần làm điều đó.

Nàng cởi áo khoác và bỏ xuống trên chiếc ghế. Lúc này mới 19 giờ 45. Buổi chiều xem chừng dài lê thê. Edna đã cho Katie biết là cô ta sống tại Edgeriver, chỉ cách nhà Katie không đầy hai phút đường xe. Katie đắn đo không biết mình có nên gọi điện cho Edna để ngỏ ý nàng, muốn đến gặp Edna. Theo như bà Fitzgerald cho biết thì Edna sẽ đi làm lại vào ngày mai, vậy thì bệnh tình của cô ta không nặng lắm đâu. Katie biết rằng nếu mình là một thẩm phán tài ba thì hẳn Edna sẽ nhân dịp này kể cho nàng nghe về Vangie Lewis.

Katie mở niên giám điện thoại để tìm số máy của Edna và gọi cho cô ta. Chuông chỉ reo một lần là có người nhắc máy ngay. Và khi Katie vừa hỏi: "Allô ? Cô Edna Bums phải không ?"

Thì có giọng đàn ông đáp ngay: "Vâng". Cái từ ngắn gọn đó được thốt lên bằng một giọng đanh thép mà nàng nghe rất quen.

Katie hỏi:

- Cô Edna có nhà không ạ ? Tôi là Katie De Maio của văn phòng biện lý đây.

- Katie !

Giờ đây, Katie đã nhận ra cái giọng nói đó là của Charley Nugent.

Ông nói:

- Cô có thể đến đây ngay được không ?

- Đến à ? — Cảm thấy có chuyện bất an, Katie hỏi - Anh đang làm gì ở nhà Edna Bums ?

- Bộ cô không hay biết gì sao ? Katie à, Edna đã chết. Bị té ngã - hoặc bị xô ngã — vào máy sưởi và vỡ sọ.

Rồi thấp giọng, Charley nói tiếp: "Này Katie, lần cuối người ta trông thấy cô Edna còn sống

là vào tám giờ tối hôm qua. Một người hàng xóm đã ghé sang nhà Edna chơi. Bà hàng xóm ấy đã nghe Edna gọi điện cho chồng của bà Vangie Lewis. Edna đã báo cho Chris Lewis biết rằng cô có nhiều điều để nói cho cảnh sát về cái chết của Vangie.

Sau khi nốc cạn ly Scotch thứ hai, ông đi vào nhà bếp. Sự bồn chồn mệt mỏi luôn làm ông cảm thấy đói bụng. Ông còn nhớ lại đêm Claire từ trần, ông đã rời bệnh viện với dáng vẻ của một người chồng bị suy sụp vì đau buồn và ông đã đến một nhà hàng êm ả cách đó một chục căn phố để ăn một bữa thịnh soạn. Rồi ông về nhà, che giấu sự hài lòng và thích thú sau cái vẻ của một người đàn ông mệt mỏi vì đau buồn. Trước những người bạn đang chờ ông để chia buồn và câu hỏi: "Này Highley, anh đi đâu thế ? Chúng tôi đang lo cho anh đây". Charlemagne đã khôn khéo trả lời: "Tôi không biết nữa. Tôi không còn nhớ gì nữa. Tôi chỉ biết đi và đi".

Điều đó cũng xảy ra tương tự như với cái chết của Winifred. Tại nghĩa trang, sau tang lễ, ông đã khước từ lời mời ăn tối của bạn bè và gia đình Winifred. Ông đã đơn giản nói: "Không. Không. Tôi cần ở một mình". Rồi ông về nhà, nấn ná một thời gian cần thiết đủ để trả lời một vài cú điện thoại.

Sau đó, ông lái xe đến nhà hàng Carlyle ở New York. Ở đây, ông chọn một cái bàn khá khuất và gọi thức ăn.

Giữa bữa ăn, khi ngước mắt lên, ông trông thấy người anh họ của Winifred là Glenn Nickerson, ngồi ở đầu bên kia nhà hàng - Glenn theo lẽ là người thừa kế tài sản của dòng họ Winifred nếu không có sự xuất hiện của Highley. Glenn mặc bộ vest xanh đậm và mang cà vạt đen dành cho tang lễ.

Glenn vẫn tỏ rõ là đang quan sát Highley, và với nụ cười mai mỉa, y đã nâng ly chúc mừng ông. Ông biết, nếu có thể hẳn y sẽ nói lớn: "Chúc mừng một người góa vợ đang đau buồn khôn tả".

Và ông đã làm cái điều mình phải làm: bước đến bàn Glenn mà không hề tỏ ra một vẻ gì là tuyệt vọng. Ông đã nói với Glenn: "Này Glenn, trông thấy tôi ở đây sao anh không đến ngồi chung bàn ? Tôi không ngờ anh đến ăn ở nhà hàng Carlyle. Đây là nơi mà vợ chồng tôi rất thích đến ăn tối. Chúng tôi đã hứa hôn tại nơi đây. Chẳng hay Winifred có kể cho anh nghe chuyện đó không ? Tuy không phải là dân Do Thái nhưng tôi thấy một trong những tập tục đẹp nhất trong cái thế giới điên loạn này đó là theo Do Thái giáo, sau một tang lễ, người trong gia đình phải ăn những cái trứng, là biểu tượng cho sự mãi mãi liên tục của sự sống. Tôi âm thầm đến đây để nhớ đến sự mãi mãi liên tục của tình yêu".

Vả thân nhiên, Glenn chăm chú nhìn Highley. Rồi Glenn kêu tính tiền và nói với ông:

- Này Highley, tôi ngưỡng phục khả năng triết lý của ông. Đúng, tôi không có thói quen đến ăn ở Carlyle. Tôi chỉ đơn giản theo ông đến đây thế thôi. Lúc này, tôi định ghé lại thăm ông, nhưng khi dừng xe trước nhà ông thì tôi thấy ông phóng xe đi và tôi thắc mắc muốn biết ông đi đâu. Quả tôi không lầm.

Không nói năng gì, ông đã quay về bàn của mình một cách đường bệ và không quan tâm đến Glenn nữa. Ít phút sau đó, ông thấy Glenn đẩy cửa nhà hàng và bước ra.

Vài tuần sau, Alan Levine, bác sĩ của Winifred, cho ông biết rằng Glenn đã đến để yêu cầu được xem hồ sơ bệnh lý của Winifred. Và Alan Levine đã nói: "Tôi đã tổng cổ hẩn ra khỏi phòng mạch. Tôi cho hẩn biết rằng Winifred có những triệu chứng thông thường của bệnh viêm ngực và theo thống kê thì đó là trường hợp của hầu hết những phụ nữ trong lớp tuổi năm mươi đều là nạn nhân của đột quỵ. Vậy mà hẩn đã đi thừa cảnh sát và văn phòng biện lý đã điện cho tôi, hỏi rằng liệu người ta có thể gây ra một cơn đau tim. Để trả lời, tôi đã nói rằng cuộc sống đua chen hiện nay không thôi cũng đủ gây ra những cơn rối loạn tim mạch. Vậy là những người của văn phòng biện lý đã thoái bộ ngay và cho rằng có lẽ do không được hưởng gia tài nên một người trong dòng họ Winifred đã khiếm chuyện".

Những miếng sườn cừu non trong lò nướng đã gần chín. Ông lấy món măng tây ra khỏi bếp và cầm lấy chai rượu vang Beaujolais nơi kệ tủ.

Khi ông bắt đầu ăn thì chuông điện thoại reo. Ông tần ngần không muốn trả lời nhưng rồi thầm nhủ không nên bỏ qua những cuộc gọi đến vào lúc này. Vứt chiếc khăn ăn lên bàn, ông vội vã nhắc điện thoại ở bếp và nói: "Bác sĩ Highley đây".

Ở đầu dây bên kia, có tiếng nức nở:

- Ô, bác sĩ. Thưa bác sĩ Highley, tôi là Gertrude Fitzgerald đây. Thưa bác sĩ, trên đường về, tôi đã ghé qua thăm Edna.

Những ngón tay của ông bấu lấy ống nghe.

Fitzgerald nói tiếp:

- Thưa bác sĩ, Edna đã chết. Cảnh sát đang có mặt tại đây. Edna đã chết vì té ngã. Thưa bác sĩ, bác sĩ có thể đến đây ngay được chứ? Họ đang tính sẽ giải phẫu tử thi và tôi biết Edna rất sợ chuyện đó. Edna luôn bảo rằng giải phẫu tử thi là chuyện thật kinh khiếp. Hẩn bác sĩ đã biết Edna như thế nào mỗi khi cô ấy uống rượu. Tôi đã nói với cảnh sát rằng bác sĩ đã từng đến nhà Edna và bắt gặp cô ấy đang uống rượu. Thưa bác sĩ, xin bác sĩ hãy đến đây để nói cho họ hiểu về tình trạng của Edna mỗi khi cô ấy uống rượu. Ô ! Tôi mong bác sĩ giải thích cho họ biết rằng Edna đã té ngã khi say rượu và như thế người ta sẽ không giải phẫu tử thi của Edna.

Trên đường đến nhà Edna, Katie thầm nghĩ tại sao chỉ một lần gặp mặt mà một người lại có thể tạo cho nàng cái ấn tượng mạnh đến thế? Phải chăng chỉ đơn giản là vì Edna đã tỏ ra quá tử tế và thật tình quan tâm đến những người bệnh trong khi trên đời này có quá nhiều người lãnh đạm, vô cảm? Tháng trước đây, trong lần nói chuyện duy nhất với Edna, Katie đã thoải mái kể cho Edna nghe về John, người chồng quá cố của mình.

Và Edna đã tỏ ra am hiểu. Cô ta đã nói: "Tôi hiểu nỗi đau đớn khi phải nhìn người thân của mình chết dần. Một mặt, ta muốn những đau đớn của họ được thu ngắn lại, mặt khác ta không muốn họ ra đi".

Rồi Edna đã nói với Katie về bác sĩ Highley: "Có lẽ cô không thể tìm thấy một bác sĩ phụ khoa nào tài ba hơn. Đó chính là lý do mỗi lần nghe có ai chỉ trích ông ta là tôi phát cáu".

Katie thắc mắc chẳng biết Charley đã nghĩ sao khi báo cho nàng biết rằng tối hôm qua Edna đã gọi điện cho Chris Lewis?

"Tôi không tin", - Katie nói lớn khi cho xe rời Đường số 4 để hướng vào Edgeriver. Nàng chỉ vì lòng tử tế mà Edna đã gọi điện cho Chris Lewis để chia buồn với ông ta, thế thôi. Vậy mà Charley ngụ ý cho biết có thể Edna đã bằng một cách nào đó đe dọa Chris Lewis.

Charley đã cho biết căn hộ của Edna nằm trong khu nhà sau cùng mang số từ 41 đến 60 của khu chung cư. Và Charley cũng đã dặn Katie hãy cho xe đi về phía sau tòa nhà và đậu xe ở đó. Katie cho xe chậm lại khi thấy có chiếc ô tô đi vào khu chung cư bằng một ngõ khác và đang chạy phía trước Katie. Đó là chiếc xe màu đen, hạng thường thường bậc trung. Người lái xe do dự một lúc trước khi cho xe vào chỗ đậu trống trên bãi, phía tay phải. Katie vượt qua chiếc xe đen. Nếu căn hộ của Edna nằm trong tòa nhà sau cùng phía trái, thì nàng phải cho xe đến gần nơi đó. Khi ra khỏi xe, Katie nhận thấy rằng hẳn mình đang đứng trước cửa sổ hướng ra sân sau của căn hộ Edna. Khung cửa sổ đã được nhấc lên khoảng một centimét và mảnh sáo được kéo xuống đến ngang tầm đỉnh một cây xanh. Từ bên trong căn hộ hắt ra một thứ ánh sáng yếu ớt.

Nghe có tiếng bước chân phía sau, Katie vội vã quay lại. Trong bãi đậu hoang vắng này, chỉ một tiếng động cũng đủ làm người ta phải khiếp sợ. Có một cái bóng đang đi về phía Katie, cái bóng đậm nét trong ánh đèn đường yếu ớt. Katie thấy chiếc bóng có dáng vẻ của một người mà nàng đã từng gặp.

Rồi giọng nói: "Xin bà thứ lỗi cho. Tôi mong rằng sự xuất hiện của tôi không làm bà phải sợ hãi".

Cái giọng nói lịch sự đó mang âm giọng Anh quốc.

Katie thốt lên:

- Bác sĩ Highley !

- Chào bà Katie De Maio. Cả hai chúng ta đều không ngờ gặp lại nhau quá sớm và gặp trong một tình huống bi thảm thế này.

- Như vậy là người ta đã báo cho bác sĩ. Có phải văn phòng biện lý đã gọi điện cho bác sĩ ?

- Bà Fitzgerald đã gọi điện cho tôi. Hôm nay bà ấy đã làm việc thay cho cô Edna và hình như chính bà ấy đã phát hiện cái chết của Edna. Quá hoảng hốt, bà ấy đã yêu cầu tôi đến đây. Ngoài ra, tôi chẳng biết một chi tiết nào về chuyện đã xảy ra.

- Tôi cũng vậy - Katie đáp.

Khi họ đến trước tòa nhà, Katie nghe có tiếng chân bước nhanh ở phía sau.

Nàng cảm thấy những ngón tay của bác sĩ Highley hơi bấu lấy khuỷu tay của nàng rồi buông ra khi nàng nhìn ra sau. Richard đang ở đó. Nàng quay lại, mừng thầm khi được gặp chàng.

Richard hỏi:

- Có phải Scott đã báo cho cô ?

- Không. Sở dĩ tôi biết là vì đã tình cờ gọi cho Edna.Ồ ! Richard, giới thiệu anh đây là bác sĩ Highley.

Trong khi hai người đàn ông bắt tay nhau, Katie thầm nghĩ, chỉ cách đây vài bước, sau cánh cửa đó, là xác của một phụ nữ. Trời thật là phi lý !

Charley nói với Richard:

- Trong hai phút nữa, các nhân viên của ông sẽ đến đây. Tuy chúng tôi đã chụp ảnh xong, nhưng tôi muốn ông đích thân nhìn qua hiện trường.

Nghề nghiệp đã khiến Katie quen thuộc với cái chết. Nàng không lạ gì những cảnh chết thảm khốc và thông thường nàng có thể làm chủ cảm xúc để tập trung điều tra về nguyên nhân của chúng.

Nhưng cái chết của Edna thì lại khác. Nhìn thân thể Edna ngã gục bên cạnh chiếc máy sưởi, trong bộ đồ ngủ bằng flanel, một bộ đồ ngủ tương tự như thứ mà mẹ Katie đã từng mua trong dịp bán hạ giá tại cửa hàng Macy's, và nhìn hộp dằm bông bỏ dở, cái ly trống trơn - những dấu hiệu cho thấy rõ sự cô đơn của Edna - Katie cố kiềm chế xúc động.

Edna là một người vui vẻ hồn nhiên, cố tìm kiếm một chút hạnh phúc giả tạo trong căn hộ với những thứ đồ đạc nghèo khổ và u buồn này.

Ngồi trên chiếc đi văng cũ kỹ ở cuối phòng, Gertrude Fitzgerald đang nức nở. Richard đi thẳng về phía bếp và nhìn cái xác trong khi Katie đến ngồi cạnh bà Fitzgerald. Bước theo sau Katie, bác sĩ Highley chọn chiếc ghế có lưng tựa thẳng đứng.

Bà Fitzgerald nói:

- Thưa bác sĩ Highley, thưa bà De Maio, thật là khủng khiếp phải không ạ ?

Rồi bà lại nức nở. Dịu dàng đặt tay lên bờ vai run rẩy của bà ta, Katie nói:

- Bà Fitzgerald à, tôi rất thông cảm với bà. Tôi biết bà rất thương mến cô Edna Bums.

- Cô ấy luôn tươi vui và dễ mến. Cô ấy chẳng khi nào làm hại ai. Ô ! Thưa bác sĩ Highley, tôi nghĩ rằng bác sĩ cũng thương mến Edna.

Katie quan sát bác sĩ Highley, vẻ trịnh trọng, ông nghiêng người về phía bà Fitzgerald và nói:

- Đúng vậy, tôi rất thương tiếc cô Edna. Cô ấy làm việc rất tốt.

Bà Fitzgerald nói:

- Thưa bác sĩ, tôi có nói cho họ biết rằng bác sĩ đã từng ghé đến căn hộ này. Bác sĩ là người khá hiểu về Edna. Thật là ngu xuẩn khi nghĩ rằng Edna không chết do bị té ngã. Nào ai có đủ dã tâm để làm hại cô ấy chứ ?

Nhìn Katie, bác sĩ Highley nói:

- Cô Edna bị chứng đau thần kinh hông vì thế mỗi khi cô nằm bệnh, tôi phải mang sổ sách đến để cô làm. Tôi chỉ đến đây khoảng ba hoặc bốn lần gì đó thôi. Một hôm khi Edna bị bệnh phải ở nhà tôi đã bất ngờ ghé đến và phát hiện ra rằng cô ta là một người nghiện rượu.

Katie nhìn ra sau và thấy Richard đã xem xét xong cái xác. Nàng đứng dậy, đi về phía Richard, nhìn xác Edna rồi hỏi Richard về cảm nghĩ của chàng.

Nhún vai, Richard nói:

- Chỉ sau khi khám nghiệm và xác định về mức độ trầm trọng của vết thương thì tôi mới có thể suy đoán về điều đã xảy ra. Hẳn nhiên đây là một cú va đập dữ dội và nếu lúc đó cô ấy đang say - đó là điều hiển nhiên - thì hẳn cô ấy đã sẩy chân khi cố đứng lên. Edna là một phụ nữ khá to béo nặng nề. Nhưng mặt khác, bị ô tô hay bị xe lửa đụng thì hoàn toàn không giống nhau. Có một sự khác biệt lớn lao giữa hai điều đó và đó là điều mà chúng ta cần xem xét.

Katie quay sang hỏi Charley:

- Có dấu hiệu nào chứng tỏ là căn hộ này đã bị đột nhập

- Không. Nhưng cửa sổ ở đây rất dễ mở và nếu cô Edna đã say khướt như chúng tôi nghĩ, thì bất cứ ai cũng có thể vào đây để sát hại cô ấy.

- Tại sao người ta lại sát hại Edna chứ ? Anh nghĩ sao về cơ trưởng Lewis ?

- Bà Gana Krupshak, vợ người gác cổng, là bạn thân của Edna Bums. Bà Gana đã cùng với bà Fitzgerald phát hiện cái xác của Edna. Trước khi cô đến đây, tôi đã cho họ về nhà. Tối hôm qua, bà Gana đã đến đây lúc tám giờ và theo lời bà thì lúc đó Edna đã uống khá say. Bà Gana đã ở với Edna đến tám giờ rưỡi và đã khai hộp dăm bông với ý định để Edna ăn cho già rệu. Edna đã kể cho Gana nghe về chuyện Vangie tự tử.

Katie hỏi:

- Cô Edna đã kể như thế nào ?

- Cô chẳng nói gì nhiều ngoài việc nêu tên Vangie và bảo rằng bà ấy rất đẹp. Sau đó, khi bà Gana vào bếp, bà nghe Edna gọi điện thoại. Bà quả quyết rằng Edna đã gọi cho cơ trưởng Lewis và nói với ông rằng ngày mai cô sẽ đi báo cảnh sát. Ngoài ra, bà Gana cũng cho biết Edna đã chỉ cho Lewis đường đến nhà cô ta rồi nói thêm một điều gì đó về Hoàng tử trong mộng.

- Hoàng tử trong mộng ư ? - Katie hỏi.

Charley nhún vai:

- Tôi chẳng biết gì về chuyện đó. Nhưng lời khai của bà Gana là đích thực.

Richard nói:

- Đương nhiên chúng ta không thể loại bỏ đây là một án mạng. Giờ thì tôi bắt đầu tin rằng những gì mà Scott nghĩ về Lewis là không sai.

Rồi liếc mắt về phòng khách, chàng nói tiếp: "Bà Fitzgerald có vẻ rất xúc động. Katie à, cô đã nói chuyện với bà ấy rồi chứ ?"

- Vâng. Lúc này, tôi thấy không tiện để hỏi cung bà ấy.

Charley nói:

- Để tôi cho người đưa bà ấy về nhà và một người nữa lái xe bà ấy về.

Katie thầm nghĩ: Tôi không tin Chris Lewis có thể sát hại Edna và tôi cũng không tin ông ấy đã giết vợ.

Rồi nhìn quanh, nàng hỏi Charley:

- Anh có chắc rằng không có một món đồ quý giá nào đã bị mất trộm ở đây ?

Phác ra một cử chỉ hờ hững, Charley nói:

- Chẳng có gì đáng giá trong căn hộ này. Trong cái ví bỏ trong xác tay của Edna, chỉ có mười tám đôla và những thẻ tín dụng thông thường. Chẳng có dấu hiệu nào cho thấy đã có ai đó tìm kiếm, lục lọi.

- Được — Katie đáp.

Nàng đi về phía bác sĩ Highley và bà Fitzgerald rồi dụi dãi nói:

- Thừa bà Fitzgerald, chúng tôi sẽ đưa bà về nhà.

- Họ sẽ làm gì với cái xác của Edna ?

- Người ta cần phải xác định về mức độ trầm trọng của vết thương ở đầu. Theo tôi nghĩ thì ngoài ra họ sẽ không làm gì khác hơn. Nhưng nếu có một chút nghi ngờ nào về ai đó đã ám hại Edna thì chúng tôi cần phải làm rõ. Và điều đó cũng chứng tỏ rằng chúng tôi không xem nhẹ cái chết của Edna.

- Tôi thấy cô có lý - Bà Fitzgerald nói.

Rồi nhìn bác sĩ Highley, bà tiếp: "Thưa bác sĩ Highley, xin ông tha lỗi cho vì tôi đã làm phiền ông khi yêu cầu ông đến đây.

- Không sao cả - Bác sĩ Highley đáp.

Ông thọc tay vào túi và nói: - Tôi có mang sẵn theo đây thuốc an thần để phòng bà cần cùng đến. Vì bà sẽ được các nhân viên ở đây đưa về nhà nên tôi thấy tốt hơn bà nên uống một viên ngay bây giờ.

- Để tôi đi lấy cho bà một ly nước - Katie nói.

Nàng đi lấy nước và thầm nghĩ nàng khó lòng chấp nhận cái ý nghĩ cho rằng Chris Lewis là thủ phạm chính của hai cái chết.

Rồi Katie mang ly nước đến cho Fitzgerald, ngồi xuống cạnh bà và nói:

- Thưa bà Fitzgerald, theo chúng tôi nghĩ thì Edna không phải là nạn nhân của một vụ trộm cướp. Nhưng để có thể xác định điều đó, chúng tôi muốn biết Edna có sở hữu những nữ trang hoặc đồ vật quý giá nào không ?

- Vâng, Edna có một chiếc nhẫn và một cái ghim cài mà cô rất đặc ý. Cô chỉ mang chúng vào những dịp đặc biệt. Tôi không biết Edna cất giấu chúng ở đâu vì đây là lần đầu tiên tôi đến căn hộ này. Ô ! Có thể bác sĩ Highley biết nơi cất giấu đấy. Tôi còn nhớ có lần Edna cho tôi biết rằng cô đã chỉ cho bác sĩ Highley biết nơi cất giấu chúng khi bác sĩ đến đây. Thưa bác sĩ, bác sĩ có thể cho cô Katie đây biết được không ạ ?

Katie nhìn đôi mắt xám và lạnh của bác sĩ Highley. Nàng biết ông đang tức tối khi phải có mặt trong căn hộ này, khi phải dây dưa vào cái chuyện này.

Bằng giọng trịnh trọng pha chút mai mỉa, ông nói:

- Tôi chưa từng nghe nói đến một nơi cất giấu nào. Thực ra, một hôm Edna có mang ra khoe tôi một chiếc nhẫn và một cái ghim cài mà cô ấy cất trong một cái hộp bỏ trong ngăn kéo tủ nhỏ đầu giường. Tôi không xem đó là một nơi cất giấu.

Katie hỏi:

- Bác sĩ có thể chỉ cho tôi xem chứ ?

Họ cùng đi vào hành lang hẹp dẫn vào phòng ngủ. Katie thắp sáng đèn.

Chỉ tay về cái tủ nhỏ ở phía phải đầu giường, bác sĩ Highley nói:

- Chúng được cất giữ ở đó.

Katie thận trọng dùng đầu ngón tay kéo ngăn tủ. Nàng biết rằng chẳng bao lâu nữa, các chuyên gia của phòng hình sự sẽ đến đây để lấy dấu tay và xét định hiện trường.

Ngăn kéo sâu hơn người ta tưởng. Katie lấy ra một cái hộp đựng nữ trang bằng nhựa màu xanh. Khi mở nắp hộp, một điệu nhạc thánh thót trỗi lên trong bầu không khí im lặng buồn bã. Bên trong hộp, trên nền nhung, là một cái ghim cài nhỏ nhắn và một chiếc nhẫn đính hạt xoàn.

- Theo tôi nghĩ thì đây là kho báu của Edna và vì chúng còn cả đây, chúng ta phải loại bỏ giả thuyết về một vụ trộm cướp. Chúng tôi sẽ giữ cái hộp này để trao lại cho thân nhân của Edna - Katie nói.

Và khi định đẩy ngăn kéo vào, nàng dừng lại, liếc mắt vào bên trong và thốt lên:

- Ô ! Bác sĩ, hãy nhìn xem.

Nàng vội vã đặt hộp nữ trang xuống giường và thọc tay vào ngăn kéo.

Katie lấy món đồ trong ngăn kéo ra và đưa về phía bác sĩ Highley.

Đó là một chiếc giày mọi màu nâu, cũ rích, méo mó. Chiếc giày của bàn chân trái.

Bác sĩ Highley chăm chú nhìn chiếc giày trong khi Katie nói: "Có lẽ đây là chiếc giày của mẹ Edna và vì là kỷ vật của mẹ thương yêu nên Edna đã cất giữ cùng với số nữ trang của cô. Ô ! Bác sĩ ạ, nếu những kỷ vật có thể thốt nên lời, thì hẳn chúng ta có thể biết được rất nhiều chuyện. Có phải thế không ạ ?"

Edgar Highley nhìn chăm Katie De Maio khi nàng đưa chiếc giày ra trước mắt ông. Ông thầm nghĩ, phải chăng Katie muốn trêu ngươi ông ? Không đâu. Hẳn Katie nghĩ rằng chiếc giày đó là một kỷ vật mang nhiều kỷ niệm mà Edna quyến luyến.

Highley thấy rằng mình cần phải lấy đi chiếc giày đó. Ông lo sợ Katie sẽ nói chuyện chiếc giày với bác sĩ pháp y hoặc các thanh tra cảnh sát. Nếu Katie cho họ xem chiếc giày thì bà Fitzgerald có thể nhận ra nó. Bà ấy đã nhiều lần có mặt ở phòng tiếp tân vào những lúc Vangie đến khám bệnh. Và ông đã từng nghe Edna cười rộ với Vangie khi nói về đôi giày cũ rích của Vangie.

Katie bỏ chiếc giày vào chỗ cũ, đóng ngăn kéo lại và ra khỏi phòng, cặp nách cái hộp đựng nữ trang. Highley đi theo, lòng e ngại không biết Katie sẽ nói gì đây. Nhưng Katie không nói gì nhiều. Nàng trao cái hộp đựng nữ trang cho viên thanh tra và nói ngắn gọn:

- Trong này có chiếc nhẫn và cái ghim cài. Điều này giúp chúng ta loại bỏ giả thuyết đã có kẻ trộm đột nhập vào căn hộ này. Tôi chưa khám xét tủ hộc tường và côm-mốt.

- Chuyện đó không quan trọng. Nếu Richard có những nghi ngờ khi khám định tử thi thì ngày mai chúng tôi sẽ rà soát thật kỹ hiện trường.

Có nhiều tiếng gõ cửa khô khốc, Katie mở cửa. Hai người đàn ông mang cang đi vào.

Edgar Highley trở về chỗ cũ, cạnh bà Fitzgerald. Thấy bà ta đã uống cạn ly nước mà Katie đã trao, ông dịu dàng nói:

- Để tôi mang cho bà một ly nước khác nhé.

Ông ngoái cổ nhìn ra phía sau. Những người ở đó đều quay lưng về phía ông, họ đang nhìn cái xác sắp được đưa lên cang. Highley biết đã đến lúc thuận tiện để ông đi lấy chiếc giày.

Ông vội vã đi về phòng tắm, mở vòi nước rồi rón rén bước theo hành lang để vào phòng ngủ. Sử dụng khăn tay nhằm tránh để lại dấu vết, ông mở ngăn kéo của cái tủ nhỏ đầu giường. Khi bàn tay ông chạm được chiếc giày thì cũng là lúc ông nghe có tiếng bước chân trong hành lang. Ông đóng ngăn kéo lại, nhét khăn tay vào túi rồi rời khỏi phòng. Khi tiếng bước chân dừng lại thì cũng là lúc Highley đang đứng ở ngưỡng cửa.

Cố giữ vẻ bình thản, Highley quay nhìn bác sĩ pháp y Richard Carroll đang đứng trong hành lang, giữa phòng tắm và phòng ngủ.

Với ánh mắt dò xét, Richard lạnh lùng nói:

- Thưa bác sĩ, tôi có đôi điều cần hỏi bác sĩ về Edna Bums.

Giữ giọng thư thái, Highley đáp:

- Vâng. Tôi nghĩ nhiều đến cô Edna khi đứng nơi đây. Thật đáng tiếc khi cô ấy đã tự mình làm hỏng cuộc đời.

- Hông ư ? - Richard hỏi, giọng khô khốc.

- Đúng vậy. Edna là người có đầu óc toán học. Trong cái thế giới tin học hóa này, Edna có thể sử dụng những khả năng của mình để thành công trên đời. Thay vì thế, cô ta là một kẻ nát rượu. Có thể anh cho rằng tôi là người nghiêm khắc, nhưng đó là nhận định trung thực của tôi. Thật lòng mà nói, tôi thương mến Edna và tiếc rằng cô ấy không còn nữa. Xin lỗi anh, lúc này tôi đã quên khóa vòi nước trong phòng tắm. Tôi muốn lấy một ly nước cho bà Fitzgerald. Tội nghiệp, bà ấy vật vã trước cái chết của Edna !

Highley lấy đầy ly nước và mang đến cho bà Fitzgerald. Cái xác đã được đưa ra khỏi căn hộ và Katie De Maio cũng không còn đó.

Highley hỏi viên thanh tra:

- Katie De Maio đã đi rồi sao ?

- Không. Cô ấy đang nói chuyện với vợ người gác cổng và sẽ trở lại ngay.

Highley không muốn ra về trước khi biết chắc Katie không nói về chuyện chiếc giày trước sự có mặt của bà Fitzgerald. Và rồi, vài phút sau đó, khi Katie trở vào, Highley đã hoàn toàn an tâm.

Họ cùng rời khỏi căn hộ của Edna. Cảnh sát sẽ canh giữ nơi đây cho đến khi kết thúc cuộc điều tra.

Highley chủ ý đưa Katie ra xe nhưng rồi bác sĩ pháp y Richard đi theo và nói:

- Nay Katie chúng ta đi uống cà phê nhé ? Hẳn cô biết cái quán ở Golden Valley chứ ?

Chờ đến khi Katie đã lên xe của nàng, Richard mới chào từ biệt bác sĩ Highley rồi sau đó phóng xe đi.

Trên đường về Edgar Highley thầm nghĩ hẳn đã có những mối quan hệ riêng tư giữa Katie De maio và Richard Carroll. Một ngày nào đó, khi Katie qua đời vì chứng xuất huyết, hẳn về phương diện nghề nghiệp cũng như tình cảm, Richard sẽ quan tâm đến nguyên nhân cái chết của nàng. Highley thầm nhủ, mình phải rất thận trọng.

Heghley thấy rõ sự hằn học trong thái độ của Richard đối với ông nhưng ông biết bác sĩ pháp y Riehard chẳng có lý do gì để thù ghét ông. Ông thầm nghĩ, theo lẽ mình không nên xô

Edna mạnh đến thế. Và mình cũng chỉ nên ngụy trang cái chết của Edna, để cho người ta lầm tưởng cô ta là nạn nhân của một vụ trộm. Tối qua nếu làm điều đó, hẳn ông đã phát hiện chiếc giày mọi.

Nhưng có một điều mà ông không tiên liệu được, đó là Edna đã quá nhiều chuyện. Edna đã cho Fitzgerald biết là ông có đến nhà cô và có thể cô ta cũng hàm ý cho biết là ông đã nhiều lần lui tới như thế, và Fitzgerald đã nói với Katie rằng ông biết nơi cất giấu những thứ nữ trang nghèo hèn đó. Nếu họ dứt khoát rằng Edna đã bị sát hại thì liệu họ có lần ra mối dây liên hệ giữa cái chết Edna với công việc của ông tại bệnh viện ? Ông chẳng hiểu Edna đã có nói năng thêm gì nữa hay không ?

Cái ý nghĩ đó ám ảnh tâm trạng cho đến khi ông về đến nhà. Ông biết rằng Katie là mấu chốt của vấn đề. Một khi dứt điểm xong Katie thì sẽ chẳng còn ai thắc mắc về cái chết của Vangie hoặc của Edna nữa.

Đúng tám giờ sáng thứ năm, Phil Cunningham và Charles Nugent đưa sáu nhân viên điều tra của đội trọng án hạt Valley đến nhà Lewis. Các chuyên gia đặc trách việc lấy dấu tay được yêu cầu hướng sự tập trung vào phòng ngủ, phòng tắm chính và căn bếp của nhà Lewis.

Nói chung, mọi người đều nghĩ rằng ngoài những dấu tay của Chris Lewis và Vangie, người ta khó có thể tìm thấy những dấu tay đáng phải nghi ngờ nào. Tuy vậy, kết quả của phòng thí nghiệm hình sự đã nêu lên một vấn đề khác. Đúng là có dấu tay của Vangie trên cái cốc chứa độc được, nhưng dấu vết của chúng đã làm các nhân viên điều tra thắc mắc. Vangie là người thuận tay trái. Khi đổ xianua vào cốc, Vangie đương nhiên phải cầm cốc bằng tay phải và dùng tay trái để rót độc được. Vậy mà người ta chỉ tìm thấy dấu vết của bàn tay trái trên cái cốc. Đây là điều khó có thể giải thích và khiến cho giả thuyết về một vụ tự tử trở nên đáng ngờ hơn.

Các tủ thuốc trong những phòng tắm và phòng vệ sinh đã được lục soát kỹ lưỡng ngay sau khi phát hiện cái xác của Vangie. Mỗi một chi tiết lạ một lần nữa được kiểm tra lại, và các lọ thuốc đều được mở ra nhằm phát hiện cái mùi hạnh nhân của xianua, nhưng các nhân viên điều tra vẫn không tìm thấy cái lọ mà họ muốn tìm.

Charley nói:

- Hẳn bà Vangie đã đựng xianua trong một cái gì đó.

Phil đáp:

- Có thể bà ấy đã sử dụng một lượng xianua vừa đủ rồi sau đó vứt cái viên nang chứa thứ độc được đó vào cầu tiêu.

Sau khi dùng máy hút bụi rà khắp phòng ngủ của Vangie nhằm tìm thấy những sợi tóc không phải của Vangie hoặc Chris, các nhân viên điều tra hướng sự tập trung vào hàng kệ ở nhà xe. Những hàng kệ này chứa đầy những đồ vật thông dụng, từ những hộp sơn còn lưng phân nửa đến các dụng cụ để làm vườn, ống vòi tưới cây, thuốc diệt cỏ, phân bón cho hoa. Phil gù lên một tiếng khi áo veste của ông bị vướng vào đầu răng của cái chìa đặt giữa bức tường và thùng sơn lớn. Khi cúi người để gỡ tay áo, ông để ý thấy có một mẩu vải nhỏ in hoa đã bị vướng vào cái răng chìa.

Phil nhớ ra rằng mình đã từng trông thấy thứ vải đó, một loại vải bông dệt tại Anh và là thứ vải của chiếc áo mà Vangie Lewis mặc khi từ trần.

Ông yêu cầu nhiếp ảnh viên của đội hình sự đến ngay nhà xe và chụp ảnh mẫu vải, không quên lời căn dặn phải phóng to bức ảnh. Khi ảnh đã chụp xong, Phil cẩn thận gỡ mẫu vải ra khỏi răng chĩa và cho vào một bao thư, trong khi ở trong nhà, Charley đang tỉ mỉ khám xét cái bàn giấy ở phòng khách.

Đến trưa, để các nhân viên hình sự ở lại hiện trường tiếp tục cuộc điều tra, Charley và Phil quyết định về văn phòng. Vào sáu giờ chiều, Charley và Phil phải ra sân bay đón Chris.

Cuộc điều tra tại nhà Lewis giúp họ loại bỏ giả thuyết về một vụ đột nhập. Ngoài ra, họ không tìm thấy một dấu vết nào của xianua trong nhà và trong nhà xe. Khám nghiệm tử thi của Vangie cho thấy năm tiếng trước khi từ trần bà ta có uống trà và ăn bánh mì nướng. Chén bát để lại trong bồn rửa có thể nói lên đôi điều: chỉ một cái đĩa, một cái tách và một chậu đựng salad, tất cả hẵn đã được dùng vào tối chủ nhật; một ly nước trái cây và một cái tách; một đĩa trệt và một đĩa sâu với những mẫu bánh mì nướng còn sót lại: bữa ăn tối thứ hai.

Như vậy, hôm chủ nhật, Vangie đã ăn tối một mình và tối thứ hai cũng thế. Vào sáng thứ ba, không hề có tách cà phê trong bồn rửa. Có lẽ sau khi phát hiện xác Vangie, Chris Lewis đã pha vội cho mình một tách cà phê.

Trước khi rời khỏi nhà Lewis, Charley tìm một số điện thoại ghi trong tập hồ sơ cất ở ngăn dưới bàn giấy. Ông bấm máy và nói: "Tôi muốn biết nội dung những điện nhắn tin gửi cho cơ trưởng Lewis và bà Vangie Lewis kể từ tối thứ hai".

Rồi cầm lấy bút, Charley ghi vào sổ tay, "Mười sáu giờ thứ hai 15 tháng hai, một cuộc gọi từ phòng bán vé của hãng hàng không Northwest Orient. Bà Lewis đã đăng ký chuyến bay 235 khởi hành lúc mười sáu giờ ngày 16 tháng hai từ sân bay Guardia đi Minneapolis/ Saint Paul".

Nhìn qua bờ vai Charley, Phil thốt lên nho nhỏ một tiếng ngạc nhiên. Charley hỏi người ở đầu đây: "Bà Lewis có nhận được lời nhắn tin đó".

Ông đưa ông nghe ra xa để Phil có thể cùng nghe. Ở đầu đây bên kia, cô nhân viên trực điện thoại đáp: "Hẳn nhiên bà ấy đã nhận tin. Chiều thứ hai tôi trực ở đây và tôi đã chuyển tin ấy cho bà Lewis vào lúc mười chín giờ. Bà ấy có vẻ rất hài lòng và bà đã thốt lên, "ồ ! Cám ơn Trời".

Charley hỏi:

- Ngoài ra, còn có ai khác nhắn tin cho bà Lewis không ạ ?

- Lúc hai mươi một giờ, thứ hai 15 tháng hai, bác sĩ Fukhito nhắn bà hãy gọi cho ông ngay khi nhận được tin. Ông cho biết bà ấy có số điện thoại của ông.

Charley nhướng mày:

- Chỉ thế thôi à ?

Cô nhân viên trực điện thoại đáp: - Ngoài ra, còn một điện nhắn tin sau cùng của một cô tên Edna Bums lúc hai mươi hai giờ. Cô yêu cầu bà Vangie Lewis hãy gọi cho ngay, dẫu có muộn. Charley lơ đãng vẽ những hình tam giác lên sổ tay trong khi cô nhân viên trực điện thoại khẳng định rằng bà Vangie không hề biết những cuộc nhắn tin của bác sĩ Fukhito và cô Edna Bums vì từ sau mười chín giờ ba mươi, bà không còn liên lạc với dịch vụ nhắn tin nữa. Charley nói lời

cảm ơn rồi gác máy.

Ông nhìn Phil:

- Nào, chúng ta phải báo cho Scott biết thôi.

Phil hỏi:

- Cậu nghĩ thế nào ?

Charley hít hà:

- Tôi biết nói sao đây. Vào mười chín giờ ba mươi tối thứ hai, Vangie Lewis có ý định đi Minneapolis. Hai tiếng đồng hồ sau, bà ấy từ trần. Sau đó, vào lúc hai mươi hai giờ, Edna có tin quan trọng cần nhắn với Vangie. Ngày hôm sau, đến lượt Edna cũng chết và trước đó, có người đã trông thấy Edna gọi điện cho Chris Lewis để nói rằng cô ta có biết một tin quan trọng cần báo cho cảnh sát.

- Còn ông bác sĩ tâm thần người Nhật đã gọi cho Vangie vào tối thứ hai phải không ? - Phil hỏi.

Charley nhún vai:

- Hôm qua Katie đã hỏi chuyện ông ta. Có lẽ cô ta sẽ cho chúng ta biết chuyện đó.

Katie đã trải qua một đêm thứ tư dài như vô tận. Từ nhà Edna về, Katie đã ngủ ngay sau khi uống một trong những viên thuốc mà bác sĩ Highley đã cho.

Trong giấc ngủ chập chờn, nàng thấy khuôn mặt của Vangie bỗng bình trong mộng mị, tiếp đó là khuôn mặt của Edna khi chết và rồi nàng thấy bác sĩ Highley và Richard cúi nhìn nàng.

Nàng thức dậy, đầu óc lúng búng bởi những thắc mắc mơ hồ mà không thể xác định được. Nàng nhớ tới chiếc nón cũ màu đen của ngoại và thắc mắc không hiểu tại sao bỗng dưng mình lại nhớ đến cái nón đó ? Dĩ nhiên, có lẽ tại vì chiếc giày cũ rách mà Edna xem chường quý hóa và đã cất giấu nó cùng với số nữ trang của cô ta. Đúng thế. Nhưng tại sao chỉ một chiếc giày mà thôi ?

Nàng cau mặt khi đứng dậy và nhận thấy chứng đau nhức mình mẩy đã gia tăng trong đêm qua. Chứng cứng liên khớp của hai đầu gối bị chấn thương sau khi tai nạn giờ cũng trầm trọng hơn.

Nàng vào phòng tắm, hy vọng làn nước nóng sẽ làm vơi đi sự ê ẩm và đau nhức. Khi khom người để mở vòi nước bồn tắm, cú choáng làm nàng lão đảo và nàng phải bấu tay vào mép bồn tắm để khỏi phải té ngã. Một lúc sau, cảm giác choáng váng vơi đi, Katie từ từ vặn các vòi nước, lòng phập phồng sợ phải té xỉu. Tắm gương của phòng tắm phản xạ làn da xanh mét của nàng và những giọt mồ hôi đang nhỏ xuống trên trán. Nàng thầm nghĩ, tất cả cũng bởi cái chứng xuất huyết đó. Và nàng biết nếu chiều mai nàng không vào bệnh viện để chữa trị thì sớm muộn nàng sẽ phải được đưa đi cấp cứu.

Tắm xong, nàng thấy mình mẩy đỡ đau nhức đôi chút. Sau khi mặc đồ và trang điểm nhằm che khuất làn da xanh mét, nàng uống một viên thuốc của bác sĩ Highley cùng với nước cam tươi và suy nghĩ về cái chết khó hiểu của Edna. Rồi nàng bỏ ly nước cam vào chậu rửa, cầm lấy

áo khoác, xắn tay và ra xe.

Nàng đến văn phòng trước bảy giờ rưỡi và không mấy ngạc nhiên khi thấy Maureen Crowley đã có mặt. Maureen là cô thư ký làm việc nghiêm túc nhất của văn phòng biện lý. Ngoài ra cô còn có một đầu bện nhảy và có thể lấy quyết định mà không cần phải được chỉ bảo.

Đứng trước bàn giấy Maureen, Katie nói:

- Maureen à, tôi có một việc dành cho em.

Cô gái trẻ vội vã đứng dậy. Cô có thân hình thon gọn, trẻ trung. Chiếc áo sáng màu xanh lục làm nổi bật màu xanh ngọc của đôi mắt.

Maureen nói:

- Thưa cô Katie, cô dùng cà phê chứ ?

- Tuyệt vời. - Katie đáp.

Rồi nói tiếp: "Nhưng tôi không ăn bánh mì dăm bông đâu nhé".

Katie bước vào phòng làm việc, cởi áo khoác, rồi chăm chú đọc những ghi chép mà nàng đã thực hiện tại bệnh viện Westlake.

Một lúc sau, Maureen mang cà phê vào. Cô ngồi xuống ghế, sổ tay đặt trên đùi và chờ đợi, không nói năng gì.

Katie chậm rãi nói:

- Vấn đề là thế này. Văn phòng chúng ta không dứt khoát cho rằng cái chết của Vangie là một vụ tự tử. Hôm qua, tại bệnh viện Westlake, tôi đã nói chuyện với bác sĩ Highley và bác sĩ Fukhito.

Katie nghe thấy tiếng giật nẩy mình của Maureen và nàng vội liếc nhìn cô ta. Khuôn mặt của cô gái trẻ bỗng tái xanh.

Katie hỏi:

- Này Maureen, em không được khỏe à ?

- Không. Em vẫn khỏe. Xin cô thứ lỗi cho.

- Bộ tôi đã nói điều gì làm em phiền lòng ?

- Không.

Hoài nghi, Katie giải thích tiếp về những gì nàng đã ghi trong sổ tay:

- Như chúng ta đã biết, bác sĩ Fukhito của bệnh viện Westlake là người sau cùng đã trông thấy Vangie trước khi bà ta từ trần. Tôi muốn có thật nhiều thông tin về ông ta, càng nhiều càng tốt. Em hãy dò hỏi y sĩ đoàn của hạt Valley để tìm hiểu về ông ta. Tôi nghe nói ông ta có làm công tác tự nguyện tại bệnh viện Valley Pines. Hẳn em có thể nắm được một số thông tin về bác sĩ Fukhito. Hãy kín đáo dò hỏi xem ông ta từ đâu đến, tốt nghiệp đại học nào và đã từng làm việc tại đâu. Hãy dò hỏi về đời tư của ông ta và thu lượm mọi thông tin nếu có thể.

Maureen hỏi:

- Cô có muốn tôi đến bệnh viện Westlake để thẩm vấn một ai đó không ?

- Ôi, đừng làm thế ! Tôi không muốn những người ở đó biết rằng chúng ta đang điều tra về bác sĩ Fukhito.

Vì một lý do nào đó mà Maureen trông có vẻ nhẹ nhõm hơn.

Cô ta nói:

- Tôi sẽ bắt tay vào việc ngay.

- Tôi bậy thật. Em đến đây để làm công việc bàn giấy vậy mà tôi lại nhờ em đi đây đó để săn tin.

- Không sao đâu, cô Katie ạ. Càng làm việc tại văn phòng này, tôi càng yêu thích công việc của mình. Nào ai biết chứ ? Có thể một ngày nào đó tôi trở thành luật sư, nhưng điều đó buộc tôi phải qua bốn năm đại học và ba năm trường luật.

Katie chân thành nói:

- Hẳn em sẽ làm một luật sư tài ba. Tôi thắc mắc chẳng hiểu vì sao em lại không vào đại học.

- Tôi đã khá điên rồ khi tính đến chuyện hôn nhân ngay sau khi tốt nghiệp trung học. Cha mẹ tôi thôi thúc tôi phải theo học một khóa đào tạo thư ký văn phòng trước khi lấy chồng hầu có một cái nghề để phòng thân. Họ quả không sai. Chuyện hôn nhân của tôi chẳng đi đến đâu.

- Vậy tại sao tháng chín năm ngoái em không ghi danh đại học thay vì đến làm việc ở đây ? - Katie hỏi.

Khuôn mặt Maureen sa sầm. Katie xúc động trước vẻ buồn bã của cô gái trẻ và nghĩ rằng Maureen đang tiếc nuối cuộc tình tan vỡ.

Không nhìn Katie, Maureen đáp:

- Tôi chẳng còn kiên nhẫn và tôi không muốn ngồi mãi trên ghế nhà trường. Tôi nghĩ mình đã quyết định đúng.

Maureen ra khỏi phòng. Chuông điện thoại reo. Người ở đầu dây là Richard. Bằng giọng cố giữ trầm tĩnh, Richard nói:

- Katie à, tôi vừa nói chuyện với Dave Broad, trưởng khoa nghiên cứu tiền sản của bệnh viện Mount Sinai. Vì linh cảm có điều không ổn nên tôi đã gọi cái thai nhi của Vangie Lewis đến đó. Katie à, quả đúng như tôi nghĩ. Chris Lewis không phải là cha của đứa bé. Đứa bé mà tôi lấy ra từ bụng Vangie có những đặc trưng của người phương Đông !

Tang lễ của Vangie được cử hành vào mười giờ sáng thứ năm tại một thánh đường ở Minneapolis. Đứng cạnh song thân Vangie, Chris Lewis xót xa thương cho họ, những tiếng nức nở của họ làm lòng chàng quặn thắt.

Song thân của Vangie đã phẫn nộ khi biết rằng họ không được phép chôn cất Vangie mà phải gọi xác con về New Jersey.

Cha của Vangie đã thắc mắc hỏi:

- Tại sao chứ ?

- Con không biết nữa - Chris nhỏ nhẹ đáp.

Chàng biết có nói nhiều cũng vô ích thôi, nhất là vào lúc này. Và chàng cũng biết rằng vào tối thứ ba, hắc bác sĩ pháp y đã không trao trả xác Vangie cho gia đình nếu ông ta phát hiện một điều gì đó đáng ngờ. Nếu không thì tại sao ông lại thay đổi ý kiến và đòi khám định lại tử thi ?

Chris nghĩ đến cú điện thoại của Edna và chẳng hiểu cô ta có nói cho những người khác biết hay không ? Liệu cô ta có thể cung cấp những chi tiết nhằm làm sáng tỏ cái chết của Vangie ? Chris quyết định sẽ gọi điện cho bác sĩ Salem trước khi rời khỏi Minneapolis. Chàng muốn hiểu bác sĩ Salem đã biết gì về Vangie khiến ông đã có phản ứng dữ dội đến thế ? Tại sao Vangie đã xin gặp ông để khám bệnh ?

Trước đây, Chris đoán rằng hẳn có một ai đó đã xuất hiện trong đời của Vangie. Giờ thì chàng có thể khẳng định điều đó. Phải chăng Vangie đã tự vẫn trước sự hiện diện của ai đó và người này đã đưa xác nàng về nhà ? Vangie có đủ mọi cơ hội thuận lợi để ngoại tình bởi chàng đã vắng nhà trong suốt nửa tháng. Có thể nàng đã quen biết với ai đó kể từ khi dọn về sống ở New Jersey.

Nhưng liệu Vangie có đủ điên rồ để tự hủy diệt chính mình ?

Không bao giờ !

Vị mục sư kết thúc lời cầu kinh. Chris đi theo song thân của Vangie ra tiền sảnh để cảm tạ khách tham dự tang lễ. Song thân của Vangie đã đồng ý để cho xác Vangie được hỏa thiêu tại New Jersey và sau đó gởi tro tàn về Minneapolis để đưa vào hầm mộ gia tộc.

Cuối cùng, Chris cũng có thể nói lời từ biệt và ra đi. Khi chàng đến Athletic Club ở trung tâm Minneapolis thì đã mười một giờ hơn. Chàng dùng thang máy để lên tầng thứ mười bốn, mua một chai Bloody Mary rồi gọi điện cho phòng mạch bác sĩ Salem:

- Tôi là chồng Vangie Lewis. Tôi có chuyện cần nói với bác sĩ Salem.

- Thưa ông, bác sĩ Salem vừa đi New York để dự hội nghị của Hội Y Học Hoa Kỳ. Bác sĩ Salem sẽ vắng mặt suốt tuần này.

- New York à ! Cô vui lòng cho biết số phòng khách sạn của bác sĩ hầu tôi có thể liên lạc với ông ta.

Cô y tá đáp một cách đắn đo:

- Vâng. Tôi tin rằng bác sĩ Salem đã có ý gọi cho ông. Bác sĩ đã bảo tôi tìm số điện thoại tại New Jersey của ông và tôi biết khi đi New York bác sĩ Salem có mang theo hồ sơ bệnh lý của bà Vangie. Trong trường hợp bác sĩ Salem không liên lạc được với ông, ông có thể tìm gặp bác sĩ tại Essex House, Central Park Nam, New York. Bác sĩ Salem ở phòng số 3219.

Chris lấy sổ tay ra và ghi vội địa chỉ. Ở đầu trang của sổ tay có ghi địa chỉ của Edna Bums.

Tựa như lần trước, bốn người lại họp nhau tại văn phòng Scott. Bây giờ là giữa trưa. Khi bước vào, Katie nhận thấy bầu không khí ở đây trĩu nặng căng thẳng. Scott đã yêu cầu Maureen mang theo giấy bút để ghi chép.

Ông nói:

- Trưa nay, chúng tôi sẽ ăn sandwich tại đây. Vào một giờ rưỡi tôi phải có mặt tại tòa án và tôi không muốn để mất một phút nào nữa đối với cơ trưởng Lewis.

Katie thầm nhủ, đó chính là điều mà mình lo ngại. Scott đang lao thẳng vào Chris. Nàng nhìn Maureen. Cô ta có vẻ rất bồn chồn. Katie thầm nghĩ, có lẽ do công việc mà mình đã giao cho cô ta sáng nay.

Bắt gặp ánh mắt của Katie, Maureen nhẹ mỉm cười. Katie gật đầu, hỏi: "Sao, có phát hiện được điều gì không?"

Maureen nhìn Scott, nhưng ông đang bận xem hồ sơ nên chẳng quan tâm đến ai.

Maureen nói:

- Chẳng gì nhiều. Bác sĩ Fukhito không phải là thành viên y sĩ đoàn của hạt Valley. Ông đang dành một phần thời gian để lo cho những trẻ chậm thích ứng tại bệnh viện tâm thần Valley Pines. Tôi vừa gọi điện cho trường đại học Massa-chusetts, nơi ông ta đã tốt nghiệp.

- Làm sao em biết bác sĩ Fukhito đã từng theo học tại Massachusetts? - Katie hỏi.

Maureen ngập ngừng:

- Tôi nhớ đã có lần nghe nói như thế.

Katie nhận thấy Maureen đã trả lời bằng một giọng thoắt thác nước đôi, nhưng trước khi nàng kịp hỏi tiếp thì Richard, Charley và Phil bước vào văn phòng.

Ngước mắt lên, Scott nói:

- Giờ đây, tất cả chúng ta đều biết rằng đứa bé trong bụng Vangie Lewis có những đặc trưng của người phương Đông. Điều này mở ra hai khả năng. Thứ nhất: vì gần tới ngày sinh nên có thể Vangie đã hoảng sợ và đi đến chỗ tự tử. Bà ta hoảng sợ vì biết rằng sẽ chẳng ai tin đứa con mà bà sinh ra là con của Chris. Khả năng thứ hai là Chris đã phát hiện vợ mình ngoại tình và đã giết vợ. Chúng ta hãy suy nghĩ đôi chút về cái khả năng thứ hai này. Giả dụ Chris đã bất ngờ trở về trong đêm và vợ chồng họ đã gây gổ nhau. Tại sao Vangie đã nôn nóng trở về Minneapolis như thế chứ? Phải chăng vì bà ta sợ phản ứng của chồng? Theo như Katie cho biết thì bác sĩ Fukhito quả quyết rằng ông đã thấy Vangie hầu như bấn loạn khi rời khỏi phòng mạch của ông?

Katie nói:

- Về vị bác sĩ tâm thần người Nhật này thì tôi đã yêu cầu Maureen thu thập một số thông tin về ông.

Scott nhìn Katie:

- Phải chăng cô muốn bóng gió rằng đã xảy ra một điều gì đó giữa bác sĩ Fukhito và Vangie?

Katie đáp:

- Vào lúc này, tôi chẳng bóng gió gì cả. Dĩ nhiên, chuyện ông ta là người phương Đông không phải là điều quan trọng và điều đó không có nghĩa là Vangie không quen biết một người phương Đông nào khác ngoài ông ta. Nhưng tôi có thể nói với ông một điều là hôm qua khi tôi gặp bác sĩ Fukhito thì thấy ông rất bồn chồn và ông đã thận trọng cân nhắc từng lời khi nói

chuyện với tôi. Tôi tin chắc rằng ông ấy vẫn còn giấu diếm tôi một điều gì đó.

Scott nói:

- Điều đó dẫn đưa chúng ta đến chuyện Edna Bums. Này Richard, anh đã phát hiện được gì ?
Cô ấy bị té ngã hay đã bị xô ngã.

Richard nhún vai:

- Cũng có thể Edna đã bị té ngã. Lượng cồn trong máu của cô ấy là 0,5. Cô ta say khướt, đã vậy người quá mập mạp nặng nề.

- Nhưng cũng có thể Edna đã bị ai đó sát hại chứ ? — Scott nhấn mạnh.

- Đương nhiên - Richard lạnh lùng đáp.

- Và người ta đã nghe Edna nói với Lewis về Hoàng tử trong mộng - Katie từ tốn nói.

Nàng thầm nghĩ đến vẻ điển trai của bác sĩ Fukhito. Phải chăng Hoàng tử trong mộng là cái từ mà Edna đã dành cho bác sĩ Fukhito ? Phải chăng sau khi Vangie qua đời, Edna đã gọi điện cho Chris để báo rằng cô ta nghi ngờ bác sĩ Fukhito đã có quan hệ tình cảm với Vangie ?

Rồi nàng lớn tiếng nói: "Tôi không tin".

Mọi người ngạc nhiên nhìn nàng.

Scott hỏi:

- Cô không tin cái gì ?

- Tôi không tin rằng Edna là người ác độc. Tôi biết Edna vốn tính hiền lành. Tôi không tin rằng sau khi Vangie qua đời, Edna lại có thể gọi điện cho Chris để cay độc thuật lại chuyện ngoại tình của vợ ông ấy.

Charley gợi ý:

- Hay là Edna muốn kiếm chút tiền ở Chris. Hôm trước khi từ trần, có lẽ Vangie đã cho Edna biết một điều gì đó. Có lẽ Edna biết rằng vợ chồng Chris đã gây gỗ nhau và vì lý do gì họ đã gây gỗ. Edna không có tiền. Sau khi bố mẹ từ trần cô ta vẫn còn phải trả góp số tiền thuốc men mà bố mẹ còn thiếu khi nằm viện. Có thể Edna đã tìm cách tống tiền Chris. Cô ta đã dọa sẽ đi báo cảnh sát.

Katie xác định:

- Edna không dọa dẫm gì cả. Cô ta chỉ nói rằng cô có điều muốn báo với cảnh sát thế thôi. Chính người vợ của bác gác cổng đã cho tôi biết như thế.

Scott nói:

- Được. Vậy thì quý vị đã phát hiện được gì tại nhà của vợ chồng Lewis.

Charley nhún vai:

- Cho đến lúc này thì chẳng phát hiện được gì nhiều. Chỉ tìm thấy một số điện thoại với mã vùng 613 ghi vội trong cuốn sổ tay đặt cạnh điện thoại ở bếp. Đó không phải là số điện thoại của thân sinh Vangie. Chúng tôi tính sẽ gọi số đó xem sao. Có thể Vangie đã nói chuyện với một bà bạn để cho biết về những dự định. Ngoài ra chúng tôi phát hiện chiếc áo mà Vangie mặc khi từ trần đã bị rách vì vướng vào răng của một cái chìa ba bỏ ở trong nhà xe.

Richard nói:

- Chiếc áo đỏ và mẫu vải đã được đưa về phòng thí nghiệm xét định đúng theo thủ tục.

Charley trao cho Scott cuốn sổ điện thoại. Scott cầm lấy, trao cho Katie và nói:

- Cô nên gọi ngay số này. Nếu ở đầu dây là một phụ nữ, có thể cô sẽ biết được thêm nhiều điều.

Katie nhấn số. Ở đầu dây có tiếng: "Đây là phòng mạch của bác sĩ Salem".

Áp tay vào điện thoại, Katie nói nhỏ nhỏ:

- Số này là phòng mạch bác sĩ.

Rồi nàng giải thích cho người ở đầu dây: "Xin cô vui lòng giúp tôi một việc. Tôi là Kathleen De Maio, thuộc văn phòng biện lý hạt Valley, New Jersey. Chúng tôi đang điều tra về cái chết của bà Vangie Lewis, xảy ra vào tối thứ hai qua và thấy trong sổ tay của bà ấy có ghi số điện thoại của bác sĩ Salem".

Nghe Katie nói đến đó, người đầu dây bên kia thốt lên:

-Ồ ! Quả là trùng hợp. Tôi vừa gặp cơ trưởng Chris Lewis và ông ấy cũng muốn được nói chuyện với bác sĩ Salem. Tôi đã báo cho ông Chris biết rằng bác sĩ Salem đang trên đường đến New York để tham dự hội nghị của Hội Y Học Hoa Kỳ. Cô có thể tìm gặp bác sĩ tại khách sạn Essex House, Central Park Nam.

- Vâng. Chúng tôi sẽ đến đó. - Katie đáp.

Rồi nàng bất ngờ hỏi: "Chẳng hay bà Vangie có nói chuyện với bác sĩ Salem không ạ ?

- Không. Bà Vangie không hề nói chuyện với bác sĩ nhưng có tiếp xúc với tôi qua điện thoại. Bà ấy đã gọi về phòng mạch này vào thứ hai và xem chừng rất thất vọng khi hay tin bác sĩ Salem đi vắng đến thứ tư mới về. Tôi đã cho ba cái hẹn khẩn vào thứ tư, vì sau đó bác sĩ Salem phải đi ngay. Bà Vangie đã bảo rằng bà rất cần gặp bác sĩ Salem.

Katie nói:

- Cô vui lòng cho tôi biết bác sĩ Salem thuộc chuyên khoa gì ? Bằng giọng hãnh diện, người đầu dây bên kia đáp:

-Ồ ! Ông ấy là bác sĩ hàng đầu về khoa phụ sản.

- Vâng, tôi hiểu. Xin cảm ơn cô. Katie nói . Nàng gác máy và thuật lại câu chuyện cho các đồng nghiệp.

Nghe xong, Scott nói:

- Thế là Chris Lewis đã biết về cái hẹn đó nên giờ đây, ông ta muốn gặp bác sĩ Salem để nói chuyện. Tôi có nhiều điều để chất vấn Chris và tôi nôn nóng gặp ông ta.

Có tiếng gõ cửa. Maureen bước vào, mang theo khay sandwich và cà phê. Cô ta nói với Katie:

- Cô Katie à, có điện thoại từ Boston gọi cho cô để nói về chuyện bác sĩ Fukhito. Cô muốn nghe chứ ?

Katie gật đầu. Đưa tay nhắc ống nghe Richard trao cho Katie. Trong khi chờ nối liên lạc với Boston, Katie cảm thấy đầu óc mình đang bị xâm lấn bởi một sự trối nặng, dai dẳng. Nàng biết cú va đầu vào vô lăng trong tai nạn ô tô không đủ mạnh để gây ra một chấn động, vậy mà, trong

những ngày gần đây, nàng thường bị chứng nhức đầu. Nàng thầm nghĩ, chắc không ổn rồi. Có bao điều đang làm nàng ray rứt. Nàng chẳng hiểu mình đang cố nhớ lại điều gì nhỉ ? Có lẽ nàng đang cố nhớ một điều gì đó.

Sau khi liên lạc điện thoại đã được nối, người ở Boston cho Katie biết ông là trưởng phòng nhân sự của khoa y trường đại học Massachusetts.

Bằng giọng không mấy vui vẻ, ông nói:

- Vâng, bác sĩ Fukhito đã tốt nghiệp trường đại học Massachusetts. Sau đó, ông làm bác sĩ nội trú tại bệnh viện đa khoa Massachusetts rồi là thành viên y sĩ đoàn. Ông đã rời bệnh viện đa khoa cách nay bảy năm.

Katie hỏi:

- Vì lý do gì bác sĩ Fukhito đã thôi không làm việc tại bệnh viện đa khoa Massasuchetts ? Xin ông vui lòng hiểu cho, đây là một cuộc điều tra của cảnh sát vì thế chúng tôi sẽ giữ kín mọi thông tin. Chúng tôi muốn tìm hiểu quá khứ của bác sĩ Fukhito để xem có chăng những yếu tố mà chúng tôi cần biết.

Sau một lúc im lặng, người ở Boston nói:

- Cách nay bảy năm, bác sĩ Fukhito đã bị buộc phải từ chức và bị loại ra khỏi y sĩ đoàn Massachusetts trong một năm vì vi phạm y đức và bị một bệnh nhân truy tố.

- Ông ấy bị truy tố vì lý do gì ? Katie hỏi.

- Một nữ bệnh nhân đã thưa ông ta về tội cưỡng dâm khi bà đang được ông điều trị tâm thần. Lúc ấy bà ta vừa ly dị chồng và rất buồn khổ. Hệ lụy của những quan hệ có tính cưỡng bức ấy là bà ta đã có con với bác sĩ Fukhito.

Vì quyết định sẽ đi New York vào buổi chiều để tham dự hội nghị của Hội Y Học Hoa Kỳ nên Bill còn chút thời gian rảnh rỗi để trò chuyện với vợ. Lúc này, ông đang ngồi uống cà phê trong bếp trong khi Molly, vợ ông, đang bận nấu nướng.

Molly nói:

- Em tin chắc rằng Katie, Richard và vợ chồng Berkeley rất tâm đắc với nhau. Jim Berkeley là một người xuất sắc và vui nhộn. Em chẳng hiểu vì lý do nào mà hầu hết những người làm việc trong ngành quảng cáo thường rất hấp dẫn.

Phil gật gù:

- Theo anh nghĩ, sở dĩ như thế là vì cái nghề của họ là phải biết đùa bỡn với từ ngữ.

- Ô ! Chắc vậy - Molly lơ đãng đáp. Giờ đây, em ước chi Liz không còn muốn bỏ ra suốt ngày để nói về đứa bé.. dẫu chị ấy đã có chút tiến bộ. Ngày hôm qua, khi em gọi điện để mời chị ấy đến nhà chơi, chị ấy đã chỉ dành ra có hai mươi phút để nói về những trò mới mẻ của bé Maryanne, đó là thối những hạt yến mạch khắp phòng khi người ta bón cho bé.

Bill nói:

- Nếu em có được đứa con mà em đã trông đợi trong suốt mười lăm năm trường, thì hẳn em cũng chẳng khác gì Liz.

Cắt nhỏ những nhánh cần tây, Molly nói:

- Dẫu sao chúng ta cũng nên mừng khi trông thấy điều đó. Mong sao trước cái cảnh ấy Katie và Richard sẽ hiểu thế nào là hạnh phúc khi có với nhau một đứa con.

Bill nhướn mày:

- Nay, em khéo giữ mồm giữ miệng đấy, nếu không Katie và Richard sẽ vĩnh viễn tránh mặt

nhau.

- Anh nói gì lạ vậy. Bộ anh không thấy cái cách mà họ nhìn nhau hay sao ? Có cái gì đó chất chứa sau những ánh mắt của họ. Anh biết không, tối qua Richard đã gọi điện để hỏi xem Katie có ghé nhà mình không. Anh ấy muốn biết Katie có khỏe không và giọng nghe có vẻ lo lắng lắm. Theo em nghĩ thì Richard đang say đắm Katie nhưng đủ khôn ngoan để che giấu điều đó không làm cho Katie phải né tránh anh ta.

- Thế em có cho Richard biết về chuyện Katie sắp phải giải phẫu.

- Không. Katie đã tỏ vẻ không hài lòng khi trước đây em hỏi rằng cô đã cho Richard biết chuyện đó chưa. Đó chỉ là một chứng bệnh nho nhỏ, thông thường vậy mà Katie cho rằng trầm trọng và muốn che giấu.

Bill đứng dậy, mang tách cà phê đến bồn rửa bát để rửa:

- Nếu Katie không bằng lòng thì em đừng cho Richard biết, thế thôi. Còn Richard, nếu cứ tiếp tục ưu tư về sức khỏe của Katie thì anh ta phải tỏ rõ cho Katie biết. Em là người đã giúp Richard và Katie đến gần nhau và giờ đây...

Molly thở dài:

- Giờ đây họ phải tự liệu lấy.

- Đúng vậy. Vào tối mai, khi Katie nhập viện cả hai chúng ta sẽ đến Metropolitan Opera. Từ nhiều tháng nay anh đã mua vé để xem vở kịch Othello. Sáng thứ bảy, em sẽ có mặt tại bệnh viện khi Katie được đưa vào phòng hồi sức.

Molly lắc đầu:

- Không lẽ để cho Katie phải một mình nhập viện ?

- Thì phải một mình thôi. Cô ấy lớn rồi - Bill nói, giọng rần rỏi.

Rồi nhìn đồng hồ treo ở bếp, ông tiếp "Thôi, anh đi đây kéo trễ mất. Bộ em không bớt lo lắng cho cô em gái út Katie của em được sao ?

Bill hôn lên má Molly trước khi rời khỏi nhà. Molly cắn môi !

- Em không thể không lo lắng cho Katie được. Em lo sợ cho Katie, như thể có điều gì đó sẽ xảy đến.

Trở về văn phòng của mình, Richard đến đứng bên cửa sổ một lúc. Cảnh quang ở đây xem chừng hấp dẫn hơn cảnh quang nhìn từ cửa sổ văn phòng Scott. Ngoài cánh Đông Bắc của trại giam hạt Valley, từ cửa sổ này người ta có thể trông thấy một góc nhỏ khu vườn bao quanh tòa án. Không mấy quan tâm đến cảnh quang, Richard nhìn trận mưa tuyết đang đổ xuống trên thảm cỏ sáng loáng vì giá băng.

"Thời tiết tệ thật ! " - Richard thầm nghĩ. Chàng nhìn lên trời. Từng đám mây tuyết trĩu nặng đang hình thành, vào lúc này, thi thể của Vangie đã được đưa từ Minneapolis về sân bay New York bằng chuyến bay 14 giờ 30. Xác sẽ được nhân viên pháp y tiếp nhận lúc 19 giờ để đưa vào nhà xác và sáng mai Richard sẽ một lần nữa khám định tử thi. Chàng chẳng trông mong sẽ

tìm thấy những điều gì khác ngoài những gì chàng đã phát hiện. Chàng không thấy có một dấu vết đụng đập nào trên xác Vangie. Chàng biết rõ như thế ! Tuy nhiên chàng đã nhận thấy có một điều gì đó nơi bàn chân hoặc cẳng chân trái của người quá cố, mà chàng không mấy chú tâm như thể chẳng có gì là quan trọng.

Richard loại cái ý nghĩ đó ra khỏi tâm trí, biết rằng những giả định chỉ là vô ích nếu chàng chưa tái khám định tử thi. Chàng biết Vangie là một người rất nhạy cảm và vì thế phải chăng Fukhito đã đẩy bà ta đến chỗ tự sát ? Nếu Fukhito đúng là cha của đứa bé trong bụng Vangie thì hẳn ông ta đã cuống cuồng lo sợ. Sự nghiệp của ông hẳn sẽ phải kết thúc nếu một lần nữa người ta phát hiện ông đã có quan hệ bất chính với một nữ bệnh nhân.

Nhưng xét theo mặt khác thì Chris Lewis đã có bồ nhí và đó là lý do để Chris có thể loại Vangie ra khỏi đời ông. Giả dụ rằng Chris đã biết được Vangie ngoại tình ? Hoặc Vangie biết rằng chuyện ly dị là điều không thể tránh khỏi và bằng chứng không thể chối cãi về chuyện ngoại tình của bà sẽ là một thất lợi cho bà khi ra trước tòa ?

Richard nhận thấy những giả thuyết vừa kể không hoàn toàn thích đáng.

Chàng thở dài, đưa tay ấn nút máy hội đàm, gọi Marge để hỏi xem có ai gọi điện cho chàng không.

Marge vội vã bước vào tay cầm một xấp phiếu.

Cô nói ngay:

- Lúc nãy khi ông vừa sang văn phòng của ông Scott thì có một cú điện thoại của một bác sĩ tên Salem. Ông ấy cho biết muốn nói chuyện với bác sĩ pháp y và hỏi xác của Vangie đã được khám định chưa. Bác sĩ Salem đã gọi điện từ sân bay Minneapolis trước khi bay đi New York và bác sĩ nhấn rằng nếu được, ông hãy gọi về Essex House, New York để gặp bác sĩ lúc năm giờ chiều. Bác sĩ Salem có vẻ nôn nóng muốn được nói chuyện với ông.

Richard thốt lên:

- Chính tôi mới nôn nóng muốn được nói chuyện với ông ấy.

Marge nói:

- Tôi đang giữ những số thống kê về các bệnh nhân khoa sản của bệnh viện Westlake. Từ ngày khoa sản Westlake Maternity Concept được thành lập cách nay tám năm, đã có mười sáu bệnh nhân tử vong trong khi sanh hoặc trong lúc mang thai.

- Mười sáu ư ?

- Vâng. Tuy vậy số bệnh nhân tìm đến bệnh viện Westlake vẫn rất đông. Bác sĩ Highley được đánh giá là một bác sĩ giỏi. Tưởng chừng như phép lạ, một số phụ nữ hiếm muộn đã nhờ ông mà có thể sinh nở và trường hợp những người đã thiệt mạng thì họ đã được các bác sĩ khác báo trước rằng chuyện thai nghén và sinh nở của họ là điều rất nguy hiểm.

Richard nói:

- Tôi muốn xem xét những trường hợp tử vong đó. Nhưng nếu chúng ta nhờ Scott gọi điện đến bệnh viện Westlake để yêu cầu họ đưa hồ sơ cho chúng ta xem thì sẽ làm họ sinh nghi và cảnh giác. Lúc này tôi thấy chưa phải lúc để làm như vậy. Cô còn điều gì để báo nữa không ?

- Trong tám năm qua, bác sĩ Highley đã hai lần bị thua kiện. Qua cả hai trường hợp tòa đều

tuyên miễn tố. Ngoài ra người anh con bác của Winifred Westlake, vợ bác sĩ Highley, đã cho rằng anh không tin nguyên nhân gây ra cái chết của Winifred là một cơn đột quỵ. Văn phòng biện lý đã tiếp xúc với bác sĩ riêng của Winifred và ông này nói rằng người anh họ của Winifred là gần gũi. Người anh họ này theo lẽ được thừa kế gia sản của dòng họ nếu Winifred không kết hôn với bác sĩ Highley. Đó có thể là lý do khiến người anh họ của Winifred kiếm chuyện.

- Bác sĩ riêng của Winifred Westlake là ai ?
- Là bác sĩ Alan Levine.
- Ông ấy là bác sĩ trưởng. - Richard nói. Tôi sẽ đến gặp ông ấy.
- Ông có muốn biết tên những người đã thừa kiện bác sĩ Highley chứ ?
- Đương nhiên.
- Vâng. Thừa ông, đây.

Richard liếc nhìn những cái tên được ghi trên tờ giấy mà Marge trao: Anthony Caldwell, Old Country Lane, Peapack, New Jersey và Anna Horan, 415 Walnut Street, Ridgeildd Park, New Jersey.

Rồi chàng nói:

- Lúc này Scott đang ở tòa án. Cô vui lòng để cho ông ấy một chữ, nhắn ông ấy hãy gọi cho tôi khi về văn phòng. À ! Cô nhắn phòng thí nghiệm hãy hoàn tất công việc xét nghiệm quần áo của Vangie trong chiều nay để ngày mai mặc vào cho bà ấy.

Marge ra khỏi phòng. Richard chăm chú vào công việc đang chờ chàng trên bàn giấy.

Vào mười sáu giờ hơn, Scott gọi điện cho Richard. Sau khi nghe Richard cho biết muốn thẩm vấn những người đã từng thừa kiện bác sĩ Highley, Scott tỏ vẻ không mấy đồng tình.

Ông nói:

- Anh phải hiểu rằng vào thời buổi này chẳng một bác sĩ nào mà không bị người bệnh hoặc thân nhân của họ cáo buộc đủ điều. Tuy vậy, nếu muốn anh cứ việc thẩm vấn họ và tôi sẽ yêu cầu bệnh viện Westlake cho anh xem hồ sơ lưu trữ nếu anh thấy cần thiết. Tôi ngạc nhiên khi biết tỷ lệ tử vong tại Khoa phụ sản này khá cao, nhưng điều đó cũng dễ hiểu thôi vì nơi đây tiếp nhận toàn những ca khó khăn cả ?

Rồi với giọng nghiêm trọng, Scott nói tiếp: điều tôi đang quan tâm hơn cả là bác sĩ Salem sẽ cho anh biết chuyện gì. Anh hãy nói chuyện với ông ấy rồi trở về gặp tôi. Sau đó tôi sẽ tính chuyện. Nay Richard, tôi nghĩ rằng chúng ta đã nắm đủ chứng cứ để có thể bắt giữ cơ trưởng Chris và buộc y phải thành thật khai báo. Chúng ta biết rằng Chris không thể xác minh y đã làm gì kể từ tối thứ hai, khi vợ y qua đời. Chúng ta cũng biết rằng vào tối thứ ba Edna Burns đã gọi điện cho Chris. Giờ đây, chúng ta cũng biết vào tối thứ ba ông giám đốc nhà đồn đã rời khỏi nhà Chris vào lúc hai mươi một giờ. Sau đó, còn lại một mình, Chris có thể ra khỏi nhà để đi đâu đó. Giả dụ y đã đến nhà Edna ? Charley cho tôi biết rằng trong nhà xe của Chris có những dụng cụ khá thích hợp để có thể dùng làm hung khí. Edna hầu như đã say khi gọi điện cho Chris. Người láng giềng của Edna đã cho chúng tôi biết như thế. Giả dụ rằng Chris đã tìm đến Edna, phá ổ khóa để đột nhập vào căn hộ, và xô ngã Edna, trước khi cô ta kịp nhận ra y ? Thú thật với anh, đó là điều tôi nghĩ về những sự việc đã xảy ra, và chiều nay, tại văn phòng này, chúng tôi sẽ buộc Chris phải giải thích rõ ràng.

Richard nói:

- Có lẽ ông có lý. Tuy vậy, tôi vẫn đeo đuổi chuyện thăm vấn những người đã thừa kiện bác sĩ Highley.

Đến gặp bác sĩ Alan Levine kịp lúc ông vừa ra khỏi phòng mạch, Richard nói ngay:

- Tôi muốn mời anh đi uống một ly. Tôi chỉ có khoảng mười lăm phút để làm phiền anh thôi.

Sau khi chọn quán bar tại Parkwood Golf Club, một quán ở lưng chừng đường giữa văn phòng pháp y và phòng mạch bác sĩ Levine, Richard đi thẳng vào vấn đề:

- Chúng tôi đang có nhiều lý do để quan tâm đến bệnh viện Westlake. Chúng tôi biết Winifred Westlake là một trong số những bệnh nhân của anh và người anh họ của Winifred đã từng lên tiếng rằng nguyên nhân cái chết của bà ấy không phải là do đột quỵ. Anh có thể cho tôi biết thế nào về chuyện đó ?

Alan Levine nhìn Richard, uống một hớp Martini, rồi nói:

- Tôi sẽ dựa trên hai bình diện để trả lời câu hỏi của bạn. Trước tiên, tôi xác nhận rằng Winifred quả đúng là bệnh nhân của tôi. Trong nhiều năm bà ấy đã có những triệu chứng của chứng viêm tá tràng, nhưng chiếu X quang thì không thấy gì. Cứ mỗi lần bà Winifred lên cơn đau thì tôi cho rọi X quang, vẫn không thấy gì lạ, và tôi đề ra cho bà một chế độ dinh dưỡng đặc biệt. Bà cảm thấy đỡ hẳn. Sau đó. Không một vấn đề quan trọng nào xảy ra. Thế rồi một năm trước khi Winifred gặp gỡ và kết hôn với Highly, bà đã lên cơn viêm tá tràng khá trầm trọng và điều này đã làm cho điện tâm đồ của bà không còn ở mức bình thường. Nghĩ rằng bà lên cơn đau tim, tôi cho bà nhập viện. Nhưng sau hai ngày nằm viện, điện tâm đồ của bà đã trở lại bình thường.

Richard hỏi:

- Vậy anh có nghĩ đó là vấn đề về tim mạch ?

- Tôi không nghĩ như thế. Với những xét nghiệm thông thường thì khó lòng để phát hiện những triệu chứng tim mạch. Nhưng mẹ của Winifred đã chết vì đột quỵ ở tuổi năm mươi tám. Và Winifred đã qua đời ở tuổi năm mươi hai. Hẳn cậu biết, Winifred lớn hơn Highly cả mười tuổi. Nhiều năm sau khi kết hôn với Highly bà ấy càng lúc càng thường tìm đến phòng mạch tôi để than rằng bà bị đau tức ngực. Nhưng các cuộc xét nghiệm không cho thấy một điều gì khả nghi. Và tôi đã khuyên bà hãy cẩn thận trong chế độ ăn uống.

- Thế rồi sau đó bà ấy bị đột quỵ ? - Richard hỏi.

Alan gật đầu:

- Bà ấy bị đột quỵ trong bữa ăn tối. Edgar Highly đã gọi ngay dịch vụ trực điện thoại để báo họ gọi cho tôi, cho bệnh viện và báo cảnh sát. Theo như người ta nói lại với tôi, bà ấy đã ngã gục trong khi ăn và hôn mê ngay.

Richard hỏi:

- Khi bà ấy chết, anh đã có mặt ở đó ?

- Đúng. Lúc đó Highly đang cố làm hồi sinh nhưng quá muộn. Vài phút sau khi tôi đến thì bà ấy đã tắt thở.

- Anh có tin chắc đó là một cơn đột quỵ ? — Richard thắc mắc.

Một lần nữa, Alan tỏ vẻ lưỡng lự. Ông nói:

- Trong nhiều năm, Winifred thường than đau tức ngực. Hai năm trước khi mất, bà ấy thường bị cao huyết áp. Dĩ nhiên, thường khi bệnh tim mạch là do di truyền. Đúng là dạo ấy tôi đã tin rằng Winifred đã chết do đột quỵ.

- Vào dạo ấy à ? - Richard nhấn mạnh.

- Rồi người anh họ của Winifred đã quả quyết có điều đáng ngờ trong cái chết của bà ấy và sự quả quyết đó đã làm tôi suy nghĩ nhiều trong ba năm gần đây. Trước khi tôi đã tổng cổ ông ta ra khỏi phòng mạch khi ông đến tìm tôi để cáo buộc rằng tôi đã ngụy tạo những báo cáo bệnh lý. Tôi đã nghĩ rằng ông ta bị ức chế do không được hưởng gia tài. Nhưng sau này tôi biết Glenn Nickerson là người tử tế và là huấn luyện viên thể thao tại Parkwood, trường nơi các con của tôi đang theo học. Các con của tôi rất khâm phục ông ấy. Ông là một người cha gương mẫu trong gia đình, một người năng nổ trong họ đạo và trong hội đồng tư vấn thành phố. Dĩ nhiên ông ấy không phải là hạng người cay cú để làm rùm beng vì không được hưởng gia tài. Chắc ông ấy biết rằng Winifred đã để lại toàn bộ tài sản cho chồng bà. Winifred yêu say đắm Highley. Đó là điều mà tôi chẳng bao giờ có thể hiểu được. Highley là một người hăm tài, một bộ mặt mà tôi chẳng muốn gặp chút nào.

- Hình như anh không ưa ông ấy ?

Uống cạn ly Martini, Alan Levine nói:

- Đúng. Thế cậu đã xem bài báo viết về Highley trong tờ Newsmaker số phát hành hôm nay chưa ? Bài viết tôn vinh ông ta như một vị thần. Theo tôi nghĩ thì điều đó càng làm cho cái bản mặt của Highley đáng ghét hơn. Nhưng ở cương vị là một bác sĩ thì tôi phải công nhận là Highley rất giỏi.

- Rất giỏi để có thể gây ra cho người vợ một cơn đột quỵ ?

Nhìn thẳng vào Richard, Alan Levine nói:

- Thú thật, nhiều khi tôi đã hối tiếc rằng mình không yêu cầu khám nghiệm tử thi bà Winifred.

Richard trả tiền hai cốc rượu rồi nói:

- Nay Alan, sự giúp đỡ của bạn đối với tôi thật quý giá.

Alan nhún vai:

- Nào có gì đâu. Chẳng hiểu những thông tin mà tôi cho cậu biết sẽ giúp được gì cho cậu ?

- Đến lúc này thì những thông tin đó rất cần thiết để tôi có thể nói chuyện với một số người.

Rồi sau đó, nào ai biết được điều gì sẽ xảy ra ?

Họ chia tay nhau. Richard vào cabin điện thoại để gọi về khách sạn Essex House, New York. "Vui lòng cho tôi được nói chuyện với bác sĩ Emrnet Salem".

Chàng nghe tiếng điện thoại của khách sạn reo lên liên tục. Ba, bốn, năm, sáu lần. Rồi cô nhân viên trực điện thoại nói: "Thưa ông, ở đầu đây không ai trả lời ạ"

Richard hỏi:

- Cô có chắc là bác sĩ Salem đã đến ngủ tại khách sạn chứ ?

- Vâng, thưa ông. Bác sĩ Salem đã gọi cho nhân viên trực điện thoại để bảo rằng ông đang chờ một cuộc điện thoại quan trọng và ông không muốn bỏ lỡ nó. Bác sĩ Salem đã dặn như thế cách đây khoảng hai mươi phút.

- Theo tôi nghĩ, có lẽ ông ấy đã thay đổi ý kiến, vì chúng tôi gọi đúng phòng nhưng chẳng có ai trả lời.

Ra khỏi văn phòng Scott, Katie gọi Rita Castile vào phòng làm việc để cả hai cùng rà soát lại những hồ sơ mà Katie sẽ sử dụng trong những phiên tòa sắp đến.

Katie nói:

- Đây là hồ sơ vụ cướp có vũ trang xảy ra ở phố 28. Vào buổi sáng sau khi gây án, thủ phạm đã đi cạo đầu. Chúng ta cần bằng chứng của bác thợ cạo. Vì thủ phạm đã cạo đầu nên các nhân chứng của vụ án không thể chính thức xác định thủ phạm.

- Địa chỉ đây rồi — Katie nói và ghi vào sổ tay địa chỉ bác thợ cạo. .

Katie thở dài

- Đó là công việc mà tôi dành cho cô vào lúc này. Ngày mai cuối tuần tôi sẽ không đến làm việc như mọi khi và tuần tới công việc sẽ rất bề bộn. Cô hãy chuẩn bị đi là vừa.

Rita nhướn mày:

- Chị sẽ không đến văn phòng ư ? Như thế là phải rồi bởi từ hai tháng nay chị chẳng có một ngày nghỉ cuối tuần. Tôi mong chị sẽ đi nghỉ ở một nơi nào đó để có thể vui chơi và thư giãn.

Katie mỉm cười:

- Tôi không hiểu mình có được vui chơi hay không.

Gom lại những hồ sơ mà Katie đã trao, Rita nói:

- Tôi sẽ làm những điều chị dặn và sẽ đi tìm bác thợ cạo ngay.

Sau khi Rita ra khỏi phòng, Katie tựa người vào lưng ghế và tính đến chuyện gọi điện cho Gertrude Fitzgerald và Gana Krupshak. Nàng biết bà Fitzgerald và Edna; là bạn thân, họ thường ăn tối với nhau. Phần bà Krupshak thì thường ghé căn hộ của Edna vào buổi tối. Hẳn Edna đã kể cho họ nghe một điều gì đó về bác sĩ Fukhito và Vangie Lewis Katie thấy việc gọi điện cho họ là điều rất nên.

Nàng gọi đến bệnh viện Westlake và nơi đây cho biết bà Fitzgerald đang bị ốm. Thế là nàng xin số điện thoại nhà bà Fitzgerald, khi bà Fitzgerald trả lời, Katie nhận thấy giọng bà vẫn còn rất xúc động.

Bằng giọng run run yếu ớt ý bà Fitzgerald nói:

- Thưa cô, tôi đang bị chứng nhức nửa đầu hành hạ. Khổ thật cô khi tôi nghĩ đến cô bạn Edna đáng thương của tôi...

- Vì hôm nay tôi bận nên kể từ thứ hai trở đi tôi sẽ có cái hẹn để gặp bà tại văn phòng của tôi hoặc tại nhà bà. Thưa bà Fitzgerald tôi có một điều muốn hỏi đó là có bao giờ bà nghe Edna

gọi một trong các bác sĩ tại bệnh viện Westlake là "Hoàng tử trong mộng" không ?

Giọng bà Fitzgerald có vẻ sững sốt:

- Hoàng tử trong mộng ? Cái gì lạ vậy ! Không lẽ bác sĩ Highley hay bác sĩ Fukhito đã được gọi như thế ? Có ai gọi như thế bao giờ ? Không, tôi chẳng nghe ai gọi như thế cả.

- Vâng, xin cảm ơn bà - Katie đáp và gác máy.

Rồi nàng nhấn số bà Krupshak. Người đầu dây là chồng bà Krupshak. Ông cho biết vợ ông đi vắng và sẽ trở về lúc mười bảy giờ. Katie nhìn đồng hồ. Lúc này là mười sáu giờ ba mươi.

Nàng nói:

- Nếu không có gì bất tiện thì lát nữa đây, xin bác cho phép tôi được ghé lại nhà bác. Tôi sẽ không làm phiền bác lâu đâu.

Bằng giọng khô khốc, người đàn ông đáp:

- Thì cô cứ việc.

Katie gác máy, bỏ hồ sơ vào cặp và cầm lấy áo khoác.

Khi Katie nhấn chuông thì bà Krupshak đã có mặt ở nhà. Bà mời Katie vào phòng khách bố trí theo hình chữ L, tương tự như phòng khách của căn hộ Edna.

Ngồi xuống trên chiếc trường kỷ, trước cái bàn thấp có chậu nhựa tầm thường, Katie nói ngay:

- Thừa bà Krupshak, hôm qua chúng ta đã gặp nhau nhưng vì bà quá xúc động sau cái chết của Edna nên chúng ta không thể nói chuyện nhiều với nhau. Giờ đây, tôi mong bà cho tôi biết những gì đã thật sự xảy ra trong đêm qua: bà đã ghé nhà Edna trong bao lâu ? Bà đã nói gì với cô ấy ? Khi nghe Edna gọi điện cho cơ trưởng Chris Lewis, bà có nghĩ rằng Edna đã hẹn gặp ông ấy ?

Tựa lưng vào ghế, bà Krupshak cắn môi rồi nói:

- À, tôi đã sang nhà Edna lúc đúng tám giờ tối. Lúc ấy chồng tôi bắt đầu theo dõi trận đấu bóng rổ trên truyền hình nên tôi thầm nghĩ, tốt hơn mình nên sang nhà Edna để uống với cô ấy một ly bia.

- Và thế là bà đã gặp Edna - Katie nói.

- Đúng. Chỉ có điều là lúc ấy Edna đã uống hết nửa bình Cocktail và say khướt. Hẳn cô đã biết, có những ngày tinh thần của Edna rất sa sút và tôi nghĩ hôm qua chính là một ngày thế đó của Edna. Nhưng lần này có một điều gì đó khác hơn nữa trong tâm trạng Edna. Cô ấy có vẻ rất bồn chồn và xao động. Cô buồn bã nhắc đến một nữ bệnh nhân đã chết, bảo rằng bà ấy đẹp, chẳng khác một búp bê, và bà ấy đã bị bệnh rất nặng. Rồi Edna cho biết có nhiều điều để báo với cảnh sát về chuyện bà ấy.

- Rồi sau đó thì sao ? - Katie hỏi.

- Sau đó tôi đã uống một hai ly Cocktail với Edna. Rồi tôi nghĩ rằng mình phải về nhà thôi kéo về trễ chồng tôi lại nổi đóa. Trước khi ra về, sợ rằng Edna sẽ tiếp tục uống nữa và sáng mai

sẽ không đủ sức đi làm, tôi lấy hộp dăm bông ra và cắt sẵn cho Edna vài lát để cô ấy ăn cho giải rượu.

- Và lúc đó bà đã nghe Edna gọi điện ?

- Đúng như những gì tôi đã kể cho cô tối qua.

- Và Edna đã nói với cơ trưởng Chris Lewis về Hoàng tử trong mộng ?

- Có Trời làm chứng, tôi không nói dối.

- Vâng, xin cảm ơn bà. Còn một điều khác mà tôi muốn hỏi đó là, phải chăng Edna vẫn giữ quần áo của mẹ để làm kỷ niệm ?

- Quần áo ư ? Không. Cô ấy chỉ giữ một cái ghim cài khá đẹp và một chiếc nhẫn hột xoàn.

- Vâng, đó là những thứ mà hôm qua chúng tôi đã tìm thấy. Nhưng ngoài những thứ đó chúng tôi còn tìm thấy một chiếc giày mọi cũng được cất trong cái ngăn tủ đó. Chiếc giày trông rất cũ. Edna có cho bà xem chiếc giày đó hoặc có nói điều gì về nó không ?

Gana Kupskak nhìn thẳng vào Katie rồi đáp:

- Không hề.

Tạp chí Newsmaker được phát hành vào sáng thứ năm. Chuông điện thoại reo vang khi Edgar Highley vào văn phòng sau một ca đỡ đẻ. Ông yêu cầu nhân viên trực điện thoại chuyển trực tiếp cho ông những cuộc gọi. Ông muốn nghe những lời bình phẩm về ông sau khi bài báo đã được đăng. Quả thật, chúng vượt quá mức ông mong đợi. "Thưa bác sĩ, xin bác sĩ vui lòng cho tôi một cái hẹn. Vợ chồng tôi hiếm muộn và chúng tôi rất mong có một đứa con. Nếu được bác sĩ chấp nhận thì chúng tôi sẽ bay về New Jersey ngay ạ. Cầu xin Thượng Đế chúc phúc cho công việc mà bác sĩ đang thực hiện". Rồi trường y khoa Dartmouth gọi, mời ông chủ trì một cuộc hội thảo. Tiếp đến là biên tập tờ Ladies Home Journal xin được phỏng vấn ông. Người này hỏi: "Liệu bác sĩ Highley và bác sĩ Fukhito có đồng ý cùng xuất hiện trong chương trình Đối Thoại Trực Tiếp của truyền hình không ?

Lời yêu cầu này làm Highley không mấy vui. Trước đây ông đã khéo léo cho cô phóng viên của tờ Newsmaker biết rằng chỉ mình ông đang điều hành cái chương trình này của bệnh viện và đây không phải là công việc của một nhóm. Nhưng rồi qua một số bệnh nhân, cô phóng viên đã biết bác sĩ Fukhito và chắc là cô ta đã phỏng vấn ông ấy. Hẳn cô ta nghĩ rằng Fukhito là bác sĩ tâm thần cùng hợp tác với bác sĩ Highley tại Westlake.

Fukhito là người sống khá kín đáo và không thích bị quấy rầy bởi giới báo chí. Đó chính là lý do để Highley chọn Fukhito. Fukhito buộc phải kín đáo và im tiếng, ngay cả khi ông ta đánh hơi thấy có những điều đáng ngờ tại Westlake. Fukhito không thể để cho một tai tiếng nhỏ nào phá vỡ uy tín của bệnh viện Westlake vì nếu xảy ra điều đó, đời ông xem như tàn.

Dĩ nhiên Fukhito là một người phải chịu thua thiệt và giờ đây Highley thấy đã có thể dễ dàng loại bỏ Fukhito. Fukhito dành khá nhiều thời gian để làm việc thiện tại bệnh viện Valley Pines, ông có thể trở thành thành viên thường trực tại đó. Fukhito chẳng đòi hỏi gì hơn là có được một nơi để làm việc và được sống yên ổn. Highley quyết định sẽ thay thế Fukhito bằng

nhiều bác sĩ tâm thần khác, những bác sĩ tuy không đủ sức nhưng dễ sai khiến.

Fukhito phải biến đi thôi.

Sau khi lấy quyết định, Highley cho gọi bệnh nhân đầu tiên vào phòng mạch. Đây là bệnh nhân mới đến khám lần đầu, tương tự như hai bệnh nhân kế tiếp. Riêng bệnh nhân thứ ba là một trường hợp khá gay go. Bà này có dạ con quá hẹp vì thế cần phải giải phẫu nếu muốn có con.

Bà này cũng tương tự như Vangie.

Vào đúng Ngọ, khi bác sĩ Highley rời phòng mạch để đi ăn trưa thì chuông điện thoại reo.

Vẻ bối rối, cô y tá trực điện thoại nói:

- Thưa bác sĩ, có một bác sĩ tên Emmet Salem gọi đến từ Minneapolis. Ông ấy đang ở sân bay và cần nói chuyện với bác sĩ.

"Emmet Salem !" Highley thềm thốt lên rồi cầm lấy ống nghe:

- Edgar Highley đây.

Ở đầu dây bên kia là giọng lạnh lùng:

- Bác sĩ Highley đó hả ? Có phải bác sĩ Highley trước đây làm việc tại bệnh viện Christ ở Devon ?

- Vâng, chính tôi. - Highley đáp, thót tim vì sợ. Lưỡi ông lúng búng, đôi môi khô khốc.

Người đầu dây bên kia nói:

- Nay bác sĩ Highley, tối qua tôi được biết bác sĩ đã chữa trị cho bà Vangie Lewis, một bệnh nhân trước đây của tôi. Giờ đây, tôi phải bay đi New York và sẽ ngụ tại khách sạn Essex House. Tôi muốn báo ông biết rằng tôi có ý định gặp bác sĩ pháp y của New Jersey để nói về cái chết của bà Vangie Lewis. Thành thật mà nói, tôi muốn được nói chuyện với ông về vấn đề bà Vangie trước khi tôi tố cáo.

Giờ đây, lưỡi Highley đã hết lúng túng và giọng nói của ông đã cứng rắn:

- Thưa bác sĩ, tôi rất ngạc nhiên khi nghe giọng nói thiếu thiện cảm và lời bóng gió của bác sĩ.

- Đã đến giờ tôi phải lên máy bay. Tôi ngụ tại khách sạn Essex House, phòng 3219. Tôi sẽ có mặt tại đó trước năm giờ chiều nay. Ông có thể gọi cho tôi.

Nói xong người đầu dây bên kia gác máy.

Ông ta đã có mặt bên trong khách sạn Essex House khi bác sĩ Emmet Salem xuống taxi. Ông ta bước vội vào một cabin thang máy, lên đến tầng ba mươi hai, ngang qua phòng 3219 và đi dọc theo hành lang cho đến một góc hành lang, nơi ông rẽ phải. Một cabin thang máy khác dừng lại ở tầng này. Ông nghe có tiếng chìa khóa tra vào ổ và người bồi phòng nói "Phòng này,

thưa bác sĩ". Một lúc sau, người bồi phòng lại xuất hiện ở hành lang và nói: "Xin cảm ơn bác sĩ".

Ông chờ cabin thang máy dừng lại để đợi người bồi phòng đi khuất. Các hành lang đều vắng lặng nhưng Highley biết các thành viên của Hội Y Học Hoa Kỳ có lẽ đang có mặt tại khách sạn này và ông có nguy cơ chạm trán với một người quen biết. Tuy vậy, ông buộc lòng phải đương đầu với cái nguy cơ đó vì ông cần phải thủ tiêu Salem.

Bằng một động tác dứt khoát, ông mở cái túi dụng cụ bằng da và lấy ra cái chặn giấy, cái mà bốn mươi tám tiếng đồng hồ trước đây ông đã có ý định dùng nó để sát hại Edna.

Nhét cái chặn giấy vào túi áo khoác, ông mang đôi găng tay vào, cầm lấy cái túi dụng cụ và gõ cửa.

Bác sĩ Salem mở cửa. Bác sĩ vừa cởi ra chiếc vest.

- Bộ quên điều gì à ? - Bác sĩ Salem chậm rãi hỏi, nghĩ rằng người bồi quay trở lại.

- Bác sĩ Salem ! - Highley nói và chìa tay ra.

Ông ta bước về phía bác sĩ Salem, buộc ông này phải lùi lại.

Rồi nhẹ nhàng đóng cửa lại, Highley nói: "Tôi là Edgar Highley. Hân hạnh được gặp lại bác sĩ. Lúc này bác sĩ đã đột ngột gác điện thoại khiến tôi không kịp báo cho bác sĩ biết tôi sẽ phải đi ăn tối với nhiều đồng nghiệp đến tham dự hội nghị. Tôi chỉ rảnh ít phút thôi nhưng tôi tin chừng đó cũng đủ để chúng ta có thể làm sáng tỏ một vài vấn đề".

Highley tiếp tục bước tới, buộc bác sĩ Salem phải lùi thêm. Cửa sổ ở phía sau bác sĩ Salem đang để mở. Hẳn bác sĩ đã yêu cầu người bồi phòng mở cửa sổ như thế. Không khí trong phòng rất nóng. Thành cửa sổ rất thấp.

Đôi mắt híp lại, Highley nói:

- Tôi cố gọi cho bác sĩ nhưng máy của bác sĩ bận.

Bác sĩ Salem sững người, vẻ nghi ngờ:

- Vô lý. Tôi vừa nói chuyện với cô nhân viên trực điện thoại mà.

- Vậy xin bác sĩ thứ lỗi cho. Nhưng chuyện đó chẳng hề gì. Tôi đang nôn nóng muốn cùng bác sĩ xem hồ sơ bệnh lý. Tôi có mang theo trong túi dụng cụ đây - Highley nói.

Ông lấy cái chặn giấy từ túi áo khoác ra rồi hét lớn: "Ồ bác sĩ, hãy coi chừng đằng sau !"

Bác sĩ Salem quay nhìn ra phía sau. Với cái chặn giấy trong tay, Highley dồn hết sức để nện vào đầu bác sĩ Salem. Cú nện quá mạnh làm bác sĩ Salem lão đảo và ngã quỵ trên thành cửa sổ.

Nhét vội cái chặn giấy vào túi áo, Highley túm lấy hai chân bác sĩ Salem và hất ông ra ngoài cửa.

"Đừng. Đừng. Lạy chúa, xin thương xót !" Bên bờ vực của hôn mê bác sĩ Salem thốt lên trước khi rơi xuống.

Highley lạnh lùng nhìn bác sĩ Salem rơi xuống trên mái nhà của một cánh cửa khách sạn, mười lăm tầng phía dưới.

Rồi là một tiếng khô khốc của cái xác chạm phải mái nhà.

Highley trầm nghĩ, liệu có ai đã trông thấy ? Ông cần phải chuồn nhanh ra khỏi đây. Chiếc áo vest của bác sĩ Salem bỏ trên giường. Highley thọc tay vào túi áo veste, lấy ra một xâu chìa

khóa. Chìa nhỏ nhất là của cái cặp đang để trên giá đựng hành lý.

Hồ sơ bệnh lý của Vangie Lewis đặt ở trên cùng của cặp. Highley chộp lấy, nhét vào túi da đựng dụng cụ, khóa cặp lại rồi bỏ chìa khóa vào túi áo vest của bác sĩ Salem. Sau đó ông lấy cái chặn giấy từ túi áo khoác ra và cho vào cái túi da. Tuy vết thương của bác sĩ Salem không tung tóe máu nhưng cái chặn giấy có vẻ dính dấp.

Highley cài cái túi da lại và nhìn quanh phòng. Căn phòng hoàn toàn ngăn nắp. Không một vết máu trên thành cửa. Thế là xong. Sự việc đã diễn ra không đầy hai phút.

Highley thận trọng mở cửa và liếc nhìn ra ngoài. Hành lang vắng tanh. Ông ra khỏi phòng. Chuông điện thoại phòng Salem reo lên khi ông đóng cửa lại.

Biết rằng hình ảnh của mình đã được đăng trên tờ Newsmaker nên Highley không muốn bị trông thấy khi đi thang máy xuống từ tầng này. Ông biết sau này những người có mặt tại khách sạn sẽ bị thẩm vấn và ông có nguy cơ bị nhận diện.

Cầu thang phụ ở cuối hành lang. Highley dùng cầu thang này để xuống tầng hai mươi tám — bốn tầng phía dưới. Từ đây, ông trở ra hành lang. Có một cabin thang máy dừng lại. Ông chui vào, nhìn từng mặt người trong cabin. Có nhiều phụ nữ, một đôi tình nhân trẻ, một cặp vợ chồng già. Không có ai là bác sĩ. Ông chắc như thế.

Xuống đến đại sảnh khách sạn, ông bước vội ra cửa dẫn về phố 58. Rồi ông rẽ phải và rẽ trái. Mười phút sau, ông đến bãi đậu ở phố 54 để lấy xe. Ông rút cái túi da đựng dụng cụ vào hòm và nổ máy.

Chris xuống sân bay Minneapolis lúc mười hai giờ năm mươi. Tại đây chàng phải chờ một tiếng đồng hồ trước khi máy bay đi Newark. Xác của Vangie cũng được đưa theo chuyến bay của chàng. Chàng thầm nghĩ, mình phải gặp bác sĩ Salem mới được. Chàng thắc mắc tại sao ông ấy lại tỏ ra xao động đến thế. Ngoài ra, chàng biết rằng các trợ lý của bác sĩ pháp y sẽ có mặt ở sân bay Newark để nhận xác Vangie và những người đại diện văn phòng biện lý cũng sẽ chờ chàng ở đó. Cái ý nghĩ này ám ảnh Chris. Dĩ nhiên một khi họ có những nghi ngờ về cái chết của Vangie - dẫu những nghi ngờ đó là gì chẳng nữa - thì họ cũng sẽ tìm giải đáp ở chàng. Họ sẽ chờ chàng ở sân bay và mời chàng đi để thẩm vấn. Cũng có thể họ sẽ bắt giữ chàng. Nếu đã tiến hành điều tra về cái chết của Vangie thì hẳn giờ đây họ biết rằng chàng có trở về New Jersey vào tối thứ hai. Chàng thấy mình phải gặp bác sĩ Salem mới được bởi chàng sẽ chẳng có dịp nói chuyện với ông nếu chàng bị bắt giữ để điều tra. Nếu bị thẩm vấn, có lẽ chàng sẽ không nêu tên bác sĩ Salem.

Một lần nữa, Chris nghĩ đến vợ chồng Molly và Bill Kennedy. Tuy biết Molly là chị ruột của Katie nhưng chàng không e ngại Molly và chàng biết vợ chồng Molly và Bill là những người tử tế và trung thực. Chàng thấy mình nên tin ở họ và nói cho họ biết chuyện của chàng. Chàng thấy mình cần phải tỏ bày tâm sự với một ai đó.

Chàng thấy mình cần phải nói với Joan và nàng là một sự cần thiết mà chàng không thể cưỡng được. Chàng biết một khi chàng đã nói ra sự thật thì Joan sẽ bị liên lụy và cũng rất đau khổ.

Chàng có số điện thoại của Kay Corrigan, cô tiếp viên hàng không cùng trọ với Joan tại Florida. Tuy chẳng biết mình sẽ nói gì, chàng vẫn bước vào cabin điện thoại và nhấn số.

Ở đầu dây là Kay Corrigan.

Chris hỏi:

- Này Kay, Joan có đó không ? Tôi là Chris đây.

Vì là bạn thân của Joan nên Kay biết rõ mối quan hệ giữa Joan và Chris.

Bằng giọng lo sợ, Kay đáp:

- Anh Chris à, Joan đã tìm cách liên lạc với anh. Từ căn hộ ở New York, Tina đã gọi về đây và cho biết các thanh tra của văn phòng biện lý hạt Valley đã đến và hỏi đủ điều về chuyện của anh và Joan. Joan cuống cuồng lên vì sợ.

- Bao giờ Joan về ?

- Cô ấy đang đi xem căn hộ mà cô sẽ thuê. Ở đó chưa có điện thoại. Sau khi xem xong Joan sẽ đến phòng nhân sự của công ty tại Miami. Joan chỉ về đây sau tám giờ tối.

Chris nói:

- Nhấn hộ với Joan rằng hãy ở nhà và chờ tôi gọi đến. Bảo rằng tôi có chuyện cần nói với Joan. Bảo rằng....

Chris gác máy, cố nén tiếng nấc. Chàng không biết phải làm gì đây. Đầu óc chàng tê cóng. Trong vài tiếng nữa, chàng sẽ bị bắt giữ vì bị tình nghi sát hại Vangie... và có thể chàng sẽ bị kết án.

Không thể được. Chàng đã tìm ra giải pháp và lúc này vẫn còn kịp. Chàng quyết định sẽ đáp chuyến bay đi La Guardia để đến Manhattan gặp bác sĩ Salem. Chàng biết chỉ sau sáu giờ chiều các thanh tra của văn phòng biện lý mới phát hiện chàng không có mặt trên chuyến bay về Newark. Chàng hy vọng bằng cách này hay cách khác bác sĩ Salem có thể giúp chàng.

Suýt nữa là chàng không mua được vé đi La Guardia. Hạng du lịch đã hết chỗ vì thế chàng phải mua vé hạng nhất. Chàng không quan tâm đến hành lý vì chúng đã được gửi theo chuyến bay đi Newark.

Trên máy bay, chàng từ chối bữa ăn do cô tiếp viên mang đến, chỉ nhận ly rượu khai vị và hờ hững xem qua tờ Newsmaker. Ở trang Khoa học và Y học, chàng để mắt tới hàng tít: Khoa phụ sản Maternity Concept Westlake mang đến hy vọng mới cho những cặp vợ chồng hiếm muộn. Phần đầu của bài báo viết: "Từ tám năm nay, một bệnh viện tư tại New Jersey đã áp dụng một phương pháp gọi là Maternity Concept Westlake nhằm giúp cho những phụ nữ hiếm muộn có thể thụ thai. Được mang tên Westlake để tưởng nhớ vị bác sĩ lỗi lạc của New Jersey, phương pháp này được con rể của bác sĩ Franklin Westlake là bác sĩ phụ sản Edgar Highley trực tiếp thực hiện.

Bác sĩ Edgar Highley chính là bác sĩ chữa trị cho Vangie. Chris thắc mắc chẳng hiểu vì sao Vangie ít khi nhắc đến ông bác sĩ này mà chỉ thường nói về ông bác sĩ tâm thần. Nàng thường nói rằng: "Hôm nay bác sĩ Fukhito và em đã nói về ba, mẹ... ông bảo rằng không cần nói ra người ta cũng biết em là con một... Chris à, bác sĩ Fukhito đã hỏi em nhiều điều về anh.

- Và em đã trả lời sao ?

- Rằng anh yêu em say đắm, có phải thế không Chris ? Em muốn nói ngoài sự chịu đựng mà anh dành cho em, có phải anh xem em như cô bé gái của anh ?

- Vangie à, anh muốn xem em là người vợ của anh.

- Anh thấy đó, thật là khó để tâm sự với anh. Anh càng lúc càng tỏ ra khó ưa.

Chris thắc mắc không hiểu cảnh sát có thẩm vấn Fukhito hoặc Highley, những bác sĩ đã chữa trị cho Vangie hay chưa.

Chàng nhận thấy trong tháng sau cùng trước khi từ trần, tình trạng sức khỏe của Vangie rất tệ. Đã gọi ý nàng đi khám một bác sĩ khác, nhưng Vangie đã dứt khoát từ chối.

Vậy mà nàng đã xin cái hẹn với bác sĩ Salem.

Máy bay hạ cánh lúc mười sáu giờ ba mươi. Chris chạy vội ra khỏi ga sân bay và gọi một chiếc taxi.

Chàng nói với tài xế: "Cho tôi đến khách sạn Essex House".

Khi chàng đến khách sạn là đã mười bảy giờ hai phút. Chàng bước đến quầy điện thoại và nói với nhân viên trực: "Vui lòng cho tôi nói chuyện với bác sĩ Salem.

- Vâng, thưa ông.

Một lúc im lặng. Rồi cô nhân viên nói "Thưa ông, đường đây đang bận".

Chàng gác máy và trầm nghĩ, bây giờ thì bác sĩ Salem đang có mặt tại khách sạn. Dù sao thì chàng cũng có cơ may được nói chuyện với bác sĩ. Rồi chàng nhớ ra mình đã ghi số phòng của bác sĩ Salem trong sổ tay. Chàng lấy sổ tay ra, tìm thấy số phòng và nhấn số 3219. Chuông điện thoại reo., reo... và reo. Đến lần thứ sáu, chàng gác máy và hỏi tổng đài. Sau khi tổng đài cho biết đường dây đã bận vài phút trước đó, chàng nhờ nhân viên trực điện thoại gọi hộ chàng.

Cô nhân viên trực điện thoại tỏ vẻ ngần ngại nói với một ai đó, rồi nói với chàng qua điện thoại: "Thưa ông, trước đây đã có một người nhờ tôi gọi cho bác sĩ Salem và tôi đã cho biết bác sĩ đã vào khách sạn và đã gọi cho tôi để báo rằng bác sĩ đang chờ một cuộc gọi quan trọng và nhắc đừng quên chuyển máy cho ông. Sau đó, hình như bác sĩ đã ra khỏi khách sạn. Tại sao ông không chờ ít phút nữa rồi hẵng gọi ?

- Vâng, tôi sẽ chờ. Cám ơn cô. - Lỡng lự, Chris gác máy và đến ngồi ở một băng ghế đối diện với thang máy của lối vào cánh Nam khách sạn.

Các cabin thang máy mở cửa, tuôn ra những người khách, đón nhận một số khách khác, rồi mất hút với những ánh đèn nhấp nháy.

Một cabin thang máy mở ra và khiến Chris chú ý. Trong cabin có một người mà chàng thấy có vẻ rất quen. Bác sĩ Salem chăng ? Chàng đảo nhanh mắt nhìn những người trong đó. Ba phụ nữ, một vài người trẻ, một cặp vợ chồng lớn tuổi, một người đàn ông trung niên với áo khoác kéo cao cổ. Không. Không phải bác sĩ Salem.

Đến mười bảy giờ ba mươi, Chris một lần nữa gọi điện cho bác sĩ Salem. Và mười bảy giờ bốn mươi lăm, chàng lại gọi nữa. Đến mười tám giờ, chàng thấy những người trong sảnh đang to nhỏ với nhau một điều gì đó. Và sự rì rầm lan tỏa như một đám cháy. "Ai đó đã nhảy lầu và đã tan xác trên mái của một cánh khách sạn". Vang vọng từ phía Nam Central Park, tiếng còi hú của xe cứu thương và xe cảnh sát càng lúc càng rõ dần.

Biết chắc có điều gì đó không ổn, Chris vào văn phòng ban bảo vệ khách sạn hỏi: "Ai nhảy lầu thế ?" Chàng hỏi bằng giọng đanh thép, trịnh thượng, chứng tỏ cho thấy là chàng có quyền được biết.

"Bác sĩ Emmet Salem, người có tầm cỡ của Hội Y Học Hoa Kỳ. Phòng 3219".

Như người mất hồn, Chris đẩy cánh cửa kính của khách sạn để ra phố 58. Một chiếc taxi đang hướng về phía Đông thành phố. Chàng gọi xe, chui vào và ngả người xuống ghế, mắt nhắm lại.

Chàng nói: "Cho tôi đến La Guardia. Sân bay quốc nội".

Chàng đã mua vé trên chuyến bay đi Miami lúc mười chín giờ và chắc chắn rằng sẽ không bị trễ.

Trong ba tiếng nữa, chàng sẽ ở bên Joan.

Chàng cần phải gặp Joan, cố giải thích để nàng hiểu trước khi chàng bị bắt giữ.

Bước vào thư phòng của gia đình Bill và Molly Kennedy, Katie thấy Liz và Jim Berkeley đang ngồi quay lưng về phía nàng. Bill và Richard đang trò chuyện bên cửa sổ. Katie hướng mắt về phía Richard. Hôm nay chàng trông có vẻ ưu tư với vầng trán cau lại. Katie thầm nghĩ phải chăng Richard đang nói với Bill về chuyện cái thai nhi của Vangie. Không, hẳn chàng sẽ không tiết lộ chuyện đó, ngay cả với Bill.

Richard ngoái cổ nhìn ra sau. Trông thấy Katie, chàng mỉm cười, bước vội về phía nàng và nói rằng giọng hồn nhiên: "Lúc này, tôi đã chờ nghe tiếng chuông cửa".

Từ ba năm nay, Katie thường phải bước vào một căn phòng và thấy mình bơ vơ lạc lõng, chỉ một mình mình trong khi mọi người đều có lứa đôi. Vậy mà tối nay, Richard đã chờ đợi, trông ngóng nàng đến.

Trước khi Katie kịp phân tích những tình cảm của mình, Molly và Bill bước đến chào nàng và tiếp đến là John Berkeley.

Trong khi về phòng ăn, Katie đã tìm cách hỏi nhỏ Richard rằng chàng đã liên lạc được với bác sĩ Salem chưa. Và Richard giải thích: "Chưa liên lạc được. Có lẽ tôi đã gọi trễ mất năm phút. Sau đó, lúc sáu giờ, tôi đã gọi cho ông từ nhà tôi nhưng không kết quả. Tôi đã gọi số điện thoại ở đây lại cho tổng đài của khách sạn. Tôi nôn nóng muốn biết bác sĩ Salem sẽ nói với chúng ta điều gì ?

Theo một thỏa thuận chung, tất cả đều không nhắc đến cái chết của Vangie Lewis cho đến cuối bữa ăn. Rồi Liz nói: "Ồ ! Thú thật là tôi quá lo, không biết cháu Maryanne của tôi sẽ khóc đêm hay không ?" Và cái ý nghĩ này của Liz đã hướng mọi người đến vấn đề mà họ đang quan tâm.

Jim Berkeley cười và nói:

- Khi bé Maryanne vừa chào đời, Liz thường đánh thức bé mỗi mười lăm phút để xem bé còn thở hay không. Rồi từ khi bé mọc răng, Liz cũng giống như bao phụ nữ khác, nghĩa là luôn miệng bảo tôi "Anh đừng làm ồn, kéo bé thức giấc".

Cau mặt nhìn chồng, Liz nói:

- Đối với vợ chồng tôi, bé Maryanne là món quà của ơn trên. Trước đây tôi tưởng chẳng còn hy vọng gì nữa và đã nghĩ đến chuyện kiếm đứa con nuôi, nhưng thời buổi này chuyện đó đâu có dễ. Nhiều người khuyên chúng tôi đừng nghĩ đến chuyện có con nữa, nhất là khi chúng tôi đã gần tuổi bốn mươi. Thế rồi chúng tôi may mắn được gặp bác sĩ Highley. Ông ấy là người đã làm được phép lạ.

Katie trông thấy đôi mắt của Richard cau lại khi chàng hỏi bằng giọng hoài nghi:

- Chị thành thật tin điều đó chứ ?

- Tin chứ. Dĩ nhiên, bác sĩ Highley không phải là người vui vẻ, cởi mở.

Jim Berkeley nói:

- Em muốn nói ông ấy là người chỉ biết đến bản thân ông và đồng thời ông rất lạnh lùng chứ gì. Nhưng đó không phải là vấn đề. Điều quan trọng là ông ta là một bác sĩ có tài.

Liz gật đầu:

- Đúng vậy, đứa bé đã làm cho đời sống chúng tôi hoàn toàn thay đổi.

Molly nói lớn điều mà Katie đang nghĩ trong đầu:

- Đó là những gì mà hân Vangie Lewis cảm nhận khi mang thai.

Richard liếc nhìn Katie. Nàng lắc đầu, biết rằng chàng muốn hỏi nàng có cho Molly và Bill biết đứa bé của Vangie mang dòng máu của người phương Đông không.

Chuyển câu chuyện sang một hướng khác. Richard nói với Jim:

- Tôi nghe nói anh đã từng sống ở San Francisco. Tôi sinh ra ở đó và hiện nay cha tôi vẫn đang làm việc tại bệnh viện đa khoa San Francisco.

Jim nói:

- Đó là một trong những thành phố mà tôi yêu thích. Chẳng bao lâu nữa, chúng tôi sẽ ghé về đó, có phải thế không Liz ?

Katie lơ đãng nghe câu chuyện đang diễn ra quanh nàng và thỉnh thoảng nàng chỉ nói vừa đủ để không làm mọi người chú ý vì sự im tiếng của nàng. Nàng có nhiều điều phải suy nghĩ. Nàng hy vọng rằng những ngày nằm viện sẽ giúp cho nàng có thời gian để suy nghĩ. Nàng thấy chóng mặt và mệt mỏi, nhưng nàng không muốn ra về sớm vì sợ làm buồn lòng mọi người.

Cuối cùng, khi mọi người rời bàn ăn để ra phòng khách uống ly rượu cuối bữa, Katie thấy đã đến lúc thích hợp để cáo lui.

Nàng nói:

- Tôi xin phép về đây. Cả tuần nay tôi mất ngủ vì thế nên đã mệt lả. Chúc quý vị một tối vui vẻ.

Không giữ Katie lại. Molly nhìn nàng với vẻ thông cảm.

Richard nói:

- Để tôi đưa cô ra về.

- Cám ơn anh.

Đêm mát lạnh. Katie rùng mình khi cùng Richard men theo lối đi trong vườn.

Trông thấy điều đó. Richard nói ngay:

- Katie à, cô làm tôi phải lo lắng cho cô. Trông cô gầy thấy rõ. Cô có vẻ không muốn nói về chuyện sức khỏe của cô nhưng tôi mong tối mai được mời cô đi ăn để có dịp trao đổi với nhau. Với vụ Vangie Lewis này thì ngày mai hẳn là một ngày bận rộn tại văn phòng.

- Richard à, tôi rất tiếc. Tối mai tôi không đi ăn với anh được. Tôi sẽ không có mặt ở đây trong những ngày cuối tuần.

- Tại sao chứ ? Với bao việc như thế mà cô vắng mặt ư ? Scott có biết điều đó không ?

- Tôi... tôi đã có hẹn. - Katie đáp.

Nàng muốn cho chàng biết là nàng sẽ nhập viện. Những ánh đèn của lối đi soi rõ vẻ thất vọng và không hài lòng trên mặt chàng.

Cửa nhà đột ngột mở ra và có tiếng người gọi:

- Anh Richard ! Clovis Simmons gọi điện cho anh.

Katie nói:

- Clovis Simmons ! Có phải cô diễn viên của bộ phim truyền hình nhiều tập ?

- Đúng. Theo lẽ tôi phải gọi cho cô ấy vậy mà tôi quên mất. Này Katie, chờ tôi chút nhé. Tôi sẽ trở ra ngay.

- Thôi, hẹn gặp lại anh sáng mai. Anh hãy vào trả lời điện thoại.

Katie lên xe, đóng cửa lại và nổ máy. Richard tần ngần một lúc trước khi chạy vào nhà. Nghe tiếng xe Katie xa dần, chàng cúi kính thầm nghĩ sao lại chọn cái lúc này mà gọi.

Giọng nói của chàng khô khốc:

- Alô. Clovis đó hả ?

- Này bác sĩ, em rất tiếc phải truy tìm anh, nhưng chúng ta đã đồng ý đi ăn nhà hàng tối nay mà ?

- Clovis à, anh rất tiếc.

Clovis nói, giọng lạnh lùng:

- Nếu em không làm thì giờ này đã hơi muộn rồi. Thật ra thì em mới từ phòng thu hình về và em muốn xin lỗi, không đi ăn với anh tối nay được.

- Này Clovis, anh sẽ gọi cho em vào sáng mai để nói nhiều hơn nhé. Lúc này không tiện.

Ở đầu đây bên kia có tiếng gác máy. Richard chậm rãi đặt ống nghe xuống. Chàng biết Clovis đang buồn và giận. Chàng chỉ còn một cách là ngày mai gọi điện để xin lỗi nàng và đủ trung thực để cho nàng biết chàng đã có một người trong đời.

Katie. Richard thắc mắc không biết nàng sẽ đi đâu vào dịp cuối tuần. Phải chăng nàng đã có người yêu ? Trông nàng có vẻ ưu tư và lo lắng. Có thể nàng đã có một ai đó trong đời. Phải chăng chàng đã lầm về nàng ?

Cái ý nghĩ đó xua tan những niềm vui của buổi tối. Chàng quyết định chào mọi người để ra về. Lúc này hẳn chưa quá trễ để chàng có thể một lần sau cùng bắt liên lạc với bác sĩ Salem.

Phil Cunningham và Charley Nugent chán chường nhìn những hành khách sau cùng lần lượt rời khỏi nhà khách sân bay Newark qua cổng 11. Cái vẻ trầm mặc muôn thuở của Charley lại càng lộ rõ hơn.

Ông nhún vai:

- Thế đó. Hẳn Chris Lewis biết chúng ta đang chờ y ở đây nên đã lánh mặt. Ta đi thôi.

Charley bước đến cabin điện thoại gần nhất và nhấn số của Scott. Ông nói: "Thưa sếp, sếp có thể về nhà để nghỉ thôi. Hôm nay có lẽ cơ trưởng Chris Lewis buồn tình nên không đáp chuyến bay về thành phố này.

- Chris không có mặt trên máy bay à ? Thế còn cái quan tài ?

- Quan tài đã được đưa xuống và các nhân viên của bác sĩ Richard đang làm thủ tục để nhận. Hay là chúng tôi ở lại sân bay ? Còn hai chuyến bay không thuộc tuyến trực tiếp sẽ đến và Chris có thể có mặt trên một trong hai chuyến đó.

- Thôi các anh về đi. Nếu ngày mai Chris không đến trình diện thì tôi sẽ tính chuyện với y. Sáng mai, để bắt đầu, tôi muốn các anh đến khám xét thật kỹ căn hộ của Edna.

Charley gác máy. Quay sang Phil, ông nói: "Nếu tôi không làm về Scott thì tối mai, vào giờ này, chúng ta sẽ có lệnh bắt giữ Chris Lewis do xếp ký".

Phil gật đầu và nói:

- Sau khi bắt giữ Chris, tôi mong rằng chúng ta sẽ không buông tha lão bác sĩ tâm thần nếu lão ta là tác giả của cái bầu trong bụng Vangie Lewis.

Vẻ ủ rũ, Charley và Phil xuống cầu thang để ra khỏi nhà khách sân bay. Họ ngang qua khu nhận hành lý, không buồn quan tâm đến số hành khách đang đứng cạnh những tấm thảm chuyển hành lý. Vài phút sau đó, khu này hoàn toàn vắng người. Chỉ còn một cái túi hành lý lớn đang nằm trên thảm và quay mãi theo vòng xoay tròn trông rất buồn bã. Trên nhãn tên hành khách là dòng chữ: Cơ trưởng Christopher Lewis.4, Winding Brook Lane. Chapin River, N.J. Bên trong túi hành lý là bức ảnh mà bố mẹ Vangie đã trao lại cho Chris. Ảnh chụp một cặp tình nhân trẻ với dòng chữ ghi: Để nhớ lần hẹn hò đầu tiên với Vangie, người con gái đã làm thay đổi đời anh. Thương mến, Chris.

Về đến nhà, Richard gọi ngay đến khách sạn Essex House. Nhưng lại một lần nữa, chẳng có ai ở phòng bác sĩ Salem nhắc máy. Cuối cùng, khi cô nhân viên trực tổng đài của khách sạn lên tiếng, chàng nói: "Thưa cô, chẳng hay bác sĩ Salem có nhận được lời nhắn yêu cầu ông gọi điện cho tôi chưa ạ ? Tôi là bác sĩ Richard Carroll đây.

- Thưa ông, để tôi kiểm tra xem. - Cô nhân viên đáp, giọng ngập ngừng đến kỳ lạ.

Trong khi chờ đợi. Richard với tay mở truyền hình. Chương trình phóng sự trực tiếp vừa mới bắt đầu. Ông kính của phóng viên truyền hình đang hướng về khu Nam Central Park. Trên

màn ảnh lúc này là cổng vào của khách sạn Essex House. Rồi vào lúc cô nhân viên trực điện thoại nói: "Thưa ông, tôi xin chuyển máy để ông giám đốc của chúng tôi nói chuyện với ông ạ". Thì Richard nghe phóng viên Gloria Fojas loan báo: "Tối nay, tại khách sạn năm sao Essex House, nơi hội tụ các bác sĩ đến dự hội nghị của Hiệp Hội Y Học Hoa Kỳ, bác sĩ Emmet Salem của bang Minneapolis, một bác sĩ hàng đầu về khoa phụ sản đã chết vì té ngã hoặc do tự ý nhảy xuống từ cửa sổ phòng ông".

Cuống cuồng lo sợ, Joan Moore ngồi trực bên điện thoại. Nàng hỏi: "Anh ấy bảo vào mấy giờ thì sẽ gọi lại ?" Giọng nàng run rẩy. Nàng cắn môi tư lự.

Vẻ lo âu, Kay nói:

- Như tôi đã nói, anh ấy đã gọi lúc mười một giờ ba mươi sáng nay, cho biết tối nay sẽ gọi lại và nhắn chị hãy chờ điện thoại. Anh ấy có vẻ rối bời.

Có tiếng chuông cửa reo lên liên hồi làm Kay và Joan nhảy nhồm. Kay nói: "Sao lạ thế nhỉ, hôm nay tôi đâu có hẹn với ai ?" Một linh cảm nào đó đã thúc đẩy Joan chạy ào đến mở cửa.

"Chris, ồ ! Chúa tôi, anh Chris". - Joan ôm lấy chàng. Chris mặt mày tái xanh, mắt đỏ ngầu và chàng hầu như đứng không vững. Đưa tay đỡ chàng, Joan nói trong tiếng nấc

- Có chuyện gì thế anh ? Em là Joan đây mà.

Như kẻ chết đuối, chàng nắm lấy nàng:

- Anh chẳng hiểu chuyện gì nữa. Có điều gì đó ám muội trong cái chết của Vangie và giờ đây người duy nhất có thể cho chúng ta biết nguyên nhân gây ra cái chết đó cũng từ trần.

Rời khách sạn Essex House, ông ta định về thẳng nhà nhưng rồi sau khi lấy xe ra khỏi bãi đậu và đi vào vùng ngoại vi của khu West Side, ông đã thay đổi ý định. Ông thấy đói cồn cào. Cả ngày hôm nay, ông chẳng ăn chút gì. Ông có thói quen nhin đói trước mỗi ca giải phẫu và sáng nay bác sĩ Salem đã gọi điện cho ông khi ông đang chuẩn bị ăn trưa.

Tối nay, ông không muốn phải tự tay nấu nướng, vì thế, ông quyết định đến nhà hàng Carlyle. Sau này, nếu chẳng may có ai muốn biết ông đã ở đâu trong tối nay thì ông có thể thực sự xác định rằng ông đã ở New York và người quản lý nhà hàng sẽ chính thức cho cảnh sát biết bác sĩ Edgar Highley là khách quen của Carlyle.

Ông sẽ gọi món cá hồi hun khói, thịt trườn... chỉ nghĩ đến điều đó, ông đã chảy nước bọt. Giờ đây, khi việc đã xong, ông muốn bù đắp lại bao sinh lực đã tiêu hao. Vả lại, ngày mai cũng còn lắm chuyện đa đoan. Sau khi Katie De Maio từ trần, đương nhiên sẽ có một cuộc điều tra cặn kẽ. Nhưng bác sĩ Salem, vị bác sĩ trước đây từng chữa trị cho Vangie đã nghỉ hưu và đã ra đi. Sẽ chẳng còn ai gây rắc rối với những hồ sơ bệnh lý cũ của Vangie.

Và sau đó, ông sẽ được bình yên. Vào lúc này, hẳn các bác sĩ tham dự hội nghị của Hội Y Học Hoa Kỳ đang trao đổi với nhau về bài viết trong tờ Newsmaker và về khoa phụ sản Maternity

Concept Westlake. Hẳn nhiên, họ sẽ có những ý nghĩ ganh tức. Tuy vậy lần tới đây, họ sẽ mời ông tham dự những buổi hội thảo của Hội Y Học Hoa Kỳ. Ông đang trên đường tiến tới danh vọng. Và Salem, người duy nhất có thể ngăn bước tiến của ông, đã không còn nữa. Ông nôn nóng muốn xem tập hồ sơ vào bài tường trình của ông và nó sẽ là tư liệu quý giá cho những cuộc nghiên cứu sau này của ông. Tập hồ sơ này hiện đang trong cái túi da đựng dụng cụ cùng với chiếc giày mọi và cái chặn giấy bỏ trong cốp xe. Ông quyết định sau khi ăn xong, trên đường về, ông sẽ chọn một quãng đường tối để vứt thiếc giày mọi và cái chặn giấy vào bất kỳ một thùng rác nào bên đường. Ngày mai nhân viên vệ sinh sẽ hốt nó đi cùng với hàng tấn rác chôn chôn chất sau một ngày của một thành phố tám triệu dân.

Dừng lại trước Carlyle, ông ra khỏi xe và đi vào nhà hàng. Người gác cổng khẽ cúi đầu, "Chào bác sĩ Highley, thời tiết hôm nay tệ thật".

Highley gật đầu, lặng lẽ vào phòng ăn. Tuy vậy người quản lý vẫn đưa ông đến đó và lấy đi những tấm thiệp để đặt sang bàn khác.

Rượu làm cho người Highley ấm lên, đồng thời cũng làm cho đầu óc ông lắng dịu. Bữa ăn tối mang lại cho ông sinh lực mà ông trông đợi. Sau tách cà phê và ly cô nhắc cuối bữa, ông cảm thấy khỏe hẳn. Với tâm trí sáng suốt và sắc bén, ông hình dung từng giai đoạn của tiến trình dẫn đưa Katie De Maio đến lúc cái chết do xuất huyết.

Hẳn ông sẽ không mắc phải một sai lầm nào.

Khi ông đang trả tiền thì viên quản lý nhà hàng vội vã bước đến. Với vẻ hốt hoảng, viên quản lý nói ngay:

- Thưa bác sĩ Highley, tôi e rằng đã có một chuyện không hay xảy ra. Có một thanh niên đã lục lọi cốp xe của bác sĩ và bị người gác cổng bắt gặp. Hẳn đã bỏ chạy và mang theo một cái túi lấy từ cốp xe. Theo tôi nghĩ đó là một tên xì ke trông thấy xe có mang biển bác sĩ nên hẳn đã nhắm đến.

Ông cảm thấy môi mình khô ran và không thốt nên lời. Rồi, như một cái máy chụp X quang, tâm trí ông lướt qua những món đồ chứa trong túi da: cái chặn giấy vấy máu. Hồ sơ bệnh lý mang tên Vangie và bác sĩ Salem, chiếc giày mọi của Vangie.

Bằng giọng rất điềm tĩnh, ông hỏi:

- Liệu cảnh sát có tìm lại được cái túi của tôi ?

- Thưa ông, tôi đã hỏi họ chuyện đó nhưng họ chưa thể trả lời. Có lẽ sau khi lấy đi món đồ mà hẳn thấy đáng giá, tên trộm sẽ vứt bỏ cái túi ở một phố gần đây, hoặc cũng có thể hẳn sẽ thủ tiêu luôn cái túi. Điều đó chỉ có thời gian mới có thể trả lời.

Trước khi đi ngủ, Katie chuẩn bị vali để ngày mai nhập viện. Nàng thấy mình đang bỏ quần áo và các vật dụng cần thiết vào vali trong một tâm trạng hồi hã. Nàng thật sự nôn nóng muốn giải quyết cho xong chứng bệnh của nàng. Cái cảm giác suy kiệt về thể lý đã làm tinh thần nàng sa sút. Buổi tối khi ra khỏi nhà Molly, nàng thấy thân mình như nhẹ hẫng. Và giờ đây, nàng thấy mệt mỏi, chẳng còn chút sức lực nào. Nàng thầm nghĩ, phải chăng sự mệt mỏi này chỉ hoàn toàn về mặt thể lý ? Hay cái ý nghĩ rằng Richard đã có ai đó trong đời góp phần làm cho nàng cảm

thấy mệt mỏi ?

Nàng biết rằng mình sẽ có thể suy nghĩ sáng suốt hơn khi tâm trí nàng không còn bị ám ảnh bởi những điều đó. Nàng thấy đầu óc mình đang mông lung, rối bời vì những ý nghĩ nửa vờ, tựa những con muỗi đậu xuống, chích vào da rồi bay đi trước khi nàng kịp chụp lấy chúng. Nàng chẳng hiểu tại sao mình không thể nắm bắt những ý tưởng, tại sao nàng bị nhầm lẫn trong những thắc mắc và sai lạc trong suy đoán những tín hiệu ?

Có lẽ vào thứ hai nàng sẽ khỏe và cũng có thể nàng sẽ sáng suốt hơn.

Mệt mỏi, nàng đi tắm và lên giường ngủ.

Một chút sau đó, nàng nhồm dậy, chống người trên khuỷu tay và vói lấy cái xắc tay để tìm lọ thuốc nhỏ mà bác sĩ Highley đã cho.

Suýt nữa mình quên mất, nàng thầm nghĩ sau khi uống viên thuốc rồi nàng tắt đèn và nhắm mắt.

Fitzgerald vẫn vor suy nghĩ. Có điều gì đó đang làm bà ưu tư... một điều gì đó không chỉ liên quan đến cái chết của Edna mà còn liên quan đến cú điện thoại của Katie De Maio. Cô ấy thật ngu xuẩn khi hỏi rằng Edna đã gọi ai là "Hoàng tử trong mộng" - bác sĩ Fukhito hay bác sĩ Highley !

Nhưng "Hoàng tử trong mộng" là ai chứ ?

Trong hai tuần sau này, Edna có nói điều đó. Không phải khi đề cập đến các bác sĩ nhưng khi nói về một chuyện gì đó mà bà không tài nào nhớ nổi. Phải chi Katie hỏi bà trong trường hợp nào Edna đã nói đến "Hoàng tử trong mộng" thì có lẽ bà sẽ bỗng chốc nhớ ra. Nhưng giờ đây thì bà đành chịu.

Gertrude Fitzgerald nghĩ rằng khi chứng đau nửa đầu qua đi, đầu óc bà sẽ đủ minh mẫn để có thể nhớ lại.

Bà uống viên thuốc và lên giường. Bà nhắm mắt lại. Giọng nói Edna vang vọng trong tai bà, "và tôi đã nói rằng 'Hoàng tử trong mộng không..."

Bà Gertrude Fitzgerald không tài nào nhớ nổi phần còn lại của câu nói.

Vào lúc bốn giờ sáng, Richard thức dậy, ra khỏi giường đi pha ly cà phê. Hồi tối chàng đã gọi điện thoại đến nhà Scott để báo tin bác sĩ Salem từ trần và ngay sau đó Scott đã cho cảnh sát New York biết văn phòng biện lý của ông muốn tham gia vào cuộc điều tra. Giờ này thì chẳng có thể làm gì hơn. Bà Salem không có mặt tại nhà ở Minneapolis. Dịch vụ điện thoại của bác sĩ Salem chỉ có thể cho biết số điện thoại của người bác sĩ trực và không thể liên lạc được với cô y tá.

Richard ghi vào sổ tay: 1/. Tại sao bác sĩ Salem lại gọi điện cho mình ? 2/. Tại sao Vangie đã xin bác sĩ Salem một cái hẹn ? 3/. Đứa bé của vợ chồng Berkeley.

Richard nghĩ rằng đứa bé của vợ chồng Berkeley là mấu chốt của vấn đề. Liệu khoa phụ sản

Maternity Concept Westlake có thực sự thành công như thiên hạ đã nói ? Hay đó chỉ là cái vỏ bọc để che đậy việc chuyển những đứa con nuôi cho các phụ nữ hiếm muộn ? Phải chăng việc các sản phụ phải nhập viện hai tháng trước khi sinh nở là một phương cách nhằm che đậy việc họ không thực sự mang thai ?

Vào thời buổi này, kiếm một đứa con nuôi không phải là chuyện dễ. Liz Berkeley đã thành thật cho biết vợ chồng bà đã có tìm một đứa con nuôi nhưng không thể được. Giả dụ Highley đã nói với vợ chồng Berkeley: "Ông bà chẳng thể nào sanh con. Tôi có thể kiếm cho ông bà một đứa con nuôi. Chuyện đó rất tốn kém và phải tuyệt đối giữ kín".

Hắn vợ chồng Berkeley đã đồng ý. Richard tin chắc như vậy.

Nhưng Vangie thì khác. Bà ta đã mang thai. Như thế bà ấy không thuộc diện nhận con nuôi. Có thể bà ấy đã mong muốn có con với bất cứ giá nào... nhưng làm sao bà có thể cho rằng đứa con mang dòng máu phương Đông trong bụng bà chính là con ruột của chồng mình ?

Có lẽ do lằm lẩn trong nghề nghiệp. Richard thấy mình phải phát hiện ra lý do khiến một số người thừa kiện Highley. Ngoài ra, chàng cũng không thể bỏ qua bác sĩ Salem, người từng chữa trị cho Vangie. Hắn hồ sơ bệnh lý của Vangie vẫn còn được cất giữ trong phòng mạch của bác sĩ Salem. Đó là nơi để chàng bắt đầu cuộc điều tra.

Như mọi nhân viên kế toán mẫu mực, hồ sơ và giấy tờ của Edna được cất giữ ngăn nắp. Khi toán nhân viên hình sự dưới quyền chỉ huy của Phil Cunningham và Charley Nugent vào căn hộ của Edna trong sáng thứ sáu, họ tìm thấy trong ngăn kéo bàn giấy tờ di chúc:

Vì người bà con duy nhất của tôi chẳng khi nào hỏi han về tình trạng sức khỏe của cha mẹ tôi hoặc viết thư cho họ khi họ lâm bệnh, nên tôi quyết định tặng tất cả tài sản của tôi cho hai người bạn là bà Gertrude Fitzgerald và bà Gana Krupshak. Bà Fitzgerald sẽ được chiếc nhẫn kim cương của tôi và tất cả những gì mà bà muốn chọn trong căn hộ. Bà Krupshak sẽ nhận cây ghim cài đính rubi, chiếc áo choàng bằng lông thú giả và tất cả những đồ đạc có trong căn hộ mà bà Fitzgerald không muốn lấy. Tôi đã tiếp xúc với nhà đôn trước đây đã chu toàn việc mai táng cha mẹ tôi và đã tính toán mọi chi phí cần thiết cho tang lễ của tôi. Trong quỹ bảo hiểm của tôi có mười ngàn đôla. Phần còn lại của mười ngàn đô la này, sau khi đã trừ đi chi phí mai táng, sẽ được chuyển vào nhà dưỡng lão, nơi đã chu đáo chăm sóc cho cha mẹ tôi và nơi tôi còn thiếu một số tiền".

Các nhân viên hình sự lấy dấu tay, dùng máy hút bụi để thu nhặt các sợi vải, tóc và tìm kiếm những dấu vết đáng ngờ. Trông thấy một vết đất trên ngọn cây kiểng đặt trên thành cửa sổ. Phil cau mày nhìn. Rồi ông đi quanh khu nhà, thận trọng lấy một mẫu đất bằng giá cho vào bao thư và dùng đầu các ngón tay đẩy cửa sổ căn hộ lên. Bệ cửa khá thấp, đủ để cho người có tầm vóc trung bình leo qua.

Ông nói với Charley:

- Có thể một ai đó đã đột nhập qua ngã này để tấn công từ phía sau. Nhưng với lớp đất bằng giá thế này thì chẳng để lại dấu vết nào.

Cuối cùng Phil và Charley nhấn chuông các nhà lân cận để hỏi xem có ai đã trông thấy

những người lạ mặt lai vãng quanh đây vào tối thứ ba ?

Thật sự, họ không trông mong có được một chỉ dẫn nào. Vào thứ ba, trời âm u và lạnh. Những bụi cây quanh khu nhà đủ để che khuất bất kỳ một kẻ xâm nhập nào.

Nhưng khi đến căn hộ cuối cùng, họ đã có được một câu trả lời không ngờ. Số là có cậu bé từ trường trở về để ăn trưa và khi nghe các thanh tra hỏi mẹ, cậu bé đã nói ngay:

- Ô ! hôm đó cháu đã chỉ lối cho một ông hỏi nhà cô Edna. Mẹ nhớ không, đó là lúc mẹ bảo con dẫn con Porgy ra ngoài trước khi đi ngủ.

Bà mẹ gật đầu:

- Lúc đó khoảng chín giờ rưỡi. Nhưng con không hề cho mẹ biết là con đã nói chuyện với ai đó.

Cậu bé nhún vai:

- Chuyện đó không quan trọng. Có một người đàn ông dừng xe, hỏi nhà cô Edna Bums và con đã chỉ cho ông ta, thế thôi.

Charley hỏi:

- Ông ấy như thế nào ?

Cậu bé cau mày:

- Ông ấy trông rất tử tế, to cao với mái tóc nâu. Ông đi chiếc xe rất xịn: chiếc Corvette.

Charley và Phil nhìn nhau

Rồi Charley nói: "Chris Lewis"

Sáng thứ sáu, Katie đến sở làm vào lúc bảy giờ. Khi nàng vào văn phòng của Scott, ông ta đang đứng bên cửa sổ, nhìn ra ngoài. Quay lại khi nàng đi vào ông nói:

- Cô đã nghe tin về bác sĩ Salem chưa ?

- Ông muốn nói đến ông bác sĩ ở Minnospoli người đã gọi điện cho Richard ? Không, tôi chưa được nghe tin gì về ông ấy.

- Vài phút sau khi vào khách sạn Essex House, bác sĩ Salem đã bị té ngã hoặc bị xô ngã từ cửa sổ phòng xuống. Chúng ta đang kết hợp với cảnh sát New York để điều tra vụ này. Ngoài ra, còn một chuyện khác nữa, đó là tối qua xác của Vangie được đưa từ Minneapolis về đây, nhưng Chris Lewis không có mặt trên chuyến bay đó.

Nhìn chằm Scott, Katie hỏi:

- Ông nói gì ?

- Tôi muốn nói rằng có lẽ Chris đã chọn chuyến bay đáp xuống La Guardia, như thế y có thể đến New York hầu như đồng thời với bác sĩ Salem. Theo tôi thì nếu chúng ta có chứng cứ rằng Chris đã lai vãng gần khách sạn Essex House, thì chúng ta có thể kết thúc cuộc điều tra. Tôi không tin Vangie Lewis đã tự tử chết do rủi ro và tôi không tin bác sĩ Salem đã chết vì sơ ý ngã từ cửa sổ.

Katie nói, thẳng thừng:

- Tôi không tin Chris Lewis là kẻ sát nhân. Theo ông thì giờ đây Chris đang ở đâu ?

Scott nhún vai:

- Có lẽ y đang lẩn trốn đâu đó ở New York. Theo tôi nghĩ thì một khi chúng ta liên lạc được với cô bồ nhí của Chris thì cô ta sẽ đưa chúng ta đến gặp y. Tối nay, cô ấy sẽ đến Floria. Katie à, cô có thể đến đó chứ ?

Đắn đo, Katie nói:

- Lần này là những ngày nghỉ cuối tuần duy nhất mà tôi không đến sở làm. Tôi không thể thay đổi chương trình được. Ông Scott à, thú thật tôi thấy mình quá đuối sức đến nỗi không còn có thể suy nghĩ một cách chính xác được.

Vẻ ưu tư, Scott nhìn Katie:

- Suốt tuần này, tôi đã nhiều lần khuyên cô nên nghỉ ngơi ít hôm. Hôm nay, trông cô còn xanh xao hơn cả hôm thứ ba. Thôi được, cô hãy về nhà nghỉ đi. Tuần tới, vụ này sẽ làm chúng ta bù đầu. Chúng ta sẽ họp giao ban vào sáng thứ hai. Cô sẽ đến chứ ?

- Đương nhiên.

- Cô cần phải đi bác sĩ và xét nghiệm một cách chu đáo.

- Vâng. Tôi sẽ đi bác sĩ nhân kỳ nghỉ cuối tuần.

- Được lắm.

Scott nhìn xuống, dấu hiệu cho biết buổi nói chuyện đã kết thúc. Katie về phòng làm việc của mình. Nàng điếm qua trong đầu số thuốc mà bác sĩ Highley dặn uống. Tối qua nàng đã uống một viên và sáu giờ sáng nay uống viên nữa. Cho ngày hôm nay, bác sĩ đã dặn cứ ba tiếng uống một viên. Nàng thấy tốt hơn nên uống ngay trước khi đến tòa án.

Nàng cầm lấy ly cà phê, uống một ngụm cùng với viên thuốc rồi gom tập hồ sơ lại. Mép của tờ giấy làm đứt ngón tay nàng. Nàng thấy đau nhói và lấy cái khăn giấy từ hộp bàn ra để bao quanh ngón tay.

Nửa tiếng đồng hồ sau đó, tại tòa án, chiếc khăn giấy vẫn còn ướt máu.

Tang lễ của Edna Bums được cử hành tại nhà thờ thánh Frandsco Xavier vào bảy giờ sáng thứ sáu. Sau thánh lễ, Gana Krupskah và Gertrude Fitzgerald theo quan tài Edna sang nghĩa trang kề cận, nơi Edna được chôn cất cạnh thân sinh.

Linh mục Durkin đọc những câu kinh sau cùng, rắc nước thánh lên quan tài rồi tiễn hai người đàn bà ra đến xe Gertrude.

Ông nói:

- Quý vị có muốn dùng với tôi một ly cà phê ?

Đưa khăn tay lau mắt, Gertrude lắc đầu:

- Thưa cha, con phải đến sở làm. Con thay chỗ Edna cho đến khi họ tìm được người khác. Và

lại, hai bác sĩ ấy hôm nay có giờ khám.

Gana Krupshak nói:

- Nếu về nhà xứ, cha cho con quá giang một đoạn, như thế bà Fitzgerald đây khỏi phải đánh một vòng.

- Đồng ý.

Quay sang Gertrude, Gana nói:

- Tối nay nhà chúng tôi nấu món bò. Tôi muốn mời chị đến dùng bữa.

Sợ rằng tối nay phải một mình buồn bã trong căn hộ, nên Gertrude Fitzgerald nhận lời ngay. Fitzgerald thấy đây là dịp để bà nói về Edna với người bạn của cô ta. Bà muốn cho Gana biết bà cảm thấy hổ thẹn khi không một bác sĩ nào của bệnh viện Westlake đến dự tang lễ Edna, đầu bác sĩ Fukhito đã có gửi hoa tang đến. Hơn nữa, trò chuyện với Gana có thể giúp bà làm sáng tỏ các ý nghĩ và hiểu rõ về một điều gì đó mà có lần Edna đã nói với bà - điều mà hiện đang ám ảnh tâm trí bà.

Từ giã linh mục Durkin và Gana, bà Fitzgerald lên xe. Trên đường đến sở làm, khuôn mặt bác sĩ Highley bất chợt hiện lên trong tâm trí bà: một khuôn mặt với đôi mắt to và lạnh như mắt cá. Bà Fitzgerald nhớ rằng tối thứ ba bác sĩ Highley đã tỏ vẻ tử tế khi cho bà viên thuốc trấn an. Nhưng tối đó, ông đã có một vẻ gì đó khá kỳ cục. Vì không muốn ông phải mang nước đến cho bà nên bà đã theo ông khi ông đi lấy nước. Bà đã trông thấy ông mở vòi nước và sau đó thấy ông vào phòng ngủ Edna. Từ hành lang, bà thấy ông rút khăn tay ra rồi mở ngăn kéo của cái tủ nhỏ đầu giường Edna.

Lúc đó, ông bác sĩ dễ mến Richard Carroll đi vào hành lang và ngay tức khắc Highley đóng ngăn kéo lại, nhét khăn tay vào túi và bước ra, cố để người ta lầm tưởng rằng ông đang đứng ở ngưỡng phòng ngủ.

Chờ bác sĩ Richard đi qua, bà Fitzgerald kín đáo trở về phòng khách. Bà không muốn để hai ông bác sĩ lầm tưởng rằng bà cố tình nghe lén câu chuyện của họ. Nhưng điều làm bà thắc mắc là nếu bác sĩ Highley muốn lấy một cái gì đó trong ngăn kéo, tại sao ông không đơn giản nói cho mọi người biết và lấy nó đi? Và vì cớ gì ông lại dùng khăn tay để bọc lấy các đầu ngón tay khi mở ngăn kéo?

Xác của Vangie được đặt trên bàn giải phẫu của bác sĩ pháp y hạt Valley. Lần này, khi khám nghiệm tử thi của Vangie, trực giác cho Richard biết rằng chàng đã thiếu quan tâm đến một điều gì đó trong lần khám nghiệm vào chiều thứ ba qua. Chàng tin chắc như vậy. Đó là một điều có liên quan đến hai cẳng chân hoặc hai bàn chân của Vangie. Lần này, chàng cần phải chú tâm hơn.

Mười phút sau, chàng đã tìm thấy cái mà chàng muốn tìm: một vết xước năm centimét trên bàn chân phải. Trước đây, Richard không để ý thấy cái vết xước đó bởi chàng quá quan tâm đến những vết bồng gầy ra bởi xianua và cái thai nhi.

Vì vết xước chưa khép miệng nên Richard biết Vangie chỉ bị trầy xước mới đây thôi. Đó

chính là điều làm Richard thắc mắc. Chỉ một thời gian ngắn trước khi chết Vangie đã bị xước chân và Charley đã tìm thấy một mẫu vải áo của Vangie vướng vào một vật nhọn trong nhà xe.

Trở vào văn phòng, Richard ghi vào sổ tay: Đôi giày Vangie mang khi từ trần. Một đôi giày thông dụng với cổ giày khá cao ở hai bên hông. Hẳn Vangie không thể mang đôi giày này vì vết xước trên bàn chân trái.

Richard đọc lại những lời ghi mà chàng đã viết trong đêm. Đến đoạn về đứa bé của gia đình Berkeley, chàng quyết định sẽ nói với Jim Berkeley để ông ta thú nhận rằng đứa con của vợ chồng ông chỉ là con nuôi.

Nhưng điều đó sẽ chứng tỏ gì chứ ?

Điều đó tự nó sẽ chẳng chứng tỏ gì, nhưng nhờ đó mà có thể mở ra một cuộc điều tra. Nếu Jim Berkeley nói ra sự thật, khoa phụ sản Mateenity Concept Westlake sẽ lộ rõ là một nơi chuyên lừa bịp.

Richard thắc mắc, phải chăng ai đó đã dám giết người nhằm che đậy cái ổ lừa bịp táo tợn đó ?

Chàng thấy cần phải xem hồ sơ bệnh lý của Vangie do bác sĩ Salem cất giữ. Vào lúc này, hẳn Scott đã liên lạc được với phòng mạch của bác sĩ Salem.

Nhắn số điện thoại văn phòng biện lý, chàng hỏi Scott:

- Ông đã liên lạc được với cô y tá của bác sĩ Salem chưa ?

- Tôi đã nói chuyện với cô ấy. Ngoài ra tôi cũng đã nói chuyện với vợ của bác sĩ Salem. Cả hai đều trong tâm trạng hốt hoảng và họ đã khẳng định rằng bác sĩ Salem không hề có vấn đề về cao huyết áp và cũng chẳng bị chứng chóng mặt. Ngoài ra ông chẳng có phiền muộn nào về gia đình, về vấn đề tài chánh. Ông đang chuẩn bị cho những buổi hội thảo sẽ diễn ra trong sáu tháng tới. Như vậy, tôi kết luận rằng chúng ta phải loại bỏ giả thuyết về tự tử hoặc té ngã.

- Còn về Vangie Lewis ? Cô y tá có cung cấp cho chúng ta một tin gì không ?

- Sáng hôm qua, bác sĩ Salem đã bảo cô y tá lấy tập hồ sơ bệnh lý của Vangie. Sau đó, trước khi ra sân bay. Ông đã có cuộc gọi liên thị.

- Có thể bác sĩ Salem đã gọi cho tôi.

- Có thể lắm.

- Ông Scott à, cô y tá có gởi cho ông hồ sơ bệnh lý của Vangie chứ ? Tôi muốn xem cái hồ sơ đó.

- Không. Cô ấy không gởi cho tôi. Bác sĩ Salem đã mang theo hồ sơ đó. Chính cô y tá đã thấy bác sĩ Salem nhét nó vào cặp, cái cặp mà ông ta đã bỏ tại khách sạn khi từ trần. Nhưng cảnh sát cho biết không thấy cái hồ sơ đó. Có một điều tôi muốn anh nhận là: sau khi bác sĩ Salem bay đi New York Chris Lewis đã gọi đến phòng mạch của ông và xin được nói chuyện với ông. Cô y tá cho biết bác sĩ Salem đã đi New York và cho Chris số phòng khách sạn của ông. Richard à thú thật với anh, theo tôi nghĩ thì nội trong tối nay, tôi sẽ ký lệnh bắt gửi Chris Lewis.

- Bộ ông nghĩ rằng Chris đã sát hại bác sĩ Salem để lấy tập hồ sơ bệnh lý ?

Scott nói:

- Có ai đó muốn nắm giữ tập hồ sơ ấy. Anh thấy điều đó hiển nhiên chứ ?

Richard gác máy. Chàng biết có ai đó muốn nắm giữ hồ sơ bệnh lý của Vangie vì người này biết nó có chứa những thông tin có thể gây nguy hại cho y.

Richard trầm nghĩ, người đó hẳn là một bác sĩ.

- Phải chăng Katie có lý khi nghi ngờ bác sĩ Fukhito ? Thế còn bác sĩ Edgar Highley ?

Nôn nóng, Richard tìm trên bàn mẫu giấy có ghi tên hai người đã thưa kiện bác sĩ Highley mà Marge đã trao cho ông:

Anthony Caldwell. Old Counytry Lane, Peapack.

Anna Horan, 415 Walnut Street, Redgefield Park.

Vài phút sau đó, Marge bước vào văn phòng Richard và nói:

- Anthony Caldwell không còn ở địa chỉ cũ. Ông ấy đã dọn đi Michigan từ năm ngoái. Nhưng tôi đã nói chuyện với bà hàng xóm của Anthony. Bà ấy cho biết vợ của Anthony đã chết do có thai ngoài dạ con. Anthony đã thưa kiện Highley nhưng bị bác đơn. Trong thời kỳ thai nghén, bà Cadwell đã đau ốm liên miên và qua đời bốn tháng sau đó.

Richard nói:

- Vào lúc này thì thông tin về vợ chồng Caldwell như thế là cũng đủ. Chúng ta sẽ yêu cầu được xem các hồ sơ của bệnh viện Westlake. Còn chuyện cô Horan thì sao ?

- Tôi đã gọi đến nhà cô Horan và đã nói chuyện với chồng cô ấy. Anh ấy là sinh viên luật tại Rutgers và cho biết cô Horan hiện là nhân viên lập trình của công ty điện toán. Anh ấy đã cho số điện thoại của văn phòng cô Hogan. Bác sĩ có cần tôi gọi cho cô ấy ?

- Vâng. Cô vui lòng gọi hộ.

Marge nhắc điện thoại, nhấn số và xin nói chuyện với cô Anna Hogan.

Một lúc sau, Marge nói:

- Thưa cô Hogan, bác sĩ Richard Carroll muốn nói chuyện với cô. Cô vui lòng chờ tôi chuyển máy.

Cầm lấy điện thoại, Richard nói:

- Có phải cô Horan không ?

- Vâng - Người đầu dây đáp bằng một giọng dịu dàng, dễ nghe.

Richard nói:

- Thưa cô Horan, theo như tôi biết thì năm ngoái cô đã thưa kiện bác sĩ Highley. Tôi có một số thắc mắc muốn hỏi cô về chuyện đó. Cô có thể cho tôi biết chứ ?

Giọng nói ở đầu dây bên kia trở nên căng thẳng:

- Không. Tôi không muốn nói chuyện đó ở đây.

- Thưa cô, tôi hiểu nhưng việc này rất khẩn cấp. Cô có thể ghé lại văn phòng tôi khi tan sở chứ ?

- Vâng... được. - Người ở đầu dây nói vội. Xem chừng muốn gác máy.

Richard cho biết địa chỉ văn phòng bác sĩ pháp y. Chàng muốn chỉ rõ đường để Hogan dễ kiếm, nhưng cô ta đã nói ngay.

- Tôi biết đường... tôi sẽ có mặt ở đó vào năm giờ rưỡi.

Cuộc điện đàm kết thúc. Nhún vai, Richard nói với Marge: "Chuyện này không làm cô Hogan hài lòng, nhưng chắc là cô ta sẽ đến".

Đã gần giữa trưa. Richard quyết định đến tòa án để gặp Katie và mời nàng đi ăn trưa. Chàng muốn cho nàng biết những điều đang làm chàng thắc mắc về bác sĩ Highley.

Trong phòng xử vắng vẻ, Katie đang ngồi một mình, chăm chú đọc tập hồ sơ về một vụ án mà văn phòng biện lý truy tố. Katie hơi ngược mắt lên khi trông thấy Richard đi về phía nàng. Rồi nàng đưa tay ra dấu rằng nàng không thể đi ăn trưa với chàng.

Richard chăm chú nhìn Katie. Làn da trắng xanh của nàng giờ trông càng xanh xao hơn. Đôi mắt của nàng, khi nhìn chàng, trông buồn bã và mệt mỏi. Thấy có cái khăn giấy quấn quanh ngón tay nàng, Richard dịu dàng tháo nó ra.

Nhìn cái khăn giấy, Katie nói:

- Ô ! Chỉ tại cái vết xước đó. Hẳn nó khá sâu nên máu cứ rỉ mãi suốt cả ngày nay.

Richard quan sát vết xước. Tiếp xúc với không khí, máu lại tuôn ra nhiều hơn. Ép cái khăn giấy lên vết xước. Richard dùng sợi thun quấn quanh.

Chàng nói:

- Cứ giữ như thế khoảng hai mươi phút, hẳn máu sẽ ngưng chảy. Này Katie, cô có gặp phải vấn đề không đông tụ máu như thế này bao giờ chưa ?

Katie đáp, giọng vụn vỡ:

- Vâng, đôi khi. Nhưng này anh Richard, tôi không thể nói chuyện lúc này được. Đầu óc tôi đang rối bời vì cái vụ này và tôi quá mệt.

Phòng xử trống trơn, Richard cúi xuống, ôm lấy Katie và hôn lên tóc nàng:

- Katie à, tôi đi đây. Tôi mong cô suy nghĩ kỹ khi chọn nơi đến nghỉ cuối tuần, bởi vì tôi yêu cô đến cuồng điên. Tôi muốn lo lắng cho cô. Nếu cô đang có ai đó trong đời thì cô hãy nói với người đó rằng hẳn ta đang có một đối thủ có tầm cỡ bởi vì tôi nghĩ rằng dẫu người đó có là ai chẳng nữa thì hẳn chẳng thể lo lắng cho cô như tôi đâu. Nếu quá khứ đang níu kéo cô thì tôi sẽ làm tất cả những gì có thể để tháo gỡ nanh vuốt của nó.

Rồi Richard thẳng người lên và nói tiếp: "Thôi bây giờ cô hãy tiếp tục với công việc của cô đi và tôi mong rằng nhân kỳ cuối tuần này, cô sẽ nghỉ ngơi đầy đủ. Thứ hai, tôi cần có ý kiến của cô về một khía cạnh của vụ Lewis mà tôi đã đoán thấy".

Suốt sáng nay, Katie cảm thấy rét căm. Ngay cả chiếc áo bằng len dài tay cũng không giúp nàng bớt lạnh. Giờ đây, kề cận Richard, nàng thấy hơi ấm của chàng lan tỏa sang nàng. Vì thế, khi chàng quay người để đi, nàng bất chợt nắm lấy tay chàng và áp lên má nàng.

Nàng nói:

- Thứ hai nhé.

- Thứ hai - Chàng lặp lại lời nàng. Và rời khỏi phòng.

Rời khỏi khu nhà nơi Edna Bums từng sống, Charley và Phil đi thẳng về phòng thí nghiệm hình sự để đưa những thứ mà họ đã thu nhặt được tại hiện trường: cây kiềng trên bệ cửa sổ của Edna, mớ bụi gom được từ máy hút bụi, và những mẫu đất.

Sau đó, Charley và Phil vào văn phòng Scott. Khi nghe báo rằng tối thứ ba Chris đã lai vãng quanh căn hộ của Edna, Scott gừ lên một tiếng thích thú.

Ông nói:

- Trong tuần này, Chris xem chừng đã lai vãng khá nhiều nơi và cứ nơi nào mà y ngang qua thì có chết người. Sáng nay tôi đã gửi cho Rita ở New York một bức ảnh của Chris Lewis. Hai nhân viên phục vụ tại khách sạn Essex House đã nhận dạng được: Chris và cho biết Chris đã có mặt trong sảnh của khách sạn lúc mười bảy giờ. Lát nữa đây, tôi sẽ phát lệnh truy nã Chris.

Chuông điện thoại reo, Scott vội vã nhấc điện thoại và xưng tên. Rồi vẻ mặt của ông thay đổi hẳn. Ông nói nhanh: "Cho tôi nói chuyện với cô ấy". Đưa tay che ống nói, ông nói với hai viên thanh tra: "Cô bồ nhí của Chris Lewis gọi từ Florida. Alô ! Vâng, biện lý hạt Valley đây". Và, sau một lúc im lặng, ông nói: "Vâng, chúng tôi đang tìm kiếm Chris Lewis. Cô có biết ông ấy đang ở đâu ?"

Charley và Phil liếc nhìn nhau. Scott cau mày lắng nghe. "Được lắm. Như vậy là Chris đi cùng chuyến bay với cô, chuyến bay sẽ đến Newyork lúc mười chín giờ. Tôi rất mừng khi biết Chris tự ý ra đầu thú. Nếu Chris cần một luật sư thì ông ta có thể chọn một người ở đây. Cảm ơn cô".

Scott gác máy và nói: "Chris sẽ đến trình diện. Nội trong tối nay, chúng ta sẽ giải quyết vụ này".

Thức trắng đêm, Edgar Highley trần trọc vì chuyện cái túi da bị mất cắp và tìm cách giải quyết nó. Ông thầm nghĩ, nếu tên trộm phi tang cái túi da thì không nói gì, ngược lại nếu cảnh sát New York tìm thấy nó với mọi thứ còn y nguyên trong đó thì họ sẽ đọc thấy tên ông và địa chỉ của bệnh viện. Nếu cảnh sát gọi cho ông và yêu cầu ông xác định những đồ vật có trong túi ? Lúc đó hẳn ông sẽ nêu tên một số tân được thông dụng, một số dụng cụ y khoa và nhiều hồ sơ bệnh lý. Một hồ sơ mang tên Vangie Lewis hẳn sẽ chẳng gọi lên cho họ điều gì. Hẳn họ không bỏ thời gian để xem cái hồ sơ đó. Nếu họ thắc mắc về chiếc giày và cái chặn giấy vấy máu, ông sẽ tỏ vẻ không biết gì về những thứ đó và sẽ nói rằng hẳn tên trộm đã bỏ những thứ đó vào cái túi da.

Mọi việc rồi sẽ ổn thỏa. Và tối nay, nguy cơ sau cùng sẽ được loại bỏ. Đến năm giờ sáng, ông ra khỏi giường để đi tắm. Ông đứng dưới vòi nước nóng trong gần mười phút, cho đến khi phòng tắm mờ mịt hơi nước. Sau đó, ông khoác áo và xuống bếp. Ông không định đến phòng mạch vào buổi sáng. Ông thầm nghĩ, con bệnh hôm qua có thể là đối tượng để ông thí nghiệm trong lần tới. Tuy vậy, ông chưa chọn được người đồng ý cho thai nhi.

Lúc này là mười sáu giờ. Richard, Charley và Phil đang nhìn thi thể của Vangie trong bộ đồ

bà mặc khi từ trần. Mẫu vải tìm thấy trên răng cái chĩa đúng y với phần bị rách nơi tà áo. Vớ chân trái của Vangie bị rách năm centimét, đúng ngay trên vết xước.

Richard nói:

- Không thấy vết máu nào trên vớ. Vangie đã chết trước khi bị quẹt chân vào cái răng chĩa.

Scott hỏi:

- Hàng kệ nơi để cái chĩa cao khoảng bao nhiêu ?

Phil nhún vai:

- Khoảng bảy mươi centimét.

Scott nói:

- Như thế có nghĩa là ai đó đã mang Vangie từ nhà xe vào đặt lên giường để làm người ta lầm tưởng rằng bà ta tự tử.

- Chắc vậy. - Richard gật đầu.

Nhưng rồi chàng cau mày và hỏi: " Chris Lewis cao khoảng thước mấy nhĩ ?"

Scott phác tay:

- Y khá to cao. Khoảng một thước chín. Tại sao anh hỏi như thế ?

- Chờ một chút. Để tôi thử xem - Richard nói.

Chàng ra khỏi phòng rồi trở vào với một cây thước. Sau khi cẩn thận đánh dấu lên tường ở tầm cao bảy mươi centimét, chín mươi centimét, một thước hai, Richard nói:

- Nếu cho rằng Chris đã ẵm Vangie từ nhà xe vào thì tôi nghĩ Vangie hẳn không bị vương chân vào cái chĩa.

Rồi quay sang Phil. Chàng hỏi: "Anh có chắc cái kệ cao bảy mươi centimét ?"

Phil gật đầu:

- Nếu có nhầm thì chỉ xê xích khoảng hai centimét là cùng.

- Được. Vậy tôi cao một thước tám mươi tám - Richard nói.

Chàng đưa hai tay ẵm nhẹ cái xác Vangie lên và đi về phía bức tường: "Quý vị hãy nhìn xem bàn chân chạm vào tầm nào nhé. Vì nhỏ con nên chân Vangie không thể chạm vào một vật đặt ở tầm cao trên chín mươi centimét ngoại trừ bà ta được ẵm bởi một người cao lớn. Mặt khác..."

- Chàng đi về phía Phil. "Anh cao thước mấy... khoảng một thước bảy mươi lăm phải không ?"

- Đúng.

- Chris Lewis hơn anh mười lăm centimét. Anh hãy ẵm Vangie và xem bàn chân trái của bà ta chạm ngang tầm nào.

Phil thận trọng ẵm cái xác và đi về phía bức tường. Bàn chân Vangie chạm nhẹ vào mức đầu tiên do Richard đánh dấu. Phil đặt cái xác lên bàn.

- Không thuyết phục. Lập luận này khó đứng vững. Có thể lúc đó y đã nghiêng người về phía trước, cố giữ cái xác cách xa y. — Scott lắc đầu.

Rồi ông nói thêm: "Chúng ta hãy giữ quần áo của Vangie lại để làm chứng cứ. Đừng quên chụp ảnh vết xước, vớ và áo".

Khi trở về văn phòng cùng với Richard, Scott hỏi:

- Có phải anh vẫn nghi ngờ bác sĩ Fukhito ? Ông ấy cao gần một thước bảy lăm đấy.

Richard tần ngần muốn nói nhưng rồi quyết định lặng im. Chàng chỉ sẽ nói sau khi đã hỏi chuyện Jim Berkeley và bệnh nhân đã từng thừa kiện Highley.

Chẩn đoán xong, Highley nói với cô gái trẻ đang nằm trên giường:

- Giờ thì cô có thể mặc áo vào được rồi.

Tuy cô gái nói đã hai mươi tuổi, nhưng Highley chắc cô chỉ khoảng mười sáu, mười bảy là cùng.

Cô gái nói:

- Có phải cháu đã...

- Đúng. Chính xác là cháu đã có thai. Khoảng năm tuần. Tôi mong ngày mai cháu sẽ trở lại đây để chúng ta kết thúc cái chuyện thai nghén của cháu.

- Cháu không biết liệu cháu có nên giữ cái thai lại để sau này cho ai đó làm con nuôi.

- Cháu đã cho bố mẹ biết chưa ?

- Chưa. Nếu cháu nói ra chắc họ sẽ nổi..tam bành.

- Vậy tôi khuyên cháu hãy chờ nhiều năm nữa rồi nghĩ tới chuyện thai nghén và sinh đẻ. Mười giờ sáng mai cháu đến đây nhé.

Rời phòng khám. Edgar Highley vào văn phòng và tìm số điện thoại của một bệnh nhân mới đến khám hôm qua. Bệnh nhân này là người mà ông đã chọn. Ông nói qua điện thoại: "Thưa bà Englehart, tôi là bác sĩ Highley đây. Tôi muốn tiến hành việc chữa trị cho bà. Xin bà vui lòng đến bệnh viện vào tám giờ rưỡi sáng mai và chuẩn bị để qua đêm tại bệnh viện".

Làm xong thủ tục nhập viện cho Katie, cô nhân viên tiếp tân nhã nhặn nói:

- Thưa cô Katie De Mnio, ở đây cô sẽ được tiếp đãi như một thượng khách ! Bác sĩ Highley đã dặn dành cho cô căn hộ số 1, lầu ba, đúng là một nơi nghỉ mát. Cô sẽ không có cảm tưởng rằng mình đang trong bệnh viện.

- Vâng, bác sĩ Highley có cho tôi biết - Katie nói nho nhỏ. Nàng không muốn thú thật nàng vốn rất sợ bệnh viện.

- Ở trên ấy có lẽ cô sẽ cảm thấy mình hơi bị cách ly vì cả tầng ba đó chỉ có ba căn hộ nhưng hai căn kia đều vắng khách. Và bác sĩ Highley đã trang trí lại phòng khách của căn hộ mà cô sẽ ở. Tôi chẳng hiểu vì lý do gì ông ấy đã làm như thế. Dẫu sao thì cô sẽ chẳng cần đến phòng khách, bởi cô chỉ ở lại đây đến thứ hai. Nếu cần gì, cô cứ việc nhấn máy nội đàm. Cô y tá trực ở tầng hai cũng đảm trách luôn tầng ba. Những bệnh nhân ở hai tầng này đều của Highley cả đấy. Xe lăn của cô đây. Cô vui lòng ngồi vào để chúng tôi đưa cô lên đó.

Katie tỏ vẻ sững sờ:

- Bộ tôi phải ngồi xe lăn ngay bây giờ sao ?

- Đó là qui của bệnh viện - Cô nhân viên tiếp tân nói, giọng dứt khoát.

Katie ngồi vào xe lăn và nhắm mắt lại. Nàng biết bây giờ thì không thoát lui được nữa.

Một nữ y tá trạc ngũ tuần, vẻ dịu dàng, đẩy xe lăn vào hành lang, về phía thang máy.

Bà nói:

- Cô may mắn khi được là bệnh nhân của bác sĩ Highley. Các bệnh nhân của ông luôn là những người được chăm sóc chu đáo nhất. Nếu cần gì cô chỉ việc bấm máy nội đàm là trong ba mươi giây, y tá sẽ đến bên cô ngay. Bác sĩ Highley là người nghiêm khắc nên mọi nhân viên đều nể sợ ông. Hơn nữa ông là bác sĩ rất giỏi.

Họ đến trước thang máy. Bà y tá nhấn nút và nói:

- Ở đây không giống như các bệnh viện khác, nơi các bà chỉ đến khi cận giờ sinh nở. Với bác sĩ Highley thì không có chuyện đó. Tôi thấy nhiều bà nhập viện cả tháng trước ngày sanh, nhằm đảm bảo sự an toàn tối đa. Chính vì lý do đó mà ở đây có sẵn những căn hộ tiện nghi nhằm giúp cho người bệnh có cảm tưởng như họ đang sống ở nhà vậy. Ở tầng hai hiện có bà Adrich đang dưỡng bệnh. Bà ấy đã đẻ mỗi hôm qua và không ngưng nức nở vì vui sướng. Vợ chồng bà quá đổi vui mừng vì sanh được đứa con. Đêm qua, ông Aldrich đã ngủ trên trường kỷ của phòng khách căn hộ. Thưa cô, bây giờ chúng ta vào thôi.

Có nhiều người cùng vào thang máy với Katie và họ nhìn nàng với vẻ tò mò. Thấy hầu hết đều mang theo hoa và tạp chí. Katie nghĩ rằng họ là những người đi thăm thân nhân đang nằm viện.

Đến tầng thứ ba, Katie và bà y tá ra khỏi thang máy. Hành lang được lót thảm màu lục hạnh nhân. Trên tường là những bức tranh sao chép của Monet và Matisse với những khung rất đẹp.

Tuy sợ bệnh viện, nhưng sự êm ả và lối trang trí ở đây khiến Katie cảm thấy yên tâm. Bà y tá đẩy xe lăn dọc theo hành lang rồi rẽ phải.

Bà nói:

- Thưa cô Katie, tận phía cuối là căn hộ của cô. Khá xa đây. Theo tôi biết thì hôm nay, ngoài cô ra, không có bệnh nhân khác ở tầng này.

- Cũng được thôi. - Katie nói nho nhỏ.

Rồi nàng tiếp: "Một mình cũng chẳng sao".

Họ vào phòng, căn phòng với tường màu trắng ngà, bàn ghế sơn màu trắng và thảm màu xanh hạnh nhân tương tự ở hành lang.

Katie thốt lên:

-Ồ ! Xinh quá !

Vẻ mặt bà y tá trông rạng rỡ:

- Tôi biết thế nào cô cũng hài lòng. Vài phút nữa sẽ có y tá đến. Cô nên thay đồ ra cho thoải mái.

Bà y tá rời khỏi phòng, vẻ thiếu tự tin, Katie thay đồ để mặc áo ngủ. Nàng thầm nghĩ, không biết mình sẽ làm gì đây trước viễn cảnh buổi tối buồn chán và dài đằng đẳng này ? Mới hôm qua đây, vào giờ này, nàng đang chuẩn bị để đến nhà Molly ăn tối và, cũng lúc đó, Richard đã chờ nàng.

Đột nhiên lão đảo suýt té ngã, Katie đưa tay bám lấy cái bàn trang điểm để có thể đứng vững. Rồi cơn choáng qua đi. Nàng nhìn quanh. Phòng có bốn cửa ra vào: cửa ở phòng treo áo, cửa phòng tắm, cửa ra hành lang và cửa vào phòng khách. Mở cửa phòng khách, Katie nhìn vào. Quả đúng cô tiếp tân đã nói, phòng khách này đã được thiết kế lại. Giữa phòng là mớ bàn ghế được thợ sơn phủ bạt và gom lại. Nàng bật đèn và thầm nghĩ, bác sĩ Highley đúng là người cầu toàn. Mọi thứ ở đây đều thật hoàn chỉnh, chẳng lạ gì tiền viện phí vô cùng đắt.

Nhún vai, Katie tắt đèn, đóng cửa lại và đến bên cửa sổ. Bệnh viện được xây theo hình chữ U với hai cánh song song nằm phía sau khu nhà chính.

Tối thứ hai trước đây, nàng đã nằm trong một căn phòng ở cánh bên kia, đối diện với căn phòng nàng đang đứng. Đang là giờ thăm nuôi nên càng lúc càng có nhiều xe ở bãi đậu. Katie thắc mắc không biết đâu là nơi đã đậu chiếc xe mà nàng trông thấy trong mơ ? À, phải rồi, ở đằng kia, dưới trụ đèn. Tối nay có một chiếc ô tô màu đen đang đậu nơi đó. Trong giấc mơ, chiếc ô tô trông thấy cũng là màu đen.

- Thưa cô Katie De Maio, cô thấy thế nào ?

Katie quay lại. Bác sĩ Highley đang trong phòng, cạnh ông là một nữ y tá trẻ.

-Ồ ! Thật bất ngờ. Thưa bác sĩ, tôi vẫn khỏe.

- Lúc này tôi có gõ cửa nhưng cô không nghe.

Giọng nói của Highley nghe có vẻ trách móc. Ông đến bên cửa sổ, kéo màn lại rồi nói tiếp: "Cửa sổ để thế này làm cô có thể bị cảm lạnh. Cô vui lòng ngồi xuống giường để tôi đo huyết áp. Sau đó, chúng tôi sẽ lấy máu của cô để xét nghiệm".

Cô y tá theo sau Highley. Katie thấy đôi tay của cô gái trẻ run rẩy. Trông cô ta có vẻ khiếp sợ bác sĩ Highley.

Bác sĩ Highley quấn cái băng tay của máy đo huyết áp quanh cánh tay Highley. Nàng cảm thấy choáng. Tưởng chừng những bức tường của căn phòng đang lùi dần, nàng bấu lấy tấm nệm.

- Dường như cô không được khỏe ? Bác sĩ Highley dịu dàng hỏi.

- Không, tôi vẫn khỏe. Chỉ hơi khó chịu trong người chút thôi.

Bác sĩ Highley nắm lấy quả bóp rồi ra lệnh cho cô y tá:

- Này cô Renge, hãy đi lấy cái khăn ướt cho cô Katie đây.

Cô y tá vội vã vào phòng tắm. Bác sĩ Highley nhìn áp kế rồi nói:

- Huyết áp cô hơi thấp đấy, có vấn đề gì không ?

- Vâng. Tôi đã có kinh trở lại. Ra rất nhiều kể từ thứ tư.

- Tôi hiểu. Thành thật mà nói, nếu cô không quyết định chữa trị dứt khoát ngay từ bây giờ, thì tôi e rằng tình trạng của cô sẽ trở nên nguy kịch.

Cô y tá ra khỏi phòng tắm với cái khăn ướt. Trông cô căng môi để khỏi run rẩy, Katie bỗng thấy thương cho cô ta. Tuy thấy không cần phải đắp khăn ướt lên trán, nhưng Katie vẫn ngả đầu lên gối kê. Cô y tá đắp khăn lên trán Katie. Nước từ cái khăn chảy xuống mái tóc nàng, lạnh căm. Katie nhớ tới Richard và thầm tiếc phải chi nàng cho chàng biết là nàng nhập viện. Phải chi chàng ở cạnh vào lúc này.

Bác sĩ Highley cầm lấy cái ống tiêm. Katie nhắm mắt lại khi ông lấy máy từ cánh tay phải của nàng. Rồi nàng nhìn ông đặt những ống nghiệm lên cái khay.

Bằng giọng khô khốc, bác sĩ Highley nói với cô y tá:

- Tôi muốn những thứ này phải được xét nghiệm ngay.
- Vâng, thưa bác sĩ. - Cô y tá đáp và bước vội ra khỏi phòng.

Bác sĩ Highley hỏi Katie:

- Cô đã uống đủ các thứ thuốc mà tôi đã dặn ?

Nhớ ra rằng mình đã quên uống viên thuốc vào lúc ba giờ chiều và lúc này đã sáu giờ rồi, nên Katie nói:

- Thưa bác sĩ, vì bận công việc ở tòa án nên tôi quên uống viên thuốc lúc ba giờ và như thế tôi cũng đã để muộn viên sau cùng.
- Cô có mang theo thuốc đó chứ ?
- Vâng. Trong xắc tay của tôi. - Katie nói và hướng mắt về tủ côm-mốt.
- Cô hãy nằm yên đó. Để tôi lấy cho.

Bác sĩ Highley cầm lấy cái xắc tay, kéo dây khóa, thọc tay vào và lấy ra cái lọ nhỏ. Trong lọ chỉ còn hai viên thuốc. Rót nước vào ly, bác sĩ Highley trao cho Katie và nói:

- Cô uống đi.
- Cả hai viên ư ?
- Đúng, đúng. Liều thuốc của thứ thuốc này tương đối nhẹ. - Highley nói và nhét cái lọ vào túi áo.

Katie ngoan ngoãn uống cả hai viên. Khi nàng đặt ly xuống, có một vết đỏ in dấu trên cái ly. Trông thấy thế, Highley cầm lấy tay Katie để xem ngón tay nàng. Một lần nữa, cái khăn giấy lại thấm ướt.

Bác sĩ Highley hỏi:

- Chuyện gì thế này ?
- Ồ ! Chỉ một vết xước gây ra bởi mép tờ giấy nhưng có lẽ khá sâu nên máu chưa cầm được.

Bác sĩ Highley đứng dậy:

- Tôi hiểu. Tôi có ghi toa thuốc ngủ cho cô. Hãy uống ngay khi y tá mang vào nhé.

Bằng giọng yếu ớt và uể oải. Katie nói:

- Thưa bác sĩ, tôi không muốn uống thuốc vì thuốc ngủ đã từng làm tôi bị phản ứng phụ.
- Cô Katie à, tôi buộc lòng phải cho thuốc ngủ, nhất là với một người vốn lo lắng nhiều và có thể trần trọc suốt đêm như cô. Tôi muốn ngày mai cô sẽ khỏe hơn sau một đêm an giấc.Ồ !

Bữa cơm tối của cô đây.

Một phụ nữ nhỏ con trạc lục tuần đang bung khay thức ăn vào phòng. Bà ta liếc nhìn bác sĩ Highley với vẻ nể sợ. Katie thầm nghĩ, ở đây mọi người đều nể sợ ông bác sĩ này. Khác hẳn những khay thức ăn bằng nhựa hoặc bằng kim loại của các bệnh viện, khay thức ăn ở đây được đan bằng mây tre trắng và cạnh bên khay là cái giỏ đựng nhật báo. Thức ăn được dọn trên chén bát và đồ bằng bạc sang trọng. Có một hoa hồng đỏ được cắm trong lọ hoa. Cái nắp bằng bạc đặt trên cái đĩa lớn nhằm giữ nóng món sườn trườn. Sà lách, đậu xanh tái quân cò, bánh biscuit nóng, trà và nước quả có đá. Trông thấy bà nhân viên đặt cái khay xuống và chực rời khỏi phòng, bác sĩ Highley nói:

- Hãy chờ đã.

Rồi ông quay sang Katie: "Như cô thấy đó, thức ăn ở đây chẳng thua gì nhà hàng sang trọng. Tuy vậy, tôi mong tối nay cô sẽ không ăn gì. Theo kinh nghiệm, tôi thấy những bệnh nhân nào chịu khó nhịn ăn một thời gian dài trước khi giải phẫu thì ít gặp những rắc rối trong thời gian hậu phẫu.

Katie nói:

- Tôi không thấy đói chút nào.

- Tốt — Bác sĩ Highley nói và ra hiệu cho bà nhân viên.

Bà cầm lấy khay thức ăn, bước vội ra khỏi phòng.

Bác sĩ Highley nói:

- Thôi, cô hãy nghỉ đi. Và đừng quên uống thuốc ngủ đấy.

Katie gật đầu nhưng không hứa.

Trước khi ra khỏi phòng, bác sĩ Highley dừng lại nơi ngưỡng cửa và nói:

-Ồ ! Rất tiếc là điện thoại của căn hộ này bị hỏng. Sáng mai sẽ có người đến sửa. Liệu tối nay có ai gọi cho cô không ? Có ai sẽ vào đây thăm cô ?

- Chẳng ai cả. Không ai gọi cũng chẳng ai thăm. Bà chị tôi là người duy nhất biết tôi đang ở đây và đêm nay bà bận đi xem nhạc kịch.

Highley mỉm cười:

- Vậy thì chúc cô một đêm ngon giấc, cô Katie nhé !

- Cảm ơn bác sĩ.

Bác sĩ Highley ra khỏi phòng. Katie nhắm mắt lại, nàng thấy mình bình bình, nổi trôi, như thể bị cuốn đi...

Có giọng nói e dè: "Thưa cô Katie..."

Katie mở mắt ?

- Cái gì... ồ ! Tôi suýt ngủ quên.

Trước mắt Katie là cô y tá Renge. Cô đang bưng bát khay, trên khay có viên thuốc đựng trong cái cốc nhỏ bằng giấy bìa.

Cô y tá nói:

- Thưa cô Katie, cô phải uống thuốc ngay ạ. Đây là viên thuốc ngủ mà bác sĩ Highley đã dặn. Ông bảo tôi hãy đứng đây cho đến khi biết phải chắc cô đã uống xong.

-Ồ ! - Katie thốt lên.

Nàng cầm lấy viên thuốc, bỏ vào miệng và uống một ngụm nước.

Cô y tá hỏi: - Thưa cô Katie, để tôi làm giường cho cô ngủ nhé ?

Nhận ra mình đang nằm trên tấm phủ giường, Katie gật đầu và đứng dậy để vào phòng tắm, ở đây nàng lấy ra viên thuốc ngủ chẹn dưới lưỡi. Thuốc bắt đầu tan nhưng nàng khạc nhổ ra khá nhiều. Nàng thẹn nhủ, mình thà thức trắng còn hơn gặp phải ác mộng. Nàng rửa mặt, đánh răng rồi trở vào phòng. Nàng cảm thấy yếu sức, chóng mặt.

Đỡ Katie nằm xuống, cô y tá nói:

- Cô thấy mệt lắm phải không ? Tôi sẽ canh cho cô ngủ và tôi tin chắc cô sẽ ngon giấc. Nếu cần đến tôi hoặc bất cứ điều gì, cô cứ việc nhấn máy nội đàm.

- Cảm ơn em - Katie nói.

Nàng thấy đầu nặng trĩu, mắt mở hết nổi.

- Thưa cô Katie, cô có cần tắt đèn ngay không ?

- Em vui lòng tắt cho - Katie nói.

Nàng chỉ có một ước muốn: nhắm mắt lại và ngủ.

- Chúc cô Katie ngon giấc.

- Máy giờ rồi em ?

- Thừa cô, tám giờ đúng ạ.
- Cảm ơn em.

Cô y tá ra khỏi phòng. Katie nhắm mắt lại. Thời gian trôi qua, nhịp thở của nàng dần dần ổn định. Vào hai mươi giờ ba mươi, có tiếng động nhỏ phát ra từ quả đấm cửa phòng khách, nhưng Katie không nghe thấy.

Gertrude cùng vợ chồng Krupskak từ tốn thưởng thức món thịt bò tiêm mỡ nấu cà rốt hành. Nể lời mời của bà Gana Krupshak, bà Gertrude đã hai lần múc thêm món thịt bò trước khi tráng miệng bằng một miếng bánh sôcôla lớn.

Bà Gertrude nói:

- Thường thì tôi không ăn nhiều đến thế, nhưng thú thật từ khi phát hiện cái chết của Edna đến giờ, tôi chẳng ăn gì cả.

Bà Gana khẽ gật đầu trong khi ông Krupshak cầm lấy tách cà phê và đĩa tráng miệng. Ông nói:

- Hôm nay có trận đấu của đội Knicks. Tôi phải xem mới được...

Rồi ông sang phòng khách và mở truyền hình.

Thấy chồng đã rời khỏi bàn ăn, bà Gana nói với Gertrude:

- Chúng ta nên sang căn hộ của Edna để nhìn qua một cái.Ồ ! Tôi không muốn thúc hối chị đâu..., chị cứ việc uống thêm cà phê hoặc ăn thêm một miếng bánh nữa.

- Không... ồ ! Không. Ta phải sang đó thôi. Quả là đau lòng, nhưng phải sang thôi.

- Để tôi lấy chìa khóa.

Hai người đàn bà đi nhanh qua sân chung cư. Lúc này, khi họ ăn tối, tuyết lại rơi, rét mướt. Gana rút cổ vào chiếc áo choàng và nghĩ đến chiếc áo giả da beo thật đẹp của Edna. Bà biết giờ đây chiếc áo đã thuộc về bà.

Họ trở nên lặng lẽ khi bước vào căn hộ của Edna. Lốp bột trắng mà các thanh tra đã sử dụng để lấy dấu tay vẫn còn đó, trên bàn và trên những quả đấm cửa. Hai người đàn bà sững sờ khi nhận ra rằng họ cùng lúc nhìn vào cái nơi mà Edna đã ngã xuống, co quắp, để vĩnh biệt cõi trần.

Gana nói nho nhỏ:

- Vẫn còn vết máu trên máy sườn. Tôi phải dẫn ông nhà tôi quét lên đó một lớp sơn mới được,

Gertrude rùng mình:

- Vâng. Thôi đừng nói nữa.

Quan sát đồ đạc trong phòng, Gertrude chọn cái trường kỷ, những chiếc ghế bành và cái bàn, trong khi Gana tiến về cái tủ hộc tường và lấy ra cái áo choàng giả lông báo. Bà nói: "Edna đã có lần cho tôi mượn cái áo này để đi dự hội".

Tuân theo di chúc của Edna, hai người đàn bà nhanh chóng chọn những gì mà họ được

nhận và quyết định sẽ cho Hội Cứu Tế những thứ còn lại.

Cuối cùng, Gana thở dài:

- Như thế là xong, về phần các món nữ trang, chẳng bao lâu nữa, cảnh sát sẽ trao cho chúng ta. Chị được chiếc nhẫn còn tôi cây ghim cài.

Gertrude chợt nhớ trước đây Edna đã cất những món nữ trang đó trong ngăn kéo của cái tủ nhỏ đầu giường và đồng thời bà cũng nhớ rằng vào tối thứ tư bà đã trông thấy bác sĩ Highley kéo cái ngăn tủ đó.

Bà nói với Gana:

- Chuyện này làm tôi nhớ ra rằng chúng ta chưa xem qua ngăn kéo của cái tủ nhỏ đầu giường.

Và bà kéo ngăn tủ ra. Bà biết rằng cảnh sát đã lấy đi cái hộp đựng nữ trang, nhưng ngăn kéo không trống trơn. Ở sâu trong ngăn kéo có chiếc giày mọi cũ rách.

- Phải chi đầu óc tôi đủ sáng suốt để hiểu ra. Chị có thể cho tôi biết vì lý do gì Edna đã giữ cái thứ này ? - Bà Gana hỏi.

Bà đưa chiếc giày mọi ra phía ánh sáng. Chiếc giày trông méo mó, gót mòn nhẵn và những đốm ở mép giày cho thấy nó đã từng bị lê trên tuyết.

- Đó chính là điều làm tôi thắc mắc - Gertrude thốt lên.

Rồi trước vẻ bối rối của Gana, bà cố giải thích: "Cô Katie De Maio có lần hỏi tôi phải chăng Edna đã gọi một trong những bác sĩ ở Westlake là "Hoàng tử trong mộng". Và chính câu hỏi ấy làm tôi thắc mắc. Dĩ nhiên, Edna không hề gán cho một bác sĩ nào cái từ đó. Nhưng Edna có kể cho tôi nghe rằng bà Vangie Lewis thường mang đôi giày mọi cũ rách này mỗi khi đến bệnh viện. Cách đây hai tuần, khi bà Vangie rời khỏi bệnh viện, Edna đã chỉ tôi đôi giày mọi và bảo rằng cô ta thường trêu ghẹo bà Vangie về chuyện đó. Vì chiếc giày chân trái quá rộng nên bà Vangie thường để rơi nó. Edna trêu Vangie rằng có lẽ bà đang chờ "Hoàng tử trong mộng" đến nhặt chiếc giày.

- Nhưng "Hoàng tử trong mộng" không phải là nhân vật của "Cô bé Lọ Lem". "Hoàng tử trong mộng" là nhân vật của Nàng Bạch Tuyết.

- Tôi cũng nghĩ thế và đã nói với Edna rằng cô đã lầm. Edna đã cười và cho biết bà Vangie cũng đã nói thế. - Gertrude nói.

Rồi bằng giọng tự lự, Gertrude tiếp: "Khi nhắc đến chuyện "Hoàng tử trong mộng", cô Katie De Maio có vẻ ưu tư. Và tối thứ tư qua, tôi thắc mắc phải chăng bác sĩ Highley đã muốn tìm chiếc giày mọi trong hộp tủ này ? Chị biết không, tôi muốn đến gặp cô Katie hoặc ít nữa cũng gửi lại cho cô vài dòng chữ. Tôi linh cảm mình không nên trễ nải chuyện này đến ngày thứ hai.

Bà Gana nghĩ đến chồng, và biết ông sẽ dán mắt vào truyền hình cho đến nửa đêm. Cái cảm giác hồi hộp thích thú dâng lên trong lòng bà. Bà chưa lần nào được đặt chân đến văn phòng biện lý.

Bà nói:

- Cô Katie có hỏi tôi rằng phải chăng Edna giữ chiếc giày cũ của mẹ để làm kỷ niệm. Tôi biết cô Katie muốn nói đến chiếc giày mọi này. Ngày chị, tôi sẽ đến đó với chị. Chồng tôi hẳn không

biết tôi đi đâu.

Bỏ xe ở bãi đậu xe của tòa án, Jim Berkeley bước vào sảnh chính. Bảng chỉ dẫn ở lối vào cho biết văn phòng của bác sĩ pháp y nằm ở lầu hai, trong khối nhà xưa cũ nhất. Jim Berkeley bỗng nhớ đến vẻ mặt của Richard Carroll vào tối hôm qua khi anh ta nhìn đứa con của họ. Vì cay đắng và tức giận, suýt nữa Jim đã thốt lên: "Bộ đứa bé không giống vợ chồng tôi ư ? Vậy thì sao ?" nhưng rồi Jim thấy điều đó thật ngu xuẩn, tệ hại và vô ích.

Sau nhiều lần rẽ phải rồi rẽ trái theo những hành lang chằng chịt, Jim tìm thấy văn phòng bác sĩ pháp y. Khối văn phòng vắng người nhưng Richard đã bước ra khỏi phòng làm việc ngay sau khi có tiếng cửa khép lại ở phòng tiếp khách.

- Cám ơn anh đã đến — Richard nói.

Jim thầm nghĩ, Richard cố tỏ vẻ thân nhiên với mình, rồi ông lạnh lùng chào Richard, họ cùng bước vào văn phòng.

Richard nói:

- Chúng tôi đang điều tra về cái chết của Vangie Lewis. Bà ấy là bệnh nhân của bệnh viện Westlake. Và nếu tôi không lầm thì Westlake cũng là nơi mà vợ anh đã sanh con.

Jim gật đầu.

Cân nhắc từng chữ, Richard nói:

- Trong khi tiến hành điều tra, có nhiều điều làm chúng tôi rất thắc mắc. Vì vậy, tôi muốn hỏi anh một vài điều và tôi cam đoan sẽ giữ kín những gì anh cho tôi biết. Sự giúp đỡ của anh sẽ cực kỳ quý báu nếu...

- Nếu tôi bảo rằng Maryanne là một đứa con nuôi. Có phải thế không ?

- Đúng.

Nghĩ đến Maryanne. Jim chẳng còn thấy giận Richard:

- Không. Maryanne không phải là con nuôi. Tôi đã có mặt khi cháu sinh ra và tôi cũng đã quay phim, chụp ảnh.

Richard từ tốn nói:

- Kể cũng khá lạ khi bố mẹ đều có mắt nâu lại sinh một đứa con có mắt màu xanh lục. Ông có phải là cha của bé không ?

- Bộ anh muốn nói rằng Liz đã ngoại tình ư ? Không. Tôi tin chắc không thể có chuyện đó được.

- Ông nghĩ sao về chuyện thụ thai nhân tạo ? Bác sĩ Highley là chuyên gia về vấn đề vô sinh.

- Tôi và Liz có bàn với nhau về chuyện đó và cả hai chúng tôi đều không chấp nhận.

- Có thể Liz đã thay đổi ý định mà không cho ông biết. Vào thời buổi này, thụ thai nhân tạo là chuyện khá phổ biến. Mỗi năm tại Hoa Kỳ có hàng chục ngàn đứa trẻ ra đời theo cách thức đó.

Jim nói:

- Một năm trước khi Liz có bầu, chúng tôi biết chắc rằng mình chẳng có cơ may kiếm được đứa con nuôi. Sau đó Liz và tôi tính đến chuyện thụ thai nhân tạo nhưng rồi cả hai đều không chấp nhận. Khi vừa chào đời bé Maryanne có tóc màu nâu nhạt và mắt xanh. Mắt các đứa bé thường xanh biếc khi ra đời. Sau đó màu mắt của chúng trở nên tương tự như mắt bố mẹ. Với Maryanne, sự khác biệt đã tỏ ra quá rõ ràng trong những tháng sau này. Tuy vậy, điều đó chẳng hệ trọng gì, đối với chúng tôi, Maryanne là tất cả. Nhà tôi là người chẳng hề biết nói dối. Bà ấy là người rất trung thực. Gần đây, vì muốn biết sự thật, tôi đã nói với nhà tôi rằng tôi đã thay đổi quan điểm về vấn đề thụ tinh nhân tạo và tôi thông cảm cho những ai áp dụng cái phương pháp đó.

Richard hỏi:

- Và bà nhà đã phản ứng ra sao ?

- Vợ tôi hiểu rõ tôi muốn nói điều gì. Và bà đã đáp rằng nếu tôi cho rằng bà có thể chọn một quyết định như thế mà không cho tôi biết thì quả thật tôi chẳng hiểu gì về người vợ của mình. Thế là tôi đã xin lỗi nhà tôi. Tuy vậy, tôi biết nhà tôi đã nói dối.

- Hoặc là bà nhà đã không hay biết gì về điều mà Highley đã làm cho bà - Richard từ tốn nói.

Dannyboy Duke chạy theo đại lộ 3 để hướng về phố 55 và đại lộ 2, nơi y đã đậu xe. Lúc này, khi y đang xuống cầu thang máy thì người đàn bà đã phát hiện mình bị đánh cắp cái ví. Mụ ta đã lao theo và chỉ tay về phía y thì y thoát ra cửa. Giờ thì có lẽ nhân viên bảo vệ cửa hàng đang đuổi theo y.

Y dứt khoát không vớt lại cái ví để thoát thân và quyết chạy về nơi đậu xe. Cái ví đầy ắp những tờ trăm đô la. Y đã trông thấy và chớp ngay.

Cái ý nghĩ lân la ở khu bán áo choàng bằng lông thú quả là tuyệt vời. Tại khu sang trọng này các bà thích sử dụng tiền mặt bởi các thu ngân thường dành quá nhiều thời gian để kiểm tra cái ngân phiếu hoặc thẻ tín dụng.

Dưới chiếc áo khoác, y có cái vẻ của ông nhân viên giao hàng vì thế chẳng làm cho ai chú ý. Cái xách tay lớn của người đàn bà đã để mở trong khi bà ta lục lọi túi áo choàng. Và thế là y dễ dàng chôm ngay cái ví bỏ trong xách tay.

Y thắc mắc không biết có ai đuổi theo y không ? Y không dám nhìn lui. Y men dọc theo những khối nhà để khỏi gây chú ý. Mọi người đều vội vã. Thời tiết quá tệ. Như thế là y đã có tiền để chích choác một mũi, và sẽ còn nhiều mũi nữa chứ.

Chỉ trong phút nữa, y sẽ đến nơi đậu xe. Y sẽ không còn phải chạy bộ trong các con phố. Y sẽ nổ máy xe, vượt qua cây cầu ở phố 59 và về nhà ở Jackson Height. Y sẽ tự chích cho mình một mũi.

Y nhìn quanh và chẳng thấy ai đuổi theo. Chẳng thấy tên cớm nào. Đêm hôm qua đối với y quả là một đêm tệ hại. Gã gác cửa nhà hàng đã phát hiện y đang cạy cốp xe của ông bác sĩ. Vậy mà với bao bất trắc đó, y chẳng gặt hái được gì. Trong cái túi đựng dụng cụ y khoa đó, ngay cả

một hộp tân dược cũng chẳng có. Chỉ có một hồ sơ bệnh lý, một cái chặn giấy bẩn thỉu, và một chiếc giày cũ rách. Quái quỷ thật !

Sau đó y đã chôm xắc tay của một mục già. Chỉ có vốn vụn mười đô la, vừa đủ để mua một liều cầm cự qua ngày. Giờ đây, cái túi đựng dụng cụ y khoa và cái xắc tay đang trên băng sau xe của y. Y phải vứt bỏ chúng mới được.

Đến bên ô tô, y mở cửa và ngồi vào. Trước khi kịp trông thấy những ánh đèn hiệu lóe sáng, y đã nghe thấy tiếng còi hụ của xe cảnh sát đang phóng đến. Y toan lao xe đi nhưng chiếc xe cảnh sát đã chặn ngang. Một tên cóm, súng lăm lăm trên tay, lao về phía y. Ánh đèn pha làm y lóa mắt.

Tên cóm mở cửa xe, nhìn vào bên trong, rút ngay chìa khóa công tắc và nói:

- À, thì ra Dannyboy. Lại mày nữa ư ? Nào đưa hai tay đây cho ta còng lại. Đây là lần thứ ba mày tái diễn cái trò chôm chĩa. Mày có cơ may lãnh chục năm con ạ".

Cùng Joan xuống sân bay Newark. Chris không mấy ngạc nhiên khi trông thấy hai viên thanh tra đang đứng chờ - hai người trước đây đến nhà chàng sau cái chết của Vangie.

Một trong hai viên thanh tra nói:

- Chào cô Joan Moora, chào cơ trưởng Chris Lewis...

- Vâng, chào anh.

- Xin ông vui lòng theo tôi. Tôi có nhiệm vụ báo với ông rằng ông bị cáo buộc đã liên quan đến cái chết của Vangie Lewis, vợ ông, cùng nhiều trọng án khác. Giờ đây ông có quyền từ chối trả lời những chất vấn và nhờ đến một luật sư.

Trả lời thay Chris, Joan nói:

- Anh Chris đây không cần nhờ đến luật sư, anh sẽ nói hết cho các ông những gì mà anh ấy biết.

Tiếng vỗ tay vang lên khi Placido Domingo dứt câu hát làm Molly giật mình. Từ nãy đến giờ, vì đầu óc cứ vẩn vơ nghĩ đến Katie nên Molly chẳng nghe được gì. Bà chỉ chờ cho xong phần đầu vở nhạc kịch để gọi điện cho Katie. Bà sẽ an tâm hơn nếu nghe được giọng nói của Katie và biết rằng mọi việc đều ổn. Bà quyết định ngày mai sẽ đến bệnh viện sớm, trước khi Katie vào phòng mổ, để nâng đỡ tinh thần cho nàng.

Cứ chờ mãi, Molly thấy phần đầu của vở nhạc kịch sao dài lê thê. Cuối cùng, giờ giải lao cũng đến, không theo Bill vào bar để uống một ly sâm banh, Molly vội vã vào một cabin điện thoại, và nhấn số bệnh viện Westlake.

Vài phút sau đó, bà chạy đến bên Bill, nắm lấy cánh tay chồng và nói, giọng hầu như muốn bật khóc: "Có chuyện không ổn đã xảy ra... Có chuyện gì đó không ổn... em vừa gọi đến bệnh viện Westlake. Họ không cho em nói chuyện với Katie, bảo rằng bác sĩ cấm. Rồi em gọi cho ban

giám đốc, yêu cầu họ cho y tá đến xem Katie ra sao. Sau một lúc, cô y tá hốt hoảng trả lời rằng không thấy Katie đâu nữa".

Ông rời khỏi phòng Katie với nụ cười hài lòng trên môi. Mọi việc diễn ra đúng như ông dự định. Những viên thuốc đã phát huy tác dụng của chúng và sự xuất huyết đã bắt đầu. Ngón tay của Katie cho thấy là máu không còn đông nữa. Sẽ chẳng ai đặt nghi vấn bởi chứng tụt huyết áp của Katie đã được ông ghi vào hồ sơ bệnh lý. Giải phẫu cấp cứu sẽ được thực hiện với sự tiếp tay của toán y tá thành thạo nhất của Westlake. Ngoài ra ông sẽ yêu cầu sự góp sức của bác sĩ giải phẫu khoa cấp cứu. Molly có thể xác định với thân nhân và cơ quan của Katie rằng anh ta không thể ngăn được sự xuất huyết và bác sĩ Highley cùng toán nhân viên của ông đã làm tất cả những gì có thể.

Ông nghĩ như thế khi vào phòng trực của cô y tá Renge. Chính ông đã thu xếp để Renge trực đêm bởi nếu là một y tá dày kinh nghiệm thì hẳn cứ mười phút cô ta sẽ vào phòng xem qua Katie một lần. Renge chưa có cái kinh nghiệm đó.

- Cô Renge à.

- Vâng, thưa bác sĩ - Renge vội vã đứng dậy, hai tay run rẩy.

- Tôi e ngại về tình trạng của cô Katie. Huyết áp của cô ấy rất thấp. Tôi nghĩ rằng chúng xuất huyết dạ con có thể trầm trọng hơn cô ấy tưởng. Giờ tôi đi ăn tối và tôi muốn khi tôi trở lại đây, phải có đầy đủ cho tôi những kết quả xét nghiệm. Có thể tôi sẽ giải phẫu cho cô Katie trong đêm nay. Tôi sẽ lấy quyết định trong vòng tiếng nữa. Hồi này tôi có khuyên cô Katie không nên ăn tối vì vậy nếu Katie có đòi ăn thì cô cứ việc từ chối.

- Vâng, thưa bác sĩ.

- Hãy cho cô Katie uống viên thuốc ngủ và không được nói gì đến chuyện mổ xẻ. Cô hiểu chứ?

- Thưa bác sĩ, vâng ạ.

- Được... - Highley nói và ra khỏi phòng.

Trong khi di dọc hành lang để đến nhà hàng ăn của bệnh viện, ông điểm qua trong trí toàn bộ kế hoạch đã và sẽ được thực hiện. Như thế là vào lúc mười chín giờ năm phút, với lý do để Katie ngơi nghỉ, ông đã rời khỏi phòng cô ta. Vào mười chín giờ bốn mươi lăm, ông vào nhà hàng ăn. Lúc hai mươi giờ, y tá sẽ cho Katie uống thuốc, một liều thuốc ngủ đủ mạnh để đưa cô ta vào giấc ngủ sâu.

Vào hai mươi giờ ba mươi, ông có thể lặng lẽ dùng cầu thang phụ để lên lầu ba, vào phòng khách của căn hộ Katie, xem cô ta đã say ngủ chưa và tiêm cho cô một mũi heparin. Chất chống đông máu kết hợp với những viên thuốc Katie đã uống sẽ làm tụt huyết áp.

Sau đó, ông sẽ trở lại nhà hàng ăn, uống hết ly cà phê và trả tiền bữa ăn. Rồi ông sẽ yêu cầu y tá Renge theo ông vào phòng xem qua tình trạng sức khỏe của Katie. Mười phút sau đó, Katie được giải phẫu khẩn cấp. Ông sẽ cho heparin vào lượng máu truyền. Như thế sẽ chóng đạt kết quả nhưng hơi bất trắc.

Món steak không đến nổi tệ. Thật lạ lùng, ông luôn cảm thấy đói cồn cào vào những lúc như thế này. Theo lẽ thì ông sẽ ăn tối sau khi mọi chuyện đã kết thúc, nhưng không thể được. Khi người ta báo tin cho chị của Katie thì đã quá nửa đêm bởi bà ta bận đi xem nhạc kịch. Ông sẽ chờ bà ta tại bệnh viện để an ủi bà và hẳn bà sẽ không quên sự ân cần của ông. Thế là ông sẽ không về nhà trước hai, ba giờ sáng. Ông không thể nhịn đói lâu đến thế.

Ông thấy những hiểm nguy đã lần lượt tan biến: cái túi đựng dụng cụ y khoa đã mất tiêu, có lẽ mãi mãi sẽ chẳng ai tìm thấy. Salem, mối đe dọa, đã bị trừ khử. Hẳn báo chí sẽ cho đó là một vụ tự sát hoặc té ngã. Edna đã được chôn cất sáng nay. Vangie Lewis cũng đã được mai táng hôm qua. Với những ai đến thu dọn mớ đồ đạc khổng lồ của Edna thì chiếc giày mọi sẽ chẳng nói lên điều gì.

Quả là một tuần lễ khủng khiếp ! Và biết bao thời gian bị uổng phí. Ông cần đeo đuổi những cuộc nghiên cứu và thí nghiệm, những công việc mà một ngày nào đó người ta cần phải để ông tiến hành một cách công khai. Ông hy vọng mình sẽ có ngày được giải thưởng Nobel, bởi chỉ mình ông có thể cùng lúc giải quyết vấn đề phá thai và vấn đề vô sinh.

Cô nhân viên phục vụ nhỏ nhẹ hỏi:

- Thưa bác sĩ, thức ăn ở đây có tệ lắm không ạ ?
- Không tệ đâu, cảm ơn cô. Cô vui lòng cho tôi một ly cà phê capucino.
- Vâng. Bác sĩ chờ cho mười phút.
- À, thế thì tôi sẽ đi gọi vài cú điện thoại.

Ông thầm nghĩ, mình sẽ vắng mặt không đến mười phút và hẳn cô ta không thắc mắc gì.

Đi ra ngã cửa hông của nhà hàng ăn, cửa gần hành lang dẫn đến toilet và cabin điện thoại, ông chạy vội qua sân bệnh viện dưới thời tiết rét căm.

Hồi chiều ông đã để ống tiêm và héparin trong ngăn kéo của cái bàn thấp, nằm dưới lớp bạt của đám thợ sơn. Ánh đèn từ bãi đậu xe hắt qua cửa sổ, đủ để ông xác định được ngay vị trí cái bàn. Không chậm trễ, ông cầm lấy ống tiêm.

Ông biết đây là lúc quan trọng nhất. Ông phải đối mặt với nguy cơ Katie thức giấc và trông thấy ông. May thay, sự thức giấc đó sẽ chẳng kéo dài lâu. Và chắc chắn Katie sẽ không thắc mắc về chuyện ông tiêm thuốc cho cô ta. Nhưng nếu Katie còn đủ tỉnh táo và nói về chuyện ông đã tiêm thuốc cho cô ta khi ông trở lại đây với y tá Renge thì sao ?Ồ ! Ông sẽ giải thích với Renge rằng Katie đã nhầm lẫn và cô ta muốn nói đến chuyện ông đã lấy máu để xét nghiệm. Nhưng ông thấy tốt hơn hết là Katie đừng thức giấc.

Giờ thì ông đang khom người nhìn Katie và đưa tay về phía cánh tay cô ta. Màn cửa vẫn để hé mở, một thứ ánh sáng yếu ớt len vào phòng. Ông trông thấy khuôn mặt Katie, khuôn mặt hướng về ông. Nhịp thở của Katie không đều và cô ta đang nói gì đó trong cơn mê ngủ. Ông không hiểu Katie nói gì. Hẳn cô ta đang mơ.

Ông cắm mũi kim vào cánh tay Katie và nhấn. Nàng cứng người, thốt lên tiếng rên. Đôi mắt mờ đục trong cơn mê ngủ mở ra khi nàng quay đầu. Trong cảnh tranh tối tranh sáng, ông trông thấy đôi ngươi Katie mở lớn.

Nàng ngược đôi mắt kinh ngạc về phía ông và thì thầm:

- Nay bác sĩ Highley, tại sao ông giết Vangie Lewis ?

Scott Myerson cảm thấy mệt mỏi hơn là cáu kỉnh. Từ khi phát hiện cái xác Vangie Lewis vào sáng thứ ba, đã xảy ra thêm hai cái chết nữa - một cô nhân viên tiếp tân có đời sống hiền hòa và một bác sĩ có nhiều đóng góp cho nền y học.

Sở dĩ họ chết là vì ông không kịp nhanh chóng ra tay. Chris Lewis là một tên sát nhân. Ông tin chắc như thế. Giờ đây, mạng lưới mà ông bủa vây quanh y thật vững chắc. Phải chi ngay từ đầu, ông biết Vangie Lewis bị sát hại thì ông tóm cổ Chris Lewis ngay và như thế Edna Bums và Emmet Salem sẽ không mất mạng.

Chris Lewis và cô bồ nhí của y xuống sân bay Newark lúc mười chín giờ và cả hai sẽ đến văn phòng biện lý lúc hai mươi giờ. Như thế là Chris vẫn còn đủ trầm tĩnh và khôn ngoan để không bỏ trốn. Scott thầm nghĩ, hẳn Chris sẽ viện đủ lý do để chối tội và lần này, ông quyết không để y thoát.

Lúc mười chín giờ mười lăm, Richard vào phòng biện lý.

Chàng nói ngay:

- Chúng tôi đang hướng mắt vào khoa phụ sản bệnh viện Westlake và thấy đó thực sự là một nơi bẩn thỉu.

Scott nói:

- Nếu anh nghĩ rằng ông bác sĩ tâm thần ở đó đã quá quan tâm đến Vangie Lewis thì tôi đồng ý. Nhưng hồi chiều chúng ta đã nói đến chuyện đó rồi. Dẫu sao, sẽ chẳng khó khăn gì nếu chúng ta muốn biết về mối quan hệ giữa Fukhito và Vangie. Ta cứ cho xét nghiệm máu của thai nhi rồi sau đó mời Fukhito đến đây để lấy mẫu máu của ông ta. Hẳn ta sẽ không thể viện lý do để từ chối được.

Richard nôn nóng ngắt lời Scott:

- Người tôi muốn nói không phải là Fukhito mà là Highley. Tôi quan tâm đến ông ấy vì tôi nghĩ rằng ông ta đã thực hành thí nghiệm trên các bệnh nhân của ông. Tôi vừa nói chuyện với chồng của một bệnh nhân trước đây từng chữa trị với Highley. Xét theo thực tế, ông ấy chẳng thể là cha ruột của đứa bé nhưng có điều là ông đã tận mắt chứng kiến vợ ông sanh nở. Như thế có nghĩa là vợ ông đã chọn phương pháp thụ thai nhân tạo và đã giấu ông ta. Nhưng theo tôi nghĩ, điều tệ hại hơn nữa là Highley đã áp dụng phương pháp thụ thai nhân tạo mà không cho các bệnh nhân của ông hay biết. Đó là lời giải thích cho những điều mà người ta gọi là "thần kỳ" của Highley.

Scott càu nhàu:

- Anh muốn nói Vangie Lewis đã được thụ thai nhân tạo bằng tinh trùng của một người Châu Á và Highley muốn ém nhẹm chuyện đó ? Thôi nào, Richard !

- Có thể Highley không ngờ đó là tinh trùng của người Á Châu. Có thể ông ấy đã nhầm lẫn.

- Các bác sĩ không đời nào phạm phải một nhầm lẫn như thế ! Ngay cả nếu giả thuyết của

anh đúng... thú thật tôi không tin được... và điều đó đâu đến nỗi phải khiến ông ta thủ tiêu Vangie Lewis.

Richard khẳng định:

- Highley thật đáng ngờ. Ngay lần đầu tiên gặp ông ấy, tôi đã thấy đáng ngờ.

- Nay Richard, chúng ta sẽ tiến hành điều tra khoa phụ sản Westlake. Nếu Highley có hành vi đúng như anh nói thì chúng ta sẽ truy tố ông ta. Nhưng hãy gác lại chuyện đó cái đã. Lúc này tôi đang quan tâm đến Chris Lewis.

- Mong ông hãy nghe tôi. Chúng ta phải điều tra về quá khứ của Highley. Tôi đang dò hỏi những người trước đây đã thừa kiện ông ấy. Lát nữa đây, một người trong số họ là bà Horan sẽ đến gặp tôi để cho biết lý do đã khiến bà thừa kiện Highley. Ngoài ra, bài báo trong tờ Newmaker tiết lộ rằng trước khi đến định cư tại thành phố này, Highley đã làm việc tại Liverpool, Anh quốc. Tôi mong ông gọi đến Liverpool để xem Highley có những hành vi gì bất thường ở đó không.

- Nếu anh muốn thì tôi đồng ý.

Chuông máy nội đàm reo lên. Scott nhấn vào cái nút và nói:

- Hãy đưa ông ta vào.

Rồi nhìn Richard, ông tiếp: "Cơ trưởng Chris Lewis và cô bồ nhí của ông ta đến đây".

Tâm trạng rã rời, Dannyboy Duke chết sững trên ghế. Run rẩy, vã cả mồ hôi, y không còn đủ trí tuệ để nhận thức điều gì đã xảy ra. Chậm mất ba mươi giây nếu không y đã thoát và giờ này hẳn y đang ở nhà, sáng khoái với ma túy ngấm dần trong các mạch máu. Vậy mà, thay vì thế, y đang chết ngộp trong cái địa ngục này.

Y nói nho nhỏ:

- Xin cho tôi một cơ hội.

Không buồn nghe lời y năn nỉ, một nhân viên hình sự nói:

- Danny à, mày phải thành thật khai báo. Có vết máu trên cái chặn giấy. Mày đã dùng cái đó để nện vào ai ? Nào, khai ra đi ! tụi tao biết mày không hề nện vào bà già mà mày đã đánh cắp cái xắc tay ngày hôm qua. Mày chỉ xô ngã và làm bà ấy đập hông thôi. Danny à; với một bà lão bảy mươi lăm tuổi thì như thế là quá tệ. Có thể bà cụ sẽ không qua khỏi và như vậy là mày đã giết người. Tuy vậy, nếu mày thật tình khai báo chuyện cái chặn giấy, thì tụi tao sẽ tính cho. Mày hiểu chứ ?

Danny nói nho nhỏ:

- Tôi không hiểu các ông nói gì.

- Mày hiểu mà. Người ta đã tìm thấy cái túi đựng dụng cụ của ông bác sĩ trong xe mày. Và cái cái xắc tay nữa. Cái ví mà mày vừa đánh cắp ở cửa hàng Alexander thì nằm trong túi mày. Tụi tao biết tối qua mày đã đánh cắp cái túi đựng dụng cụ của ông bác sĩ. Tụi tao đã được báo. Người gác cổng đã trông thấy mày lái vắng trước khách sạn Carlyle và có thể nhận diện mày.

Danny à, mày đã dùng cái chặn giấy để nện vào ai ? Hãy thành thật khai báo đi. Còn chuyện chiếc giày cũ thì sao Danny ? Mày có thói quen ăn cắp giày cũ từ bao lâu rồi ? Nào, khai đi.

- Cả hai thứ đó đều có sẵn trong túi đựng dụng cụ.

Hai viên hình sự liếc nhìn nhau. Một trong hai người nhún vai và bước về phía tờ báo đang để trên bàn giấy, sau lưng anh ta. Trong khi người kia bỏ tập hồ sơ bệnh lý anh đang cầm trên tay vào túi dụng cụ.

Anh nói:

- Được rồi, Danny. Tội tao sẽ gọi điện cho bác sĩ Salem để biết ông ta đã mang theo những gì trong túi dụng cụ của ông. Như thế là rõ nhất, nhưng tốt hơn hết, tao khuyên mày nên tỏ ra biết hợp tác.

Rồi mắt khỏi tờ báo đang đọc, viên hình sự kia ngạc nhiên hỏi:

- Bác sĩ Salem à ?

- Đúng. Đó là cái tên ghi trên hồ sơ bệnh lý. Nhưng cái túi đựng dụng cụ thì mang tên bác sĩ Highley. Hẳn Salem đã trao cho Highley hồ sơ bệnh lý của một trong những bệnh nhân của ông ta.

Cầm lấy tờ Daily New, viên hình sự trở đến bên túi đựng dụng cụ, mở tập hồ sơ bệnh lý có in tên bác sĩ Salem. Rồi chỉ tay vào trang ba của tờ báo, anh nói:

- Salem là ông bác sĩ đã chết khi rơi xuống trên mái nhà cánh trái khách sạn Essex House. Biện lý hạt Valley đã kết hợp với cảnh sát New York để điều tra vụ này.

Hai nhân viên hình sự nhìn Dannyboy bằng ánh mắt đầy nghi ngờ.

Ông ta nhìn Katie. Mắt nàng đã khép lại và nhịp thở đã ổn định. Ông thầm nghĩ, hẳn tiềm thức của Katie đã thôi thúc nàng nêu lên cái câu hỏi đó và rồi nàng sẽ quên đi thôi. Nhưng tốt hơn, không nên để nguy cơ tồn tại. Nếu lỡ Katie lại nêu lên cái câu hỏi đó trước y tá Renge hoặc những bác sĩ khác trong phòng giải phẫu khi gây mê thì sao ? Điều mà Katie đã trông thấy từ cửa sổ bệnh viện trong đêm thứ hai, đối với ông vẫn còn là một nguy cơ. Ông vô vọng tìm kiếm một giải pháp.

Cuối cùng, ông quyết định phải giết Katie trước khi y tá Renge sẽ vào đây, trong khoảng gần một tiếng đồng hồ nữa. Chất chống đông máu heparin đang phát huy tác dụng nhưng cần phải nhiều tiếng nữa mới đạt kết quả. Đó là điều trước đây ông đã trù liệu nhưng giờ thì ông không thể chờ đợi nữa. Ông cần phải tiêm thêm cho Katie một liều. Ngay tức khắc.

Đã có sẵn heparin trong phòng mạch của ông. Ông sẽ xuống bãi đậu xe bằng ngã cầu thang phụ, vào phòng mạch qua lối dành cho bác sĩ, lấy đầy ống tiêm rồi trở lên phòng Katie. Việc này sẽ mất khoảng năm phút. Cô nhân viên phục vụ nhà hàng có lẽ sẽ thắc mắc sao ông vắng mặt lâu thế. Nhưng biết làm sao hơn. Hải lòng khi thấy Katie đã ngủ, ông vội vã ra khỏi phòng.

Suốt tối thứ sáu, chuyên viên phòng thí nghiệm pháp y hạt Valley làm việc không ngưng nghỉ. Bác sĩ Richard Carroll đã yêu cầu anh ta đối chiếu tất cả những mẫu vật mà các thanh tra đã lấy từ nhà Vangie Lewis với những mẫu đã thu nhặt từ căn hộ của Edna Burns. Anh chuyên viên này phân tích tất cả những mẫu lấy ra từ hộp chứa của hai cái máy hút bụi và cố tìm thấy những vật bất thường.

Vốn có trực giác cá biệt nhằm phát hiện những mẫu vật nhỏ bé nhất dùng làm chứng cứ, anh ta hiếm khi nhầm lẫn. Và điều làm anh ta quan tâm hơn cả đó là những sợi tóc.

Trong những mẫu thu nhặt được từ nhà Lewis, anh tìm thấy nhiều sợi tóc màu vàng óng của Vangie. Ngoài ra trong mớ bụi của căn phòng đó cũng có nhiều sợi tóc màu hạt dẻ, hẳn là của người chồng, bởi cũng có những sợi tóc màu đó trong phòng làm việc và phòng khách.

Ngoài ra, anh ta cũng phát hiện một số những sợi tóc màu vàng hung chớm bạc trong mẫu bụi của phòng Vangie. Điều này chứng tỏ khá kỳ lạ. Người ta có thể tìm thấy trong bếp hoặc trong phòng khách những sợi tóc của người giao hàng hoặc một khách quen, nhưng trong phòng ngủ thì là điều hiếm. Đối với phòng thí nghiệm pháp y thì những sợi tóc ấy mang một ý nghĩa đặc biệt. Những sợi tóc mà anh vừa phát hiện có chiều dài để người ta có thể đoán được chúng là tóc đàn ông. Đã vậy, trên áo choàng của Vangie cũng có vương những sợi tóc như thế.

Thế là anh chuyên viên phát hiện ra cái điều mà Richard cố tìm kiếm. Trên áo ngủ của Edna Burns còn vương lại nhiều sợi tóc hung với chân tóc chớm bạc.

Đặt những mẫu tóc dưới kính hiển vi cực mạnh, anh chăm chú quan sát mười sáu điểm nghiên cứu đối chiếu.

Không thể sai được. Người đàn ông đó đã đến bên hai người đàn bà đã chết, đủ gần để đầu ông ta chạm nhẹ qua ngực của Edna Burns và vai của Vangie Lewis.

Anh quyết định gọi cho bác sĩ Richard Carroll.

Nàng cố thức dậy. Nàng nghe có tiếng kêu của cánh cửa vừa khép lại và biết có ai đó vừa vào phòng nàng. Nàng cảm thấy đau nhức nơi cánh tay. À, phải rồi, bác sĩ Highley. Nàng thiu thiu ngủ... Nàng tự hỏi, không biết mình đã nói gì với bác sĩ Highley nhỉ ? Vài phút sau, nàng thức dậy và chợt nhớ ra. Nàng nhớ đến chiếc xe màu đen với cãm xe bóng loáng và ánh sáng hắt trên gọng kính bằng kim loại của bác sĩ Highley. Tối thứ hai, nàng đã trông thấy mọi chuyện. Bác sĩ Highley đã ôm Vangie vào xe ông ta. Ông ta đã giết Vangie.

Nàng nhớ trước đây Richard đã tỏ ra nghi ngờ một điều gì đó. Chàng đã cảnh báo nàng nhưng nàng không nghe.

Bác sĩ Highley biết nàng đã trông thấy ông ta vào tối thứ hai. Nhưng tại sao lúc này nàng đã hỏi ông cái câu đó ?

Nàng phải rời khỏi đây mới được, bởi nếu không ông sẽ giết nàng. Mỗi khi nằm viện nàng thường gặp ác mộng bởi nàng biết người ta thường chết trong bệnh viện.

Nàng thắc mắc không biết bác sĩ Highley đã đi đâu ? Thế nào ông cũng trở lại. Nàng biết chắc như thế và nàng cần có người cứu giúp. Chẳng hiểu sao nàng thấy mình yếu lả đến thế ?

Ngón tay nàng vẫn rỉ máu. À phải rồi, vì những viên thuốc của Highley, uống chúng xong, nàng thấy người càng lúc càng yếu ớt. Đúng là những viên thuốc làm ngón tay nàng không thể cầm máu.

Sực nhớ đến máy điện thoại. Katie mò mẫm trong bóng tối và làm rơi cái máy. Cố mở mắt thật lớn, nàng quờ quạng và túm được sợi dây điện thoại rồi kéo máy lên. Cuối cùng, nàng đưa được ống nghe lên tai. Đường dây đã bị cắt. Nàng run rẩy lắc cái máy, cố gọi tổng đài.

Nhớ ra rằng bác sĩ Highley có nói ngày mai sẽ có người đến sửa điện thoại, nàng quyết định gọi cô y tá. Hẳn cô ta sẽ giúp nàng. Nàng nhấn nút nhưng ánh đèn phía sau cửa phòng nàng không cháy sáng, như thế có nghĩa là tín hiệu trên bảng trực của cô y tá cũng chẳng lóe lên.

Trong cơn chóng mặt, Katie men theo giường để đi ra thang máy. Nàng cần phải xuống lầu hai, nơi đó có người, có bệnh nhân, có y tá.

Có tiếng cửa đóng lại, nghe rất gần. Thế là ông ta trở lại. Hoảng hốt, Katie nhìn sững cánh cửa mở ra hành lang. Nàng biết nếu thoát ra bằng ngõ đó, nàng sẽ bị bắt gặp. Dốc hết sức lực, nàng lao đảo đi về cửa phòng khách, mở ra, bước vào và đóng cửa lại.

Nàng không biết phải thoát theo ngã nào đây. Tuy vậy, nàng không thể nấn ná trong phòng khách này, bởi ông ta sẽ tức khắc vào đây để tìm nàng. Nếu đi ra sảnh, nàng phải ngang qua cửa phòng ngủ để mở và ông ta sẽ trông thấy nàng. Nhưng, muốn ra đến hành lang dài dẫn đến thang máy, nàng phải ngang qua sảnh. Nàng biết mình không thể chống chọi với ông ta. Nàng nghe có tiếng cửa mở. Ông đang trong phòng và tìm kiếm nàng. Nàng thầm nghĩ, liệu mình có thể chui dưới những tấm bạt để trốn ? Không, không được. Ông sẽ tìm thấy nàng sẽ lôi nàng ra. Một cơn choáng làm nàng thấy căn phòng như quay cuồng quanh nàng. Nàng thấy đôi chân mình mềm nhũn, cổ họng khô ran.

Nàng lao đảo đi về cửa phòng khách, cửa dẫn ra hành lang. Còn một cửa khác nữa là cửa cấp cứu. Nàng đã trông thấy cái cửa này khi ngồi xe lăn vào đây. Nàng có thể men theo ngã này để xuống tầng hai và kêu cứu. Ra đến hành lang, nàng biết chỉ trong vài giây nữa, ông ta sẽ ở phía sau nàng.

Cánh cửa của lối đi cấp cứu nặng trĩu. Katie cố hết sức để kéo ra... kéo nữa. Cửa từ từ mở ra. Katie tiến bước.

Lúc này nàng đang xuống cầu thang. Tuy tối đen như mực nhưng nàng không dám bật đèn, sợ bị phát hiện, cầu thang thẳng đứng. Nàng bám lấy lan can cầu thang để khỏi té ngã. Đôi chân trần của nàng không gây một tiếng động nào. Sau rất nhiều bậc thang, nàng đến trước một cánh cửa và xoay quả đấm cửa. Cửa đã khoá ! Chỉ có thể mở từ bên ngoài.

Ngay lúc đó, nàng nghe có tiếng mở cửa ở tầng ba, bên trên nàng. Và có tiếng chân nặng nề bước xuống cầu thang.

Chris cho biết ông không cần nhờ đến luật sư. Ông đang ngồi đối diện với biện lý Scott. Cuộc thẩm vấn này là điều làm Chris ngại nhất bởi ông e rằng người ta sẽ không tin ông.

Nhưng Joanthi tin ông. Nàng đã nói với ông: "Nếu họ nghi ngờ anh thì cũng là chuyện

thường tình thôi, Chris ạ. Anh hãy khai thật tất cả những gì anh biết".

Sau khi nhìn ông biện lý và hai viên thanh tra đã đón mình ở sân bay, Chris nói:

- Tôi chẳng có gì để giấu các ông.

Scott lặng im, vẻ bình thản. Một nhân viên trông còn trẻ bước vào, giấy bút trên tay.

Nhìn thẳng vào mặt Chris, Scott nói:

- Thừa cơ trưởng Chris Lewis, tôi xin báo anh biết rằng anh bị buộc tội đã sát hại Vangie Lewis, Edna Bums và bác sĩ Emmet Salem. Theo pháp luật qui định thì anh có quyền im lặng và không bị buộc phải trả lời mọi câu hỏi. Trong bất cứ lúc nào anh cũng có quyền ngưng khai cung và nhờ đến một luật sư. Mọi lời khai của anh đều có thể dùng làm chứng cứ để buộc tội anh trước tòa. Anh hiểu rõ chứ ?

- Vâng.

Scott hỏi:

- Trong khi bị bắt giữ, anh có bị chửi rủa hoặc bị ngược đãi ?

- Không hề có chuyện đó.

- Anh có muốn uống cà phê hoặc ăn gì không ?

Đưa tay lên trán, Chris nói:

- Ông vui lòng cho tôi ly cà phê. Giờ thì tôi sẵn sàng trả lời mọi câu hỏi của ông.

Thật bất ngờ, Scott nêu lên câu hỏi:

- Phải chăng anh đã giết Vangie Lewis, vợ anh ?

Nhìn thẳng vào mặt Scott. Chris đáp:

- Tôi không hề giết vợ tôi. Tôi không biết Vangie đã bị sát hại. Nhưng tôi biết một điều: Vangie đã chết trước nửa đêm thứ hai và Vangie không tự vẫn tại nhà.

Scott, Charley Phil và viên tốc ký đều tỏ vẻ ngạc nhiên trong khi Chris trầm tĩnh nói tiếp: "Tối thứ hai, trước lúc nửa đêm, tôi đã về nhà. Vangie không có đó và tôi đã quay lại New York. Sáng hôm sau, khi tôi về nhà lúc mười một giờ, tôi thấy Vangie nằm trên giường. Khi ông giám đốc nhà đồn đến lấy quần áo của Vangie để khám nghiệm và cho tôi biết giờ qua đời của Vangie, thì tôi hiểu ra rằng Vangie đã được đưa về nhà sau khi đã chết. Ngoài chuyện đó, tôi đã để ý thấy có một chi tiết xem chừng không ổn. Khi chết vợ tôi mang trên chân đôi giày mà nàng chẳng khi nào mang chúng hoặc có lần thử chọn chúng. Suốt sáu tuần trước khi từ trần, Vangie chỉ mang đôi giày mọi, đôi giày mà bà người làm đã để lại. Cẳng chân và bàn chân phải của Vangie sưng phù vì thế nàng đã chọn đôi giày mọi đó..."

Buổi hỏi cung diễn ra dễ dàng hơn Scott nghĩ. Những câu hỏi liên tục được nêu lên. "Anh đã rời khách sạn lúc tám giờ tối và trở về khoảng mười giờ. Anh đã đi đâu trong thời gian đó ?

- Tôi đi xem xinê ở Greenwich Village. Rồi về khách sạn, tôi không sao chợp mắt được nên quyết định về nhà để nói chuyện với Vangie. Lúc đó đã quá nửa đêm.

- Tại sao anh không ở lại nhà để chờ vợ anh ? — Scott hỏi.

Và ông bồi thêm một câu như trời giáng: "Anh có biết thai nhi mà vợ anh mang trong bụng có dòng máu Á châu ?"

-Ồ ! Chúa tôi. Chris kinh ngạc thốt lên.

Chris thầm nghĩ đến bác sĩ Fukhito. Tại sao hẳn ta lại giở trò đó với Vangie ? Có lẽ vì Vangie đã quá tin ở hẳn ta. Ô ! tội nghiệp cô bé dại khờ. Chẳng lạ gì Vangie rất sợ khi gần đến ngày sanh. Hẳn đó là lý do để Vangie cầu cứu bác sĩ Salem. Nàng muốn né tránh. Đúng là một cô bé...

Những câu hỏi lại nối tiếp: "Anh có biết chuyện quan hệ bất chính của vợ anh không ?"

- Không, không.

- Tại sao anh tìm đến nhà Edna Bums vào tối thứ ba ?

Cà phê được mang vào. Chris cố tìm câu trả lời.

Chris nói:

- Ông vui lòng chờ cho... Liệu chúng ta có thể nhìn các sự việc theo tiến trình tuần tự của chúng ?

Rồi, uống một ngụm cà phê, Chris tiếp: "Tối thứ ba, Edna Burns đã gọi điện cho tôi: Lúc đó chưa biết rằng Vangie đã chết trước khi được đưa về nhà. Tôi thấy Edna ăn nói có vẻ lung tung. Cô ta kể chuyện "Cô bé Lộ Lem" với "Hoàng tử trong mộng", rồi bảo rằng có cái dành cho tôi. Thứ sẽ làm tôi quan tâm. Ngoài ra Edna cho biết cô cũng cần báo với cảnh sát. Lúc đó tôi nghĩ rằng có lẽ Edna biết Vangie đã dan díu với ai. Sau đó, tôi đã lái xe đến khu chung cư của Edna. Một đứa bé đang dẫn chó đi dạo chỉ cho tôi căn hộ của Edna. Tôi đã nhấn chuông, rồi gõ cửa. Có tiếng truyền hình phát ra từ bên trong. Đèn thấp sáng nhưng cô Edna không lên tiếng. Tôi thầm nghĩ có lẽ Edna đã say và tốt hơn không nên nấn ná làm gì bởi có thể Edna là người gàn gàn dở dở. Thế là tôi về nhà".

- Anh không vào căn hộ Edna ?

- Không.

- Lúc đó là mấy giờ ?

- Khoảng chín giờ rưỡi tối.

- Sau đó anh làm gì ?

Những câu hỏi, hết câu này đến câu khác. Chris uống thêm một ngụm cà phê. Chàng dứt khoát nói hết sự thật. Nếu người ta tin ở lời khai của chàng, thì chàng có thể sống với Joan. Chàng nhớ đến ánh mắt triu mến của nàng đêm qua và vòng tay ôm của nàng. Lần đầu tiên trong đời, chàng biết rằng đã có một người để chàng có thể nương náu và chia sẻ những ưu phiền của chàng.

Chàng hít thở sâu. Giờ đây họ hỏi chàng về bác sĩ Salem.

Ngồi nơi bàn giấy của Katie, Richard gọi điện cho giám đốc bệnh viện Christ ở Devon và chờ ông nhắc máy.

Phải chờ khá lâu ở đầu dây bên kia mới có người nhắc máy và một giọng nói ngái ngủ, cúi kính thốt lên: "Vâng".

Ngồi thẳng người lên, Richard cầm chặt ống nghe:

- Thưa, có phải ông Reeves ? Ông Alexander Reeves không ạ ?

- Chính tôi.

- Thưa ông, xin ông thứ lỗi vì đã quấy rầy ông vào giờ này, nhưng tôi có chuyện rất quan trọng cần hỏi ông. Tôi là Richard Carroll, bác sĩ pháp y hạt Valley, New Jersey. Tôi cần biết gấp một số thông tin về bác sĩ Edgar Highley.

Vẻ ngái ngủ của giọng nói biến mất để còn lại cái giọng căng thẳng, dè chừng:

- Anh muốn biết điều gì ?

- Tôi vừa liên lạc với bệnh viện Queen Mary ở Liverpool và được biết bác sĩ Highley chỉ làm việc tại đó một thời gian rất ngắn. Vậy mà, hình như bác sĩ Highley đã hơn chín năm làm việc tại bệnh viện Christ. Có đúng thế không ạ ?

- Sau khi tốt nghiệp trường đại học Cambridge, Highley là bác sĩ nội trú tại bệnh viện của chúng tôi. Là bác sĩ giỏi nên chúng tôi đã mời ông vào chung ê kíp. Ông ấy là chuyên gia về sản phụ khoa.

- Tại sao Highley đã rời khỏi bệnh viện của các ông ?

- Sau cái chết của vợ, Highley định cư tại Liverpool. Rồi chúng tôi nghe tin ông sang Hoa Kỳ. Dĩ nhiên, điều đó chẳng có gì lạ vì ở nước chúng tôi, lương bác sĩ không mấy cao.

- Còn một lý do nào khác khiến bác sĩ Highley phải ra đi ?

- Tôi không hiểu anh muốn nói gì.

Richard khẳng khái:

- Thưa ông Reeves, tôi nghĩ rằng ông hiểu điều tôi muốn nói. Rất có thể là hiện nay bác sĩ Highley đang làm thí nghiệm trên những phụ nữ mang thai và điều đó đe dọa tính mạng họ. Thưa ông, ông có biết những thông tin có thể làm nòng cốt cho cái giả thuyết đó ?

Sau một lúc lâu im lặng, ông Reeves nói một cách chậm rãi và rõ ràng:

- Tại bệnh viện của chúng tôi, bác sĩ Highley không chỉ là bác sĩ điều trị mà còn tiến hành nghiên cứu về tiền sản. Ông đã có những thí nghiệm xuất sắc trên phôi của loài ếch và các động vật có vú. Sau đó, ông bị một đồng nghiệp nghi ngờ đã thí nghiệm trên những thai nhi lấy ra từ những vụ phá thai. Điều đó là vi phạm pháp luật. Rồi xảy ra một thảm kịch. Vợ Highley đột ngột qua đời. Người ta nghi ngờ ông đã cấy thai nhi vào bụng vợ. Chúng tôi đã yêu cầu bác sĩ Highley từ chức. Vì không nắm chứng cứ về vụ đó nên tôi mong anh giữ kín cho.

Richard hỏi, thật tình cờ:

- Thưa ông Reeves, chẳng hay ông có biết bác sĩ Emmet Salem ?

Giọng nói ở đầu dây bên kia đột nhiên trở nên thân thiện:

- Dĩ nhiên. Salem là bạn rất thân của tôi. Khi xảy ra vụ tai tiếng Highley, Salem là bác sĩ thuộc ê kíp chúng tôi.

Bỏ cánh cửa, Katie lao theo cầu thang để xuống tầng trệt. Nàng vô vọng chụp lấy quả đấm cửa, cố mở, nhưng cửa đã khoá ngoài. Ở tầng trên, tiếng chân dừng lại. Ông ta đang tìm cách

mở cánh cửa để biết chắc Katie không thoát qua ngã đó. Rồi tiếng chân lại vang lên. Ông đang bước xuống. Nàng biết nếu có kêu cứu thì sẽ chẳng có ai nghe bởi đây là thứ cửa an toàn, có thể ngăn lửa trong trường hợp xảy ra hỏa hoạn.

Ông ta đang đến gần. Nàng sẽ bị ông tóm lấy và thủ tiêu. Nàng cảm thấy đau buốt ở vùng khung chậu. Nàng đang xuất huyết rất nhiều. Chính những viên thuốc đã gây ra xuất huyết. Tuy rất chóng mặt nhưng nàng dứt khoát phải chạy trốn. Ông ta đã thành công trong việc nguy tạo cái chết của Vangie thành một vụ tự sát và lần này có thể ông sẽ tiếp diễn cái trò đó. Hốt hoảng, nàng chạy xuống cầu thang. Còn một tầng nữa, hẳn là tầng hầm bệnh viện.

Nàng đến trước một cái cửa. Phải chăng cửa này cũng đã bị khóa trái ? Nàng nghe có tiếng chân ở thềm cầu thang và thấy một cái bóng đang chạy về phía nàng.

Cửa mở ra. Hành lang chìm trong cảnh tranh tối tranh sáng. Trước mắt nàng là những dãy phòng, vắng lặng. Cánh cửa đóng âm lại. Nàng cố tìm một nơi để ẩn nấp. Trông thấy cái cắt điện trên tường, nàng đưa tay nhấn, để lại những vết máu trên đó. Hành lang tối om trong khi cánh cửa phía sau nàng đột ngột mở ra.

Có tiếng gõ cửa và Maureen thò đầu vào:

- Thưa bác sĩ Richard Carroll.

- Maureen à, tôi rất tiếc phải giữ cô lại văn phòng khá muộn. Theo lẽ bà Horan phải đến rồi chứ.

- Thưa bác sĩ, không sao ạ. Bà Horan đã gọi điện và cho biết sẽ đến ngay. Nhưng thưa bác sĩ, bây giờ có hai phụ nữ đang chờ ở cửa. Họ là bạn của cô Edna Burns và cho biết muốn gặp cô Katie. Nghe tôi nói cô Katie không có đây, họ đã nêu tên bác sĩ. Trước đây, họ đã biết bác sĩ khi bác sĩ đến căn hộ của Edna. Một trong hai bà đó tên Fitzgerald.

- Fitzgerald ư ? À, tôi biết. Bà Fitzgerald thỉnh thoảng có làm ở khâu tiếp tân của bệnh viện Westlake. Cô hãy cho họ vào và vui lòng báo cho ông Scott biết.

Mang theo chiếc giày mọi bỏ trong túi giấy, bà Fitzgerald bước vào văn phòng cùng Gana. Bà cảm thấy hài lòng khi được nói chuyện với bác sĩ Richard, kể ông nghe chuyện bà đã trông thấy Highley kéo cái học tử đầu giường Edna. Chẳng có gì trong học tử đó ngoài chiếc giày mọi. Bà không biết liệu bác sĩ Richard có tin rằng bác sĩ Highley đã cố tìm cho được chiếc giày mọi ?

Nàng chạy dọc theo hành lang. Tận cùng hành lang có một cái cửa xa nhất. Tuy vậy, nàng thấy trước tiên cần phải mở những cánh cửa khác, cửa của phòng cuối nằm ở chính giữa bức tường. Nàng cố tình áp ngón tay rỉ máu lên cửa nhằm để lại dấu vết. Nàng biết lát nữa đây, khi cô y tá phát hiện nàng mất tích, người ta sẽ đổ đi tìm nàng và có thể họ sẽ trông thấy vết máu.

Ông ta đang ở đó, bất động trong tư thế rình rập. Rồi Katie nghe có tiếng ken két rất nhỏ ở sau lưng nàng. Ông ta đang mở cánh cửa căn phòng đầu tiên. Nhưng Katie biết ông sẽ không buồn nhìn vào trong. Ông sẽ nhận ra rằng ông không nghe tiếng cửa mở và Katie không vào trong đó. Nàng quờ quạng, tìm thấy cái nắm cửa, xoay nắm, đặt ngón tay chảy máu lên đó.

Nàng bước vào. Căn phòng nồng nặc mùi formol. Nàng nghe có tiếng chân bước vội phía sau. Quá muộn. Đã quá muộn. Nàng cố đẩy cánh cửa vào nhưng bị đẩy ngược ra, thật mạnh. Nàng lảo đảo và té ngã. Trong cơn chóng mặt, nàng giương tay và chạm vào một ống quần đàn ông.

Bác sĩ Highley nói: "Thế là xong nhé, Katie".

Ông Scott hỏi:

- Anh có thể nhận ra được chiếc giày của vợ anh chứ ?

Chris gật đầu:

- Đương nhiên. Đó là chiếc giày rộng rinh, giày chân trái.

- Khi gọi điện cho anh, Edna Bums có cho biết cô ta đang giữ chiếc giày ?

- Không. Cô ấy chỉ nói cô có điều muốn báo cảnh sát và cần nói chuyện với tôi.

- Lúc đó anh có nghĩ rằng cô ta muốn tống tiền... đe dọa anh ?

- Không. Tôi cho rằng đó là lời của người say rượu. Tôi biết Edna là nhân viên bệnh viện Westlake, nhưng tôi không ngờ cô ta chính là cô tiếp tân mà Vangie thường nói với tôi. Vangie kể rằng Edna hay trêu nàng vì nàng mang đôi giày cũ rách.

- Được. Chúng tôi sẽ cho ghi chép những lời anh đã khai. Nếu đồng ý, anh hãy ký tên vào đó. Sau đó, anh có thể ra về. Sáng mai chúng tôi cần gặp anh để hỏi thêm những câu bổ sung.

Lần đầu tiên, Chris nhận thấy ông biện lý có vẻ bắt đầu tin chàng.

Chris đứng dậy và hỏi:

- Joan đâu rồi ?

- Cô ấy đã khai xong và có thể ra về cùng anh. Ô ! Anh cho tôi hỏi một câu sau cùng: Anh nghĩ sao về bác sĩ Highley ?

- Tôi chưa từng gặp ông ấy.

- Anh có đọc bài báo viết về ông ta chưa ? - Scott trao tờ Newsmaker cho Chris.

Chris liếc qua bài báo và ảnh chụp bác sĩ Highley:

- Hôm qua tôi đã đọc bài này trên máy bay.

Rồi chàng chợt nhớ ra và tiếp: "Đúng rồi, đây là điều tôi cố tìm".

- Anh nói gì ? - Scott hỏi.

- Bác sĩ Highley đúng là người tôi đã trông thấy ra khỏi thang máy khách sạn Essex House hôm qua. Khi tôi đến tìm bác sĩ Salem.

Ông ta thấp sáng đèn. Nàng mù mờ trông thấy khuôn mặt trơn nhẵn của ông, đôi mắt lơ lửng trừng nàng, làn da nhể nhại mồ hôi, mớ tóc hung rối bù trên trán.

Nàng cố hết sức để đứng dậy và thấy mình đang trong căn phòng nhỏ tương tự như phòng

đợi. Ở đây rất lạnh. Phía sau nàng là cánh cửa bằng thép nặng nề. Nàng tựa vào cửa, cố thu người lại.

Lúc này, ông ta mỉm cười nói:

- Cô Katie à, cô đã giúp tôi đỡ nhọc công. Lát nữa đây, như thường lệ, tôi và y tá Renge sẽ làm một vòng qua các phòng và chúng tôi sẽ cho rằng cô đã tự ý rời khỏi bệnh viện. Chúng tôi sẽ thông báo cho chị cô, nhưng phải nhiều tiếng nữa bà ấy mới về nhà, có đúng thế không ? Phải trễ lắm người ta mới bắt đầu đi tìm cô. Liệu có ai nghĩ rằng cô đang ở đây ? Hôm nay, trong khu cấp cứu có một cụ già vừa qua đời. Chúng tôi đã đưa xác ông cụ vào phòng ướp lạnh. Ngày mai, khi nhà đòn đến đây nhận xác, họ sẽ phát hiện ra cô. Chẳng ai thắc mắc về lý do khiến cô chết: cô bị xuất huyết rồi cuống cuống lên và đi lung tung trong cơn hôn mê. Rủi thay, cô đã xuống đây rồi kiệt sức và chết vì mất máu.

- Không, - katie thốt lên. Cơn choáng làm nàngảo đảo.

Ông ta mở cánh cửa thép và đẩy Katie vào bên trong. Nàng đã bất tỉnh. Ông quì xuống bên nàng và tiêm cho nàng mũi heparin sau cùng. Ông nhìn một lúc, thầm nghĩ như thế là xong một đời. Rồi ông đứng dậy, phủi những vết bụi trên quần.

Ông đóng cánh cửa thép lại. Đây là cánh cửa ngăn cách phòng ướp lạnh với phòng đợi lại. Rồi ông tắt đèn. Thận trọng mở cánh cửa dẫn ra hành lang, ông ra bằng lối cũ và đến bãi đậu xe của bệnh viện bằng lối cửa mà ông đã vào mười lăm phút trước đó.

Chẳng bao lâu sau, ông uống một tách cà phê capucino nóng và nói với cô phục vụ:

- Máy cú điện thoại làm tôi khá mất thời gian. Thôi, tôi phải vào trong đó để chăm sóc cho một bệnh nhân ốm nặng.

"Chúc bác sĩ một tối vui vẻ" - những bệnh nhân của bệnh viện Valley Pines chào bác sĩ Fukhito khi ông đi về phía thang máy để ra bãi đậu xe. Ông yêu thích bệnh viện này. Ông đã nhận được lời mời làm thành viên của êkíp bác sĩ tại đây, và ông rất thích nhận lời mời đó.

Ồ ! Không như ở Valley Pines, nơi ông đã vực dậy rất nhiều bệnh nhân, ở Westlake ông thường không đạt được thành quả nào, hay nói đúng hơn, người ta không để cho ông thực hiện điều đó.

Ông thầm nghĩ, không biết mình có nên báo cảnh sát những điều liên quan đến cái chết Vangie Lewis ? Nếu cảnh sát mở điều tra thì sự nghiệp của ông xem như tiêu tan bởi Edgar Highley sẽ công bố vụ tai tiếng của ông tại Massachusetts nếu y biết ông báo cảnh sát chuyện Vangie Lewis.

Nhưng ông biết Katie De Maio đã nghi ngờ có điều gì đó không ổn. Hôm đó cô ta đã nhận thấy vẻ bồn chồn của ông khi trả lời những câu hỏi.

Ông vào xe, ngồi thừ người, bất định. Ông biết Vangie Lewis không tự sát chết. Ông nhớ đã có lần nói chuyện với Vangie Lewis về vấn đề tôn giáo và bà đã tỏ ra khiếp đảm những giáo phái đã ra lệnh cho tín đồ tự sát. Vangie là người tin vào Thượng đế.

Bác sĩ Fukhito thở dài. Ông biết mình sẽ phải làm gì. Một lần nữa trong đời, ông sẽ phải

gánh chịu hậu quả của lỗi lầm mà ông đã gây ra mười năm về trước.

Tuy vậy, ông phải báo cho cảnh sát điều ông biết. Hôm đó, khi ra khỏi phòng mạch của ông, Vangie Lewis đã vội vã đi về bãi đậu xe. Nhưng rồi, mười lăm phút sau, khi ông rời bệnh viện, ông vẫn trông thấy chiếc Lincoln Continental của Vangie ở đó.

Ông biết chắc Vangie đã vào phòng mạch bác sĩ Highley.

Ông rời khỏi bệnh viện Valley Pines và lái xe thẳng đến văn phòng biện lý hạt Valley.

Ngồi ở bàn giấy, Scott cầm trên tay chiếc giày mọi. Quanh ông là Richard, Charley và Phil.

Scott nói:

- Vangie không chết ở nhà. Bà ấy đã được đưa về phòng trong khoảng thời gian nửa đêm đến một giờ sáng. Địa điểm sau cùng mà người ta đã trông thấy bà là phòng mạch bác sĩ Fukhito tại bệnh viện Westlake. Tối thứ hai đó, Vangie mang đôi giày mọi này. Bà ấy đã đánh rơi một chiếc tại bệnh viện và Edna Bums đã nhặt được. Kẻ đưa Vangie về nhà đã mang cho bà ta đôi giày khác để che giấu chiếc giày mọi đã mất. Edna Bums đã đề cập đến chiếc giày này và đã chết. Richard à, bác sĩ Emmet Salem đã muốn gặp anh để nói về cái chết của Vangie. Ông ấy đến New York và đã té ngã hoặc bị xô ngã từ cửa sổ phòng xuống và chết. Tập hồ sơ liên quan đến Vangie mà ông ấy mang theo đã bị đánh cắp.

Richard ngắt lời Scott:

- Và Chris Lewis khẳng định rằng anh ta có trông thấy Edgar Highley tại khách sạn Essex House.

- Điều đó không chắc lắm, có thể đúng mà cũng có thể không.

Richard khẳng định:

- Nhưng bác sĩ Salem là người biết rõ vụ tai tiếng ở bệnh viện Christ. Hẳn Highley không muốn cái chuyện đó lại một lần nữa bị xì ra khi uy tín và tên tuổi ông đang ngày càng nổi trội.

Scott nói:

- Lý do đó chưa đủ để ông ta phải giết người.

Charley hỏi:

- Vậy thì tại sao Highley tìm cách để lấy chiếc giày mọi trong hộp tử của Edna ?

Scott cau mày:

- Chúng ta chưa nắm rõ chuyện đó. Bà Fitzgerald bảo đã trông thấy Highley mở hộp tử của Edna. Nhưng ông chẳng lấy gì. Chuyện chẳng khớp nhau chút nào. Highley là một bác sĩ có uy tín. Chúng ta không thể động đến ông nếu chưa nắm được những chứng cứ vững chắc. Vấn đề quan trọng là động cơ gây án và tôi thấy Highley chẳng có lý do nào để giết Vangie Lewis.

Chuông máy nội đàm reo lên. Scott nhấn nút. Có giọng nói Maureen:

- Thưa ông, bà Horan đã đến.

- Cô hãy đưa bà ấy vào và chuẩn bị ghi chép lời khai.

Richard nghiêng người về phía trước. Anna Hora là bệnh nhân đã từng thừa kiện Edgar Highley.

Cửa mở ra và một phụ nữ trẻ bước vào, theo sau là Maureen. Horan là người Nhật, trạc hai mươi lăm tuổi. Son môi đỏ thắm như một dấu nhấn trên khuôn mặt bình dị.

Scott nói:

- Thừa cô Horan, xin cảm ơn vì đã đến. Xin mời cô ngồi. Chúng tôi hứa sẽ không làm mất nhiều thời gian.

Horan gật đầu, vẻ bồn chồn. Maureen ngồi phía sau Horan, giấy bút trong tay.

Scott nói:

- Cô vui lòng cho chúng tôi biết tên họ và địa chỉ.

- Tôi tên Anna Horan, ngụ tại 415 Walnut Street, Ridgefield Park.

- Có đúng cô là bệnh nhân của bác sĩ Highley ?

Richard quay phắt lại để nhìn khi nghe Maureen đột ngột thốt lên một tiếng tắt nghẹn. Nhưng ngay sau đó, cô ta lại cúi đầu và vội vã ghi chép.

Nét mặt Anna Horan đanh lại:

- Đúng, tôi là bệnh nhân của tên sát nhân đó.

- Tên sát nhân ư ? - Scott ngạc nhiên hỏi.

Không dẫn được, Horan tuôn ra:

- Cách nay năm tháng, tôi đã có thai và đến khám tại phòng mạch y. Chồng tôi là sinh viên năm thứ hai trường Luật. Vì đồng lương eo hẹp nên tôi quyết định phá thai. Tuy không muốn thế, nhưng tôi thấy đó là giải pháp hợp lý hơn cả.

- Bác sĩ Highley đã làm theo lời yêu cầu của cô vậy mà giờ đây cô oán trách ông ta.

- Không, không phải thế. Ông ấy hẹn tôi trở lại ngày hôm sau và tôi đã nghe theo. Rồi ông đưa tôi vào phòng giải phẫu của bệnh viện, để tôi một mình ở đó. Lúc đó, tôi thấy không muốn phá thai nữa. Tôi muốn giữ đứa con lại để nuôi. Khi Highley trở vào, tôi cho ông biết là tôi đã đổi ý. Thế là ông ra lệnh cho tôi phải nằm dài ra, buộc tôi phải ở yên trên bàn mổ.

- Ngoài bác sĩ Highley, còn có ai khác trong phòng ? Có cô y tá nào không ?

- Không. Chỉ mình tôi với Highley, tôi nhắc lại với Highley rằng tôi muốn giữ đứa con. Tôi không muốn phá thai. Và...

- Và cô đã bị ông ta thuyết phục ?

- Không, không. Tôi chẳng biết điều gì đã xảy ra. Ông ta tiêm cho tôi một mũi thuốc trong khi tôi cố vùng dậy. Khi tỉnh lại, tôi thấy mình nằm trên cáng. Cô y tá cho biết đã xong xuôi và khuyên tôi nên tịnh dưỡng.

- Bà không nhớ gì về điều bác sĩ Highley đã làm à ?

- Tôi chẳng nhớ gì. Tôi biết là tôi đã cố trốn chạy, cố cứu đứa con trong bụng nhưng Highley đã lấy đi đứa con của tôi.

Cùng với tiếng nức nở của Ann Horan là tiếng nấc khàn khàn tức tưởi của Maureen.

Cô ta thốt lên:

- Đó cũng chính là điều mà Highley đã làm với tôi.

Richard nhìn chăm hai người đàn bà, Maureen với mái tóc vàng óng và đôi mắt xanh lục. Chàng biết mình đã trông thấy đôi mắt đó ở đâu.

Lên đến tầng hai của bệnh viện, ông nhận ra ngay sự căng thẳng đang trĩu nặng nơi đây. Các cô y tá đang chạy trong sảnh, vẻ hốt hoảng. Đứng cạnh bàn giấy của y tá Renge là một cặp vợ chồng ăn diện sang trọng.

Ông bước vội về phía bàn giấy và hỏi bằng giọng khô khốc:

- Có chuyện gì thế, cô Renge ?

- Thưa bác sĩ, cô Katie De Maio đã mất tích.

Ông thấy người đàn bà đứng cạnh chồng có vẻ quen. À ! Bà này là chị của Katie De Maio. Tại sao bà ta đến đây nhỉ ?

Ông nói:

- Tôi là bác sĩ Highley. Quý vị cần gì ?

- Katie... - Người đàn bà thốt lên.

Đứng bên vợ, người đàn ông nói:

- Tôi là bác sĩ Kennedy. Vợ tôi đây là chị của Katie De Maio. Chúng tôi muốn biết ông đã gặp Katie chưa và tình trạng của cô ấy ra sao ?

- Cách đây hơn một tiếng, tôi đã khám cho cô Highley. Tình trạng của cô ấy thật đáng ngại. Vào lúc này, phòng thí nghiệm đang xét nghiệm máu và số huyết cầu của Katie. Theo tôi nghĩ thì khá thấp đấy. Tôi dự tính sẽ thực hiện nạo thìa tối nay thay vì chờ đến sáng mai. Có lẽ cô Katie đã không cho thân nhân biết tình trạng xuất huyết trầm trọng của cô.

Molly thốt lên:

-Ồ ! Chúa tôi, nhưng Katie đâu rồi ?

Nhìn Molly, ông biết bà này dễ bị thuyết phục hơn ông chồng:

- Thưa bà, cô em của bà vốn sợ bệnh viện. Phải chăng chỉ vì thế mà cô ấy đã trốn khỏi đây ?

Molly nói:

- Phải chi chúng tôi cùng theo Katie đến đây. Thưa bác sĩ, liệu Katie có qua khỏi ?

- Phải đi tìm Katie và đưa cô ấy trở vào bệnh viện. Phải chăng cô Katie đã về nhà ?

Bằng giọng rụt rè, cô y tá nói:

- Thưa bác sĩ, theo lẽ cô Katie đã ngủ yên sau khi uống viên thuốc. Đó là liều mạnh nhất mà bác sĩ đã kê toa.

Liếc nhìn y tá Renge bằng ánh mắt tức tối, ông nói:

- Sở dĩ tôi kê toa như thế là vì biết Katie đang trong tâm trạng lo âu. Tôi đã dặn phải kiểm

tra xem Katie có uống thuốc chưa.

- Tôi thấy cô Katie đưa viên thuốc lên miệng.
- Và cô thấy Katie nuốt viên thuốc chứ ?
- Thưa... không rõ.

Vẻ khinh bỉ, ông quay lưng về cô y tá. Rồi bằng giọng ưu tư, ông nói với Bill và Molly:

- Chuyện Katie đang đi đâu đó trong bệnh viện này là điều không thể xảy ra. Theo tôi nghĩ, cô Katie đã theo những khách thăm nuôi ra khỏi đây. Vậy thì, Katie hẳn đã về nhà thôi.

Bill Kennedy nói

- Để tôi xem có xe của cô ấy ở bãi đậu không.

Chiếc xe. Ông đã quên mất chuyện chiếc xe. Nếu giờ đây họ quyết định tìm kiếm Katie trong bệnh viện...

Nhưng rồi Bill cau mày và nói: "Katie đã đến đây bằng chiếc xe mượn của garage. Nay Molly, chiếc xe ấy hiệu gì nhỉ ? Hình như anh chưa từng trông thấy nó.

- Em.. em không rõ. - Molly nói.

Highley thở dài:

- Theo tôi nghĩ tốt hơn hết ông bà nên gọi về nhà Katie. Nếu Katie không có đó thì hãy chờ cô ấy về. Một khi đã tìm thấy Katie thì phải tìm mọi cách đưa cô ta trở lại bệnh viện ngay để chúng tôi ngăn chặn tình trạng xuất huyết của cô ấy.

Molly cắn môi.

- Tôi hiểu. Xin cảm ơn bác sĩ. Nào Bill, chúng ta đến nhà Katie thôi. Có lẽ giờ này Katie Katie về đến nhà.

Sau khi Bill và Moll đã đi, ông quay sang nói với cô y tá:

- Tôi tin chắc chẳng bao lâu nữa chúng ta sẽ được tin Katie. Lúc đó cô vui lòng gọi về nhà báo cho tôi nhé. Tôi có vài hồ sơ phải hoàn tất.

"Chúng ta phải nắm giữ các hồ sơ của Highley trước khi ông ta kịp tiêu hủy chúng. Theo ông thì Highley có cất giữ các hồ sơ tại phòng mạch ?"

Bác sĩ Fukhito nhìn Richard. Ông đến đây để khai với biện lý những điều đã biết về Vangie Lewis và sau đó bác sĩ Richard Carroll đã cho ông biết về những điều đã khiến Highley bị tình nghi.

Trước những câu hỏi liên quan đến các hồ sơ của Highley, Fukhito từ tốn đáp:

- Hẳn Edgar Highley không giữ những hồ sơ có liên quan hành vi phạm pháp tại phòng mạch bởi ông ta luôn có nguy cơ bị thưa kiện. Dẫu sao, tôi thường thấy ông mang hồ sơ về nhà, chẳng hiểu vì lý do gì.

Scott nói với Charley:

- Anh hãy chuẩn bị lệnh khám xét. Chúng ta sẽ cùng lúc đến phòng mạch và nhà Highley.

Này, anh đi theo tôi trong khi Charley và Phil đến phòng mạch Highley.

Richard nói:

- Tôi tin chắc những sợi tóc tìm thấy trên áo Edna và Vangie là của Highley.

Bác sĩ Fukhito đứng dậy:

- Các ông còn cần tôi chứ ?

Scott nói:

- Xin cảm ơn bác sĩ.

Fukhito rời khỏi phòng. Trên một cánh cửa ở hành lang, ông trông thấy tấm biển mang tên Katie De Maio. Ông thầm nghĩ, chẳng hay Katie đã nhập viện chưa ?

Sau đó bác sĩ Fukhito về nhà.

Nàng thấy mình bênh bồng trong một đường hầm dài, âm u. Thật xa, ở đầu kia, có ánh sáng. Nếu nàng đến được đó, hẳn nơi đó sẽ ấm áp. Nàng sẽ không còn bị rét còng và sẽ được an toàn. Nhưng có cái gì đó đang giữ nàng lại. Nàng thấy mình phải làm một điều gì trước khi chết. Nàng sẽ làm cho mọi người biết bộ mặt thật của bác sĩ Highley. Lúc này, ngón tay nàng tuôn máu nhiều hơn. Nàng cảm thấy điều đó khi nằm trên đất. Rét căm. Nàng thầm nghĩ, mình có thể dùng ngón tay dẫm máu để viết tên Highley lên sàn. Highley là kẻ mất trí. Nàng phải ngăn không để ông ta tiếp tục cái trò điên loạn đó. Thật chậm, thật khổ sở, Katie chuyển động ngón tay. Một gạch dọc, một nét ngang, H...

Ông về đến nhà lúc hai mươi giờ bốn lăm. Sự hài lòng sau khi đã loại bỏ được nguy cơ sau cùng làm ông lâng lâng thích thú. Quyết định hoàn tất hồ sơ Katie De Maio, ông vào thư phòng, mở học tủ bàn giấy và lấy ra tập hồ sơ. Ông ghi vào những dòng cuối.

"Bệnh nhân nhập viện lúc mười tám giờ với huyết áp 10,6 và tỷ lệ huyết cầu không quá 10 gam. Lúc mười chín giờ, bác sĩ điều trị cho bệnh nhân uống hai viên Decomin sau cùng. Hai mươi giờ ba mươi, bác sĩ vào phòng Katie De Maio để tiêm cho bệnh nhân 5 miligam heparin. Katie đã thức giấc trong giây lát. Trong trạng thái nửa mê nửa tỉnh, cô ta ra hỏi bác sĩ: "Tại sao ông đã giết Vangie Leivis".

Bác sĩ ra khỏi phòng Katie để lấy thêm heparin. Dĩ nhiên, ông không muốn thấy Katie lặp lại câu hỏi đó trước các nhân chứng. Khi trở vào phòng Katie, bác sĩ không thấy bệnh nhân đâu. Có lẽ Katie đã nhận thức điều mình nói nên đã bỏ trốn. Sau đó, bác sĩ đã tóm được Katie và tiêm thêm cho bệnh nhân 5 miligam heparin. Đêm nay, bệnh nhân sẽ chết vì xuất huyết tại bệnh viện Westlake.

Kết thúc hồ sơ".

Ông đặt bút xuống, vươn vai và đi về cuối phòng, nơi có cái két sắt ẩn trong tường. Ông mở két ra. Dưới ánh sáng của những ngọn pha lê, những tập hồ sơ với bìa màu trong vàng óng.

Ông thầm nghĩ, chúng chính là vàng ròng. Chúng là chứng nhân cho tài năng của ông. Ông cầm lấy tập hồ sơ và bày lên bàn giấy. Ông mân mê những cái tên ghi trên những bệnh án. Rồi những ngón tay ông dừng lại, mặt ông sa sầm. Appleton, Carey, Drake, Elliot... những thí nghiệm thất bại. Hơn tám mươi lần. Nhưng cũng chưa hẳn là thất bại bởi qua những lần đó; ông đã học hỏi được nhiều điều. Những phụ nữ đó đã đóng góp cho công trình của ông. Họ là những người đã chết, những người đã phá thai. Tất cả họ đã góp phần làm nên lịch sử y học.

Cái tĩnh mịch của thư phòng đột nhiên bị phá vỡ bởi một âm thanh xa lạ: tiếng còi hụ của xe cảnh sát vang vọng theo gió. Thử âm thanh đó càng lúc càng lớn dần rồi ngưng bật. Highley chạy vội đến cửa sổ, vén màn, nhìn ra ngoài. Có chiếc xe cảnh sát vừa dừng lại trên lối vào nhà. Cảnh sát đã đến !

Highley bàng hoàng thầm nghĩ, phải chăng họ đã tìm thấy Katie ? Phải chăng Katie đã nói ? Áo đến bàn giấy, ông gom hồ sơ và bỏ chúng vào két sắt đang để mở. Ông đóng két sắt lại và đẩy tấm panô tường.

Ông thầm nhủ, phải giữ thật bình tĩnh. Toát mồ hôi, hai đầu gối run rẩy. Ông phải tỉnh táo mới được.

Nếu Katie đã nói thì coi như xong đời.

Nhưng nếu cảnh sát đến đây vì một lý do khác, thì ông có thể qua mặt họ. Có lẽ giờ này Katie đã chết và họ đã phát hiện xác Katie.

Và rồi bỗng nhiên ông thấy trầm tĩnh trở lại. Một sự trầm tĩnh lạnh lùng, tự tin. Đó là cái cảm giác của quyền lực, của sự thông suốt mọi việc mà ông thường có trong những thời điểm quyết định.

Có tiếng gõ cửa khô khốc, dứt khoát. Ông từ tốn vuốt lại mái tóc, chỉnh lại cà vạt rồi đi về phía cửa chính và mở ra.

Hai viên cảnh sát ngồi băng trước nhảy xuống xe khi Richard sắp sửa ra khỏi xe, chàng trông thấy màn cửa sổ của căn phòng phía cuối trái ngôi nhà lay động.

Viên trinh sát trẻ tuổi nhất gõ cửa, dứt khoát. Họ chờ đợi.

Bằng giọng câu kính. Scott hỏi:

- Tại sao không nhấn chuông ?

Richard đáp:

- Ông ấy đã trông thấy chúng ta. Ông biết chúng ta đang ở đây.

Cánh cửa mở ra khi viên trinh sát đưa tay định nhấn chuông.

Trước mặt họ là Edgar Highley.

Scott là người lên tiếng trước tiên:

- Có phải bác sĩ Highley ?

Giọng đáp nghe lạnh lùng và dò hỏi:

- Vâng ?

- Thừa bác sĩ Highley, tôi là Scott Myrson, biện lý hạt Valley. Chúng tôi có lệnh khám nhà. Xin báo bác sĩ rằng bác sĩ bị tình nghi đã giết Vangie Lewis, Edna Bums và Emmet Salem. Bác sĩ có quyền nhờ đến luật sư và từ chối trả lời các câu hỏi. Tất cả những gì bác sĩ nói ra sẽ được dùng làm chứng cứ để buộc tội bác sĩ trước tòa.

Tình nghi ! Highley thầm nghĩ, như thế là họ vẫn chưa biết rõ sự việc. Họ chưa tìm thấy Katie. Ông né người sang bên, mở rộng cửa để họ vào.

Rồi bằng giọng đanh thép, cố dần về cái kính, ông nói:

- Tôi chẳng hiểu vì lý do gì các ông xét lại nhà tôi. Thôi được, mời các ông vào. Tôi sẽ trả lời mọi thắc mắc của các ông. Nhưng tôi báo cho các ông biết, sau khi trao đổi với luật sư, tôi sẽ khiếu nại chuyện này.

Ông đưa họ vào thư phòng và hiểu rằng cái nghiêm túc ở đây hẳn khiến họ phải kính nể ông.

Ông ra hiệu cho họ ngồi, chỉ tay về cái trường kỷ và những chiếc ghế bành. Scott và Richard ngồi xuống trong khi hai viên trinh sát vẫn đứng.

Một trong hai viên trinh sát hỏi:

- Thừa bác sĩ, chúng tôi tiến hành khám sát đây. Bác sĩ vui lòng cho biết nơi để các hồ sơ bệnh lý.

Highley đáp, giọng khô khốc:

- Thì trong phòng mạch của tôi chứ đâu. Tuy vậy, các anh cứ việc thoải mái khám xét mọi thứ ở đây. Một trong những ngăn kéo bàn giấy này chứa mọi thứ giấy tờ cá nhân của tôi.

Ông đứng dậy, bước đến quầy rượu, rót cho mình một ly whisky, bình thần bỏ đá vào, pha thêm chút nước và không buồn mời một ai. Ông thầm nghĩ, nếu đến sớm hơn vài phút, hẳn họ sẽ tìm thấy hồ sơ bệnh lý của Katie trong ngăn kéo. Là những trinh sát dày kinh nghiệm, họ có thể phát hiện ngăn kéo có hai đáy, nhưng họ sẽ chẳng tìm thấy cái kết sắt âm tường, trừ khi phá nát ngôi nhà.

Ông ngồi xuống chiếc ghế bành bọc nhung gần lò sưởi nhâm nhi ly Whisky và bình thần nhìn họ.

Họ bắt đầu nêu lên những câu hỏi:

- Lần sau cùng bác sĩ trông thấy bà Vangie Lewis là vào lúc nào ?

- Thì như tôi đã nói với Katie De Maio...

- Bác sĩ có chắc rằng vào tối thứ hai, sau khi rời phòng mạch, bác sĩ Fukhito, bà Vangie không ghé lại phòng mạch bác sĩ ?

- Thì như tôi đã nói với Katie De Maio... - Highley đáp và biết họ chẳng hề có chứng cứ. Không một chứng cứ nào cả.

- Thừa bác sĩ, tối thứ hai bác sĩ ở đâu ?

- Tại nhà tôi đây. Ngay trong phòng này. Từ bệnh viện, tôi về thẳng đây.

- Vào tối thứ ba, bác sĩ có đến nhà Edna Bums chứ ?

Ông mỉm cười khinh bỉ:

- Chẳng có lý do gì để tôi phải đến đó.
- Chúng tôi muốn xin một mẫu tóc của bác sĩ.

Họ muốn lấy mẫu tóc ư ? Họ đã tìm thấy tóc ông ở đâu ? Trên áo Edna hay trong căn hộ cô ta ? Và trong nhà Vangie Lewis ư ? Nhưng tối thứ tư ông đã vào căn hộ Edna cùng lúc với cảnh sát. Còn Vangie, bà ấy luôn mặc cái áo khoác đen mỗi khi đến khám bệnh. Ngay cả nếu họ tìm thấy tóc ông nơi áo hai người đàn bà đó, thì ông cũng có lời giải thích.

- Hôm qua, sau năm giờ chiều, bác sĩ có đến khách sạn Essex House chứ ?
- Không.

- Một nhân chứng khẳng định đã trông thấy bác sĩ ra khỏi thang máy khách sạn đó lúc năm giờ rưỡi chiều.

Ông thắc mắc không hiểu ai đã trông thấy ông. Khi ra khỏi thang máy, ông đã đảo mắt nhìn quanh sảnh và chẳng thấy ai quen. Có thể họ dựng chuyện để hù dọa ông. Dầu sao, những nhân chứng loại đó thường khó tin.

Ông nói:

- Tối qua, tôi ăn tối tại Carlvel, New York. Tôi có thói quen đến đó. Rủi thay, khi ăn tối, tôi đã bị lấy cắp cái túi đựng dụng cụ y khoa.

Làm ra vẻ biết hợp tác, ông đã cung cấp cho họ một thông tin. Nhưng rồi sau đó ông cảm thấy hối tiếc, phải chi đừng nói đến chuyện cái túi thì hơn.

Scott hỏi lấy lệ:

- Trong cái túi ấy có những thứ gì ?
- Đó là cái túi cấp cứu. Chỉ có ít thuốc men, chẳng đáng gì để lấy cắp.

Không mấy quan tâm đến điều đó, ông biện lý ra lệnh cho viên trình sát trẻ:

- Cậu hãy ra xe lấy cái gói giấy vào đây.

Họ không nói năng gì. Một lúc sau, viên trình sát trẻ trở vào, mang theo gói giấy. Scott mở gói và lấy chiếc giày mọi ra:

- Thưa bác sĩ, ông biết chiếc giày này chứ ?

Highley liếm môi, thầm nhủ hãy thận trọng. Chiếc giày phía chân nào ? Ông khom người nhìn. Chiếc giày chân trái, chiếc trong hộp tủ Edna. Như thế là họ chưa tìm thấy cái túi dụng cụ.

- Tôi không biết. Làm sao tôi có thể biết chiếc giày cũ rách này ?

- Đây là chiếc giày của Vangie Lewis, bệnh nhân của ông. Bà ấy đã thường xuyên mang nó trong nhiều tháng mỗi khi đến phòng mạch của ông. Vậy mà ông không để ý thấy sao ?

- Tôi biết bà Vangie thường mang đôi giày cũ. Nhưng nghề của tôi là bác sĩ chứ đâu phải để thẩm định một chiếc giày.

- Bác sĩ đã từng nghe nói đến bác sĩ Emmet Salem ?

Ông mím môi:

- Rất có thể. Tôi thấy cái tên đó quen quen.
- Phải chăng Salem đã làm việc cùng với bác sĩ tại bệnh viện Christ ở Devon ?

- À, đúng thế. Tôi nhớ ra rồi.

- Chiều hôm qua, bác sĩ có đến khách sạn Essex House để thăm bác sĩ Salem ?

- Lúc này tôi đã trả lời rồi.

- Bác sĩ có biết Vangie Lewis mang thai một đứa bé có dòng máu Á châu ?

- Bà Vangie đã tỏ ra khiếp đảm khi gần đến ngày sanh. Đó là điều dễ hiểu phải không quý ông ? Bà ấy biết không thể lừa dối chồng với đứa bé như thế.

Giờ đây họ hỏi ông về trường hợp Anna Horan và Maureen Crowley. Họ đang tiến đến gần, thật gần, tựa bầy chó đánh hơi thấy con mồi.

Ông trầm tĩnh đáp:

- Những phụ nữ trẻ đó là ví dụ điển hình của những người muốn phá thai rồi sau đó vì ân hận nên đã đổ lỗi cho bác sĩ. Đó là chuyện thường tình. Muốn kiểm chứng điều đó, các ông chỉ việc hỏi những đồng nghiệp của tôi.

Nghe Scott tiếp tục chất vấn, Richard cay đắng nghĩ rằng Scott đã có lý. Đúng như Scott đã nói, mọi lời khai của Highley đều ăn khớp. Trừ khi có chứng cứ về những bệnh nhân đã chết tại Westlake do lỗi bác sĩ, bằng không chẳng thể buộc tội Edgar Highley.

Richard biết chắc Highley đang đóng kịch và đóng kịch thật tài tình. Nhưng làm sao để chứng minh điều đó ? Chàng biết sẽ chẳng tìm thấy một điểm sơ xuất nào trong các bệnh án để có thể buộc tội Highley. Ông ta quá rành chuyện đó.

Scott chất vấn về đứa bé của vợ chồng Berkeley:

- Thừa bác sĩ, hẳn ông biết bà Elisabeth Berkeley đã sanh một cháu bé có đôi mắt màu xanh lục, đó là điều lạ thường khi ông bà và cha mẹ cháu đều mắt nâu.

- Thật vậy, nhưng ông Berkeley không phải là cha ruột đứa bé.

Câu trả lời khiến Scott và Richard không ngờ. Highley dịu dàng tiếp: "Điều đó không có nghĩa là tôi biết cha ruột đứa bé, nhưng theo tôi nghĩ nhiệm vụ của bác sĩ sản khoa không phải là xía vào chuyện đời tư người khác. Nếu bệnh nhân bảo tôi rằng chồng bà là cha ruột đứa bé, thì tôi cũng đồng ý".

Nhìn Richard, Scott thở dài, đứng dậy và nói:

- Thừa bác sĩ, ngày mai khi đến bệnh viện, bác sĩ sẽ thấy rằng chúng tôi đã lấy đi tất cả những hồ sơ ở đó. Chúng tôi thắc mắc về số trường hợp tử vong khá cao tại Westlake và cần phải điều tra.

- Tôi mong các ông kiểm tra kỹ các hồ sơ. Tôi cam đoan tỷ lệ tử vong ở Westlake là đặc biệt thấp vì ở đó chúng tôi chuyên giải quyết những trường hợp sanh khó.

Chuông điện thoại reo. Highley thầm nghĩ hẳn bệnh viện gọi để báo Katie De Maio vẫn chưa về nhà và chị cô ấy đang hốt hoảng. Ông thấy đây là dịp để báo cho biện lý Scott và bác sĩ Richard về vụ Katie mất tích.

Nhắc máy, ông nói:

- Bác sĩ Highley đây.

- Thừa bác sĩ, tôi là trung úy Weingarden, làm việc tại sở cảnh sát số 7. New York. Chúng tôi

vừa bắt giữ kẻ hôm qua đã đánh cắp túi dụng cụ của bác sĩ.

Giọng Highley lộ vẻ ngạc nhiên:

- Đã tìm thấy rồi hả ?

Scott và Richard thắc mắc nhìn Highley. Rồi Scott đến bên bàn giấy và cầm lấy cái điện thoại kề cận.

Người đầu đây bên kia nói:

- Vâng, thưa bác sĩ, chúng tôi đã tìm thấy cái túi. Những đồ vật chứa trong túi có thể là chứng cứ giúp chúng tôi buộc tội kẻ đã có hành vi nghiêm trọng hơn cả trộm cắp. Thưa bác sĩ, xin cho biết ông đã mang theo trong cái túi đó những thứ gì.

- Vài lọ tân dược, thế thôi. Đó là túi đựng dụng cụ cấp cứu.

- Bác sĩ có thể giải thích tại sao trong túi có hồ sơ bệnh lý của bác sĩ tên Emmet Salem, một cái chặn giấy và một chiếc giày cũ ?

Hoàn toàn làm chủ âm giọng dưới mắt nhìn đanh thép của Scott, Highley nói:

- Anh đùa à ?

- Thưa bác sĩ, tôi mong bác sĩ trả lời tôi. Chúng tôi đang hợp tác với văn phòng biện lý hạt Valley để điều tra về cái chết của bác sĩ Salem. Có thể bác sĩ Salem đã bị bọn trộm sát hại.

Ông nghe Scott ra lệnh cho viên trình sát ở New York: "Đừng gác máy !"

Ông đặt ống nghe xuống. Thế là xong. Họ đã tìm thấy cái túi dụng cụ. Thế là chấm dứt. Mọi hy vọng qua mặt nhóm điều tra đã tiêu tan.

Cái chặn giấy còn vấy máu Emmet Salem, tập bệnh án của Vangie Lewis và chiếc giày cũ rách đó là những chứng cứ buộc tội ông.

Nói chuyện với cảnh sát New York xong, Scott quay sang Highley:

- Bác sĩ Highley, chúng tôi bắt giữ ông vì can tội sát hại bác sĩ Emmet Salem.

Highley trông thấy viên trình sát ngồi sau bàn giấy đứng dậy. Ông không biết rằng này giờ anh ta đang bận ghi chép. Viên trình sát rút còng từ túi ra.

Như tìm lại toàn bộ sinh lực, Highley vùng đứng dậy. Ông đã tiến hành một cuộc giải phẫu và đã thất bại. Bệnh nhân đã chết lâm sàng. Giờ chỉ còn tất thiết bị.

Viên trình sát đến gần ông. Lửa lò sưởi lấp lánh trên cái còng bóng loáng.

Mỉm cười nhả nhặn, Highley nói:

- Tôi bỗng nhớ rằng mình đang giữ một số hồ sơ mà các ông cần quan tâm.

Rồi tiến về bức tường, ông nhấn nút, để panô trượt ra và mở két sắt.

Ông biết mình có thể gom các hồ sơ rồi vút vào lửa. Trước khi họ kịp ra tay thì lửa đã thiêu tất cả.

Không. Ông không làm điều đó. Ông muốn họ biết tài năng của ông và luyện tiếc con người tài ba này.

Cầm chong hồ sơ, ông đặt xuống bàn giấy. Họ chăm chú nhìn ông. Richard đến bên bàn giấy. Biện lý Scott vẫn còn đặt tay trên điện thoại. Viên trình sát trẻ chần chừ, còng trên tay trong

khi viên trinh sát kia vừa trở vào phòng. Có lẽ y đã lục lọi đồ đạc của ông, tựa chố sẵn mồi.

- Đây là ca sau cùng mà hẳn các ông muốn biết - Highley nói.

Ông trở lại bên chiếc bàn gần lò sưởi và cầm lấy ly Whisky. Rồi ông đến bên két sắt thông thả nhâm nhi ly Whisky. Lọ độc được nằm ở đáy két. Hôm thứ hai ông đã bỏ nó vào két nhằm phòng ngừa có khi cần. Giờ thì ông đang cần thứ đó. Ông không ngờ có một kết cục như thế này.

Những cử động của ông bỗng trở nên gấp gáp khi ông đứng trước két sắt. Ông mở nút lọ, đổ những hạt xianua vào ly rồi nâng ly với vẻ trêu cợt.

"Đừng !" - Richard hét lớn và chạy ào đến trong khi Highley đưa ly lên, nốc cạn một hơi.

Richard giựt cái ly trong tay Highley nhưng đã quá muộn. Họ nhìn Highley ngã sụm trong khi tiếng khò khè và thở ran của ông chuyển thành những cơn co giựt lạnh lẽ.

Richard cúi nhìn Highley. Khuôn mặt ông biến dạng, nước dãi trắng xóa miệng. Đôi mắt lồi mở lớn, nhìn trừng trừng.

Đứng dậy, Richard đến bên bàn giấy và đọc những cái tên được ghi trên các hồ sơ. Elisabeth Berkeley, Vangie Lewis.

Chàng nói:

- Đây là những hồ sơ cần tìm.

Đứng cạnh xác Highley, Scott nói nho nhỏ:

- Ông bác sĩ điên loạn này mà chữa trị cho Katie thì nguy quá.

Ngước mắt lên, Richard hỏi:

- Ông nói gì ? Highley là bác sĩ điều trị cho Katie à ?

Scott đáp:

- Thứ tư qua, cô ấy đã đến khám tại phòng mạch Highley.

- Thật ư ?

- Katie đã vô tình nói thế.

Chuông điện thoại reo. Scott nhắc ống nghe và nói:

- Vâng. Tôi không phải là bác sĩ Highley. Vui lòng cho biết ai đang gọi ? Ồ ! Molly Kennedy à !

Richard nhìn chăm Scott trong khi ông nói tiếp: "Rất tiếc, tôi không thể chuyển máy cho bác sĩ Highley được. Có chuyện gì thế ?"

Scott lắng nghe rồi đưa tay che ông nói: "Chúa tôi, Highley đã cho Katie nhập viện và cô ấy đã mất tích".

Giật ống nghe từ tay Scott, Richard nói:

- Có chuyện gì thế, Molly ? Tại sao Katie đã nhập viện ? Chị nói cô ấy mất tích là thế nào ?

Chàng lắng nghe rồi nói: "Này Molly, Katie chẳng thể tự ý rời bệnh viện. Hẳn chị phải biết điều đó chứ. Hãy chờ tôi một chút".

Bỏ ống nghe xuống, chàng vội vã dàn các tập hồ sơ ra bàn và cuối cùng tìm thấy hồ sơ mang tên De Maio Kathleen. Chàng mở ra và vội vã đọc, mặt càng lúc càng tái xanh.

Với cái trầm tĩnh của tuyệt vọng, Richard cầm lấy điện thoại và nói: "Molly à, hãy cho tôi nói chuyện với Bill".

Trước mặt Scott và hai viên trinh sát đang lắng nghe, Richard nói: "Này Bill, ở một nơi nào đó trong bệnh viện Westlake, Katie đang xuất huyết. Hãy gọi phòng thí nghiệm Westlake và chuẩn bị một chai máu O để tiếp cho Katie ngay khi tìm thấy cô ta. Ngoài ra, anh dặn họ chuẩn bị để làm xét nghiệm huyết cầu và chuẩn bị phòng giải phẫu. Tôi sẽ đến ngay".

Viên trinh sát trẻ chạy vội ra khỏi nhà và nổ máy xe.

Scott nói:

- Ta đi thôi, Richard.

Đến bệnh viện, họ lao nhanh lên cửa chính. Scott trông thấy Phil đang chỉ huy cuộc tìm kiếm, vẻ mặt căng thẳng. Bill và Molly chạy qua sảnh, Molly nức nở trong khi mặt Bill tái mét.

Cửa thang máy cấp cứu đột ngột mở ra. Một trinh sát chạy về phía biện lý Scott và nói:

- Cô ấy đang trong tầng hầm nhà xác. Có lẽ cô ấy đã chết.

Một lúc sau đó, Richard ẵm Katie trên tay. Làn da và đôi môi nàng có màu xám tro.

Đặt tay lên vai Richard, Bill nói:

- Hãy đưa Katie lên lầu trên. Chúng ta phải khẩn trương mới được.

Katie thấy mình đang trong đường hầm. Có ánh sáng ở cuối đường hầm và nơi đó ấm áp. Nàng thấy thật dễ chịu khi để mình trôi nổi đến đó.

Nhưng có ai đó ngăn không để nàng trôi đi. Ai đó đang giữ nàng lại. Có giọng nói. Giọng nói của Richard. "Cố lên Katie ! Cố lên !".

Nàng rất muốn trôi đi, đừng trở lại. Nhưng khó làm sao. Đường hầm tối đen. Thật dễ để buông trôi.

"Cố lên Katie !"

Nàng thở dài, ngoái cổ nhìn và bắt đầu quay trở lại.

Tối thứ hai, Richard rón rén vào phòng Katie, bó hoa hồng trên tay. Kể từ sáng chủ nhật, tính mạng của nàng đã hết lâm nguy, nhưng nàng vẫn chưa nói được câu nào.

Chàng nhìn nàng. Thấy nàng đang ngủ, chàng định đi hỏi mượn y tá cái lọ cắm hoa.

"Anh hãy đặt hoa trên người em nè !"

Chàng giật mình quay lại, thốt lên: "Katie !" Rồi kéo cái ghế đến bên giường, chàng hỏi: "Em thấy thế nào ?"

Nàng mở mắt và cau mặt khi thấy dụng cụ truyền máu.

Nàng nói:

- Trước khi em ngủ trở lại, anh hãy kể em nghe chuyện đã xảy ra. Tại sao Edgar Highley đã giết Vangie Lewis ?

- Katie à, Highley đã thí nghiệm trên các bệnh nhân của ông. Vượt xa vấn đề thụ thai để cấy vào dạ con của những phụ nữ vô sinh. Và ông đã thành công. Trong tám năm sau này ông ta đã chế ngự được nguy cơ các bào thai bị tổng xuất. Nhưng sau thành công đó, ông đã lấn sang một lãnh vực khác. Anna Hora, một phụ nữ tìm đến ông để phá thai, cho biết là vào phút cuối bà đã muốn giữ lại đứa con, nhưng ông ta đã gây mê bà ta và lấy thai nhi ra. Sở dĩ như vậy là vì lúc đó Vangie đang chờ ở phòng bên để được cấy thai nhi. Vangie chỉ đơn giản tin rằng bà đang được điều trị để mang thai đứa con ruột của mình. Highley không ngờ bà ta có thể giữ được đứa con da vàng lâu đến thế, dầu ông đã hoàn thiện tiến trình và vấn đề chủng tộc không còn thực sự không đáng lo ngại nữa. Thấy Vangie không bị sẩy thai, Highley quá hài lòng với những thành công của mình đến nỗi không muốn hủy thai nhi.

- Như thế là ông ta có thể hủy tiến trình miễn dịch ? - Katie hỏi.

- Đúng. Và đồng thời không làm cho thai nhi bị lâm nguy. Nhưng với các bà mẹ thì họ phải gánh chịu rất nhiều bất trắc. Trong tám năm gần đây, Highley đã làm thiệt mạng mười sáu phụ nữ. Vangie cũng lâm bệnh nặng và rủi thay, bà ấy đã gặp Highley vào tối thứ hai trước đây, khi bà ra khỏi phòng mạch bác sĩ Fukhito. Vangie cho Highley biết bà sẽ đi khám ông bác sĩ trước đây ở Minneapolis. Điều đó khiến Highley cảm thấy lâm nguy. Và sau khi nêu tên Emmet Salem, Vangie xem như đã ký cho mình án tử. Highley biết Salem sẽ hiểu rõ điều gì đã xảy ra khi Vangie sanh một đứa bé lai Á và bà cam đoan không hề quen biết với một người da vàng nào. Khi người vợ đầu của Highley từ trần, Salem đang làm việc tại Anh Quốc và biết vụ tai tiếng đó.

- Anh bảo rằng Highley đã thành công trong thí nghiệm. Vậy có thai nhi được cấy nào đã chào đời và khỏe mạnh ?

- Có chứ. Tối thứ ba qua, nếu em nấn ná lại nhà Molly thêm ít phút, hẳn em được dịp trông thấy đứa con của vợ chồng Berkeley và đoán được ai là mẹ thật của đứa bé. Liz Berkeley đã mang thai đứa con của Maureen Crowley.

- Con của Maureen à ! - Katie thốt lên và tìm cách ngồi dậy.

Richard chạm nhẹ vào vai nàng, buộc nàng phải nằm xuống:

- Highley đã ghi lại chi tiết cách thức tiến hành thí nghiệm, từ khi lấy bào thai ra khỏi Maureen đến khi cấy vào dạ của Liz. Ông ghi lại những thứ thuốc đã dùng, những triệu chứng và những vấn đề đã xảy ra cho đến khi sanh nở.

- Maureen có biết chuyện đó ?

- Anh thấy không có gì để phải giấu Maureen và vợ chồng Berkeley. Anh đã cho họ xem hồ sơ. Biết vợ chồng Berkeley một mực yêu thương bé Maryanne, Maureen rất an tâm.

- Thế còn đứa bé mà Vangie mang trong bụng ?

- Anna Horan đã có quá nhiều buồn phiền vì thế anh và ông Scott thấy không nên cho bà biết về đứa bé đã chết.

Katie cắn môi. Nàng thấy có một điều cần hỏi Richard:

- Này anh, khi anh tìm thấy em thì em đang bị xuất huyết và người ta đã làm gì để ngăn

chặn ?

- Em an tâm đi. Các bác sĩ chỉ đơn giản áp dụng phương pháp nạo thai.
- Chỉ thế thôi ư ?
- Đúng. Và em có thể có nhiều con nếu em muốn.

Richard áp tay lên bàn tay Katie. Nàng biết đó là bàn tay đã giữ nàng lại khi nàng kề cận với cái chết và giọng nói đó nàng buộc nàng phải quay lại.

Không nói năng gì, nàng nhìn Richard lúc lâu và thầm nghĩ: Em yêu anh. Richard, em yêu anh nhiều lắm.

Chia sẻ ebook : <http://downloadsachmienphi.com/>

Tham gia cộng đồng chia sẻ sách :

Fanpage : <https://www.facebook.com/downloadsachfree>

Cộng đồng Google : <http://bit.ly/downloadsach>